

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.80524		600.000		520714.100924.101550.Ung ho dong bao anh huong do bao lu FT24254060702099
10/09/2024 5212.81304		100.000		927474.100924.101553.UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-10:15:51 927474
10/09/2024 5212.81321		500.000		887946.100924.101552.Ung ho nguoi dan vung bao lut
10/09/2024 5390.86421		100.000		020097042209101015512024RDGL602057.8642 1.101552.NGUYEN VAN HA chuyen tien ung ho ba bi bao lu
10/09/2024 5244.9906		200.000		MBVCB.6990414948.VO THUC UYEN chuyen tien Cau mong moi nguoi binh an vuot qua thien ta.CT tu 0101001240474 VO THUC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80612		200.000		185151.100924.101553.Ung ho lu luc baoyagi
10/09/2024 5390.87053		1.000.000		020097041509101015552024DRgs541020.87053 .101555.NGUYEN TIEN HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.81412		1.000.000		927601.100924.101557.DINH THI NGAN CUU TRO SAU BAO-100924-10:15:55 927601
10/09/2024 5078.769		200.000		MBVCB.6990425237.Chuc tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1961461616 VU CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86566		300.000		020097041509101015562024Gy9c540584.86566. 101548.NGUYEN THI HO LY chuyen tien
10/09/2024 5387.87076		1.000.000		0200970415091010155620240xzt541051.87076.1 01556.HOANG THI TRANG ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5215.80739		100.000		065654.100924.101555.PHAM KIEU OANH chia se cung mien Bac
10/09/2024 5389.86612		200.000		020097040509101015582024Q63E040071.86612 .101558.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH NHAN chuyen tien cuu ho sau con bao yaki
10/09/2024 5213.80780		500.000		521262.100924.101557.Quyen gop ho tro trong dot bao Yagi FT24254752476031
10/09/2024 5390.86635		200.000		020097041509101015592024C7Tv540626.86635 .101559.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5017.80826		100.000		521277.100924.101557.NGUYEN VAN HOA ho tro ba con vung cao bao so 3 FT24254200147430
10/09/2024 5214.80823		300.000		521211.100924.101556.PHAM THI THU NGAN chuyen ung ho ba con FT24254517091306
10/09/2024 5218.80829		200.000		521340.100924.101558.TRAN HUU TU chuyen tien ung ho dong bao vuot bao FT24254424067387

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.80855		200.000		562235.100924.101550.TRAN HUYNH DONG NGHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86660		5.000.000		02009704220910101559202415WA632965.8666 0.101600.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi a
10/09/2024 5218.80882		200.000		452577.100924.101559.Tran Thi My Linh chuyen tien
10/09/2024 5017.80933		200.000		521472.100924.101600.TRAN THI HA MY ung ho bao ngay lut FT24254527783393
10/09/2024 5239.9958		200.000		MBVCB.6990425865.chia se khac phuc bao lu mien bac.CT tu 0091000620220 NGUYEN THI DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86712		300.000		020097040509101016022024RN29040269.86712 .101602.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC DIEP chuyen tien ung ho cac noi lu lut
10/09/2024 5161.12067		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 6792867.20240910.66476792867-0332881658_D UONG VAN HAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.9970		300.000		MBVCB.6990425739.ung ho mien bac vuot qua bao lu.CT tu 1020220227 VAN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86793		1.000.000		020097041509101016052024XF04541257.86793 .101557.ung ho khac phu bao ba con binh an
10/09/2024 5216.81679		500.000		999449.100924.101555.PHAM THI HONG DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5387.87242		1.000.000		0200970422091010160520244R01233661.87242. 101606.tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5389.87248		300.000		0200970422091010160620243BVO319037.8724 8.101607.giup dong bao mbac ho tro lu lut
10/09/2024 5189.87254		200.000		020097041509101016072024cJlu540776.87254.1 01547.TRAN THI NHIEEN ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.82183		200.000		521903.100924.101606.TRUONG AI VY chuyen tien ung ho dong bao FT24254726426248
10/09/2024 5388.86874		100.000		020097042209101016072024AQUL675491.8687 4.101608.DO VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.9991		1.000.000		MBVCB.6990425268.NGUYEN THI NGOC TAM VA GIA DINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHIC BAO YAGI.CT tu 1028318751 NGUYEN THI NGOC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.87281		1.000.000		020097042209101016072024EQ5U338058.8728 1.101608.Khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.81809		1.000.000		998874.100924.101603.chi em chau Hai Anh, Gia Phong ung ho nguoi dan bi anh huong bao YaGi
10/09/2024 5240.10008		10.000.000		MBVCB.6990426367.HUYNH THAI PHUONG VY chuyen tien ung ho bao .CT tu 676722222 HUYNH THAI PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86970		60.000		020097042209101016112024T1V2329801.86970 .101612.ho tro dong bao
10/09/2024 5245.10012		777.777		MBVCB.6990436012.Mong dong bao som vuot qua kho khan mua bao lu.CT tu 0081001312296 DOAN MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87365		200.000		020097042209101016112024QJ7E505243.87365. 101612.ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.87372		1.000.000		020097042209101016122024YS16575064.87372. 101613.Chia Se Cung Dong Bao Trong Lu
10/09/2024 5387.88011		2.000.000		0200970422091010161220244JPU930662.88011. 101613.PHAM HUNG CK bao yagi
10/09/2024 5387.87388		200.000		02009704220910101613202498PK358901.87388 .101554.ung ho lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5241.10022		200.000		MBVCB.6990426363.xin gui mot chut tam long, cau mong moi nguoi binh an som vuot qua.CT tu 0301000384091 VU THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82392		500.000		890174.100924.101612.VUONG THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.82487		200.000		454194.100924.101614.Vai Minh An ck ho tro dong bao
10/09/2024 5387.88060		50.000		020097042209101016142024Z0NK469166.8806 0.101615.NGUYEN KHANH LINH ung ho ng dan mien bac
10/09/2024 5214.81998		500.000		553156.100924.101611.Chau Le Minh Khang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.83035		200.000		958301.100924.101616.IBFT Chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5244.10035		200.000		MBVCB.6990426886.ung ho dong bao.CT tu 0021000339269 NGUYEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82573		5.000.000		454290.100924.101617.Cong ty Thanh Hoa ung ho dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.12137		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7708243.20240910.66477708243-0356829004_C huyen tien ung ho nguoi dan bi bao lu lu lut mong mn binh an
10/09/2024 5388.88180		200.000		020097041509101016192024FCx5541595.88180. 101619.DAO THI CAM CHI ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.82674		100.000		522851.100924.101619.NGUYEN XUAN TAI chuyen tien ung ho bao lu FT24254001645693
10/09/2024 5209.82696		500.000		522891.100924.101619.VU TIEN TINH chuyen FT24254613585821
10/09/2024 5213.82751		200.000		066391.100924.101621.ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5389.87564		200.000		020097042209101016202024B51M127822.8756 4.101602.NGO THI NGOC HUYEN chuyen tien co gang viet nam oi
10/09/2024 5387.87573		300.000		020097042209101016212024GCUC104906.8757 3.101622.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5218.83211		100.000		928219.100924.101622.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-10:16:21 928219
10/09/2024 5215.82869		42.480		926155.100924.101624.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.82899		300.000		523226.100924.101624.HOANG VINH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254025384414
10/09/2024 5390.87659		100.000		020097042209101016262024B0OD809430.8765 9.101627.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.83350		2.000.000		523379.100924.101627.LAI THI DIEM TRAM chuyen tien ung ho bao Yagi FT24254306790425
10/09/2024 5220.82994		1.000.000		958006.100924.101628.IBFT DINH QUANG HIEP chuyen tien ung ho dong bao mien bac.
10/09/2024 5217.84002		300.000		066575.100924.101629.Ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.84003		300.000		066576.100924.101629.NGUYEN HUONG LAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.87722		50.000		020097042209101016282024UN12457035.87722 .101630.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5390.87723		200.000		020097041509101016292024yQG4541863.87723 .101629.Xin ung ho chut tam long den nhung vung co tam bao di qua a
10/09/2024 5213.83452		1.000.000		523629.100924.101630.Chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao lu Yagi FT24254365349867

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.84119		300.000		523657.100924.101630.LE THI THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254872828680
10/09/2024 5241.10114		500.000		MBVCB.6990428112.cuu tro dong bao.CT tu 0011003271178 AU THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.83484		200.000		523736.100924.101631.Lop ve TUDABU chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254145626183
10/09/2024 5209.83517		200.000		776816.100924.101625.CUA IT LONG NHIEU UNG HO BA CON VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5216.83527		190.000		456870.100924.101632.Ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5389.88520		200.000		020097041509101016342024zMzg542313.88520 .101634.mong ba con vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5241.10131		1.000.000		MBVCB.6990438430.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011004013738 LUONG QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1018		55.555		MBVCB.6990438820.TRAN TIEN PHUONG chuyen tien.CT tu 0081001189223 TRAN TIEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88552		100.000		020097041509101016352024EorX542341.88552. 101616.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5239.10139		100.000		MBVCB.6990427616.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0811000034165 TRUONG QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.83615		500.000		554541.100924.101631.BUI THI SEN chung tay giup do moi nguoi
10/09/2024 5017.84323		50.000		523997.100924.101635.Ung ho dong bao lu lut FT24254345363638
10/09/2024 5239.10149		500.000		MBVCB.6990428547.NGUYEN THI HUYNH NHU ung ho bao yagi.CT tu 0251002693741 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83678		300.000		554635.100924.101634.HOANG THI HUONG Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.10153		200.000		MBVCB.6990426706.Mong dong bao ta vuot qua kho khan.CT tu 1022463900 BUI THI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.73272		5.000.000		SHGD:10002169.DD:240910.BO:DO THI KIEU NGUYEN.Remark:UNG HO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.88670		200.000		020097041509101016402024JQ3W542442.8867 0.101640.TRAN THI TU chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5217.83742		1.000.000		554599.100924.101633.NGUYEN THI BICH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5217.83755		200.000		555027.100924.101635.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.10167		50.000		MBVCB.6990439171.bao yagi.CT tu 0721000581612 NGUYEN THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84555		200.000		066953.100924.101643.HOANG THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5388.88734		100.000		020097042209101016422024L7MX670075.8873 4.101644.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao bi anh huong mua bao lu lut
10/09/2024 5209.84652		50.000		066999.100924.101645.NGUYEN THU NGA ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.84686		2.500.000		524700.100924.101645.Ho tro dong bao FT24254951235410
10/09/2024 5214.84700		500.000		524749.100924.101646.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24254033026105
10/09/2024 5189.88815		100.000		020097041509101016462024wa7e543059.88815. 101646.NGUYEN VIET PHUONG VY chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5215.84709		1.000.000		555302.100924.101642.Gia dinh Bun Gao ung ho dong bao chiu anh huong cua Bao so 3
10/09/2024 5242.10201		100.000		MBVCB.6990439665.NGUYEN VAN LOC chuyen tien Cuu Tro - Nam Mo A Di Da Phat.CT tu 9983855053 NGUYEN VAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1091		5.000.000		MBVCB.6990438610.ung ho ng dan sau bao yagi , lu lut..CT tu 0061001077769 LE THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89107		500.000		0200970405091010165120246CI7042762.89107. 101651.Vietcombank:0011001932418:LUONG NGOC AN chuyen tien
10/09/2024 5387.89108		200.000		0200970422091010165020246PK7746391.89108 .101651.xin duoc ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5216.84897		9.000.000		525051.100924.101650.Hoi Mam Non - cong dong fan Ninh Duong Story - ung ho quy cuu tro bao lu FT24254640170162
10/09/2024 5389.89130		100.000		020097041509101016522024FWi2542936.89130 .101633.HUYNH THI NGOC MAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.85038		500.000		458661.100924.101651.Dam Phuong Nhi chuyen tien ho tro bao
10/09/2024 5220.85081		200.000		090266.100924.101652.MAI TRAN NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.85084		300.000		161283.100924.101653.LE THI QUYNH CK CHIA SE CUNG DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5241.10227		200.000		MBVCB.6990428891.Ung ho dong bao bao lu. Hy vong chung ta som vuot qua.CT tu 0711000274360 HOANG LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90042		100.000		0200970405091010165520243B4Q042954.90042 .101655.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao
10/09/2024 5390.90044		500.000		0200970405091010165520249BEO042957.90044 .101655.Vietcombank:0011001932418:khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.85129		50.000		418533.100924.101655.Quyen gop ho tro chia se cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.86135		1.000.000		556127.100924.101650.DINH THI LAN 129 tran quy cap . p tu an. bmt. dak lak ung ho khac phuc hau qua yagi
10/09/2024 5212.85282		100.000		525695.100924.101700.VU THI HUYEN PHUONG chuyen FT24254902729028
10/09/2024 5214.86276		500.000		067457.100924.101702.NGUYEN NGOC TRUONG ho tro dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5240.10270		1.000.000		MBVCB.6990429852.LeMinhDuc ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000388999 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10273		500.000		MBVCB.6990430338.PHAM THANH KIEU chuyen tien.CT tu 1012918041 PHAM THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.86301		250.000		019108.100924.101703.mong mn an toan
10/09/2024 5390.90255		300.000		020097042209101017022024G81T143343.90255 .101703.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5212.86326		100.000		556388.100924.101659.TONG THI CAM TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.90271		200.000		020097042209101017032024WSRC899118.9027 1.101655.PHAN THI TUYET NHI chuyen tien ho tro dong bao mien nui phia bac
10/09/2024 5219.85406		500.000		959528.100924.101704.IBFT VU NGOC THAO MI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.90306		40.000.000		020097042209101017042024NWZY224286.903 06.101705.TRINH VIET DUY chuyen tien
10/09/2024 5220.86375		30.000		459180.100924.101704.Co len
10/09/2024 5241.10287		200.000		MBVCB.6990441041.ung ho dong bao.CT tu 0691000361418 LAI MAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10296		10.000.000		MBVCB.6990430769.NGUYEN VIET HOANG ung ho cuu tro ba con vung lu mien Bac.CT tu 1012560353 NGUYEN VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10302		200.000		MBVCB.6990430944.mong ba con mien bac vuot qua bao lu .CT tu 1023700848 TRAN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10304		500.000		MBVCB.6990429972.mong ba con binh an.CT tu 0531002588345 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10305		12.000		MBVCB.6990431022.cua it long nhieu.CT tu 1036254615 HO THI TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.86503		500.000		929272.100924.101809.CHUC DONG BAO BINH AN VA SOM ON DINH CUOC SONG-100924-10:17:09 929272
10/09/2024 5161.12339		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7823187.20240910.66477823187-0357279693_P HAN THI MY TIEN chuyen khoan qua momo
10/09/2024 5244.10318		100.000		MBVCB.6990441760.CON XIN CHUNG TAY CUU GIUP DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1016924042 NGUYEN PHI TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.10321		500.000		MBVCB.6990431239.AKT ung ho cuu tro bao lu Mien Bac.CT tu 0421000402549 KIEU NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10331		500.000		MBVCB.6990441737.PHAM THI VIET TRINH chuyen tien cuu tro dong bao sau bao lu.CT tu 9909717449 PHAM THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89587		500.000		020097042209101017132024HIYD273258.89587 .101714.TRAN THI MAI LINH ung ho mien Bac bao lut
10/09/2024 5390.89599		300.000		020097040509101017152024MVDC043923.895 99.101715.Vietcombank:0011001932418: chuyen tien cuu tro

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.10343		100.000		MBVCB.6990431450. ung ho khac phuc hau qua con bao yagi.CT tu 1024624549 TRAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86661		500.000		459630.100924.101714.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5218.86711		500.000		468725.100924.101716.ung ho ba con bao yagi,mn oi co len
10/09/2024 5217.85952		500.000		526994.100924.101717.NGUYEN THI DAO NGUYEN chuyen ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24254449097009
10/09/2024 5215.85982		300.000		527171.100924.101719.ung ho lu lut FT24254038910603
10/09/2024 5388.89811		500.000		020097042209101017212024XAWG965088.898 11.101722.Mien Bac Co Len
10/09/2024 5216.86826		100.000		527381.100924.101722.NGUYEN THUY TRANG chuyen FT24254052046716
10/09/2024 5244.10381		3.000.000		MBVCB.6990441937.TRAN HOANG DUNG chuyen tien cuu tro cac tinh thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0181003366232 TRAN HOANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87086		500.000		556841.100924.101714.NGUYEN THANH TRUNG Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5017.87126		200.000		460916.100924.101723.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5214.86862		200.000		527477.100924.101723.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24254255427303
10/09/2024 5215.87152		1.000.000		067964.100924.101723.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5212.86922		300.000		090644.100924.101726.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.90730		300.000		020097041509101017292024s5s3544785.90730. 101720.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.89970		50.000		020097042209101017282024BSM7675934.8997 0.101710.BUI THUY LUONG chuyen tien con co 1 chut ung ho dong bao a
10/09/2024 5161.12431		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7265724.20240910.66477265724-0354715720_D OAN NGUYEN THANH TRUC ung ho nguoi dan vung bi lu lut
10/09/2024 5217.87340		100.000		527882.100924.101730.Ung ho bao lu cac tinh mien bac FT24254555600798
10/09/2024 5387.90759		500.000		020097042209101017292024WDP7254019.9075 9.101730.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.91027		200.000		020097042209101017312024Q6OC530555.9102 7.101732.NGUYEN THI DUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.90780		200.000		0200970405091010173220242FOH044716.9078 0.101712.Vietcombank:0011001932418:Tong Minh Thu ung ho nguoi dan bi bao Yagi
10/09/2024 5387.90787		200.000		0200970415091010173220243dmg544874.90787 .101732.NGUYEN TRUNG VU chuyen tien
10/09/2024 5078.1382		200.000		MBVCB.6990443420.VO THI VAN ANH ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1041567649 VO THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10444		100.000		MBVCB.6990442469.KHONH chuyen tien.CT tu 1027969609 KHONH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10446		200.000		MBVCB.6990444217.ung ho khu vuc bi anh huong bao.CT tu 0531002558847 NGUYEN KIEU PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91128		200.000		020097042209101017352024Q7LU369961.9112 8.101736.ung ho bao so3YaGi
10/09/2024 5245.10455		100.000		MBVCB.6990444375.DANG THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 0031000393635 DANG THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91214		200.000		020097040509101017392024DQ7P045042.9121 4.101719.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HONG VAN chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5017.88222		1.000.000		528514.100924.101738.LUU NGUYEN TRA MY ung ho dong bao sau lu Yagi FT24254262065050
10/09/2024 5219.88237		5.000.000		899476.100924.101739.HOANG VAN QUANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.91299		300.000		020097040509101017422024BG4J045190.91299. 101722.Vietcombank:0011001932418:NGO THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.91305		100.000		0200970422091010174220243BY7879298.91305 .101723.HOANG MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.87923		200.000		559261.100924.101736.BUI THI PHUONG Ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5387.91391		1.000.000		020097040509101017462024YKFJ045369.91391 .101726.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.10502		200.000		MBVCB.6990445079.VO THI LE DUY chia se dong bao chong lu.CT tu 9898726692 VO THI LE DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.88423		500.000		900466.100924.101747.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao
10/09/2024 5239.10511		100.000		MBVCB.6990433905.VO NGUYEN DAN KHANH quyen gop chia se trong dot bao Yagi.CT tu 0631000519902 VO NGUYEN DAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10511		100.000		MBVCB.6990433528.DANG THI HANG chuyen tien.CT tu 0351000880038 DANG THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89066		500.000		960496.100924.101747.IBFT Chia se khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5214.89067		300.000		529308.100924.101749.ung ho ba con vung lu,mong ba con binh an FT24254061528408
10/09/2024 5213.88509		200.000		529357.100924.101750.KHUONG THI QUYNH MAI chuyen FT24254455294778
10/09/2024 5213.89101		500.000		900774.100924.101750.LUU TRUNG KIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.88512		100.000		529222.100924.101748.PHAM DUC ANH chuyen FT24254438293084
10/09/2024 5212.88527		200.000		559615.100924.101746.DUONG THANH HAI Chuyen tien
10/09/2024 5209.89231		50.000		529598.100924.101753.Chi la so tien nho nhung mong gop phan moi nguoi mua bao lu a FT24254411156806
10/09/2024 5209.89243		50.000		529634.100924.101753.Quyen gop chia se anh huong bao Yagi FT24254613065065
10/09/2024 5245.10548		200.000		MBVCB.6990445715.NGO HONG TRAN ung ho ba con vung lu.CT tu 0891000651003 NGO HONG TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89290		500.000		453353.100924.101754.ISL20240910101754972- NGUYEN THI CUC ung ho ba con con bao yagi
10/09/2024 5189.91639		100.000		020097042209101017542024HA52223662.9163 9.101756.GD NGUYEN THAO UNG HO VUNG LU PHIA BAC .
10/09/2024 5215.88666		1.000.000		068820.100924.101756.VU NGOC LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.89372		800.000		930530.100924.101902.NONG DUC MANH chuyen khoan-100924-10:17:58 930530
10/09/2024 5212.89451		20.000		933224.100924.101759.NGUYEN THI LE chuyen tien
10/09/2024 5389.91751		50.000		020097042209101017592024OB8D463262.9175 1.101740.ung ho dong bao sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.89469		100.000		530024.100924.101800.Ho tro bao YAGI FT24254279195583
10/09/2024 5216.88786		200.000		530075.100924.101800.NGUYEN THI THANH DUNG gop quy ung ho dong bao lu lut FT24254509499233
10/09/2024 5217.88806		500.000		462383.100924.101800.NGUYEN THANH NHAN ung ho
10/09/2024 5214.88812		200.000		561002.100924.101757.chuc ba con mien Bac binh an
10/09/2024 5240.10581		500.000		MBVCB.6990455166.ung ho dong bao mien trung bac.CT tu 1030791767 DUONG THI KIM DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92316		500.000		020097042209101018022024IR4U831849.92316. 101755.TRAN MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.88866		200.000		930709.100924.101803.TRAN VAN GIANG CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-10:18:03 930709
10/09/2024 5389.91868		300.000		020097040509101018042024I2VW046318.9186 8.101804.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM NHUNG chuyen tien ung ho sau bao yogi
10/09/2024 5216.89649		250.000		560307.100924.101759.LE DIEM HANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.10597		200.000		MBVCB.6990446636.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 1014960737 PHAM THI THIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89684		200.000		069090.100924.101806.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.91915		3.000.000		0200970422091010180520248U2Y410673.91915 .101758.PHAM THI PHUONG ung ho cuu tro bao so 3 YAGI
10/09/2024 5243.10602		200.000		MBVCB.6990455348.mong dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0331000513583 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88955		500.000		668140.100924.101757.TRAN HA TRANG TRANSFER MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.10607		200.000		MBVCB.6990435042.PHAM MINH NGOC chuyen tien.CT tu 0541000340710 PHAM MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89754		10.000		530473.100924.101805.mot sinh vien nho be FT24254103133902
10/09/2024 5220.89785		277.272		464627.100924.101807.Bui Thi Thuy chuyen tien chung tay cung nguoi dan vuot qua con bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.89792		200.000		560416.100924.101802.TRAN QUYNH TAM ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.89798		1.000.000		560397.100924.101802.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.12608		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7919621.20240910.66477919621-0393432966_U ng ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5209.89858		200.000		930882.100924.101853.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-10:18:09 930882
10/09/2024 5389.93031		500.000		020097041509101018112024IIKX546300.93031. 101811.ung ho bao so 3 GaGi
10/09/2024 5219.90059		300.000		511077.100924.101801.NGUYEN THI HANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89914		1.000.000		561401.100924.101807.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5387.92497		200.000		0200970422091010181320248ZTY595637.92497 .101805.ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5212.91020		100.000		561347.100924.101806.HUYNH GIA UYEN Chuyen tien cuu tro ba con bao yagi
10/09/2024 5213.91063		500.000		069336.100924.101815.DINH THI DIEP chuyen tien
10/09/2024 5214.90221		500.000		531247.100924.101817.DINH THI TRA MY chuyen tien gop cho mien Bac FT24254523581480
10/09/2024 5240.10664		2.000.000		MBVCB.6990431592.TRAN THANH THUY chuyen tien khac phuc bao yagi.CT tu 0501000238165 TRAN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90259		1.000.000		561369.100924.101806.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5387.92601		100.000		0200970422091010181920249BNC641041.9260 1.101820.NGUYEN HANG NGA chuyen tien
10/09/2024 5220.91242		100.000		962077.100924.101819.IBFT Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.91257		20.000		531459.100924.101820.BUI NGUYEN THUY DUONG chuyen FT24254837146620
10/09/2024 5218.90274		1.000.000		559276.100924.101736.Chia se cung dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5390.93328		200.000		020097042209101018202024Y7DG425978.9332 8.101821.VU THI THANH HUYEN khac phuc hau qua bao yugi
10/09/2024 5215.91288		200.000		531520.100924.101821.VU THANH THUY ung ho dong bao bao lu FT24254761351429
10/09/2024 5017.90297		1.000.000		464151.100924.101820.Tran Thi Hoa Enviet Edu ung ho dong bao bao lu (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.92647		500.000		020097041509101018222024x533546838.92647. 101814.PHAM TAN TAI Chuyen tien
10/09/2024 5244.10689		500.000		MBVCB.6990448451.ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9335692059 TRAN PHAN CAO KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92663		1.000.000		020097042209101018222024A7AI937170.92663 .101823.ho tro khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5388.93396		500.000		020097042209101018222024DIK3863704.93396 .101823.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.91374		50.000		418839.100924.101823.Ca nhan con xin ung ho toi cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao gay ra. Mong moi nguoi som vuot qua.
10/09/2024 5389.93440		50.000		020097041509101018252024k4gt546888.93440. 101825.Mong dong bao toi som duoc binh an
10/09/2024 5078.1692		2.666.666		MBVCB.6990448805.NGUYEN TUAN HUNG chuyen tien ung ho ho tro ba con vung bi anh huong bao yagi.CT tu 0071000975492 NGUYEN TUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93472		3.000.000		020097041509101018262024nQk9546912.93472 .101826.CT TM VIET PHONG UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5245.10717		200.000		MBVCB.6990448215.DAO THANH BINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 9988690318 DAO THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.90447		500.000		561723.100924.101816.Ung ho dong bao bi lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5219.91512		1.000.000		465359.100924.101826.Nguyen Van Ha Anh ung ho khac phuc thiet hai do con bao Yagi.
10/09/2024 5161.12694		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7442150.20240910.66477442150-0342439903_N GUYEN TUAN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.91615		500.000		931352.100924.101830.MIEN BAC CO LEN-100924-10:18:30 931352
10/09/2024 5245.10735		500.000		MBVCB.6990449265.VU THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0181003439595 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10737		200.000		MBVCB.6990457138.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1037395479 DAO THI XUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.1732		200.000		MBVCB.6990456108.chung.CT tu 0731000849191 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5243.10744		100.000		MBVCB.6990457456.giup do dong bao sau bao yagi.CT tu 0211000508846 DO THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12698		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7325704.20240910.66477325704-0395403523_U ng ho dong bao trong vung lu lut
10/09/2024 5212.91692		50.000		532219.100924.101830.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254078497040
10/09/2024 5217.90605		1.000.000		532209.100924.101830.NGUYEN VAN VI chuyen ung ho khac phuc sau bao FT24254976207827
10/09/2024 5243.10746		500.000		MBVCB.6990457387.ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0431000263677 NGUYEN THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90620		500.000		563191.100924.101828.THAN THI THUY Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien Bac
10/09/2024 5243.10747		100.000		MBVCB.6990449350.ung ho dong bao cac tinh TP bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 0011004160879 CU VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91730		100.000		562171.100924.101825.THAO MY Chuc ba con som vuot qua mua lu
10/09/2024 5220.91758		200.000		563281.100924.101830.PHAM THUY DUYEN Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.90655		500.000		532431.100924.101833.NGUYEN MAI PHUONG ung ho dong bao lu lut FT24254213076317
10/09/2024 5389.93653		2.000.000		02009704220910101834202454ET921390.93653. 101815.ung ho dong bao lu lut t92024
10/09/2024 5218.91823		100.000		878274.100924.101836.PHAM DINH LONG chuyen tien ung ho nguoi dan chiu anh huong cua con bao yagi, ma GD 248696990
10/09/2024 5189.92932		100.000		0200970422091010183720245I8V670209.92932. 101838.mong mn duoc binh an
10/09/2024 5389.93730		1.000.000		0200970415091010183820241OpH547616.9373 0.101838.VAN THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.93772		1.000.000		020097042209101018392024MWS9291585.937 72.101840.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.92970		500.000		020097041509101018402024MhL9548046.9297 0.101820.DO NGUYEN PHUONG THAO Chuyen tien cuu tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5387.93790		200.000		0200970422091010184020246WZT427152.9379 0.101840.Quyen gop chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5017.90836		200.000		563371.100924.101833.Cau mong cho tat ca nguoi dan vung lu binh an.
10/09/2024 5241.10790		200.000		MBVCB.6990457772.TRUONG THI TRUC NHU chuyen tien.CT tu 1033022755 TRUONG THI TRUC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94006		200.000		0200970422091010184120249WZ9242280.9400 6.101834.HUYNH THANH TAM ung ho dong bao
10/09/2024 5388.94024		1.000.000		02009704220910101841202496CV510322.94024 .101843.NGUYEN PHAM HONG NGOC chuyen tien mong ba con binh an
10/09/2024 5213.92047		1.500.000		906264.100924.101841.Ung ho dong bao lu lut- Refly Fashion
10/09/2024 5215.92053		200.000		533055.100924.101842.GIAP THI THUY chuyen tien ho tro bao lu tuy nho nhung con muon gui den dong bao minh FT24254507481030
10/09/2024 5189.94033		100.000		0200970422091010184220249M4J183936.94033 .101843.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.92076		1.000.000		533131.100924.101843.Doi ky thuat VNMedica chia se cung dong bao bi anh huong boi bao va lu lut FT24254992414470
10/09/2024 5240.10806		50.000		MBVCB.6990457852.NGUYEN XUAN THANG ung ho dong bao bao lu.CT tu 0491000414468 NGUYEN XUAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.10810		1.000.000		MBVCB.6990449642.Fanclub Super Junior chia se dong bao bao lu.CT tu 1032118015 TRUONG TU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94091		2.000.000		020097041509101018462024fmP1548183.94091. 101846.Nguyen thi giang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.10815		100.000		MBVCB.6990450372.ung ho bao lut.CT tu 1024346455 HUYNH THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.93078		300.000		221199.100924.101848.NGUYEN HUYNH LINH PHU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.12762		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7925080.20240910.66477925080-0971735737_T RUONG MINH THINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.93076		500.000		467231.100924.101847.Vu Duy Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5215.92282		4.000.000		931811.100924.101950.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-10:18:49 931811
10/09/2024 5220.92294		50.000		533632.100924.101849.DINH MINH KHIET ck uhdbctnl FT24254610159090
10/09/2024 5219.93179		100.000		533736.100924.101851.LE HONG TINH chuyen FT24254896720144
10/09/2024 5390.95048		200.000		020097041509101018522024WNFq548340.9504 8.101852.gdcuonglienunghodongbaolulut
10/09/2024 5241.10843		15.000.000		MBVCB.6990448304.Gia dinh Dieu Huong ung ho cac tinh bi bao lu. Cau mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 9047206868 TRAN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95059		100.000		020097042209101018522024F041286701.95059. 101853.TO THUY BAO HAN chuyen tien ho tro mien bac
10/09/2024 5212.92393		50.000		466449.100924.101852.Nhi ung ho cuu tro
10/09/2024 5243.10864		200.000		MBVCB.6990458019.Ung ho.CT tu 0541000310404 DAM THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92480		100.000		564058.100924.101852.NGO HAI ANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.93320		10.000.000		534103.100924.101856.BUI DO Y NGUYEN ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi FT24254210293197
10/09/2024 5219.93331		200.000		070409.100924.101856.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.95153		1.000.000		020097040509101018582024AH3U048955.9515 3.101858.Vietcombank:0011001932418:mot nguoi con Ha Noi ho tro mot chut tam long cuu tro nguoi dan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5209.92532		100.000		866836.100924.101832.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.95165		100.000		020097041509101018582024yeqp548477.95165. 101859.Ung ho cu tro thien tai sau lu
10/09/2024 5189.94381		300.000		020097042209101018582024ECCV914930.9438 1.101859.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5213.92547		200.000		534253.100924.101857.HA YEN LINH chuyen MTTQ Viet Nam FT24254518575102

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.93437		200.000		534301.100924.101858.Ung ho dong bao FT24254032349054
10/09/2024 5017.92586		500.000		534362.100924.101859.PHAN THI THUY LINH chuyen FT24254207306006
10/09/2024 5216.92588		100.000		534354.100924.101859.Chiếc sop bing bong ho tro dong bao vung lu FT24254887042344
10/09/2024 5078.1918		500.000		MBVCB.6990432429.NGUYEN KHANH Ung Ho Khac Phuc Thiet Hai Bao Yagi.CT tu 0621000414444 BUI THI NGUYEN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93583		5.000		164110.100924.101903.Nguyen Thi Quy Hien chuyen tien
10/09/2024 5219.92712		300.000		467890.100924.101903.Yenmai ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.92758		999.000		908480.100924.101905.Ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.92775		200.000		964470.100924.101905.IBFT Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5245.10918		500.000		MBVCB.6990459537.LAU THI OANH ungho conbao so3 yagi.CT tu 0731000770301 LAU THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.93702		200.000		932286.100924.101908.MIEN NAM XIN DUOC GUI CHUT TAM LONG CHO BA CON BAO LU-100924-10:19:06 932286
10/09/2024 5387.95365		500.000		020097040509101019072024N7ZT049420.9536 5.101907.Vietcombank:0011001932418:DINH THI NGOC VY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.10925		2.000.000		MBVCB.6990451437.NGUYEN THIEN HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1016570112 NGUYEN THIEN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.93745		100.000		534980.100924.101908.Con Doan Hai Minh ung ho mong mn binh an FT24254830068202
10/09/2024 5389.95382		5.000.000		020097041509101019082024DuVK549253.9538 2.101908.Tulab ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.93769		200.000		908854.100924.101909.ung ho bao lut mien Bac A DI DA PHAT
10/09/2024 5212.93804		200.000		070777.100924.101910.Nam mo a di da phat
10/09/2024 5245.10940		200.000		MBVCB.6990459858.chia se cung cac tinh bao lu.CT tu 0341007111348 DINH MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92938		500.000		535154.100924.101910.Ung ho dong bao lu lut FT24254874823491

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.10946		200.000		MBVCB.6990460050.PHAM THI HA GIANG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0531002546677 PHAM THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94690		50.000		020097041509101019132024JZQz548785.94690. 101913.Ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5388.94721		100.000		020097041509101019142024a9d3549404.94721. 101906.VU THI KIEU DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.94106		500.000		565633.100924.101910.BUI THI HA ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5218.93988		200.000		535526.100924.101915.LE THI BICH THAO FT24254830068780
10/09/2024 5389.95559		200.000		020097040509101019172024CLJ8049925.95559. 101917.Vietcombank:0011001932418:DINH THI THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.94143		200.000		468494.100924.101916.PHAM YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.10973		200.000		MBVCB.6990452953.PHAM THI HONG HOA chuyen tien.CT tu 1046983649 PHAM THI HONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.10974		100.000		MBVCB.6990453265.Ho tro dong bao .CT tu 1024722132 BUI DUC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.95080		500.000		910010.100924.101920.NGUYEN THI KIM HIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.95170		100.000		470692.100924.101922.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5161.12928		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7287983.20240910.66477287983-0847220497_N GUYEN THI QUYNH NHUNG ung ho dong bao khac phuc hau qua sau mua lu
10/09/2024 5239.11016		200.000		MBVCB.6990458855.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 1044627125 NGUYEN THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95255		200.000		536224.100924.101925.THINH THI TUYET chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254114673026
10/09/2024 5219.94411		5.000.000		932699.100924.102009.UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-10:18:29 932699

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.95323		1.000.000		964704.100924.101926.IBFT Nhung chuyen ung ho mien bac mong moi nguoi vuot qua con bao lu
10/09/2024 5217.95337		2.000.000		536393.100924.101927.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254847785843
10/09/2024 5216.94484		200.000		536430.100924.101928.NGUYEN THI THUY chuyen ung ho khu vuc lu lut FT24254002376896
10/09/2024 5218.95392		2.000.000		453581.100924.101928.ISL20240910101921917-HOANG THI HANG cung chung tay khac phuc thien tai
10/09/2024 5161.12889		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66477969611.20240910.66477969611-0374032949_N GUYEN TRAN CHI MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.96153		200.000		02009704220910101932202465CS224377.96153.101924.DO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.
10/09/2024 5220.95508		100.000		566276.100924.101929.NGUYEN THI YEN TRINH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.12981		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66477970644.20240910.66477970644-0355726552_N GUYEN KHANH LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.94667		150.000		567220.100924.101927.Nguyen cau moi nguoi binh an a
10/09/2024 5244.11071		100.000		MBVCB.6990455062.ung ho ng dan thiet hai bao so 3 .CT tu 1018271630 HOANG THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.11076		5.000.000		MBVCB.6990462272.ung ho nguoi dan viet nam.CT tu 0011004047419 NGUYEN VIET TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94746		1.000.000		092053.100924.101937.Minh Anh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.11079		500.000		MBVCB.6990454579.THAI THI THANH TAM chuyen tien uh dong bao thiet hai lu Yagi.CT tu 0721000593723 THAI THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.95658		100.000		567401.100924.101933.Nguyen Phuong Thuy ung ho cuu tro
10/09/2024 5244.11083		300.000		MBVCB.6990461095.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 0721000645552 DANG PHAM MINH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94790		1.000.000		583967.100924.101939.chia se cung dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.95730		100.000		537154.100924.101940.PHAN HUONG TRANG chuyen FT24254837151632
10/09/2024 5161.13006		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7969589.20240910.66477969589-0772183857_N GUYEN HOANG HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.97090		250.000		020097042209101019402024S4PG719102.97090 .101941.PHAN HUU TUAN ANH TEMPO HA NOI ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.96362		100.000		020097042209101019412024QQRH348591.9636 2.101942.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5215.95793		3.000.000		965312.100924.101942.IBFT Ung ho dong bao bi thien tai lu lut bao Yagi
10/09/2024 5244.11106		1.000.000		MBVCB.6990462617.YANGDEXIN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0931004208400 DUONG DUC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95822		500.000		912154.100924.101943.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.11110		1.092.001		MBVCB.6990461393.Ung ho cac tinh bi thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1031781507 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.95857		100.000		566371.100924.101931.NGUYEN THI HANG chung tay khac phuc hau qua bao so3 Yagi
10/09/2024 5161.13034		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7327907.20240910.66477327907-0358798373
10/09/2024 5244.11116		1.000.000		MBVCB.6990465895.Than Van Trong ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien Bac.CT tu 1041202800 THAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.94997		600.000		933184.100924.102028.NGUYEN VAN GIANG chuyen khoan-100924-10:19:45 933184
10/09/2024 5209.95973		200.000		933213.100924.101948.HO TRO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-10:19:47 933213
10/09/2024 5215.96088		500.000		965185.100924.101948.IBFT NGUYEN HUYNH DUNG UNG HO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5241.11135		500.000		MBVCB.6990462417.HUYNH THI THAO MY ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 1019515885 HUYNH THI THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2221		500.000		MBVCB.6990465905.UH Ba con vung lu.CT tu 0381000397265 DAO THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.96129		100.000		071780.100924.101949.NGUYEN THI MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.96541		100.000		020097042209101019502024NGHG501653.9654 1.101951.QUANG THI THAO ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.97073		25.000		941608.100924.101949.NGUYEN LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.96190		500.000		419160.100924.101951.Ung ho dong bao do co bao so 3 gay ra
10/09/2024 5215.96208		500.000		537910.100924.101950.Chia se nguoi dan chiu anh huong bao so 3 FT24254411164585
10/09/2024 5189.96580		400.000		020097040509101019532024KMF2051657.9658 0.101944.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.96275		5.000.000		538070.100924.101952.Ung ho dong bao chiu anh huong bao lu FT24254447639530
10/09/2024 5387.96602		100.000		020097042209101019522024M8G5622669.9660 2.101954.DAO PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.96282		200.000		471991.100924.101953.Ung ho MB sau bao
10/09/2024 5214.97261		200.000		092270.100924.101956.Quyen gop chia se trong bao Yagi
10/09/2024 5387.97427		100.000		020097042209101019562024Y3D4579082.97427 .101957.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.97310		500.000		404724.100924.101947.Trang Hien Toi la nguoi viet nam
10/09/2024 5217.96396		200.000		473043.100924.101957.TRAN MAI LINH ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.96410		500.000		878552.100924.101958.PHAM TUAN MINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi, ma GD 248697385
10/09/2024 5220.96418		300.000		538411.100924.101958.Ung ho mien Bac. Mong mn binh an FT24254817454140
10/09/2024 5215.97421		100.000		538477.100924.101959.DUONG HUONG LY chuyen FT24254003993702
10/09/2024 5387.96798		500.000		020097042209101020012024MRFA216038.967 98.102002.TRAN THI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.96486		400.000		520062.100924.102001.Ck
10/09/2024 5161.13111		3.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 6697732.20240910.66476697732-0967819881_U ng Ho khac phuc Hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.97499		100.000		072150.100924.102003.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.11209		200.000		MBVCB.6990467494.MAI THANH HIEN chuyen tien cuu tro.CT tu 0491000037158 MAI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.97599		1.000.000		020097042209101020052024GXIF198103.97599 .102007.TRAN DANG THU HA chuyen tien
10/09/2024 5389.96982		50.000		020097042209101020072024IJA1121081.96982. 102008.LE NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.13155		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7975400.20240910.66477975400-0399392858_P HAM MINH NGOC chuyen tien cuu tro dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5388.98034		500.000		020097040509101020102024SHX3052508.9803 4.102010.Vietcombank:0011001932418:DIEU CHIA chuyen tien
10/09/2024 5212.97780		500.000		473715.100924.102009.Dong bao mien trung ung ho dong bao mien bac co len
10/09/2024 5241.11244		200.000		MBVCB.6990468266.Ung ho Cong tac chong bao.CT tu 0711000291346 NGUYEN HA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97682		1.000.000		0200970422091010201020246438859214.97682. 102011.Nguyen Tien Duc ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.98058		200.000		020097042209101020102024R3D8429638.98058 .102011.giup do dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.97804		500.000		965854.100924.102009.IBFT cuu tro mien bac lu lut
10/09/2024 5214.97806		200.000		569085.100924.101954.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5209.96747		1.000.000		877724.100924.102006.Mong dong bao ta kien cuong vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.97724		10.000.000		020097041509101020122024J9gW551747.9772 4.102012.Bui thu hoai ck UH
10/09/2024 5245.11253		500.000		MBVCB.6990468528.Ung ho dong bao.CT tu 0711000235193 NGUYEN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97738		500.000		020097042209101020122024DVE7869861.97738 .102005.NGUYEN THUY DUYEN chuyen tien ung ho ba con cac tinh dang bi lu lut 2024
10/09/2024 5245.11261		200.000		MBVCB.6990467972.NGUYEN HUYNH ANH THU chuyen tien.CT tu 1024768153 NGUYEN HUYNH ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98130		100.000		020097041509101020132024pX9s552040.98130 .102014.NGUYEN HAI LINH ung ho khac phuc thiet hai con bao Yagi
10/09/2024 5390.97755		800.000		020097042209101020132024KFQ5192423.9775 5.102014.vo chong Thuy Thu chung tay cung ca nuoc ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.96825		30.000		944090.100924.102014.Chau van con la sinh vien nen khong co nhieu chau xin gop mot it
10/09/2024 5161.13204		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66477689571.20240910.66477689571-0762961360_Ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5387.97798		100.000		02009704220910102015202476H5702015.97798.102008.PHUNG THI HONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5216.98025		200.000		539599.100924.102013.Quyen gop dong hanh bao YaGi FT24254460032719
10/09/2024 5215.96881		500.000		539632.100924.102014.DAO ANH THAO ung ho dong bao bao lu bao Yagi FT24254284932140
10/09/2024 5220.98044		200.000		539595.100924.102013.ung ho ba con anh huong bao so 3 FT24254510658604
10/09/2024 5389.98239		50.000		020097042209101020172024OKJ9319527.98239.102009.DAM LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.11283		1.000.000		MBVCB.6990468653.DO THI THANH chuyen tien.CT tu 0981000407445 DO THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97860		4.000.000		020097042209101020182024TXSB165855.97860.102019.Tram Yeu Thuong dong gop khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.97880		400.000		020097042209101020192024EZMR362364.97880.102020.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien mong dong bao mien bac duoc binh an som vuot qua bao
10/09/2024 5212.96929		200.000		069715.100924.102018.ZP242540069715240910000233019 Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5214.98093		150.000		072534.100924.102018.TRAN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5213.96946		500.000		539740.100924.102015.ho tro dong bao cac tinh mien bac FT24254976204704
10/09/2024 5189.98350		500.000		0200970422091010202020243KSX795483.98350.102021.Chung tay cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.11311		100.000		MBVCB.6990469384.Ung ho dong bao vung lu phia Bac .CT tu 0071001180143 NGUYEN THI HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99070		1.000.000		072671.100924.102022.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.98269		300.000		072654.100924.102022.VI THI THUY chuyen tien toi xin gui chut tam long toi ba con minh trong dot lu lut nay a Co len ba con nhe
10/09/2024 5213.98286		2.000.000		540203.100924.102022.Ung ho dong bao sau bao FT24254620998958

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.98298		100.000		540238.100924.102022.PHAM THI THU HUONG chuyen Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Lu Lut FT24254847790074
10/09/2024 5213.98328		200.000		569018.100924.101952.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.99124		300.000		072750.100924.102025.Gia dinh Hoang Van Dinh Thai Binh ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5213.98372		200.000		474356.100924.102025.Le Thi Minh Thuy chuyen tien cuu tro vung bao
10/09/2024 5220.99185		1.000.000		933992.100924.102025.CHIA SE KHAC PHUC BAO-100924-10:20:25 933992
10/09/2024 5220.98424		50.000		966792.100924.102027.IBFT Gui Chut Long Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5388.99057		1.000.000		020097041509101020292024zKav552361.99057. 102029.BUI THI MINH HONG UNG HO CAC TINH PHIA BAC BI THIET HAI SAU BAO YAGI
10/09/2024 5243.11349		1.000.000		MBVCB.6990470194.NGUYEN HUY HUNG chuyen tien.CT tu 4784360600 NGUYEN HUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.98577		200.000		165384.100924.102030.Ung ho dong bao mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.98659		200.000		0200970422091010203120249YSG847152.98659 .102032.Ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5017.98620		300.000		540953.100924.102032.Ung ho bao lu kien bac FT24254752980216
10/09/2024 5390.99147		200.000		020097042209101020332024N2FJ926599.99147. 102034.TRAN THI THAM chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5078.2492		200.000		MBVCB.6990469785.ung ho dong bao lu lut sau bao so 3.CT tu 1030635990 KIEU DUY THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98729		30.000		0200970415091010203220249Oow552728.9872 9.102015.Vu Hoang Dieu Anh chuyen tien
10/09/2024 5218.98760		200.000		073015.100924.102036.HOANG MANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5218.98787		1.000.000		541192.100924.102035.DO THUY HANG chuyen toi dong bao o vung lu FT24254847790965
10/09/2024 5218.98784		10.000.000		541200.100924.102035.CHU THUY LINH ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254351707373
10/09/2024 5220.98813		200.000		570481.100924.102031.TRAN THI LUA Chuyen tien
10/09/2024 5390.98781		200.000		020097042209101020362024UVYP399823.9878 1.102038.PHUNG DA HUONG chuyen tien ung ho cuu tro bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.11393		200.000		MBVCB.6990469550.mong dong bao bi anh huong bao lu som vuot qua kho khan.CT tu 0561000549263 LAI THI TINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98795		200.000		020097042209101020372024WYDR942002.987 95.102038.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.99520		400.000		073111.100924.102039.NGUYEN THI HAI VAN ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5189.98840		1.000.000		0200970415091010204020242CVc552919.98840 .102040.UH ba con vung bao lu
10/09/2024 5241.11406		1.000.000		MBVCB.6990471216.TA NGOC THIEN THANH chuyen tien.CT tu 0501000038069 TA NGOC THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11413		200.000		MBVCB.6990470705.THAI DINH THANH chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 0901000003410 THAI DINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.99644		1.000.000		541797.100924.102043.Quyen gop ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu, con bao so 3 FT24254145643100
10/09/2024 5220.99680		200.000		541906.100924.102044.NGUYEN NGOC MINH chuyen FT24254729398181
10/09/2024 5017.156		400.000		541931.100924.102044.ho tro khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254393547588
10/09/2024 5217.176		200.000		159136.100924.102044.LE THI HONG VAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5218.99708		200.000		934437.100924.102045.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-10:20:44 934437
10/09/2024 5390.23		1.000.000		020097041509101020472024tAT4553611.23.10 2027.NGUYEN THI THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.99388		200.000		020097042209101020462024H2BQ378961.9938 8.102047.KA HAU chuyen tien
10/09/2024 5213.233		1.000.000		570648.100924.102036.NGUYEN THI VY ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi. Mong mn binh an.
10/09/2024 5239.11446		200.000		MBVCB.6990471211.NGUYEN THI NGUYET NGA chuyen tien.CT tu 0401001386626 NGUYEN THI NGUYET NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.90		5.000.000		020097042209101020492024D466835466.90.102 041.Nguyen Ngoc Hien xin quyen gop chia se dong hanh cung dong bao mien bac trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.99433		100.000		020097042209101020492024D4J4559041.99433. 102030.Cu dan Nguyen Ngoc Phu dong gop cuu tro cho dong bao Mien Bac bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5219.382		500.000		166323.100924.102049.Vu Hanh ung ho mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5388.99445		100.000		0200970415091010205120245zyX553701.99445. 102051.DO THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.421		200.000		477244.100924.102050.Nguyen Thi May chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5243.11465		60.000		MBVCB.6990472193.TA NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 9326520710 TA NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.476		100.000		542488.100924.102051.Ung ho cac tinh bao lu FT24254100913018
10/09/2024 5017.518		1.000.000		542398.100924.102050.Huong ve dong bao mien Bac FT24254401500500
10/09/2024 5388.231		100.000		020097042209101020542024U6WF386473.231. 102055.mong mn som khac phuc duoc hau qua sau bao
10/09/2024 5219.99963		1.000.000		542683.100924.102054.Ung ho bao Yagi FT24254460035725
10/09/2024 5189.240		100.000		020097042209101020542024M0B4281463.240.1 02055.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5387.264		100.000		020097042209101020552024WVK8240526.264. 102056.LE Y NHI ung ho cac tinh mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.634		50.000		571817.100924.102050.ho tro
10/09/2024 5245.11491		100.000		MBVCB.6990471868.Cua it long nhieu Gd con xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu,mong mng som vuot qua giai doan kho khan.CT tu 0781000441626 HA THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11495		500.000		MBVCB.6990472342.CUU TRO DONG BAO GAP LU LUT.CT tu 0721000595562 PHAM THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.684		300.000		542867.100924.102056.Chut tam long nho MHC FT24254037454097
10/09/2024 5216.1039		200.000		303639.100924.102056.ung ho dong bao (yagi)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.11501		100.000		MBVCB.6990472592.LE NGOC ANH chuyen tien .CT tu 1026191381 LE NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.11503		1.000.000		MBVCB.6990478336.HOANG THI TUYEN UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC .CT tu 0121000805792 HOANG THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1077		3.000.000		542964.100924.102058.NGUYEN THU TRANG UNG HO KHAC PHUC BAO LU FT24254389237785
10/09/2024 5240.11506		500.000		MBVCB.6990478258.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0011004209985 DAO THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99592		500.000		020097041509101020592024okmD553953.9959 2.102100.NGUYEN THI MY THOA ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.894		200.000		543254.100924.102101.GD chau Hieu, Linh Phu Nghia, Chuong My ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254610168081
10/09/2024 5245.11529		300.000		MBVCB.6990475575.ung ho dong bao bi bao so 3 yagi.CT tu 0811000019431 DANG VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99671		200.000		020097042209101021032024LF2S742832.99671. 102105.Huynh Tieu Bang Nhi chuyen tien
10/09/2024 5216.938		200.000		165679.100924.102103.Dao Thu Huong ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5017.958		1.000.000		572554.100924.102101.NGUYEN HOA TRANG Chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5243.11535		100.000		MBVCB.6990473354.NGUYEN TRAN HONG PHUOC chuyen tien.CT tu 3353449358 NGUYEN TRAN HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.1243		100.000		478898.100924.102105.Tran Thi Thao chuyen tien
10/09/2024 5388.577		100.000		020097041509101021072024OtcV554140.577.10 2107.con xin chia se cung ba con co bac anh chi vung cao
10/09/2024 5220.2087		500.000		543624.100924.102107.Ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi FT24254000800054
10/09/2024 5209.1287		200.000		935040.100924.102109.NGO KIEU TRUC DONG GOP KHAC PHUC BAO YAGI-100924-10:21:07 935040

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.590		100.000		0200970422091010210720245MD1774462.590.1 02108.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.2130		200.000		479007.100924.102107.Cao Thi Tuyet Nhung chuyen ung ho bao lut MB
10/09/2024 5209.2191		300.000		543797.100924.102109.Cong ty cp dau tu va san xuat hnt ung ho FT24254079208384
10/09/2024 5217.1365		200.000		573206.100924.102103.LUONG THI HUYEN CHAU Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.645		100.000		020097042209101021092024VKBX278749.645. 102110.mong mua lu mau qua
10/09/2024 5218.1367		100.000		543862.100924.102110.Le Thi Thuy Linh mong dong bao ca nuoc an binh FT24254149556465
10/09/2024 5209.1414		500.000		073941.100924.102113.CH Minh Han Phu Tho UH khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.721		500.000		020097042209101021122024U08Y962712.721.1 02113.quyen gop chia se dong hanh cung nhan dan
10/09/2024 5219.1438		200.000		478290.100924.102113.NGUYEN VAN HOANG NHAN chuyen tien
10/09/2024 5220.1444		500.000		544052.100924.102113.Minh Thu ung ho bao Yagi FT24254060651867
10/09/2024 5214.1454		100.000		074003.100924.102114.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI
10/09/2024 5017.2336		300.000		165763.100924.102114.Nguyen Thi Thanh Mai chuyen tien
10/09/2024 5218.2340		200.000		544112.100924.102114.Ung ho dong bao lu lut FT24254790784901
10/09/2024 5244.11583		50.000		MBVCB.6990479410.LAM THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho ng dan mb a.CT tu 9337560057 LAM THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2422		300.000		074055.100924.102116.LE THI HIEN xin gui chut tam long gui den ba con mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.2463		5.000		949140.100924.102116.NGUYEN ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5017.1552		500.000		479390.100924.102116.Ung ho dong bao thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.11600		100.000		MBVCB.6990479674.TRINH THI TUYET NHUY chuyen tien.CT tu 9347707607 TRINH THI TUYET NHUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2548		2.000		871760.100924.102119.LY ANH THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.1609		200.000		544524.100924.102119.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254966401827
10/09/2024 5219.2558		200.000		544535.100924.102119.NGUYEN LE BAO UYEN chuyen FT24254501014583
10/09/2024 5209.1613		200.000		165815.100924.102119.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.99968		1.000.000		020097040509101021202024VCPS055827.99968 .102120.Vietcombank:0011001932418:mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.11615		100.000		MBVCB.6990474557.KIEU ANH TIEN chuyen tien.CT tu 9358292045 KIEU ANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99982		200.000		020097041509101021212024kIFp554937.99982. 102113.TRAN ANH TUAN Ung ho ba con chiu anh huong lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5215.1672		500.000		584174.100924.102122.ung ho dong bao bao lut mien bac
10/09/2024 5390.963		200.000		02009704220910102122202409N6724711.963.10 2123.NGUYEN THI TAM chuyen tien ung ho ba con vung lu mien Bac
10/09/2024 5209.1704		100.000		544746.100924.102122.NGUYEN THI NGOC ung ho dong bao lu lut FT24254061542411
10/09/2024 5218.1714		50.000		544815.100924.102123.NGUYEN DUC TRUONG ung ho ba con bao lu FT24254501014907
10/09/2024 5389.1036		100.000		020097042209101021242024TTGW716374.103 6.102125.NGUYEN THI KIEU VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.2772		100.000		935455.100924.102229.UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-10:21:25 935455
10/09/2024 5387.1051		200.000		0200970422091010212420244447460150.1051.1 02106.TRAN MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.2771		1.000.000		074298.100924.102125.ung ho vung lu
10/09/2024 5244.11642		100.000		MBVCB.6990485267.la hoc sinh em se ung ho tuy theo suc minh.CT tu 1032803833 TRAN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2054		1.000.000		020097042209101021252024TYOW120000.205 4.102126.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc sau bao.
10/09/2024 5388.1080		2.000.000		0200970422091010212620247O75240066.1080.1 02127.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.2799		100.000		544950.100924.102125.Co len Viet Nam oi FT24254327428662

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.2821		100.000		479777.100924.102125.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5243.11649		200.000		MBVCB.6990474543.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0181003573083 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.1799		100.000		479793.100924.102126.Dong bao dong gop khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5244.11653		500.000		MBVCB.6990477662.ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 0381000579304 DUONG THI TUYET THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1824		1.000.000		074409.100924.102129.PVA ung ho nhan dan bi anh huong boi con bao so 3 Yagi tai cac tinh
10/09/2024 5216.2906		200.000		545139.100924.102127.PHAM MINH ANH ung ho nguoi dan bi anh huong cua mua lon va bao so 3 FT24254245706140
10/09/2024 5218.2937		200.000		574353.100924.102122.mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5220.2963		300.000		165934.100924.102130.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5240.11668		200.000		MBVCB.6990466879.NGUYEN TRINH KIM KHANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1041072400 NGUYEN TRINH KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.11668		500.000		MBVCB.6990480494.ON KIM NGUYEN ung ho dong bao khac phuc bao yagi .CT tu 0871004232870 ON KIM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3012		200.000		545395.100924.102131.LE PHUONG THAO ung ho lu lut FT24254000060898
10/09/2024 5216.3041		200.000		063225.100924.102132.Gulf Kanawut donate
10/09/2024 5017.1955		1.000.000		545490.100924.102132.NGUYEN DUY DAT chuyen FT24254778454083
10/09/2024 5387.2244		200.000		020097042209101021322024S4PY882000.2244.102113.BUI THI XUYEN chuyen tien ung ho cac tinh gap kho khan
10/09/2024 5209.1972		500.000		574579.100924.102128.HUYNH THANH TAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.3102		100.000		574501.100924.102126.ung ho mong nhan dan vuot qua mua mua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.1993		300.000		545620.100924.102134.LUONG THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254162690506
10/09/2024 5212.1994		500.000		922606.100924.102134.Pham Van Tan ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.1225		100.000		0200970405091010213620248IGL056497.1225.1 02116.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VIET HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.2311		100.000		020097040509101021362024OPZO056500.2311. 102116.Vietcombank:0011001932418:BUI THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5219.3204		2.000.000		074582.100924.102136.TRAN THI HOAI
10/09/2024 5240.11696		12.000		MBVCB.6990486022.LO THI QUYNH chuyen tien.CT tu 1022397196 LO THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3322		300.000		575099.100924.102133.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5245.11705		100.000		MBVCB.6990486626.PHAN CONG HUNG CUONG chuyen tien.CT tu 1025586141 PHAN CONG HUNG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4123		1.000.000		545994.100924.102139.TRAN THI MO RI chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254670140708
10/09/2024 5216.3392		200.000		480310.100924.102139.HUYNH LE NHU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.3417		500.000		546095.100924.102140.PHAM THANH HOA chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254037761772
10/09/2024 5220.3433		500.000		166667.100924.102141.LE THI KIM NGAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5241.11714		500.000		MBVCB.6990485321.NGUYEN THI THOAN chuyen tien.CT tu 1027343421 NGUYEN THI THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3477		200.000		546171.100924.102141.Ung ho bao Yagi FT24254960550062
10/09/2024 5217.4200		100.000		546229.100924.102142.THIEU PHUONG ANH chuyen FT24254327429966
10/09/2024 5387.2503		500.000		020097042209101021422024SSIA526473.2503. 102143.NGUYEN THI HAI YEN ck cuu tro dong bao bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5388.2533		200.000		020097041509101021442024EVw7555395.2533. 102144.quyen gop chia se dong bao lu lut.
10/09/2024 5220.3597		1.000.000		935878.100924.102248.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-10:21:44 935878

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.11737		200.000		MBVCB.6990486625.Le Thi Thuong chuyen tien. gop 1 phan nho ung ho ba con .CT tu 0691000437266 LE THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.4306		50.000		546547.100924.102146.ung ho lu lut FT24254667184172
10/09/2024 5213.3704		1.000.000		481581.100924.102146.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.3707		50.000		480568.100924.102146.Nguyen Thi Truc Lam chuyen tien
10/09/2024 5215.4319		100.000		574605.100924.102129.HO LE DIEM THI Chuyen tien
10/09/2024 5212.4334		111.111		885313.100924.102111.A Di Da Phat
10/09/2024 5389.1453		300.000		020097042209101021492024J9B9444012.1453.1 02150.Manh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.4359		500.000		546779.100924.102149.con mong moi nguoi o mien bac duoc binh an FT24254062380803
10/09/2024 5213.3862		50.000		481705.100924.102149.Quyen gop tien chong hau qua do bao Yagi . Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.11760		100.000		MBVCB.6990486817.TRAN THI TAM chuyen tien.CT tu 0031000376304 TRAN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13619		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8106191.20240910.66478106191-0899643458_P HAM TRA GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.2752		100.000		020097042209101021512024FFCN328414.2752. 102133.LE TRANG LY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.2762		500.000		020097041509101021532024NfpL556167.2762.1 02133.LAM HUYNH DOAT ung ho ba con anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.4437		1.000.000		075048.100924.102154.Thang quynh chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5213.3983		500.000		924196.100924.102154.Ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.11775		100.000		MBVCB.6990487936.CUU TRO.CT tu 0091000578840 HUA THANH DO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2818		200.000		0200970422091010215420242QRC342602.2818. 102146.NGUYEN HUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.5010		200.000		547041.100924.102152.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254827281579
10/09/2024 5220.4463		1.000.000		547094.100924.102153.Cuu tro nguoi dan mien Bac con bao so 3 FT24254058283922

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.4464		100.000		948375.100924.102144.MAN KHANH VY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5036		1.000.000		547057.100924.102152.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254960550053
10/09/2024 5189.1529		5.000.000		020097042209101021542024E23J842576.1529.1 02155.Hai San Thuy Linh : ung ho DONG BAO bi anh huong bao YAGI va lu lut Mien BAC
10/09/2024 5189.1535		500.000		020097041509101021562024oKdG556247.1535. 102156.gia dinh Phuong Dung ung ho khac phuc hau qua bao so yagi so 3
10/09/2024 5213.4506		300.000		525087.100924.102156.Ho tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5215.5184		500.000		547414.100924.102157.Da cua it long nhieu a FT24254288536400
10/09/2024 5390.2916		500.000		020097042209101021582024A7LG715630.2916. 102159.PHAN THI LUONG ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5220.5246		300.000		576593.100924.102153.BUI THI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.5282		1.000.000		547619.100924.102201.HO ANH DUNG chuyen FT24254000804013
10/09/2024 5017.5300		1.000.000		547657.100924.102201.Laye xin gui tam long nho chung tay khac phuc sau bao Yagi FT24254944489775
10/09/2024 5213.5315		200.000		575506.100924.102149.Ung ho mien bac chong bao so 3
10/09/2024 5214.5318		200.000		952421.100924.102202.ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5212.5361		5.000		482209.100924.102202.PHUC LOC dang cap
10/09/2024 5216.4666		100.000		482212.100924.102202.HOANG THI ANH NGUYET ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao
10/09/2024 5213.4677		100.000		547800.100924.102203.Ung ho sau bao yagi FT24254970242607
10/09/2024 5390.1660		200.000		020097040509101022042024AYI3057548.1660. 102204.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI DIEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.11819		3.000.000		MBVCB.6990488841.ung ho mien Bac.CT tu 0481000801108 CAO THI HUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.3034		300.000		MBVCB.6990482855.NGUYEN THI LANH chuyen tien chut long thanh a.CT tu 0591000227665 NGUYEN THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.5452		300.000		547918.100924.102204.NGUYEN MINH DUC chuyen tien ung ho dong bao mien bac anh huong lu lut FT24254731546854
10/09/2024 5216.5467		200.000		483306.100924.102204.Vo chong chung con ung ho khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5213.5480		200.000		547975.100924.102205.Con xin quyen gop chia se ba con trong dot bao Yagi a FT24254966405229
10/09/2024 5243.11832		300.000		MBVCB.6990487849.cuu tro dong bao mien bac .CT tu 1049385954 VO XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4770		600.000		576931.100924.102201.ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5017.5533		10.000		952690.100924.102206.NGUYEN TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.5580		100.000		548131.100924.102207.Ung ho thiet hai bao yagi FT24254767063821
10/09/2024 5388.3162		200.000		020097041509101022082024J9hi557028.3162.10 2200.NGUYEN PHAM KY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.1722		1.000.000		020097042209101022072024G3P3637951.1722.1 02208.VO THIEN HONG dong gop khac phuc bao
10/09/2024 5388.3182		200.000		020097041509101022092024LFkC556892.3182. 102209.NGUYEN CHI DAT chuyen tien Ung Ho CUU Tro Do Bao Yagi
10/09/2024 5387.3201		50.000		020097042209101022082024ZUEJ620155.3201. 102209.PHAM THANH HUONG chuyen tien khac phuc lu lut
10/09/2024 5239.11849		100.000		MBVCB.6990489127.Ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1029557065 LE QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.11849		300.000		MBVCB.6990489270.MAI THI HUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1026349832 MAI THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5668		40.000		039505.100924.102209.ungholulut
10/09/2024 5219.5696		100.000		548321.100924.102210.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254684801247
10/09/2024 5215.5800		200.000		925952.100924.102213.Ung ho dong bao gap bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.11874		50.000		MBVCB.6990483443.ung ho dong bao.CT tu 9938067395 TRUONG THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5858		300.000		578070.100924.102210.ho tro bao Yagi
10/09/2024 5389.3325		500.000		020097042209101022142024D1RB702120.3325.102215.ung ho dong bao mien nui sau bao yagi
10/09/2024 5390.3309		2.500.000		020097041509101022142024yYPz557163.3309.102214.Gd Be Do.Lucy ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut va khắc phục thiên tai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.13738		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66477457333.20240910.66477457333-0343989066_Quyen gop khắc phục hậu quả bao lu
10/09/2024 5239.11886		500.000		MBVCB.6990489851.BUI TIEN THANH chuyen tien.CT tu 9030969669 BUI TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6023		1.000.000		548739.100924.102216.HOANG NAM ung ho dong bao vuot qua thiên tai bao Yagi FT24254951258270
10/09/2024 5389.3354		100.000		020097042209101022152024D3GZ516075.3354.102157.NGUYEN ANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.1863		500.000		020097042209101022172024PT5M579804.1863.102158.VU THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.3378		300.000		020097041509101022182024qK3Z557545.3378.102218.chung Tay khắc phục bao Yagi chúc tat ca moi nguoi mot doi binh an.
10/09/2024 5245.11898		100.000		MBVCB.6990490113.Con xin co chut tam long chia se dong hanh dot bao YaGi a.CT tu 1048585734 NGUYEN NGOC QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7053		500.000		192762.100924.102220.khắc phục hậu quả bao yagi
10/09/2024 5216.6121		200.000		714460.100924.102219.chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5241.11906		200.000		MBVCB.6990489730.Mien Bac co lennn.CT tu 1018097806 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3536		200.000		02009704220910102222024QGAF792613.3536.102223.DANG VAN NHAT ung ho khắc phục thiên tai lu quét ngập lụt do hậu quả bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5212.6198		10.000.000		549106.100924.102221.BS NAM chuyen tien ung ho ba con vung lu FT24254559132667

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.1960		50.000		020097042209101022222024R15R216877.1960. 102224.VU THI TAN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5216.6223		200.000		075860.100924.102224.Gia dinh Tue An ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.6236		1.000.000		484153.100924.102224.Kieu Van Hao ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.6248		1.000.000		927166.100924.102225.Le kha duy ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5212.6252		100.000		577585.100924.102218.TRUONG DINH DUY Chuyen tien
10/09/2024 5390.3586		500.000		020097042209101022242024KESW283444.3586 .102225.DO THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.6245		150.000		578299.100924.102218.mot chut tam long nho mong tat ca ba con nhan dan mien bac binh an
10/09/2024 5209.6310		100.000		075954.100924.102228.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.6352		200.000		549586.100924.102228.TRAN THI NGOC OANH nguoi con MT ung ho dong bao MBkhac phuc thiet hai FT24254422880338
10/09/2024 5214.6386		100.000		549515.100924.102227.Mong nguoi dan binh an FT24254062383638
10/09/2024 5389.3745		100.000		02009704220910102229202438BJ664956.3745.1 02231.Dong long chung huong ve dong bao Mien Bac mong nhan dan ta luon binh an hanh phuc
10/09/2024 5219.6418		200.000		578397.100924.102222.TRAN NAM SON Chuyen tien
10/09/2024 5218.6424		300.000		797146.100924.102230.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5244.11964		500.000		MBVCB.6990490272.DOAI NHAT PHUONG dong gop cuu tro dong bao bao Yagi.CT tu 0181003612373 DOAI NHAT PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11966		500.000		MBVCB.6990491179.NGUYEN NHUT QUAN chuyen tien.CT tu 1015138919 NGUYEN NHUT QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7540		100.000		485451.100924.102231.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong bao, lu lut
10/09/2024 5217.6461		200.000		579014.100924.102228.Em Khanh Dan chia se cuu ho bao Yagi
10/09/2024 5388.3781		50.000		0200970422091010223120242S3T453577.3781.1 02232.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.11968		50.000		MBVCB.6990490596.LE THI THANH TAM chuyen tien.CT tu 0201000732229 LE THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3801		50.000		020097042209101022322024TCGJ892170.3801.102224.VU NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5212.7634		200.000		579022.100924.102228.Xin gui 1 cai om am ap den Mien Bac
10/09/2024 5215.6552		10.000		041014.100924.102234.NGUYEN VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.4213		1.000.000		020097042209101022352024NHKY469555.4213.102236.gia dinh Tu Ha ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5388.3988		50.000		020097041509101022392024HMKW558206.3988.102231.VU HOANG LONG chuyen tien
10/09/2024 5218.7778		1.000.000		076202.100924.102237.NGUYEN THI THU HUONG ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5161.13794		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478212069.20240910.66478212069-0349080150_N GUYEN VAN DIEP ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5212.7825		200.000		578708.100924.102233.VU THI THU PHUONG ung ho
10/09/2024 5390.4285		500.000		020097041509101022402024E5T1558224.4285.102220.ung ho bao yagi
10/09/2024 5242.12008		500.000		MBVCB.6990491442.Xin chia se chut tam long mong nguoi dan som vuot qua (bao Yagi).CT tu 0111000168485 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6671		2.000.000		550357.100924.102238.Ung ho cuu tro dong bao mien bac bao yagi FT24254995241880
10/09/2024 5242.12011		50.000.000		MBVCB.6990491131.Ninh Duong ung ho cuu tro hau qua bao Yagi.CT tu 9829001297 NGUYEN TUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.12010		2.000.000		MBVCB.6990492011.NGUYEN THI BICH NHU chuyen tien.CT tu 9983472608 NGUYEN THI BICH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7976		100.000		971377.100924.102243.IBFT LAM THI YEN VY chuyen tien
10/09/2024 5212.7973		300.000		068983.100924.102243.ZP242540068983 240910000234272 Nhoc Lan ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.8008		100.000		550716.100924.102244.Ung ho cuu tro FT24254424094936

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.8027		500.000		076402.100924.102245.CAO LE LINH PHUONG chuyen tien ho tro ng dan thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.5145		100.000		020097041509101022452024pxLM558350.5145. 102245.ung ho (bao Yagi)
10/09/2024 5215.6849		200.000		578936.100924.102241.Chuc moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.8097		2.000.000		487076.100924.102246.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.7998		1.000.000		550613.100924.102242.Ho tro khac phuc hau qua bao lu mien Bac FT24254290565900
10/09/2024 5244.12038		200.000		MBVCB.6990492376.PHAM THU THUY chuyen tien.CT tu 1019513502 PHAM THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8130		100.000		487114.100924.102247.Pham Thi Kim Loan ung ho ba con nhan dan vung lu
10/09/2024 5388.4431		2.000.000		020097042209101022472024BISM541069.4431. 102248.BUI THI KHUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi. mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5215.8146		200.000		550743.100924.102244.Chuc Nhi va Vinh Shin chuyen tien ung ho dong bao mien bac FT24254664421060
10/09/2024 5209.6905		1.000.000		550981.100924.102247.ung ho mien bac vuot qua bao FT24254237407689
10/09/2024 5217.6896		200.000		550986.100924.102247.TRAN CAM NHUNG ung ho cuu tro lu lut 2024 FT24254803775009
10/09/2024 5215.6921		5.000.000		550997.100924.102247.DO THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho giup do dong bao lu lut FT24254244043692
10/09/2024 5389.5264		300.000		0200970422091010224920248L7W989579.5264. 102250.TRAN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.6976		200.000		580081.100924.102245.NGUYEN KIM NGAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI 2024
10/09/2024 5239.12064		300.000		MBVCB.6990492716.PHAM THU UYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bao lu Yagi.CT tu 0031000272697 PHAM THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8264		100.000		076562.100924.102251.DUONG LE THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.8269		200.000		551129.100924.102249.NGUYEN THI KHANH TRANG chuyen FT24254230011605
10/09/2024 5387.4524		200.000		020097042209101022512024KU7H964642.4524. 102243.PHAM NGUYEN LAM TUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.5343		35.000		020097041509101022522024rKAQ558780.5343. 102252.ung ho - bao so 3
10/09/2024 5216.8322		1.000.000		470345.100924.102250.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.12078		1.000.000		MBVCB.6990492971.hoa qua vương ha my (vinh) .CT tu 0861000011770 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.8460		100.000		551512.100924.102255.LAI THI HONG LIEN chuyen FT24254465467455
10/09/2024 5243.12089		1.000.000		MBVCB.6990496527.LANG THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 0401000475044 LANG THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.12089		100.000		MBVCB.6990493366.CU HUY THANH chuyen tien ung ho bao lu ba con mien Bac.CT tu 0641000040294 CU HUY THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8493		1.000.000		551559.100924.102255.DO DANG THANH VAN chuyen tien ung ho FT24254437046080
10/09/2024 5389.5461		100.000		020097040509101022562024WDW3060068.546 1.102256.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5242.12093		1.000.000		MBVCB.6990496953.cuu tro ba con ngap luc.CT tu 0381000537977 HO TAN LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.12095		1.000.000		MBVCB.6990489687.DANG THI HUONG xin gop suc cho Mien Bac yeu thuong.CT tu 0441000627373 DANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4635		50.000		0200970422091010225620247DCG585581.4635. 102257.LUU HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.3370		100.000		MBVCB.6990493247.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0071001243315 VAN THI MY NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9159		500.000		930271.100924.102257.Ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5389.4656		200.000		020097042209101022572024RXN3948854.4656. 102258.NGUYEN THI THOA ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5390.4654		100.000		020097041509101022582024L1dF558892.4654.1 02258.PHAM THI DOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.12099		500.000		MBVCB.6990497179.NGUYEN PHUONG NGA ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 1041913196 NGUYEN PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12110		100.000		MBVCB.6990492799.Ung ho bao lut MB.CT tu 0371000447963 NGUYEN THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4708		500.000		02009704150910102300202470kI558945.4708.1 02301.CHU QUYNH HOA ung ho
10/09/2024 5239.12114		200.000		MBVCB.6990493340.TRAN THI THUY QUYNH chuyen tien.CT tu 0401001481204 TRAN THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.8695		500.000		192958.100924.102301.UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5215.9325		100.000		551920.100924.102301.Ho tro cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254280020043
10/09/2024 5217.8755		10.000		874446.100924.102302.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho
10/09/2024 5209.8728		1.000.000		095929.100924.102301.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5213.9360		500.000		488756.100924.102303.Gia dinh My The ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.5689		1.000.000		0200970415091010230520240JJT559281.5689.1 02305.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5216.9367		200.000		552190.100924.102304.PHAM THI HANH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254001673061
10/09/2024 5218.9380		100.000		552204.100924.102304.PHI THI HONG PHUONG ho tro ba con vung lu FT24254345390891
10/09/2024 5017.8859		100.000		632308.100924.102305.DUONG HA LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.9403		182.000		971729.100924.102305.IBFT NGUYEN THI LE ung ho nguoi dan vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5161.13973		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8214923.20240910.66478214923-0374304520_K hong nhieu nhung mong giup dc chut suc nho nhoi nay a
10/09/2024 5212.8928		500.000		937834.100924.102411.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA-100924-10:23:07 937834

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.12164		500.000		MBVCB.6990494546.UNG HO DONG BAO VUNG LU.CT tu 0281000351368 TRUONG NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10057		20.000		043311.100924.102309.gop 1 phan nho de giu do mn trong con bao
10/09/2024 5245.12180		200.000		MBVCB.6990493592.E xin gop it ho tro dong bao Mien Bac khac phuc hau qua thien tai. Mong tat ca binh an hanh phuc.CT tu 0091000520547 TRAN THI VIET HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13993		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7579541.20240910.66477579541-0912977381_U ng ho phong chong bao lu
10/09/2024 5239.12184		100.000		MBVCB.6990497887.TRAN NGOC QUOC THANG chuyen tien.CT tu 1042094189 TRAN NGOC QUOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.9640		30.000		957661.100924.102313.Chuc moi nguoi dc binh an em chi co tung day thoi a
10/09/2024 5390.4981		200.000		020097042209101023132024N513396328.4981.1 02255.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.10270		200.000		489216.100924.102315.mong moi nguoi som on dinh cuoc song
10/09/2024 5017.10274		50.000		489243.100924.102315.1 sinh vien truong ngoai ngu-DHTN ung ho
10/09/2024 5214.10316		10.000		874842.100924.102317.LO DUONG DAI NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5216.10321		300.000		552906.100924.102314.Ung ho bao yagi FT24254645079664
10/09/2024 5189.7050		200.000		020097042209101023162024K5P8216093.7050. 102317.BUI THANH TAM chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.6055		500.000		020097042209101023172024VX0Q663700.6055. 102309.VU DUY BAO LONG chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5212.9714		500.000		938079.100924.102400.KIM THUY DA NANG UNG HO LU LUT BAO YAGI-100924-10:23:16 938079
10/09/2024 5217.10351		200.000		553163.100924.102317.Mien Bac co len FT24254273025100
10/09/2024 5218.10369		200.000		077231.100924.102318.mot chut tam long gui dong bao mien bac
10/09/2024 5218.10456		100.000		553346.100924.102320.KIEU THI MAI ANH chuyen FT24254872856462

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.10459		500.000		553347.100924.102320.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 FT24254146608201
10/09/2024 5209.9800		500.000		932450.100924.102321.Viet Nam oi co len, dong bao oi binh an nhe
10/09/2024 5244.12221		100.000		MBVCB.6990494768.NGUYEN THI HANG ung ho mien Bac.CT tu 0161001624813 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.9854		400.000		553454.100924.102321.Vuong Trung Tin ung ho dong bao mien bac FT24254303011569
10/09/2024 5390.6196		500.000		020097041509101023252024ns1o559938.6196.102306.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.10572		100.000		553587.100924.102323.Ung ho lu lut FT24254232227805
10/09/2024 5213.10576		300.000		582030.100924.102318.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.10583		100.000		553601.100924.102323.Ung ho dong bao than thuong FT24254006928431
10/09/2024 5213.10594		200.000		553653.100924.102324.ho tro Dong Bao Baoso3 FT24254343479853
10/09/2024 5389.6220		500.000		020097042209101023252024NXK4905958.6220.102326.ung ho nhan dan vung lu. mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5214.10639		50.000		583051.100924.102320.KHUAT MINH HUYEN ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.7268		200.000		020097041509101023272024UvqK560325.7268.102327.NGUYEN TAN TRUNG KIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.9957		500.000		553756.100924.102325.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254830085538
10/09/2024 5217.9970		300.000		583069.100924.102321.NGUYEN KHANH HOA ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5390.7282		300.000		020097042209101023262024ROSB955054.7282.102307.LE HUU UT TUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.7288		100.000		0200970422091010232620248J87372749.7288.102327.HOANG NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.12261		1.000.000		MBVCB.6990494434.Tran Ha Chi ng Hai Phong. xin gop chut suc nho cho dong bao vung bao lu. .CT tu 0031000298976 TRAN HA CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.11056		100.000		074036.100924.102329.ZP242540074036 240910000236346 Gia dinh con o LA xin gop 1 it a cua it long nhieu con cam ona

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.7350		1.500.000		020097041509101023302024AohW560418.735 0.102330.Chung tay ho tro nguoi dan vung bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.7349		500.000		020097042209101023292024C9X6256800.7349. 102322.TRAN DUC TU ung ho khac phuc sau bao so 3 a
10/09/2024 5017.10800		500.000		554054.100924.102330.Ung Ho Dong Bao Thien Tai Bao Yagi FT24254710396284
10/09/2024 5245.12268		500.000		MBVCB.6990506138.NGUYEN THI THU HA ung ho ba con bi anh huong bao yagi.CT tu 0831000079570 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11079		2.000.000		938355.100924.102413.PHAM VAN HUNG UNG HO NHAN DAN MIEN BAC CHONG LU-100924-10:23:29 938355
10/09/2024 5215.10845		447.067		529043.100924.102331.Remitly transfer R55752135326
10/09/2024 5387.6343		200.000		020097042209101023312024UH2E708505.6343. 102332.ung ho tinh than anh em mien Bac
10/09/2024 5209.10901		100.000		972115.100924.102332.IBFT UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5216.10910		500.000		554180.100924.102331.Ung ho dong bao bi thien tai lu lut bao Yagi FT24254684807340
10/09/2024 5220.10908		200.000		582227.100924.102325.LE KIEU OANH ung ho
10/09/2024 5189.6391		100.000		020097042209101023332024HQIZ461418.6391. 102334.NGUYEN HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5214.12013		200.000		102512.100924.102336.CON/EM/CHAU XIN PHEP UNG HO CHUT TAM LONG DE UNG HO NAN NHAN BAO YAGI
10/09/2024 5240.12297		500.000		MBVCB.6990498925.Lai Nguyen xin gui den ba con mien Bac, mong ba con vuot qua con bao yagi.CT tu 0621000438567 NGUYEN THI LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.6483		500.000		020097040509101023392024RS64062282.6483.1 02339.Vietcombank:0011001932418:Ung hon dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.12135		300.000		077820.100924.102339.TRAN THI THU HUONG transfer
10/09/2024 5216.11377		300.000		554690.100924.102338.Ung ho nguoi dan sau con bao Yagi FT24254007344990
10/09/2024 5217.11386		100.000		934033.100924.102340.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14128		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7501145.20240910.66477501145-0337204125_U ng ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5239.12323		300.000		MBVCB.6990506493.Ung ho khac phuc thien tai cho Mien Bac.CT tu 0721000563348 NGUYEN HOANG YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.12274		2.000.000		160867.100924.102340.DINH THI KIM DUNG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5219.12283		2.000.000		077902.100924.102343.NGUYEN VAN VIET chuyen tien
10/09/2024 5243.12333		1.000.000		MBVCB.6990507260.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0101001135325 TRAN DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7724		100.000		0200970422091010234220241NMR366593.7724 .102335.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.11471		1.483.000		554954.100924.102342.Hong Yen Vy FT24254020540234
10/09/2024 5244.12339		300.000		MBVCB.6990505525.TRAN VAN HAI chuyen tien .CT tu 1356865216 TRAN VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7748		50.000		0200970422091010234420244WEJ717192.7748. 102325.ung ho bao mien trung
10/09/2024 5217.11503		100.000		527662.100924.102344.Cuaitlongnhua.Mongb aconvuotqua
10/09/2024 5240.12347		100.000		MBVCB.6990507615.PHAN PHUOC KHAI chuyen tien.CT tu 1017597674 PHAN PHUOC KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11540		200.000		982446.100924.102345.Gia dinh nha Kem.Lan Anh.Truong ung ho nguoi dan anh huong bao lu
10/09/2024 5388.6602		5.000.000		020097042209101023452024TKVL535698.6602. 102327.NGUYEN THI BICH THUY UNG HO
10/09/2024 5388.6621		50.000		0200970415091010234820245pBY560880.6621. 102348.Quyen gop ho tro ba co bao yagi
10/09/2024 5389.7825		200.000		0200970422091010234620245GGZ844340.7825. 102347.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.7833		5.000.000		020097042209101023472024CMGW618007.783 3.102328.VU CONG TAM chuyen tien ung ho chia se bi anh huong lu lut.
10/09/2024 5209.11583		2.000.000		555316.100924.102347.CHU THI THAI LY ung ho dong bao cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao Yagi FT24254966411961

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.12370		500.000		MBVCB.6990507625.Ung Ho Dong Bao - Bao Yagi, mong cuu tro dung nguoi, kip thoi, khong tham nhung.CT tu 0111000162127 DINH TRUNG TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12500		100.000		555395.100924.102348.PHAM VAN MINH ung ho nguoi dan lu lut FT24254021981311
10/09/2024 5218.11653		200.000		078083.100924.102350.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.3715		50.000		MBVCB.6990507366.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Do Bao Yagi.CT tu 9823016666 VU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11676		300.000		555601.100924.102350.Chung tay vi dong bao Viet Nam FT24254187168717
10/09/2024 5244.12380		1.000.000		MBVCB.6990508189.DOAN QUOC HA NHI chuyen tien.CT tu 1019516352 NGUYEN LUONG TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6680		500.000		0200970405091010235120248XNO062872.6680.102331.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI CHINH ung ho bao lu MB
10/09/2024 5387.6693		50.000		020097042209101023512024AFJ6289728.6693.102352.Xin gui ho tro khac phuc Bao Yagi
10/09/2024 5245.12386		100.000		MBVCB.6990507834.DANG XUAN HANH MAI chuyen tien ung ho ba con vung lu sau bao Yagi.CT tu 1041263932 DANG XUAN HANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7936		100.000		0200970422091010235120249X8E277998.7936.102352.NONG HOANG PHUONG THAO chuyen tien ho tro cho dong bao cung vuot qua thien tai
10/09/2024 5389.6700		50.000		020097042209101023512024NT12358550.6700.102332.DINH TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5215.12702		200.000		555797.100924.102353.Gia dinh Thaole CT9 Dinh Cong Hoang Mai HN ung ho dong bao thiet hai sau bao YaGi FT24254030828855
10/09/2024 5219.12730		500.000		555871.100924.102354.ung ho dong bao mua lu FT24254014500192
10/09/2024 5244.12404		100.000		MBVCB.6990508350.Ca nuoc dang huong ve Mien Bac , Mien Bac co len !.CT tu 0191000351492 LE THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.12617		200.000		583907.100924.102345.Ung ho ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.8023		200.000		020097040509101023562024QU2U063111.8023. 102356.Vietcombank:0011001932418:VU THI MINH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.11880		100.000		960649.100924.102357.ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5209.12856		100.000		492080.100924.102357.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5217.12900		3.000.000		492134.100924.102359.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5017.11990		500.000		556303.100924.102400.TRUONG THI QUYNH NHI huong ve Mien Bac yeu thuong FT24254062390622
10/09/2024 5161.14209		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8310143.20240910.66478310143-0798465242_T uong Van gop quy ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5390.8094		100.000		020097041509101023582024Mexn561574.8094. 102339.HUYNH HOANG DUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.13036		200.000		078379.100924.102402.DO THU TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5240.12441		200.000		MBVCB.6990509003.NGUYEN MAI ANH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0711000266545 NGUYEN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14019		200.000		585023.100924.102350.ung ho dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5244.12445		500.000		MBVCB.6990508792.NGO THI MY LE chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0871004181243 NGO THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8119		500.000		020097040509101023592024AQJH063311.8119. 102340.Vietcombank:0011001932418:KA HIN chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.14038		100.000		584322.100924.102357.TRAN THI LINH Chuyen tien ung ho lu mien bac
10/09/2024 5388.6943		2.000.000		02009704220910102403202431IF602035.6943.1 02404.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.12449		1.000.000		MBVCB.6990509388.ung ho dan mien lu.CT tu 0031000348036 NGUYEN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.12454		10.000		MBVCB.6990509428.HA MINH THU chuyen tien.CT tu 9343033357 HA MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13164		500.000		556680.100924.102405.Ung ho dong bao bao Yagi FT24254314288846
10/09/2024 5390.8277		1.000.000		020097042209101024052024GGAF438130.8277.102407.BONG KEM UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5078.3822		100.000		MBVCB.6990502445.ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0181003519237 NGUYEN NHU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.14228		500.000		556936.100924.102408.PHAM VAN QUANG Cay Xoai Quan ung ho lu lut Mien Bac FT24254213099592
10/09/2024 5242.12490		500.000		MBVCB.6990510147.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 1019393452 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.12495		100.000		MBVCB.6990509980.DUONG LINH CHI chuyen tien.CT tu 1021395531 DUONG LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12499		300.000		MBVCB.6990502332.cua it long nhieu quyen gop ung ho ba con mien lu mong moi nguoi deu duoc binh an a.CT tu 1040626263 NGO KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8461		500.000		02009704050910102415202414UD064083.8461.102415.Vietcombank:0011001932418:NINH THI BE chuyen tien
10/09/2024 5017.14446		50.000		585517.100924.102406.BUI PHUONG ANH Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.13503		1.000.000		493598.100924.102415.Ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5219.13530		200.000		078778.100924.102417.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5387.8528		1.000.000		0200970422091010241720244ILE453133.8528.102418.Vu Cao Yen Nhi Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.8546		300.000		020097042209101024172024A44Y997521.8546.102418.mot chut tam long gui toi nhan dan chiu thiet hai do bao yagi.
10/09/2024 5220.13587		1.000.000		494723.100924.102418.Ho tro dong bao khac phuc thiet hai cua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.14595		300.000		557745.100924.102419.TRAN THI THU chuyen khac phuc bao yagi FT24254660303227
10/09/2024 5217.13625		200.000		557760.100924.102419.TRUONG MINH TOAN ung ho dong bao vung bao lu FT24254088205970
10/09/2024 5389.9299		300.000		02009704220910102419202413Q6520327.9299.1 02420.NGUYEN TRAM ANH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5017.14619		100.000		494799.100924.102420.LE TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.14650		30.000		962474.100924.102420.NGUYEN LE YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.8634		200.000		020097042209101024212024YQ5S759823.8634. 102422.DO QUANG DUNG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.8648		200.000		020097041509101024232024YPR5562666.8648. 102423.PHAM HOANG THAI_UNG HO DONG BAO CAC TINH; THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5389.8566		400.000		020097042209101024182024W7HP657909.8566 .102419.TRAN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.8675		50.000		020097042209101024232024DB29352616.8675. 102424.Mong moi nguoi trong vung lu binh an.
10/09/2024 5217.14777		300.000		974156.100924.102425.IBFT Que nhanh tg ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.9387		50.000		0200970422091010242420245045667116.9387.1 02425.gop long quyen gop nam khac phuc hau qua cua con bao
10/09/2024 5214.13830		100.000		558238.100924.102425.Ung ho dong bao bao Yagi FT24254555629995
10/09/2024 5218.14807		100.000		558266.100924.102425.ung ho nhan dan bi anh huong bao Yagi FT24254593386528
10/09/2024 5209.14852		10.000.000		495078.100924.102426.Vu Van Thoai UNG HO CON BAO SO3 yagi
10/09/2024 5242.12571		100.000		MBVCB.6990511367.NGO VAN TAM ho tro mien Bac.CT tu 1013161551 NGO VAN TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9481		1.000.000		020097042209101024282024DVN6286170.9481. 102429.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.13988		500.000		587183.100924.102425.NGUYEN THI THU Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.14945		200.000		587097.100924.102423.DUONG NGOC HUYEN Chuyen tien mong ba con vuot qua a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.8879		1.000.000		0200970422091010243020245FFQ747603.8879. 102431.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.15053		200.000		495284.100924.102432.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.9539		200.000		020097042209101024312024DZ4L498420.9539. 102413.DANG NGOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5209.16032		500.000		558740.100924.102432.Lam Thanh Duc ho tro dong bao lu lut mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254557943070
10/09/2024 5220.16143		200.000		587369.100924.102431.ung ho bao so 3
10/09/2024 5218.16137		200.000		587257.100924.102428.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.10005		200.000		020097040509101024372024L4UA065149.1000 5.102437.Vietcombank:0011001932418:gia dinh Ty Miu ung ho bao lu
10/09/2024 5215.16159		200.000		079253.100924.102436.DAO QUYNH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5212.16187		300.000		559024.100924.102436.NGUYEN KHANH TAM chuyen ung ho dong bao bi bao so 3 FT24254790799005
10/09/2024 5239.12634		10.000		MBVCB.6990512414.ung ho ba con chong bao lu.CT tu 1039885442 NGUYEN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9684		500.000		020097042209101024382024VBX829873.9684. 102439.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.15172		200.000		079300.100924.102438.LE THI MY NGUYEN PHI LONG QUYEN GOP HO TRO
10/09/2024 5218.15225		1.710.000		428622.100924.102439.Kieu hoi EIB - NGUYEN MANH KHIEM - MsgToReceiver: UNG HO THIET HAI DO BAO SO 3. TranxId: 16428622
10/09/2024 5209.15227		100.000		975289.100924.102439.IBFT PHAM HOAN DAT PHUC chia se chut tam long cung ba con
10/09/2024 5242.12637		200.000		MBVCB.6990512315.ung ho nan nhan bao yagi.CT tu 0561000531402 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.12642		100.000		MBVCB.6990512637.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 1048910395 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4033		1.000.000		MBVCB.6990505078.LANG HUONG ung ho bao lut.CT tu 0121000685289 LANG THI BICH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.15281		500.000		559321.100924.102440.NGUYEN BAO TRONG ung ho dong bao thiet hai boi bao YAGI FT24254634010225
10/09/2024 5078.4036		500.000		MBVCB.6990506867.Gia dinh Tuan Anh TP bac giang ung ho khac phuc hau qua cua bao Yagi.CT tu 0351001162045 DO TRAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9738		200.000		020097042209101024402024RYK2851905.9738. 102441.Ung ho dong bao bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.15317		500.000		559432.100924.102441.NGUYEN THANH HIEU chuyen FT24254448703738
10/09/2024 5239.12655		500.000		MBVCB.6990511736.KIEN THI NGOC DUYEN quyen gop cuu tro ba con bao Yagi.CT tu 1043060689 KIEN THI NGOC DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15363		1.091.987		559504.100924.102442.Chia se khac phuc kho khan voi cac tinh anh huong cua con bao so 3 FT24254860042438
10/09/2024 5212.16411		200.000		559549.100924.102442.HOANG LINH CHI ung ho khac phuc bao Yagi FT24254460723066
10/09/2024 5387.9768		500.000		0200970422091010244220246IEI300913.9768.10 2443.KIEU DUY THU chuyen tien
10/09/2024 5390.10175		200.000		0200970405091010244320241G9O065474.10175 .102435.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 YAGI
10/09/2024 5214.15423		200.000		559643.100924.102444.VU THAI NINH chuyen FT24254004003051
10/09/2024 5388.9801		200.000		0200970422091010244420242MZC509795.9801 .102445.NGUYEN THI KIM LANH chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai mong moi nguai binh an
10/09/2024 5243.12671		100.000		MBVCB.6990515262.VO THI LAI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0121000772518 VO THI LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15526		200.000		079569.100924.102448.Ung ho nguoi dan anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5243.12691		3.000.000		MBVCB.6990513114.CHI DOAN PHAN VIEN KINH TE XAY DUNG MIEN NAM UNG HO CAC TINH MIEN BAC BI LU LUT.CT tu 0721000623544 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.9913		100.000		020097040509101024502024BAW7065808.991 3.102441.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con sau bao Yagi cam on MTTQVN

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.15599		100.000		560082.100924.102450.HOANG VAN LOI chuyen FT24254496752340
10/09/2024 5388.10384		100.000		020097041509101024512024fo8s563865.10384. 102432.PHAM THI PHUONG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.9995		200.000		020097041509101024532024yKYn564158.9995. 102453.Ung ho con bao YAGI
10/09/2024 5017.16823		200.000		079736.100924.102455.Ung ho dong bao
10/09/2024 5241.12724		100.000		MBVCB.6990513034.Huynh Kien Van chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0601000474996 LE THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11065		200.000		020097041509101024562024b17j563987.11065. 102457.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5239.12729		250.000		MBVCB.6990513954.Tuong Vy chuyen tien ho tro ba con mua bao.CT tu 1041381851 NGUYEN CAT TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11077		100.000		020097042209101024562024UHIY120554.11077 .102457.Tuoi nho lam viec nho tuy theo suc cua minh
10/09/2024 5390.9982		200.000		020097040509101024532024S2J7065978.9982.1 02453.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI NGUYET chuyen tien unghomienbac
10/09/2024 5218.16873		1.000.000		079778.100924.102457.PHAM HIEN KHANH ung ho dong bao bs 3
10/09/2024 5389.10572		200.000		020097042209101024582024268Y613827.10572. 102439.ung ho dong bao
10/09/2024 5239.12744		500.000		MBVCB.6990513757.Ung ho cuu tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071001284331 HO THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10576		300.000		02009704220910102458202402M5131266.10576 .102459.PHAM THI THU PHUONG ung ho khac phuc anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.12763		100.000		MBVCB.6990514435.LUU THANH THAO transfer.CT tu 9706534935 LUU THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10715		3.000.000		020097042209101025032024T359166872.10715. 102504.dong bao oi co len
10/09/2024 5387.10722		1.000.000		020097042209101025032024LTVM556222.1072 2.102504.J.M.B ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.10738		500.000		020097041509101025052024dZNL564690.1073 8.102505.ung ho cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.17199		200.000		940677.100924.102505.NGUYEN THANH NHAN chuyen khoan-100924-10:25:05 940677
10/09/2024 5078.4196		500.000		MBVCB.6990514812.ca nhan ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0381003174798 NGUYEN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17255		200.000		588541.100924.102501.DUONG HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.18160		2.000		965921.100924.102508.TA DUC GIANG cua it long nhieu
10/09/2024 5243.12795		300.000		MBVCB.6990514625.THUY ck uh ba con gap lu lut.CT tu 9353375289 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.17339		100.000		941243.100924.102510.mong mien bac som binh an
10/09/2024 5189.10865		5.000.000		020097042209101025092024MSG8671264.1086 5.102510.THU LE ung ho ba con mien BAC gap thien tai dong bao oi CO LEN nhe
10/09/2024 5219.17356		10.000.000		940822.100924.102510.CHIA SE CUNG DONG BAO MUA MUA LU-100924-10:25:10 940822
10/09/2024 5214.17372		500.000		222706.100924.102510.ung ho gop phan khac phuc hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5244.12808		200.000		MBVCB.6990525381.NGUYEN NGOC KIM PHUONG chuyen tien.CT tu 0111000374351 NGUYEN NGOC KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11386		200.000		020097042209101025112024181A204925.11386 .102512.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5240.12814		500.000		MBVCB.6990514240.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0061000711290 NGUYEN THI MY THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.12814		2.000.000		MBVCB.6990517763.VU THI NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0011004191112 VU THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18298		4.311		064281.100924.102513.Khoa ung ho cac tinh bi bao lu Yagi tu Long An
10/09/2024 5245.12818		300.000		MBVCB.6990525368.gd Thanh Quynh tp Thanh Hoa ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1014187070 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17476		500.000		561645.100924.102511.Gd be Tam Dan ung ho vung lu lut FT24254569692346

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.18320		500.000		218671.100924.102513.tien gop cuu tro
10/09/2024 5220.17500		1.000.000		588640.100924.102503.NGUYEN DAO DA BANG Chuyen tien khac phuc hau qua cua bao yagi mien bac vietnam
10/09/2024 5214.18349		50.000		589668.100924.102510.QUANG THI BICH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5215.17584		120.000		589720.100924.102512.LE THUY THANH NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5239.12838		100.000		MBVCB.6990517928.LE THI NHU PHUONG ung ho mien bac.CT tu 1032515485 LE THI NHU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.18439		20.978		561930.100924.102515.Unknow FT24254187174044
10/09/2024 5245.12839		500.000		MBVCB.6990525929.TRAN HUYNH PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 0561000561235 TRAN HUYNH PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12845		200.000		MBVCB.6990517901.NGUYEN TRI HIEU chuyen tien.CT tu 1014642002 NGUYEN TRI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11524		500.000		020097041509101025192024BzBU564995.11524 .102459.LE NGOC NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5244.12855		500.000		MBVCB.6990518160.ung ho thiet hai do con bao yagi.CT tu 0641000018955 LE KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17703		500.000		975940.100924.102519.IBFT Ung ho tien
10/09/2024 5017.18563		500.000		562179.100924.102518.Mong dong bao binh an vuot qua bao lu FT24254232235410
10/09/2024 5209.17722		200.000		562143.100924.102518.NGUYEN HONG THU chuyen tien ung ho dot bao Yagi FT24254976225448
10/09/2024 5215.18575		200.000		976139.100924.102520.IBFT DAU THI HUYEN TAI quyen gop giup do ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.18590		500.000		562306.100924.102520.ung ho cac tinh bao lu FT24254318650088
10/09/2024 5212.18593		50.000		499258.100924.102520.Ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5209.18586		200.000		562276.100924.102519.Ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254887068950
10/09/2024 5209.18647		50.000		562440.100924.102522.Ung ho FT24254205833532

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.4309		100.000		MBVCB.6990518490.NGUYEN THI LUA chuyen tien.CT tu 0711000284630 NGUYEN THI LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.12871		100.000		MBVCB.6990526089.TTS tại Nhat Ban ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1029397498 PHAM CHI THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4312		50.000		MBVCB.6990518606.NGUYEN LAN ANH chuyen tien.CT tu 1015896605 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.18706		300.000		499627.100924.102523.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.18724		894.134		533111.100924.102524.Remitly transfer R52036792290
10/09/2024 5017.17848		100.000		942524.100924.102523.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.18767		1.000.000		942788.100924.102526.Con Quoc Minh - Quoc Dung thuong gui ung ho nguoi dan bi bao lut sat lo sau bao YaGi
10/09/2024 5220.18807		200.000		942838.100924.102527.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.12899		500.000		MBVCB.6990518863.NGUYEN THI NGOC HA ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0381000480701 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11756		200.000		020097042209101025282024R9II642712.11756.102529.TRAN THI XIEM chuyen tien
10/09/2024 5214.18850		1.000.000		499843.100924.102528.Mong binh yen
10/09/2024 5240.12907		200.000		MBVCB.6990527082.NGUYEN THI HAI HA chuyen tien.CT tu 9347574570 NGUYEN THI HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19026		500.000		170616.100924.102529.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.11797		50.000		020097042209101025302024KC5Z461858.11797.102531.HOANG NGOC THAI chuyen tien
10/09/2024 5243.12920		200.000		MBVCB.6990525892.NAM MO A DI DA PHAT MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 0841000033401 DO THI MONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.18931		100.000		562904.100924.102528.DANG THUY HA chuyen FT24254528394145
10/09/2024 5209.19124		500.000		591306.100924.102529.ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.12403		50.000		020097042209101025312024QWJC384290.1240 3.102532.Quyen gop khac phuc hau qua dot bao yagi
10/09/2024 5017.18942		500.000		563050.100924.102530.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254705393347
10/09/2024 5388.12420		1.000.000		0200970415091010253320248jr7565421.12420.1 02533.bao yagi
10/09/2024 5389.11875		100.000		0200970415091010253320242sp0565434.11875. 102533.Cua it long nhieu. mong binh an den voi tat ca moi nguoi
10/09/2024 5388.11876		100.000		020097041509101025342024bh4T565879.11876 .102514.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.19238		200.000		170700.100924.102535.Ung ho mien bac chong bao lu
10/09/2024 5078.4400		500.000		MBVCB.6990527519.LE THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0601000474996 LE THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.12957		1.000.000		MBVCB.6990516722.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0281000450614 VU THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20131		200.000		977465.100924.102538.IBFT Cua it long nhieu em Truc ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5239.12961		50.000		MBVCB.6990527670.DO HOANG MINH chuyen tien ung ho ba con bao lu.CT tu 1040049989 DO HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12614		2.000.000		020097041509101025422024eUFW566090.1261 4.102542.NGUYEN THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5189.13059		1.000.000		0200970405091010254220241SSO068353.13059 .102542.Vietcombank:0011001932418:nha thuoc phuong huyen ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.13065		1.000.000		020097042209101025412024NXXV344975.1306 5.102542.HOANG THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.4438		1.000.000		MBVCB.6990519837.ung ho dong bao bao lu lagi.CT tu 0071000933557 TRAN VU EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.12989		13.000		MBVCB.6990519748.TRAN NGOC DIEP chuyen tien.CT tu 1042213495 TRAN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19520		200.000		590852.100924.102538.TRIEU THI THUAN Chuyen tien ung ho dong bao vung lu. Cau cho moi nguoi deu binh an vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.12995		100.000		MBVCB.6990528464.TRUONG MINH ANH chuyen tien.CT tu 0351001167034 TRUONG MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19539		200.000		081104.100924.102546.ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5217.20356		200.000		564003.100924.102544.Xin gui 1 chut tam long khac phuc bao Yagi a FT24254417498509
10/09/2024 5214.19570		200.000		564041.100924.102545.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen ung ho khac phuc thiet hai bao lu FT24254625148008
10/09/2024 5218.20369		50.000		564009.100924.102544.NGUYEN QUYNH GIANG chuyen FT24254856905309
10/09/2024 5388.13188		500.000		020097042209101025462024TVBJ672262.13188 .102548.DAO TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.13009		1.000.000		MBVCB.6990528132.LE THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao sau bao YAGI.CT tu 1024536868 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13214		500.000		020097042209101025482024AMR7342085.1321 4.102540.HIDDEN ALLEY LITTLE PLAN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5161.14739		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8410702.20240910.66478410702-0369935232_U ng ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.19668		300.000		591430.100924.102532.Dao Tu Anh mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.13258		1.500.000		020097042209101025492024IIWH907903.13258 .102550.Thu Phuong ung ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5078.4497		200.000		MBVCB.6990517857.ung ho lu lut con bao so 3.CT tu 0021000423599 DUONG CONG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12858		100.000		020097041509101025522024Akb9566835.12858 .102552.LE THI MAI XUAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.12879		100.000		020097042209101025522024L75V456782.12879. 102553.Vo Thi My Lai ung ho lu lut
10/09/2024 5387.13349		500.000		0200970415091010255420248Iun566351.13349. 102554.NGUYEN HOANG LONG ung ho dong bao mien Bac som vuot qua kho khan do bao so 3
10/09/2024 5219.19776		200.000		501604.100924.102553.Ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5390.12902		200.000		020097042209101025532024WPUF273793.1290 2.102545.NGUYEN ANH TU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.20644		50.000		564672.100924.102553.TRAN ANH KHOI ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254269824664
10/09/2024 5387.13378		1.000.000		020097042209101025542024TYPT322999.1337 8.102555.Duy Kiem ung ho dong bao gap bao lu.
10/09/2024 5214.19819		300.000		502653.100924.102554.Do Thi Tra My chuyen tien ung ho cac tinh mien nui
10/09/2024 5245.13059		30.000		MBVCB.6990528799.NGUYEN DUC KIEN ung ho 1 bat pho.CT tu 1024507052 NGUYEN DUC KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19858		200.000		420565.100924.102556.Dinh Van Tien ung ho dong bao bi anh huong
10/09/2024 5209.20689		1.550.000		564814.100924.102555.HELIA MARKETING ung ho ba con FT24254817479044
10/09/2024 5390.12995		500.000		0200970415091010255820240pHt566985.12995. 102538.NGUYEN CHUNG TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.13463		1.000.000		020097041509101025592024jmRF566460.13463. 102559.Ung ho bao lu
10/09/2024 5242.13074		400.000		MBVCB.6990529623.M&Trinh ck ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1043645466 DO THI HONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13471		100.000		0200970422091010255820248WNW693646.134 71.102559.TRAN VIET DUC chuyen tien
10/09/2024 5017.20828		500.000		591705.100924.102540.TRAN THU CUC ho tro dong bao
10/09/2024 5240.13079		500.000		MBVCB.6990529013.ung ho dong bao thien tai.CT tu 1966472493 NGUYEN THI NGOC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13094		200.000		MBVCB.6990529726.Ung ho Chinh phu ho tro thiet hai sau bao so 3.CT tu 1026589564 TRINH VAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21101		2.000.000		946060.100924.102602.Con xin ung ho Mien Bac vuot qua bao Yagi.
10/09/2024 5242.13117		200.000		MBVCB.6990529347.ung ho vung bao.CT tu 1034857924 TRUONG THI HONG DOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13635		100.000		020097042209101026062024T8JD263910.13635 .102607.em Nguyen Thanh Dat quyen gop chut it chia se ho tro ba con hau bao Yagi va lu lut.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14829		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7562649.20240910.66477562649-0378692987_N GUYEN THI LAN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.13140		500.000		MBVCB.6990529918.TRAN THI VAN con xin gop mot phan nho giup dong bao khac phu hau qua sau bao yagi.CT tu 1043501524 TRAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21334		5.000.000		420614.100924.102611.Ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5214.22219		500.000		565935.100924.102610.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254205837106
10/09/2024 5240.13142		200.000		MBVCB.6990511512.ung ho dong bao mua lu.CT tu 0201000693404 DUONG THI HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13143		100.000		MBVCB.6990530932.HO THI BAO UYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0041000224464 HO THI BAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22198		1.000.000		593381.100924.102600.NGUYEN KIEU TIEN quyen gop cuu tro ba con bao yagi
10/09/2024 5390.13745		134.298		020097042209101026112024MBAD551146.137 45.102603.1 chut tam long gui den ba con
10/09/2024 5390.14258		300.000		020097042209101026112024JMCY179495.1425 8.102612.DUONG QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5220.22286		500.000		503657.100924.102611.Ha Thi Be Loan chuyen tien
10/09/2024 5214.21452		50.000		420628.100924.102614.chia se dong hanh bao Yagi
10/09/2024 5217.21492		100.000		338885.100924.102615.VU THI HUE chuyen khoan
10/09/2024 5017.21504		50.000		592934.100924.102611.UNG HO DONG BAO TRONG THIEN TAI YAGI
10/09/2024 5218.22423		400.000		566364.100924.102615.NHM, PHY gui tien cuu tro dong bao FT24254966422099
10/09/2024 5215.21535		1.000.000		566372.100924.102615.Ung bo dong bao bi thien tai lu lut FT24254613616586
10/09/2024 5242.13168		200.000		MBVCB.6990530762.XIN GUI CUU TRO BAO LU.CT tu 1012444789 NGUYEN TRUC VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14872		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7582471.20240910.66477582471-0363309813_U ng ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.21576		2.000.000		942491.100924.102700.LE ANH QUAN transfer-100924-10:26:17 942491
10/09/2024 5388.14410		173.000		0200970422091010261720247RBI628719.14410.102618.MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5218.21582		10.000.000		566537.100924.102618.PATE chung tay khắc phục hậu quả Bao YaGi FT24254559449359
10/09/2024 5212.22494		100.000		566550.100924.102618.Cong dan nho be ung ho cac dia phuong khắc phục bảo lưu mong thiện tại sớm qua a FT24254966422239
10/09/2024 5213.22524		500.000		081976.100924.102619.Ung ho dong bao VN
10/09/2024 5214.22543		200.000		566656.100924.102619.NGUYEN THI CHUC chuyen ung ho FT24254117031243
10/09/2024 5243.13186		300.000		MBVCB.6990531691.BUI THI MAI TRANG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1033080192 BUI THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21655		2.000.000		504037.100924.102620.LE THI ANH TUYET Tuyet le san se tam long cung dong bao lu lut
10/09/2024 5212.21670		5.000.000		971054.100924.102621.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.13980		100.000		02009704220910102621202463U4743021.13980.102622.PHAM THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5389.13985		500.000		020097041509101026222024ddGO568073.1398 5.102622.cuu tro lu luc vn
10/09/2024 5388.14503		250.000		020097042209101026212024APBO327040.1450 3.102622.VU THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5390.15011		200.000		020097042209101026222024JFNV962512.15011 .102623.mong mien bac vuot qua thien tai bao lu
10/09/2024 5212.22699		200.000		566940.100924.102623.LE MAI PHUONG chuyen FT24254673557942
10/09/2024 5245.13217		200.000		MBVCB.6990531687.LE THI MINH NGUYET chuyen tien ung ho khắc phục hậu quả bao yagi.CT tu 0351001173153 LE THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21872		5.000.000		595027.100924.102618.Lop hoc Little Stars ung ho dong bao thien tai mien Bac
10/09/2024 5218.22822		200.000		567219.100924.102627.Ung ho dong bao vung lu mong tat ca binh an FT24254792763469
10/09/2024 5217.22870		1.000.000		942805.100924.102628.MONG DONG BAO SOM VUOT QUA HOAN NAN-100924-10:26:29 942805

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.15167		2.000.000		020097042209101026292024DH9J885771.15167 .102630.NGUYEN NGOC PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.22922		14.745		594423.100924.102625.con la hoc sinh cap 3 muon ung ho mot xiu a huhu con uoc con co nhiều tiền hơn để ủng hộ ạ
10/09/2024 5389.15194		200.000		020097042209101026302024YE8L105721.15194 .102623.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.13245		500.000		MBVCB.6990523719.xin gui den ba con chut tam long nho vuot qua con bao yagi.CT tu 0731000898519 AU NGOC SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15228		200.000		020097042209101026312024ZOV6816930.1522 8.102632.HOANG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.13250		100.000		MBVCB.6990523598.sinh vien ha noi khac phuc sau bao yagi.CT tu 1049967213 LE HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24025		200.000		948848.100924.102634.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.23024		100.000		454673.100924.102633.ISL20240910102633019- NHU QUYNH ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5215.24063		500.000		567634.100924.102633.Cuu tro dong bao lu lut FT24254872870008
10/09/2024 5017.24097		200.000		595416.100924.102630.DINH HUNG ung ho khac phu bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.14828		100.000		020097041509101026362024L91B568419.14828. 102636.PHAM QUYNH NGA chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.24140		100.000		595420.100924.102630.PHAM THI PHUONG uh
10/09/2024 5387.14857		200.000		020097041509101026372024ghfn568454.14857. 102637.TRAN QUANG KHAI chuyen tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5212.23131		200.000		979503.100924.102637.IBFT Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.23207		5.000.000		922860.100924.102634.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5017.24266		5.000.000		568104.100924.102639.PHAN THI NGOC BICH ung ho dong bao tinh thiet hai bao Yagi FT24254838966930
10/09/2024 5214.24310		500.000		595661.100924.102638.PTL TRIP chung tay khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5239.13301		100.000		MBVCB.6990533142.CUU TRO BAO YAGI.CT tu 1013409406 LAI HOANG MINH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.23311		500.000		568266.100924.102642.TRUONG THI MY LE chuyen FT24254552713256
10/09/2024 5220.23326		50.000		082556.100924.102644.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.24442		100.000		594866.100924.102638.ho tro nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5218.24448		200.000		082597.100924.102645.Ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.23397		500.000		979656.100924.102645.IBFT DIEP NGUYEN QUE TRAM ung ho
10/09/2024 5017.24495		100.000		568526.100924.102646.TRAN HAI HA UH dong bao bao Yagi FT24254778475629
10/09/2024 5017.24522		200.000		979466.100924.102647.IBFT Ung ho dong bao mien Bac con bao Yagi
10/09/2024 5212.24597		200.000		596086.100924.102645.PHAM THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.24665		1.000.000		943298.100924.102751.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-10:26:50 943298
10/09/2024 5218.24668		500.000		568793.100924.102650.HOANG THI HONG chung tay ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254563747705
10/09/2024 5220.24718		50.000		924296.100924.102646.PHAM THI NEN ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5078.4898		100.000		MBVCB.6990535259.Em ten Le Thanh Tuan, em xin dong gop phan nho vao cong cuoc phuc hoi sau bao Yagi .CT tu 1016183509 LE THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.23626		100.000		568961.100924.102653.ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254410152870
10/09/2024 5209.24761		100.000		568951.100924.102652.NGUYEN THI CHUC QUAN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254404916398
10/09/2024 5390.15759		100.000		020097042209101026522024XFRG876880.1575 9.102654.NGUYEN LE KHANH NHU CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5216.23644		300.000		569004.100924.102653.VU THI KIEU TRANG ung ho vung lu lut FT24254675459483
10/09/2024 5390.15806		100.000		020097041509101026562024hj52569527.15806. 102648.DAO DUC QUANG Chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5214.24875		50.000		596299.100924.102651.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5219.24908		1.000.000		924542.100924.102649.Minh Thu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.24929		300.000		082923.100924.102658.TA THI HOAI ANH chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5245.13390		300.000		MBVCB.6990534938.Ung ho cac dia phuong (thiet hai do bao so 3) .CT tu 1031905090 PHAM BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15062		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7895941.20240910.66477895941-0333627058_U nghoMienBac
10/09/2024 5218.23852		100.000		980554.100924.102700.IBFT Ung ho dong bao mua mua lu
10/09/2024 5245.13397		15.000		MBVCB.6990545318.GIANG NGOC SON chuyen tien.CT tu 1028601233 GIANG NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16339		1.000.000		020097041509101027012024io4v569614.16339. 102701.HO SY HOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut Son La
10/09/2024 5212.23879		200.000		569546.100924.102700.Ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254685606962
10/09/2024 5017.23896		200.000		951475.100924.102701.Ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5189.16372		1.000.000		020097042209101027012024KRYD877077.1637 2.102703.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5390.15975		500.000		020097042209101027022024SOQR950437.1597 5.102644.LUU THI THU chuyen tien
10/09/2024 5388.16418		50.000		020097042209101027042024MC0L817645.1641 8.102645.PHAN THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5219.25235		150.000		287884.100924.102656.NGUYEN HONG KHANH LINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13427		500.000		MBVCB.6990534779.Gd HanQuang chia se sau bao Yagi,mong mien Bac than iu binh an vuot qua kho khan.CT tu 0701000395524 DO THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13428		200.000		MBVCB.6990535032.NGUYEN THI PHUONG THUYEN ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0561000584472 NGUYEN THI PHUONG THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26043		200.000		569954.100924.102706.LUONG THI THANH NHU xin quyen gop ung ho ba con bao yagi, mong mn binh an va co len FT24254944500682

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.16463		200.000		020097042209101027062024DJSU410397.16463 .102707.Ung ho dong bao Mien Bac mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5240.13439		100.000		MBVCB.6990545729.ung ho ba con vung lu.CT tu 1044419284 HOANG QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25331		200.000		879961.100924.102708.Ung ho vung bao Yagi, ma GD 248699457
10/09/2024 5214.25414		5.000.000		570182.100924.102709.PHAN XUAN NHAT VY ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi FT24254557953943
10/09/2024 5389.16545		200.000		0200970405091010271020249ERK072792.16545 .102702.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lu
10/09/2024 5390.16598		200.000		020097041509101027122024AOwj569846.1659 8.102712.ho tro bao lu
10/09/2024 5243.13468		500.000		MBVCB.6990545254. XIN UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 1016461783 NGUYEN TRAN BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16635		50.000		0200970415091010271420243OBE570352.16635 .102714.ung ho dong bao mien bac cua it long nhiều a
10/09/2024 5239.13482		500.000		MBVCB.6990546744.NGUYEN KIM ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi. .CT tu 0021000274462 NGUYEN KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17288		100.000		020097042209101027152024ZQC1839607.1728 8.102708.TO VAN VU gop phan giup do dong bao sau bao lu
10/09/2024 5387.17299		200.000		020097041509101027172024Uvao570403.17299 .102717.CHU THI LINH ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5390.16727		2.000.000		020097042209101027172024VE4B120068.16727 .102718.Cong ty Vinh Cuu Auto ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.16762		400.000		0200970422091010271820242CF1940309.16762. 102720.STS BHG NGUYEN DUY TRINH gui chut tam long it oi ung ho cuu tro dong bao khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.13508		500.000		MBVCB.6990546981.LE THI TRAM ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 9399562566 LE THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16793		50.000		020097041509101027212024O54v571016.16793 .102721.TRAN MINH CHANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.13511		200.000		MBVCB.6990546593.NGUYEN NGOC BINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0501000205302 NGUYEN NGOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16812		200.000		020097042209101027212024ZGWN133781.168 12.102702.HUYNH HUNG KHANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.25813		200.000		571088.100924.102721.1702VS ung ho to quoc FT24254846522140
10/09/2024 5189.16830		300.000		020097042209101027222024W11S844045.1683 0.102723.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.25779		200.000		944094.100924.102721.NGUYEN THUY DUNG transfer-100924-10:27:21 944094
10/09/2024 5390.17458		100.000		020097042209101027222024CAR0503348.1745 8.102723.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5220.26539		100.000		571224.100924.102722.NGUYEN XUAN QUANG chuyen FT24254079223322
10/09/2024 5240.13524		44.000		MBVCB.6990545209.LE HOANG YEN NHU chuyen tien.CT tu 1049113510 LE HOANG YEN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13537		500.000		MBVCB.6990547598.LE THI THANH TAM ung ho bao Yagi.CT tu 0071002615182 LE THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16912		200.000		020097042209101027262024W20A940648.1691 2.102727.tam long gui den dong bao gap thien tai sau bao
10/09/2024 5212.27019		100.000		944211.100924.102727.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-10:27:27 944211
10/09/2024 5245.13546		200.000		MBVCB.6990547439.Chau Keo ung ho lu lut 2024.CT tu 1048249483 TRAN QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16957		110.000		0200970422091010272820243XQY288392.1695 7.102730.TRAN THI NGAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.17615		1.000.000		020097042209101027292024YVFJ859282.17615 .102730.chau Mai ba vi ha noi chia se kho khan voi ba con trong dot bao lu
10/09/2024 5239.13558		5.000.000		MBVCB.6990538365.vuong lam hoa ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9339803865 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27136		1.000.000		571588.100924.102728.Ung ho cac tinh chiu anh huong bao yagi FT24254411196029

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.16987		200.000		020097042209101027302024EJH9567817.16987. 102731.ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5220.27160		500.000		981047.100924.102731.IBFT VU THI THANH chuyen tien tu TpHCM ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.26802		300.000		510091.100924.102731.NGUYEN THI PHUONG LINH UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5209.26828		10.000.000		571872.100924.102731.Boi Boi con xin gui den ba con vung lu lut chut tam long , mong toan bo ba con giu gin suc khoe va som vuot qua con bao FT24254187183288
10/09/2024 5212.27229		200.000		571940.100924.102732.DANH NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24254090984479
10/09/2024 5214.26843		6.000		881714.100924.102733.TRAN VAN HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.27240		200.000		510774.100924.102730.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.18027		500.000		020097041509101027332024iGW4571252.18027 .102733.chia se cung dong bao mua bao lu viet nam
10/09/2024 5387.17718		100.000		020097041509101027342024cFL4571263.17718. 102714.NGUYEN THI QUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.26905		2.000.000		083908.100924.102735.Ung ho ba con bi thien tai do con bao so 3
10/09/2024 5216.26982		100.000		572235.100924.102736.Ung ho dong bao bao lu FT24254870547977
10/09/2024 5212.27397		100.000		944437.100924.102820.UNG HO LU LUT THIEN TAI-100924-10:27:36 944437
10/09/2024 5388.18110		500.000		0200970405091010273720246ENO074156.1811 0.102737.Vietcombank:0011001932418:ct ho tro mien Bac gap bao Yagi
10/09/2024 5390.18130		500.000		020097041509101027372024kN4F570931.18130 .102737.VO THI TUYET PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.28024		11.000		976576.100924.102737.TRAN CHAU PHI chuyen tien
10/09/2024 5209.28025		200.000		572342.100924.102737.Ung Ho Dong Bao Toi FT24254835100350
10/09/2024 5161.15200		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7524315.20240910.66477524315-0973006255_G op chut cho mien Bac
10/09/2024 5215.28071		200.000		598746.100924.102735.Ngo Hai Anh ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.13610		1.000.000		MBVCB.6990539035.UH dong bao thiet hai do bao so 3 o nong thon.CT tu 1012869885 NGUYEN PHAN QUYNH NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18202		100.000		020097041509101027412024uWdZ571386.1820 2.102741.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.27452		500.000		598735.100924.102735.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5390.17899		100.000		020097040509101027412024L99F074399.17899. 102733.Vietcombank:0011001932418:chau chua kiem duoc tien nhung so tien nay mong den tay duoc voi dong bao o mien Bac a
10/09/2024 5216.28141		1.000.000		944541.100924.102742.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3YAGI-100924-10:27:41 944541
10/09/2024 5240.13625		140.000		MBVCB.6990549210.ung ho thiet hai do con bao Yagi.CT tu 9386223388 PHAN PHUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28161		30.000		062442.100924.102742.hoc sinh ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.17967		200.000		020097040509101027442024FJIS074560.17967. 102725.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI PHUONG ANH con xin ung ho dong bao
10/09/2024 5388.17996		1.000.000		0200970415091010274620248Cgp571637.17996 .102746.NGUYEN THI KIEU TRANG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.19005		500.000		020097040509101027462024JJXX074645.19005 .102738.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC HAO chuyen tien
10/09/2024 5241.13651		5.084.025		MBVCB.6990539778.DAO QUE LAM va cac ban ung ho cuu tro mien bac khac phuc hau qua yagi.CT tu 9906602882 DAO QUE LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28293		5.000.000		572905.100924.102745.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254662830056
10/09/2024 5212.27832		200.000		084268.100924.102750.ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.19093		200.000		020097040509101027502024NEXQ074808.1909 3.102750.Vietcombank:0011001932418:Sinh vien Le Bui Minh Tu Truong DH KHXH-NV DHQG -HCM. Chau xin gui chut tam long ho tro ba con chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5245.13663		50.000		MBVCB.6990539947.chau ung ho sau bao yagi.CT tu 0831000070784 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.28385		200.000		084310.100924.102750.Ung ho ba con vung lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.13667		1.000.000		MBVCB.6990549674.mong ba con manh khoe binh an.CT tu 0491000098910 TRAN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19102		500.000		020097041509101027512024soyS571760.19102.102751.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.18431		1.000.000		020097042209101027502024RTNJ220587.18431.102751.NONG THI MAI PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.27885		1.000.000		573315.100924.102750.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254158608576
10/09/2024 5218.27910		500.000		981894.100924.102751.IBFT Ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.13675		500.000		MBVCB.6990549872.Mong binh an cho ba con mien Bac.CT tu 0441000771830 NGUYEN HOANG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27934		100.000		573415.100924.102752.Ung ho dong bao lu lut do con bao so 3 Yagi FT24254930554331
10/09/2024 5214.27948		200.000		573455.100924.102752.Cung nhau vuot qua kho khan FT24254778480590
10/09/2024 5242.13690		1.000.000		MBVCB.6990550174.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG LU LUT.CT tu 0541000330110 DAO THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15343		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8478177.20240910.66478478177-0931946648_B UI BAO NGOC mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.29077		100.000		599345.100924.102727.LOI THU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.29126		1.000.000		084539.100924.102758.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien ung ho lu lut tinh mien bac
10/09/2024 5389.19310		200.000		020097042209101027582024Q14Q634728.19310.102759.Gui dong bao
10/09/2024 5215.29171		50.000		084580.100924.102759.bao yagi
10/09/2024 5390.18605		100.000		020097041509101027592024brJi571959.18605.102759.LE TAN DUY Chuyen tien 1 chut tam long cua em ung ho ba con tay bac
10/09/2024 5209.28665		170.000		573891.100924.102758.Ung ho dong bao VN FT24254135952340
10/09/2024 5387.18607		100.000		020097042209101027582024SP5Y894585.18607.102759.ung ho dong bao chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.13732		500.000		MBVCB.6990550267.TRINH CONG QUYEN cuu tro bao so 3 yagi.CT tu 1037994165 TRINH CONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19376		200.000		02009704220910102801202434IT795052.19376. 102742.Panh va Van Tai gui mot chut tam long nho cho ba con tai vung bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.18652		5.000.000		0200970415091010280220246xzV572519.18652. 102802.BUI THANH THAO chuyen tien ung ho bao lut Mien Bac
10/09/2024 5215.28748		200.000		574151.100924.102801.NGUYEN THUY DUNG chuyen FT24254424106815
10/09/2024 5389.18655		500.000		020097041509101028022024AHt9572299.18655 .102802.HO TRO CUU HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5220.29296		100.000		574178.100924.102802.Ung ho dong bao bao lu. Viet Nam oi co len FT24254990027317
10/09/2024 5390.18675		1.000.000		0200970422091010280220248BHH988001.1867 5.102803.QUYEN GOP MIEN BAC HQ BAO SO 3
10/09/2024 5389.18693		100.000		02009704220910102802202412YR879912.18693 .102804.ung ho dong bao bi lu lut chuc cho moi nguoi khac phuc duoc rui ro
10/09/2024 5216.29329		500.000		574237.100924.102803.Mong rang co the ho tro mot phan cho nhung nguoi dan bi thiet hai FT24254193726082
10/09/2024 5390.18736		150.000		020097042209101028042024EO1M470886.1873 6.102745.BUI THI TAM chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5241.13758		200.000		MBVCB.6990550693.NGUYEN MAI ANH ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1020384693 NGUYEN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13759		100.000		MBVCB.6990551013.NGUYEN THI NGOC ung ho ba con mien bac vuot qua thien tai.CT tu 0281000636401 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29467		200.000		714800.100924.102806.Cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.13769		500.000		MBVCB.6990549951.DANG THI ANH TRAM ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 1026286299 DANG THI ANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.5377		2.000.000		MBVCB.6990541288.khac phuc hau qua bao Yagi cho db mien Bac.CT tu 0441004010347 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5078.5380		1.000.000		MBVCB.6990540695.Ung ho chia se kho khan voi dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi mong tat ca deu binh an vo su.CT tu 1021000019963 DANG THI LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28940		100.000		574616.100924.102808.HUYNH BA HIEP chuyen FT24254507073387
10/09/2024 5390.18827		200.000		020097042209101028092024I27A460947.18827.102810.HUYNH LE NHU chuyen tien
10/09/2024 5390.19579		200.000		0200970415091010281020244AOz572454.19579.102751.TRAN NGOC CHAU chuyen tien UH khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.18848		2.000.000		020097042209101028092024WN2A346168.18848.102811.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.15421		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478415640.20240910.66478415640-0878355996_N GUYEN KHAC KHAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.30031		1.000.000		084907.100924.102811.Chia se cung nguoi dan vung bao lu khac phuc hau qua
10/09/2024 5389.18875		963.000		020097040509101028122024AMV8075910.18875.102812.Vietcombank:0011001932418:toan the cong nhan vlxd duyen hai ung ho vung lu yagi
10/09/2024 5161.15422		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66477564551.20240910.66477564551-0909697741_C hia se cung dong bao trong bao lu Yagi
10/09/2024 5387.19613		100.000		0200970415091010281220244Oxj572740.19613.102812.ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5213.30056		100.000		084927.100924.102812.PHAM THI AN chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5389.19644		1.200.000		0200970422091010281220247R6R938971.19644.102813.Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5161.15407		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478579997.20240910.66478579997-0704736878_U ng ho kho khan bao lu
10/09/2024 5214.30138		200.000		575030.100924.102814.A Di Da Phat FT24254333050692
10/09/2024 5218.30159		200.000		983362.100924.102815.IBFT LE HOANG UYEN NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.13807		200.000		MBVCB.6990551570.Nguyen Thi Huong ung ho tien bao lut mien bac.CT tu 0821000114643 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29752		200.000		982761.100924.102816.IBFT ung ho dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5217.29776		250.000		934167.100924.102811.peridot 5.0
10/09/2024 5245.13817		200.000		MBVCB.6990541818.ung ho bao yagi.CT tu 0631000473624 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20022		500.000		020097041509101028192024Io8B573144.20022.102819.NGO VU XUAN QUYNH chuyen tien ho tro dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.13825		7.020		MBVCB.6990540475.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1048928887 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13828		300.000		MBVCB.6990551717.bit byte happy ung ho ho tro vung lu.CT tu 0491000103285 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20047		50.000		02009704220910102819202448DB247938.20047.102820.TRAN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5244.13830		200.000		MBVCB.6990552148.Ung Ho Bao Lu Mien Bac! .CT tu 0071000974227 HOANG THI HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13835		100.000		MBVCB.6990542641.TRAN THU HUONG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1015244668 TRAN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13835		100.000		MBVCB.6990542293.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0121000893790 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20077		500.000		020097041509101028212024GDC573193.20077.102821.TRAN THI PHUONG ung ho
10/09/2024 5209.30358		100.000		945532.100924.102822.PHUONG FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI-100924-10:28:18 945532
10/09/2024 5209.29987		500.000		602242.100924.102819.DUONG MINH HUY Chuyen tien
10/09/2024 5209.30384		100.000		945587.100924.102822.DUONG TAN KHANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI-100924-10:28:23 945587

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.20218		500.000		020097040509101028272024EVKS076664.2021 8.102827.Vietcombank:0011001932418:ho tro cuu tro bao lu
10/09/2024 5078.5499		500.000		MBVCB.6990542940.thiet hai bao lu do con bao so 3 yagi.CT tu 0281000584906 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5219.31224		200.000		576147.100924.102829.TRAN THANH TUNG FT24254622905409
10/09/2024 5218.31268		500.000		085512.100924.102832.BUI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.15495		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7505773.20240910.66477505773-0984123508_T uyen thu PEANUT HAN WANGHO ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.30665		6.000		883220.100924.102832.TRAN VAN HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.20360		500.000		020097040509101028332024MJQB076919.2036 0.102833.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC mong ba con mien bac binh an vuot qua bao lu.
10/09/2024 5390.21145		100.000		02009704220910102833202494XR444980.21145 .102834.ung ho cuu tro khac phuc thiet hai lu lut thien tai sau bao so 3
10/09/2024 5216.31397		300.000		576461.100924.102834.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi, mo Phat FT24254559158696
10/09/2024 5390.20424		200.000		0200970422091010283520249YWC424769.2042 4.102836.ung ho
10/09/2024 5390.20428		300.000		0200970422091010283520240QHC253116.2042 8.102836.NGUYEN VAN HIEU ung ho db thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5387.21192		10.000.000		020097042209101028362024CE8M377463.2119 2.102837.THUY DUYEN LE Ha Nam ung ho thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5209.30822		200.000		603481.100924.102832.NGUYEN THUAN PHAT Chuyen tien
10/09/2024 5242.13925		1.000.000		MBVCB.6990552998.gop suc giup tro giup.CT tu 1040757773 NGUYEN THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20484		300.000		020097041509101028382024fBPE573853.20484. 102839.ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5219.31499		300.000		515528.100924.102838.Ung ho cuu tro cac tinh chui thiet hai do bao lu
10/09/2024 5388.20494		80.000		0200970422091010283720242G7B428803.20494 .102839.Hang 50k Loan 30k tui em co mot chut tam long mong moi nguoi vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.30947		1.000.000		576894.100924.102840.CHE THI HOANG SUONG chuyen ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254806670243
10/09/2024 5244.13941		100.000		MBVCB.6990554013.DINH THI NGOC HOA chuyen tien.CT tu 1015864808 DINH THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31584		150.000		515942.100924.102839.Viet Nam co len
10/09/2024 5189.21289		500.000		020097042209101028402024GPAO901480.2128 9.102841.LE THI THANH LAN ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.13950		200.000		MBVCB.6990553663.UH dong bao qua con bao Yagi.CT tu 0281000519404 NGUYEN THI MY TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30915		300.000		603260.100924.102826.DINH VAN THONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.31649		400.000		576997.100924.102841.Quyen gop cuu tro ba con bao Yagi FT24254255673849
10/09/2024 5215.30960		100.000		576901.100924.102840.T1 Zeus ung ho dong bao bao so 3 FT24254992455302
10/09/2024 5243.13958		1.300.000		MBVCB.6990533889.VU NHU NGOC chuyen tien.CT tu 1017789459 VU NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21356		100.000		020097042209101028432024ZLZD526631.2135 6.102836.DAO DANG KHOI chuyen tien
10/09/2024 5213.32123		50.000		421202.100924.102846.Vu Quoc Huy chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5243.13974		200.000		MBVCB.6990544313.ung ho bao lu.CT tu 0081001343198 NGUYEN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31833		30.000.000		946163.100924.102948.VTM HUYNH THY UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-10:28:47 946163
10/09/2024 5390.20684		100.000		020097040509101028482024GTGL077585.2068 4.102848.Vietcombank:0011001932418:PHAM HOANG NHAT VY chuyen tien
10/09/2024 5390.21458		1.000.000		0200970415091010284820240IHO574559.21458 .102829.ung ho cac tinh mien bac bi anh huong boi bao yagi2024
10/09/2024 5220.31856		200.000		085957.100924.102849.Ho tro nguoi dan bi bao yagi
10/09/2024 5390.20707		200.000		0200970422091010284820243MNH743301.2070 7.102849.DAO MINH ANH chuyen tien ung ho nhan dan bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.20723		1.000.000		020097041509101028502024QLBd574583.2072 3.102850.PHAM MINH THU ung ho vung bao
10/09/2024 5189.21497		10.000.000		02009704220910102849202411ET549024.21497. 102850.VU LAN ANB UNG HO CUU TRO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5217.31909		1.000.000		085991.100924.102850.Ho tro dong bao
10/09/2024 5209.32253		10.000		982055.100924.102850.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien ung ho lu lut VN
10/09/2024 5017.32283		300.000		577674.100924.102850.MAI BAO SINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 FT24254058302191
10/09/2024 5215.32298		1.000.000		983969.100924.102851.IBFT TRINH THI CAM ANH chuyen tien mong dong bao luon binh an.
10/09/2024 5220.32340		1.000.000		577859.100924.102853.Gia dinh Chung Hang xin ung ho dong bao cac tinh thanh bi lu lut FT24254990883946
10/09/2024 5136.63483		500.000		IBBIZ6019663483.VAN PHONG CONG CHUNG LE CHI THANG ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.14018		100.000		MBVCB.6990555117.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0561000604869 DAO THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32414		1.000.000		577932.100924.102854.HOANG THI THUY tu DakLak ung ho dong bao mien Bac thien tai FT24254485777971
10/09/2024 5212.32436		500.000		339421.100924.102856.BUI THI QUYNH NGA chuyen khoan ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.32457		200.000		173312.100924.102856.Ung ho quyen gop
10/09/2024 5388.21670		3.000.000		020097040509101028572024LULW078035.2167 0.102857.Vietcombank:0011001932418:GD TRUONG THI QUE THY Ung ho dong bao bi anh huong Bao so 3 YAGI
10/09/2024 5390.21678		200.000		02009704050910102858202453AM078054.2167 8.102858.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.15617		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7565350.20240910.66477565350-0916161642_U ng ho dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5216.32527		500.000		984399.100924.102858.IBFT ung ho mien bac cua it long nhieu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14043		200.000		MBVCB.6990544699.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0491000146043 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20949		700.000		020097042209101028592024FQ3N233816.2094 9.102900.Dung Tam Binh yeu thuong mien Trung
10/09/2024 5242.14047		500.000		MBVCB.6990555019.Ung ho dong bao mien bac, mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 0021000355796 NGUYEN THI HEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32626		200.000		605260.100924.102857.PHAM NGUYEN TUYET NHI Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua do bao yagi
10/09/2024 5390.21825		300.000		020097042209101029032024OJ1O907122.21825 .102904.VU DUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.21850		100.000		020097042209101029032024DMXA830830.218 50.102904.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5216.33428		150.000		605069.100924.102851.ho tro nguoi dan sau bao
10/09/2024 5389.21866		500.000		020097042209101029042024HDI2293227.21866 .102905.VU THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5217.33456		50.000		518006.100924.102904.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.33486		200.000		578779.100924.102905.HA THUY PHUONG KHANH ung ho ba con khac phuc mua bao. Ba con co len FT24254004496834
10/09/2024 5216.32769		1.000.000		578798.100924.102906.tam quang bao khanh kim phat minh khang ung ho dong bao bi bao yagi so 3 FT24254779815580
10/09/2024 5212.33517		500.000		086433.100924.102907.Ung ho ba con khac phuc hau qua mua lu mong tat ca minh an
10/09/2024 5218.33519		600.000		578855.100924.102906.LE KHANH LINH chuyen FT24254430834546
10/09/2024 5241.14086		100.000		MBVCB.6990566212.NGUYEN THI TRUC NGAN chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 0601000535023 NGUYEN THI TRUC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22202		100.000		0200970405091010291120249YHP078666.22202 .102851.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao yagi 1 chut tam long
10/09/2024 5220.32888		200.000		604946.100924.102906.Lan Anh chung tay khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.32906		200.000		604820.100924.102903.gia dinh con gui mot chut tam long huong ve que huong dong bao chuc moi nguoi manh me binh an vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5189.22175		500.000		020097041509101029092024BY3U575522.2217 5.102909.TRINH THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.33700		200.000		984656.100924.102912.IBFT mong mn binh an
10/09/2024 5017.32954		1.800.000		164497.100924.102912.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5078.5777		500.000		MBVCB.6990556242.LTMTuyen Ung ho dong bao vung lu lut chuyen tien.CT tu 1035664169 NGUYEN BA QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32958		500.000		962991.100924.102912.Ung ho dong bao cac Tinh thiet hai do bao
10/09/2024 5245.14122		50.000		MBVCB.6990566658.ung ho dong bao vung lu.CT tu 1022861269 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22285		50.000		0200970415091010291520247xU0575664.22285.102915.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5388.22295		200.000		020097042209101029142024X18O835351.22295 .102915.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5241.14131		200.000		MBVCB.6990556984.NGUYEN THI PHUONG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1015988018 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15694		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8349557.20240910.66478349557-0365105445_C ua it long nhieu a baoyagi
10/09/2024 5189.23122		100.000		020097042209101029162024ZVMM193163.231 22.102908.NGUYEN PHAM PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.23138		200.000		020097042209101029172024WFNY797465.231 38.102918.DOAN NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5017.34060		100.000		579447.100924.102915.GD Ngoc Anh ung ho dong bao FT24254761396583
10/09/2024 5218.34080		500.000		579538.100924.102916.Ung ho dong bao mien bac bao yagi FT24254069330302
10/09/2024 5387.22365		500.000		0200970405091010291820247L6O079060.22365 .102918.Vietcombank:0011001932418:LE TRANG NHUNG chuyen tien ung ho MB lu lut .Moi nguoi binh an va giu gin suc khoe

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.34125		500.000		579597.100924.102917.Barmunity English ung ho khắc phục hau qua bao Yagi va lu lut FT24254151460871
10/09/2024 5241.14147		100.000		MBVCB.6990557161.Thanh Van - Ung ho dong bao mien Bac khắc phục hau qua thien tai bao lut.CT tu 1023006664 NGUYEN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14149		10.000		MBVCB.6990567323.NGUYEN HOANG THE BAO chuyen tien.CT tu 0601000543862 NGUYEN HOANG THE BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34168		150.000		098268.100924.102918.PHAM PHU TAI chuyen tien
10/09/2024 5219.34165		1.000.000		946853.100924.103001.TRAN DUC HIEP chuyen khoan-100924-10:29:15 946853
10/09/2024 5215.33901		30.000		069189.100924.102918.ung ho cac tinh ngap lut
10/09/2024 5217.33907		200.000		579773.100924.102919.Pham Trung Tien ung ho dong bao lu lut do bao Yagi FT24254899720357
10/09/2024 5389.23212		2.000.000		0200970422091010291920249SAA331413.2321 2.102921.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5220.33931		200.000		518605.100924.102919.Gui ba con mien bac
10/09/2024 5389.22450		10.000.000		020097042209101029202024A8PH191224.2245 0.102921.hoi dhs tai Han ung ho khắc phục hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.34221		50.000		519280.100924.102920.Nguyen Le Chi Mai chuyen tien
10/09/2024 5189.22475		50.000		020097042209101029212024UCYT289178.2247 5.102922.PHAM THI NGAN sinh vien mo dia chat ung ho thiet hai lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5218.35039		500.000		605898.100924.102915.Mong M.n Binh An vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.15772		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8587790.20240910.66478587790-0838642003_C huc Cac Dong Chi Va Nguoi Dan Mien Bac Binh An An Toan Tro Ve Nha
10/09/2024 5209.34303		500.000		947023.100924.103033.TRUONG THI MINH TUYET UNG HO CUU TRO DONG BAO PHIA BAC-100924-10:29:24 947023
10/09/2024 5209.35072		50.000		580080.100924.102923.NGUYEN THI QUY chuyen ung ho FT24254002407648

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.14177		500.000		MBVCB.6990567110.ung ho dong bao mien Bac vung lu bao Yagi.CT tu 0071001280223 LE THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35095		1.000.000		580113.100924.102924.GD co Hong Hanh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254058304802
10/09/2024 5389.23293		200.000		020097041509101029252024k7Bj575470.23293. 102925.NGUYEN THI LE DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.34357		500.000		580161.100924.102925.VO THI THUY NGAN ung ho lu lut FT24254484266350
10/09/2024 5389.23318		200.000		020097042209101029252024CT52126248.23318 .102926.Huong dan vien mang Han DA NANG ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5390.22575		200.000		020097042209101029252024JCJA554050.22575 .102926.Viet Nam toi yeu
10/09/2024 5214.35190		100.000		947057.100924.102927.HOANG VAN SON CHUYEN TIEN UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-10:29:26 947057
10/09/2024 5017.35202		1.000.000		942388.100924.102922.Dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.14195		1.000.000		MBVCB.6990558091.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0961000037321 DANG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34435		500.000		519608.100924.102927.Nguyen Thien An chuyen tien
10/09/2024 5218.34460		200.000		605937.100924.102916.cuu tro nguoi dan vung bi sat lo, lu lut
10/09/2024 5387.22639		300.000		020097042209101029282024HV7J989638.22639 .102929.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.35258		500.000		172826.100924.102929.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.35299		10.000		580557.100924.102930.LE MINH HIEU ung ho ba con vung lu FT24254033078550
10/09/2024 5388.22732		1.000.000		020097042209101029322024IWC1222356.22732 .102933.Ngoc Tham ung ho ba con Mien Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5214.35384		200.000		223682.100924.102933.NGUYEN HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5217.34656		50.047		580804.100924.102933.cua it long nhieu dong long cung dong bao mien Bac chong mua lu FT24254860076964
10/09/2024 5241.14232		500.000		MBVCB.6990558031.HOANG ANH TU ung ho Bao lu.CT tu 0011004374893 HOANG ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.23533		2.000.000		020097040509101029352024XQ2K079934.2353 3.102915.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.34684		200.000		580890.100924.102934.NGUYEN VAN THANH chuyen ho tro vung lu ,mong tat ca nguoi dan duoc binh an ,cua it long nhieu mong giup dc moi nguoi nhan FT24254417503815
10/09/2024 5218.35483		300.000		606772.100924.102931.NGO THI XUAN HOA Chuyen tien
10/09/2024 5215.35503		500.000		087224.100924.102937.Vu Anh Tuyet gui ho tro cho cac mien bi lu lut
10/09/2024 5240.14247		500.000		MBVCB.6990568797.NGUYEN THI THUONG chuyen tien Ung ho dong bao.CT tu 0351000879997 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14246		200.000		MBVCB.6990558811.Tran Thanh Nguyen ung ho dong bao thiet hai.CT tu 1019404992 TRAN THANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22903		100.000		020097042209101029382024XYBP541881.2290 3.102939.cau binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5243.14256		100.000		MBVCB.6990558274.VU THI THU HUONG xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu.CT tu 9395945464 VU THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35553		1.000.000		581081.100924.102937.Ung ho ng dan bao lu FT24254030851685
10/09/2024 5212.35580		100.000		440573.100924.102938.Trinh Binh Khang from Liobank
10/09/2024 5212.35626		10.000.000		985869.100924.102939.IBFT TRAN THI TRUC DIEM ung ho ba con bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.34847		200.000		581303.100924.102940.DAO THI QUYNH NHU gui tien ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254006953794
10/09/2024 5213.35653		300.000		521197.100924.102940.Nguyen Van Nghiep chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5389.23671		600.000		020097042209101029412024YDCO172959.2367 1.102922.chung tay vi nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5214.34875		200.000		581318.100924.102940.TRAN THI PHUONG DUNG chuyen FT24254482454300
10/09/2024 5389.22971		100.000		0200970422091010294120245NJ0612411.22971. 102942.Chau sinh vien xin phep ho tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.34924		3.000.000		607585.100924.102935.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.23695		300.000		020097041509101029432024Od1Q576828.2369 5.102943.NGUYEN VAN THUC chuyen tien
10/09/2024 5209.35757		50.000		985172.100924.102944.IBFT Ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5220.35821		1.000.000		581759.100924.102946.Gd Ram Rum ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi FT24254193732898
10/09/2024 5245.14301		100.000		MBVCB.6990569594.HUYNH TAN HOANG PHI chuyen tien.CT tu 1016676949 HUYNH TAN HOANG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35859		500.000		947588.100924.103056.QUAN DONG CHUYEN KHOAN HO TRO LU LUT THAI NGUYEN-100924-10:29:47 947588
10/09/2024 5078.6014		50.000		MBVCB.6990569568.LE PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1023913950 LE PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.36140		1.000.000		947613.100924.102949.TRUONG MINH NHAN chuyen khoan-100924-10:29:49 947613
10/09/2024 5189.24170		1.000.000		0200970422091010294920248UCS503204.24170 .102931.ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.24187		300.000		020097042209101029502024ZB37730832.24187 .102951.ung ho cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.23797		1.000.000		020097042209101029482024Q3V0647488.23797 .102949.DO QUOC CUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5242.14327		200.000		MBVCB.6990559531.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 0071001099960 LE THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36266		50.000		582236.100924.102952.cua it long nhieu FT24254835100503
10/09/2024 5209.36267		10.000		071942.100924.102952.
10/09/2024 5218.36317		100.000		582343.100924.102954.NGUYEN HUONG GIANG chia se ung ho khac phuc bao lu FT24254314302093
10/09/2024 5189.24283		100.000		020097041509101029552024Ca8C577070.24283 .102956.mong tat ca moi nguoi binh an som vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.24282		300.000		02009704220910102955202407KY282523.24282 .102936.ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.37141		500.000		609026.100924.102948.Ma Diem Huong ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5213.37137		100.000		608385.100924.102952.ung ho vung bao
10/09/2024 5217.37156		400.000		087761.100924.102956.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.23948		1.000.000		020097042209101029552024UEQ2618968.2394 8.102956.NGUYEN HONG HAI chuyen tien
10/09/2024 5387.23909		100.000		020097042209101029532024A3DA224628.2390 9.102935.ho tro quyen gop cuu tro co len nha moi nguoi.
10/09/2024 5216.37197		284.000		608420.100924.102952.GenG fan ung ho mien Bac
10/09/2024 5209.37208		20.000		609109.100924.102951.chuc binh an
10/09/2024 5219.37235		500.000		582608.100924.102957.Chung tay cung dong bao khac phuc thien tai FT24254507080599
10/09/2024 5388.24332		100.000		020097042209101029572024TVWT887879.243 32.102958.NGUYEN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.36449		200.000		522305.100924.102957.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.25004		100.000		020097042209101029582024VXXL705253.2500 4.102958.mien bac oi co len
10/09/2024 5389.24354		200.000		0200970422091010295820245RHT487513.2435 4.102959.NGUYEN THI HOAN chuyen tien
10/09/2024 5239.14369		500.000		MBVCB.6990560607.DOI XUAN HA chuyen tien ung ho dong bao mien bac than thuong vuot qua bao lu.CT tu 0351001040187 DOI XUAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36494		1.000.000		582743.100924.102959.NGUYEN THI THUY ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254333058568
10/09/2024 5189.25039		200.000		0200970422091010295920240QUN262667.2503 9.102952.HOANG THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.14372		1.000.000		MBVCB.6990570710.TO THANH LOC chuyen tien ung ho ba con mien trung con bao yagi.CT tu 0701000403282 TO THANH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36544		30.000		608562.100924.102956.TONG HIEU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.25076		200.000		0200970422091010300120243P3N264204.25076 .102942.chia se cung ba con chiu anh huong cua bao yagi va lu lut do hoan luu bao gay ra. vi hoan canh eo hep nen chi co bay nhieu tam long chia se cung ba con. mong ba con luon binh an vung vang vuot kho.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14389		200.000		MBVCB.6990570832.TRAN ANH THUY MY chuyen tien.CT tu 0081001226094 TRAN ANH THUY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37416		100.000		087967.100924.103004.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.25121		200.000		020097041509101030052024hnUs577289.25121 .103005.ung ho nhung vung bi thien tai
10/09/2024 5209.36698		100.000		605379.100924.102901.NGUYEN THU HUE Chuyen tien
10/09/2024 5078.6132		100.000		MBVCB.6990571176.NGUYEN THANH AN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0211000513061 NGUYEN THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24524		200.000		020097042209101030072024EHD4576584.2452 4.103008.Mong moi nguoi vung tin de vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5387.25180		300.000		020097042209101030072024HLOS707938.2518 0.102948.VU THI MAI LIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.37568		100.000		078486.100924.103008.ZP242540078486 240910000244200 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.15985		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8683255.20240910.66478683255-0971528825_U ng ho dong bao
10/09/2024 5215.36891		200.000		583527.100924.103010.cuu tro ba con gap nan do bao, lu FT24254538252070
10/09/2024 5220.37692		300.000		583646.100924.103011.NGUYEN NGOC LINH chuyen FT24254826290584
10/09/2024 5214.38019		100.000		948322.100924.103014.CT-100924-10:30:13 948322
10/09/2024 5209.37738		1.000.000		948323.100924.103015.CHUC BA CON VUNG LU THAT NHIEU SUC KHUE-100924-10:30:14 948323
10/09/2024 5219.37763		500.000		524015.100924.103014.Trinh Anh Tu ung ho ba con thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.25338		100.000		0200970415091010301520247XSw577918.2533 8.103016.PHAM HONG VAN ung ho khac phuc dong bao sau bao lu
10/09/2024 5388.25399		1.000.000		020097042209101030172024KMKC461909.253 99.103018.nguyen thi ly ung ho dong bao
10/09/2024 5388.24830		300.000		020097040509101030202024ZHPS082204.2483 0.103020.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUE ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.6217		100.000		MBVCB.6990571837.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0061001126060 LE THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.14482		100.000		MBVCB.6990571820.Tran Thi Huynh Lien cua it long nhieu chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1038856393 TRAN THI HUYNH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.24847		1.003.649		0200970488091010301720247486336303.24847. 103021.NGUYEN THANH BINH Foreign Worker Salary:OTT:1333OTT240900876:1QT:13331QT 240900703123008564:IMT:0910240801001458:
10/09/2024 5189.25458		200.000		020097041509101030212024KS3M578537.2545 8.103021.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.25460		300.000		0200970422091010302020249VK7881728.25460 .103021.NGUYEN THI THAO PHUONG uhmb chong bao yagi
10/09/2024 5218.37980		200.000		097734.100924.103012.TRAN THI ANH THU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW gop phan khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5216.37979		3.577		584272.100924.103020.Ung ho ng dan mien Bac bao Yagi FT24254880992584
10/09/2024 5239.14497		200.000		MBVCB.6990562658.Ung ho cac tinh, thanh pho, vung lu lut.CT tu 1019660275 NGUYEN DUY LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38273		1.000.000		609904.100924.103013.giup do dong bao
10/09/2024 5017.38426		1.000.000		584569.100924.103023.Xin duoc chia se ung ho dong bao vung lu FT24254817497179
10/09/2024 5217.39083		50.000		584653.100924.103025.Ung ho dong bao bao so 3 Yagi FT24254760533480
10/09/2024 5389.26002		100.000		020097042209101030252024JPPW620523.2600 2.103026.xin ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5241.14515		1.000.000		MBVCB.6990572199.PHAM NAM TIEN chuyen tien.CT tu 0181000886101 PHAM NAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24940		1.000.000		020097042209101030232024JL62184394.24940. 103024.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien mong duoc chia se phan nao de khac phuc bao yagi
10/09/2024 5242.14522		1.000.000		MBVCB.6990573137.NGUYEN THI BICH TAM CK UNG HO CUU TRO SAU BAO YAGI.CT tu 9366083595 NGUYEN THI BICH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.25628		100.000		020097041509101030302024PNc0578722.25628 .103030.DO THI BICH NGHIEN ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.14534		1.000.000		MBVCB.6990563362.Nguoi dan Viet Nam quyen gop ung ho khac phuc hau qua do bao va thien tai gay ra.CT tu 1033617469 BUI DUC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.39254		5.000.000		611292.100924.103025.TRAN TRI NHAN Chuyen tien Cty CP TM XL HOP THANH ung ho ND vung lu
10/09/2024 5219.39266		200.000		585103.100924.103031.TRAN HUYNH NHU chuye FT24254092840300
10/09/2024 5387.26196		1.000.000		020097041509101030322024kqpg578766.26196. 103032.Chung tay gop suc vi cong dong
10/09/2024 5189.26198		200.000		020097041509101030322024IkRM578769.26198 .103032.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so3
10/09/2024 5189.26206		100.000		0200970422091010303120242PXB758999.26206 .103033.PHAN THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.38742		100.000		611378.100924.103028.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.38751		34.000		525752.100924.103032.Nguyen Anh Thu chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.38762		500.000		088731.100924.103034.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.26247		200.000		020097041509101030342024YwIF578798.26247 .103034.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5218.38788		200.000		969852.100924.103033.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.26261		100.000		020097040509101030342024C17J082943.26261. 103015.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao do bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.16059		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8341822.20240910.66478341822-0986726548_T A THI THUY NINH ung ho ba con mua bao lu
10/09/2024 5017.38841		200.000		075076.100924.103035.Ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5213.38896		50.000		421625.100924.103037.Quyen gop chia se trong bao Yagi
10/09/2024 5161.16103		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 7507863.20240910.66477507863-0912748393_ Mien Bac co len
10/09/2024 5388.25802		500.000		020097041509101030382024cIA9578874.25802. 103038.lehongnhungunghomienbackhacphuc thientai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.14572		100.000		MBVCB.6990563763.cuu tro.CT tu 0101001097386 NGUYEN THI VIET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40013		31.000		990173.100924.103039.DAO HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5216.40022		2.000.000		610869.100924.103037.DUONG QUY Chuyen tien Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 Yagi
10/09/2024 5214.39542		1.000.000		585820.100924.103040.HUYNH MINH CHAU ck Ung Ho Mien Bac FT24254806678262
10/09/2024 5215.39561		2.000.000		948997.100924.103042.EM GOP CHUT IT CHO BA CON MIEN BAC-100924-10:30:41 948997
10/09/2024 5215.40097		100.000		970655.100924.103042.Ta Hoang Ha ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.26455		300.000		0200970422091010304220244BW6608773.2645 5.103023.LE MANH CUONG ung ho mb
10/09/2024 5219.39607		1.000.000		610890.100924.103037.DUONG THI THU TRANG ung ho cac vung ngap lut sau bao
10/09/2024 5389.26481		100.000		020097042209101030422024BGC5526694.26481 .103043.NONG THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.39621		200.000		526175.100924.103043.Ung ho MTTQVN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.14610		200.000		MBVCB.6990574443.TON TUONG HUY chuyen tien.CT tu 0381000618413 TON TUONG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26520		200.000		0200970422091010304420240MZF506186.2652 0.103045.NGO THI NGOC YEN chuyen tien
10/09/2024 5214.40226		500.000		586067.100924.103044.HA THI NGOC HUE ung ho dong bao vung lu lut FT24254050275067
10/09/2024 5017.39672		10.000.000		949077.100924.103045.BUI NGOC YEN UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-10:30:45 949077
10/09/2024 5189.26571		100.000		0200970422091010304620244FKN158277.2657 1.103047.UNG HO CUU TRO
10/09/2024 5017.40247		5.000.000		089053.100924.103047.NGUYEN BINH MINH chuyen tien
10/09/2024 5389.26579		150.000		0200970422091010304620249MTT220015.2657 9.103028.Gd Matsu chia se khac phuc hau qua bao Yagi voi ba con
10/09/2024 5017.40278		1.000.000		547035.100924.103046.CH Thanh Lap - Vi Thanh ung ho dong bao
10/09/2024 5017.40336		100.000		777805.100924.103038.VO VAN SY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.16166		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8688211.20240910.66478688211-0797970962_U NG HO KHAC PHUC HAU QUA LU LUT
10/09/2024 5240.14641		100.000		MBVCB.6990575239.ung ho cuu tro cac khu vuc bao lu .CT tu 0011004360998 DANG THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40506		500.000		099268.100924.103052.Nguyen Vu Minh chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.39917		100.000		526557.100924.103052.Ung ho dong bao cac tinh , thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.39924		200.000		586735.100924.103053.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua con bao FT24254114710791
10/09/2024 5387.27120		300.000		0200970415091010305420241uoZ579430.27120 .103034.HO THI KIEU OANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5240.14658		100.000		MBVCB.6990574474.NGUYEN THI OANH chuyen tien ung ho .CT tu 0381000584380 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27124		1.500.000		020097042209101030532024GR67923359.27124 .103034.HUONG VE DONG BAO
10/09/2024 5212.39957		200.000		613150.100924.103050.Ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5389.27172		200.000		020097041509101030562024YBYg579484.2717 2.103056.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5241.14670		100.000		MBVCB.6990575149.VU THI TUYET NGAN chuyen tien.CT tu 0831000086115 VU THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41036		100.000		587003.100924.103057.Ung ho cuu tro lu lut FT24254500082304
10/09/2024 5219.41057		100.000		587031.100924.103057.Quyen gop ung ho dong bao bi lu lut va mua bao FT24254779022531
10/09/2024 5017.40698		500.000		098725.100924.103058.IBT From SeABank
10/09/2024 5389.26868		50.000		020097042209101030572024PYXL643407.2686 8.103058.LE THI THANH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5219.41079		200.000		612029.100924.103041.CAO TRUONG THIEN LY Chuyen tien
10/09/2024 5389.27218		500.000		020097040509101030592024WGS3084107.2721 8.103059.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI PHUONG MAI ung ho khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.14689		100.000.000		MBVCB.6990563464.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0081001211057 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26897		2.000.000		020097042209101030582024SK72743225.26897 .103100.DUONG THI DUC chuyen tien
10/09/2024 5388.27236		100.000		020097042209101030592024XVYA505463.2723 6.103051.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.41157		50.000		527850.100924.103100..
10/09/2024 5245.14695		100.000		MBVCB.6990585890.Ung ho dong bao vung lu phia bac.CT tu 9999999669 TRAN TRONG TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27267		100.000		0200970422091010310020243VOF482255.27267 .103101.cua it long nhieu chau xin chia se mot chut den nguoi dan mong nguoi dan som vuot qua bao luthuong qua nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5218.41198		500.000		587366.100924.103102.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254817500013
10/09/2024 5388.27299		200.000		02009704220910103102202418P0427849.27299. 103103.TA HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.26980		1.000.000		0200970405091010310320248TKK084290.2698 0.103103.Vietcombank:0011001932418:Le Thi Mai Ly ung ho dong bao bi bao lu Yagi
10/09/2024 5216.40919		200.000		587431.100924.103103.BUI THI NGOC ANH chuyen FT24254081036240
10/09/2024 5017.40923		200.000		587424.100924.103103.Nguyen Ha Uyen ung ho dong bao lu lut FT24254007752090
10/09/2024 5245.14710		500.000		MBVCB.6990575820.UNG HO DONG BAO GAP KHO KHAN BOI THIEN TAI.CT tu 0761002378014 TIEU DOAN QUANG CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27323		500.000		020097040509101031042024IABZ084343.27323 .103056.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N BINH MINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.41000		100.000		089579.100924.103105.Hai con Ca Phao-Ca Chua ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.40994		200.000		949504.100924.103104.TRAN THI TUYET CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI BAO YAGI-100924-10:31:05 949504
10/09/2024 5218.42011		100.000		587597.100924.103105.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254038967671

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42022		500.000		613315.100924.103055.PHAM VAN QUYET Chuyen tien
10/09/2024 5390.27360		300.000		020097042209101031052024VT5Z242738.27360 .103106.Giup do nguoi dan lu lut
10/09/2024 5216.41218		100.000		612615.100924.103058.DUONG THI LIEU Chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5216.42056		100.000		548331.100924.103106.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.28090		200.000		020097041509101031072024stdE579925.28090. 103107.mong moi nguoi deu on
10/09/2024 5078.6509		50.000		MBVCB.6990576284.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9962778671 VU NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42094		100.000		612379.100924.103051.TU ANH chung tay giup do ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.27383		100.000		0200970422091010310620244YSM235955.2738 3.103059.con dong gop chut long cuu tro
10/09/2024 5189.27393		500.000		020097041509101031082024gyTK579943.2739 3.103048.Nguyen Thu Hong ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.28124		100.000		020097041509101031082024Q3M4580276.2812 4.103048.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.41384		70.000		612727.100924.103102.CAO DINH DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5213.41396		500.000		949597.100924.103111.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-10:31:09 949597
10/09/2024 5216.42168		200.000		973071.100924.103108.DAM THI THUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.41415		3.000.000		587876.100924.103108.LUONG THI LE XUAN chuyen khac phuc hau qua bao yagi FT24254827065218
10/09/2024 5216.42135		200.000		528220.100924.103108.Ngoc Tu ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5388.28217		200.000		020097042209101031102024J13S801833.28217. 103111.PHAN NGUYEN PHUONG TIN chuyen tien
10/09/2024 5161.16292		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8760290.20240910.66478760290-0969464502_C ong dan VN nho be ho tro dong bao khac phuc lu lut o mien Bac
10/09/2024 5389.27439		100.000		0200970422091010311020249RK4620585.27439 .103102.tuoi nho lam viec nho a
10/09/2024 5388.27469		500.000		020097042209101031112024UCEH680458.2746 9.103104.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.42239		200.000		588071.100924.103111.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen ung ho nguoi dan FT24254760536982
10/09/2024 5244.14753		200.000		MBVCB.6990586344.chia se cung dong bao anh huong bao yagi.CT tu 9866758113 VO THI TRUNG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14757		100.000		MBVCB.6990586260.Ung ho cac tinh bi bao lu (cua it long nhieu) mong mn luon duoc binh an .CT tu 0421000500723 NGUYEN THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41520		20.000		992497.100924.103112.TRAN THANH THAO chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5242.14765		100.000		MBVCB.6990586857.LE THI VAN THUONG chuyen tien.CT tu 1023504093 LE THI VAN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41566		500.000		528443.100924.103113.Tran Phuong Lien quyen gop tien ho tro ba con gap thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5244.14772		50.000		MBVCB.6990577165.NGUYEN THI LINH TRANG chuyen tien.CT tu 1025257027 NGUYEN THI LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.28403		200.000		0200970422091010311720248KGT117289.2840 3.103118.NGUYEN VAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5078.6581		200.000		MBVCB.6990586689.NGUYEN THI ANH TUYET ung ho cuu tro mien bac bao yagi.CT tu 1043418040 NGUYEN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27588		500.000		020097040509101031182024CQE5085046.27588 .103119.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM PHUNG chuyen tien. cuu tro dong bao lu luc - thien tai.. dong bao co len
10/09/2024 5389.28422		200.000		020097041509101031192024CyOi581047.28422. 103119.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.42514		1.000.000		955107.100924.103113.gui mot phan nho den ba con chiu anh huong cua con bao yagi
10/09/2024 5390.28461		50.000		020097041509101031202024seaL581077.28461. 103120.LUU NGOC MAI Chuyen tien ho tro cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.14803		200.000		MBVCB.6990576895.TRAN THI NU ung ho cuu tro TW.CT tu 1026550511 TRAN THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.41754		1.000.000		949907.100924.103121.TRUONG CONG HOAN CHUYEN KHOAN UNG HO CUU TRO THIEN TAI-100924-10:31:21 949907
10/09/2024 5212.41781		500.000		089965.100924.103122.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.41779		100.000		099592.100924.103122.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.27668		100.000		020097041509101031222024Z3L7581137.27668.103122.Diem Phuc ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.14813		200.000		MBVCB.6990577683.DANG THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 1987916149 DANG THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27685		200.000		0200970422091010312220240MNO158271.27685.103103.vngocha ung ho dong bao chong thien tai lu lut
10/09/2024 5213.42684		200.000		588960.100924.103123.ung ho dong bao chong lu lut FT24254804062142
10/09/2024 5209.42690		100.000		588801.100924.103121.NINH THI UYEN chuyen FT24254022002351
10/09/2024 5387.28573		500.000		020097042209101031232024UWEE295246.28573.103124.NGUYEN TRAN PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.41832		200.000		955415.100924.103118.ung ho dong bao khac phu hau qua bao lu Yagi
10/09/2024 5387.27740		500.000		020097042209101031252024PLF5980954.27740.103126.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.41925		500.000		530673.100924.103126.Em be Phoenix Moc Anh ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5220.41953		50.000		615275.100924.103123.cau mong cho tat ca moi nguoi duoc an toan, lu qua nhanh
10/09/2024 5240.14840		100.000		MBVCB.6990587734.LE THI LAN - ung ho.CT tu 0191000289148 LE THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.14846		50.000		MBVCB.6990577973.ho tro thien tai bao so 3.CT tu 1040150379 NGUYEN HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.43037		10.000.000		589286.100924.103128.DOAN TRANG va Gia dinh ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254104826220
10/09/2024 5161.16359		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478762635.20240910.66478762635-0784063336_Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.43068		100.000		615304.100924.103124.NGUYEN THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.28763		100.000		020097042209101031312024X8RK979125.2876 3.103132.TRAN THI LAN ANH ung ho dong bao vuot qua con bao mong mn binh an
10/09/2024 5217.43116		100.000		589547.100924.103131.NGUYEN DINH LOAN PHUONG chuyen FT24254992467140
10/09/2024 5217.44006		400.000		614705.100924.103129.PHAM HOANG ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5244.14869		10.000		MBVCB.6990578179.Kon Tum + Ung Ho Khac Phuc Bao So 3.CT tu 0761002367385 NGUYEN XUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43158		300.000		589628.100924.103132.LE THI THU NGUYEN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254300087833
10/09/2024 5245.14877		200.000		MBVCB.6990578867.NGUYEN THI DUNG CHUYEN TIEN UNG HO HO TRO KHAC PHUC LU LUT.CT tu 9399886602 NGUYEN VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43184		100.000		421828.100924.103135.Chia se cung dong bao chong bao lu
10/09/2024 5388.28852		200.000		020097040509101031362024SZ7R085856.28852 .103136.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI MINH HONG chuyen tien ho tro cac vung lu lut
10/09/2024 5214.44121		200.000		589904.100924.103136.Chia se kho khan cung dong bao FT24254259455888
10/09/2024 5216.44161		100.000		989978.100924.103136.IBFT .
10/09/2024 5017.44196		1.000.000		590011.100924.103137.Chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra FT24254413229550
10/09/2024 5240.14895		500.000		MBVCB.6990588401.Ung ho cuu tro lu lut mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0281000512802 DUONG THI PHUONG KHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.6703		200.000		MBVCB.6990579318.DANG DO HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 3868896801 DANG DO HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44255		1.000.000		099815.100924.103139.T Q authentic chuyen tien ung ho dong bao cuu tro vung lu
10/09/2024 5390.28966		500.000		020097042209101031392024FCVQ400134.2896 6.103140.Ung ho bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.28988		100.000		020097042209101031392024Q90U258044.28988 .103132.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5161.16413		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8764853.20240910.66478764853-0976059126_N GUYEN THI THAO LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.14914		200.000		MBVCB.6990589054.MAI VAN SON chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1043175095 MAI VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44339		50.000		615777.100924.103138.cuu tro mien bac
10/09/2024 5017.43458		2.000.000		585491.100924.103143.DINH THUY TUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5389.29100		500.000		0200970422091010314220242Y7W252046.2910 0.103123.Nguyen Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.44452		50.000		531485.100924.103144.Chau khong co nhieu nhung day la tam long cua chau gui toi nguoi dan bi gap lu lut
10/09/2024 5215.44541		10.000		994976.100924.103146.NGUYEN THI HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.44532		200.000		614928.100924.103136.DAO THI YEN Chuyen tien chia se ung ho cung dong bao trong lu lut
10/09/2024 5212.43595		172.000		995064.100924.103147.Team Hay Di Chua Lanh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.14953		100.000		MBVCB.6990579521.TRAN THI HONG CAM chuyen tien ung ho ba con khu vuc bao lu .CT tu 9395533678 TRAN THI HONG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44624		1.000.000		616125.100924.103141.TRUONG THI HIEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.44607		100.000		950533.100924.103252.MONG MN BINH AN-100924-10:31:48 950533
10/09/2024 5389.29225		200.000		0200970422091010314820241TNS136186.29225 .103149.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5213.44612		500.000		614639.100924.103127.TRAN THI HONG ANH Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagy
10/09/2024 5245.14961		200.000		MBVCB.6990580441.TRAN HUY HOANG chuyen tien.CT tu 0011004442276 TRAN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30238		100.000		0200970422091010314920247E3S391738.30238. 103150.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.43711		100.000		421891.100924.103151.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.14967		200.000		MBVCB.6990580201.HO QUOC HUNG chuyen tien.CT tu 0381000533951 HO QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30223		200.000		020097041509101031502024Gs5N581761.30223 .103130.DAO THU PHUONG ung ho bao lu
10/09/2024 5239.14981		500.000		MBVCB.6990589912.VU THI THANH HUONG chuyen tien.CT tu 0711000226197 VU THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44772		25.000		080522.100924.103152.BUI VAN BAO gop 1 phan nho cho nhung noi can cuu ho
10/09/2024 5218.44782		50.000		591176.100924.103153.Phung Phuong Anh ho tro dong bao vung lu FT24254050280170
10/09/2024 5213.44865		1.000.000		950689.100924.103237.TRAN XUAN QUANG chuyen khoan-100924-10:31:54 950689
10/09/2024 5218.44967		100.000		977426.100924.103157.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5239.15002		1.000.000		MBVCB.6990590219.LE XUAN DIEU huong ve mien bac yeu thuong.CT tu 0921000705589 LE XUAN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.45030		200.000		990373.100924.103158.IBFT ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.29334		300.000		020097041509101031552024RLGv581855.29334 .103135.TRINH THI SEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.30523		300.000		020097042209101032002024EBDF829438.3052 3.103201.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.30526		100.000		02009704220910103200202481EG501426.30526. 103201.NGUYEN TIEN THANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.45146		30.000		591820.100924.103201.Ho tro thien tai FT24254244081276
10/09/2024 5212.46080		1.000.000		591877.100924.103202.Gia dinh con Ha An, Hai An ung ho cac tinh bi bao lu FT24254135969701
10/09/2024 5387.30571		100.000		020097042209101032022024H0F4228320.30571 .103203.Con la sinh vien xin ung ho 1 phan nho giup do nguoi dan khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.29485		300.000		020097042209101032022024FCHM839714.2948 5.103203.Ung ho
10/09/2024 5219.46093		500.000		091041.100924.103203.NGUYEN HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5243.15030		100.000		MBVCB.6990589167.NGO THI HONG PHIEU chuyen tien.CT tu 1043216503 NGO THI HONG PHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.15036		300.000		MBVCB.6990581580.ung ho dong bao do bao yagi.CT tu 0121000760565 NGUYEN TRUONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15038		1.000.000		MBVCB.6990579977.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0451001699141 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45371		100.000		182865.100924.103207.Tham ck
10/09/2024 5017.46215		300.000		592217.100924.103206.Nguyen Cong Duy Anh chuyen tien ung ho ba con vung lu sau bao Yagi FT24254014524150
10/09/2024 5189.29594		100.000		02009704150910103209202439lz583104.29594.103209.ung ho
10/09/2024 5239.15059		20.000		MBVCB.6990581901.so tien nho mong giup duoc moi nguoi qua con bao.CT tu 1040909287 DAO NGOC PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46301		2.000.000		617614.100924.103206.NGUYEN THI TUONG VY Chuyen tien HT bao Yagi
10/09/2024 5220.46302		200.000		534621.100924.103211.Nguyen Thu Trang chuyen tien
10/09/2024 5189.30788		50.000		020097042209101032102024IJ3B755270.30788.103212.NGUYEN QUOC DUY chuyen tien
10/09/2024 5161.16588		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478766833.20240910.66478766833-0969080811_T NQP TNDL ung ho
10/09/2024 5161.16591		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478178298.20240910.66478178298-0862492389_N GUYEN THI MINH TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.29660		100.000		020097041509101032122024TciE582804.29660.103212.ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.29721		100.000		020097042209101032132024QA81435510.29721.103215.NGO NGOC HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.45666		6.000		081840.100924.103213.PHAM VAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5214.46473		150.000		997341.100924.103217.Hoang Tra My chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5212.45737		300.000		592957.100924.103216.Ung ho cuu tro dong bao bi anh huong bao Yagi, lu lut, ngay ung FT24254770534399
10/09/2024 5387.29777		300.000		02009704220910103217202496NO529674.29777.103218.TRAN THI XIEM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.46515		200.000		618081.100924.103206.NGUYEN THI KHANH TU ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.46516		10.000		091463.100924.103218.DINH XUAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5212.45774		500.000		534897.100924.103217.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.46552		700.000		551425.100924.103218.Ung ho mien bac sau bao cap 3
10/09/2024 5209.45824		10.000		593124.100924.103218.VU QUANG MINH chuyen tien ung ho dong bao FT24254100960702
10/09/2024 5213.45893		500.000		593251.100924.103220.NGUYEN THE DAT ung ho cuu tro bao lu mien bac FT24254779829106
10/09/2024 5220.45907		200.000		535027.100924.103220.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5245.15120		100.000		MBVCB.6990582816.TRAN VIET TRANG ung ho.CT tu 1023764754 TRAN VIET TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31077		500.000		0200970422091010322120243030104939.31077. 103223.mien nam ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.6975		1.000.000		MBVCB.6990592305.ung ho db bao yagi.CT tu 9969986679 NGUYEN PHU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15144		1.000.000		MBVCB.6990591458.gia dinh Quang Tinh Ninh Hiep Gia Lam HN ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 069100888866 VU VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15149		200.000		MBVCB.6990592498.PHAM THI NGOC MAI chuyen tien.CT tu 0011004108811 PHAM THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47136		100.000		091696.100924.103227.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.46807		200.000		991746.100924.103227.IBFT ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.15157		200.000		MBVCB.6990592791.PHAN HOANG ANH gui tien ung ho.CT tu 1021841336 PHAN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.7025		2.000.000		MBVCB.6990592862.Ung ho nan nhan con bao so 3.CT tu 0031000969295 PHUNG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15162		500.000		MBVCB.6990592718.TRAN THI PHUONG THAO chuyen tien cuu tro thien tai.CT tu 9976090105 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31311		3.000.000		020097041509101032312024VjRz583754.31311. 103223.TRAN THI HONG TRANG chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5215.46928		500.000		618502.100924.103217.DOAN THI NGAN ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5389.31334		2.000.000		020097041509101032322024xiSk584070.31334.1 03232.TRAN HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.46991		200.000		594102.100924.103232.ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254779029688
10/09/2024 5209.47361		200.000		594052.100924.103231.ung ho thiet hai do bao FT24254646560703
10/09/2024 5387.31384		100.000		020097041509101032342024VN3U584122.3138 4.103215.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.47438		1.000.000		594292.100924.103235.PHAM MINH PHUONG chuyen FT24254230051628
10/09/2024 5161.16701		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8529503.20240910.66478529503-0911091062_D a tan sinh vien dai hoc Van Hien gop mot chut it a
10/09/2024 5390.31460		50.000		020097042209101032362024EPPI674035.31460. 103238.ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.31461		400.000		0200970422091010323620244POQ732021.3146 1.103238.ung ho dong bao bi anh huong lu lut mien bac
10/09/2024 5217.47521		200.000		091973.100924.103238.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5215.47519		150.000		594373.100924.103236.DANG HONG NHUNG ung ho nguoi dan anh huong do bao Yagi FT24254563585049
10/09/2024 5216.47533		500.000		594446.100924.103237.Mong moi nguoi som vuot qua FT24254501060510
10/09/2024 5218.47557		300.000		594479.100924.103237.HUYNH THI NGOC THOA ung ho khac phuc bao so 3 FT24254610631700
10/09/2024 5239.15223		1.000.000		MBVCB.6990593810.NGUYEN THI THOM ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1027234492 NGUYEN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31545		300.000		0200970415091010324120242sUo584254.31545 .103241.gui nha nuoc cuu tro mien bac.cua it long nhieu ah.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.48134		200.000		171193.100924.103239.NGUYEN PHUONG UYEN. EM UNG HO THIET HAI TOI NGUOI DAN VE BAO YAGI.
10/09/2024 5213.47632		5.000.000		594628.100924.103239.Qua dot bao moi thay dong bao minh doan ket nhu the nao con mong so tien it oi nay co the giúp nhưng nguoi kho khan vuot qua giai doan nay a FT24254767107337
10/09/2024 5389.31572		30.000		020097040509101032422024RKF6089150.31572 .103234.Vietcombank:0011001932418:gui tien cuu tro thien tai bao yagi
10/09/2024 5216.48162		200.000		594610.100924.103239.NGUYEN MAI LINH chuyen ung ho tro cap FT24254288580583
10/09/2024 5388.31640		500.000		020097042209101032432024IQAJ538295.31640 .103244.xin se chia 1 it tam long toi dong bao mien Bac dang gap kho khan trong thien tai bao lu.
10/09/2024 5219.47746		500.000		594758.100924.103241.TRINH chuyen ho tro dong bao . La rach dum la rach hon . Chau cam on . FT24254024006509
10/09/2024 5209.47791		500.000		951862.100924.103244.DANG ANH THU UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-10:32:43 951862
10/09/2024 5387.32361		500.000		020097041509101032452024bdjr584596.32361.1 03245.TRAN THI QUYNH UYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.48289		500.000		594960.100924.103244.2 con Anh-Nam ung ho ba con vung bao lu FT24254911919107
10/09/2024 5241.15249		1.500.000		MBVCB.6990584757.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 0491000179021 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48315		500.000		618679.100924.103222.Gia dinh Wi Miu ung ho dong bao
10/09/2024 5214.47938		500.000		951952.100924.103349.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-10:32:48 951952
10/09/2024 5388.31777		500.000		020097042209101032482024RZVG447972.3177 7.103250.Gia dinh An Lam ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5189.32406		200.000		020097042209101032432024F8WA997247.3240 6.103244.Cua it long nhieu. Xin hay thay chung em giúp do ba con vung lu a
10/09/2024 5239.15269		200.000		MBVCB.6990594595.NGUYEN THI NGOC DIEP chuyen tien.CT tu 1019231855 NGUYEN THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32451		200.000		0200970415091010325120244r0M584691.32451 .103251.NGUYEN THI TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.49068		100.000		092324.100924.103252.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.32485		200.000		020097042209101032512024TJV3288354.32485.103252.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.48538		10.000		092358.100924.103252.BUI VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5189.32495		200.000		020097040509101032532024DTKG089670.32495.103253.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N ANH TUAN chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.32517		5.000.000		020097042209101032522024RDZS573610.32517.103234.cuu tro dong bao do bao yagi
10/09/2024 5214.49147		300.000		595623.100924.103253.NGUYEN DUC NHAT chuyen. Mong mn khoe manh, binh an FT24254770463046
10/09/2024 5240.15302		500.000		MBVCB.6990595940.UNG HO KHAC PHUC BAO LU YAGI.CT tu 0281000615111 LUC THU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32586		500.000		020097042209101032562024GV91755268.32586.103257.chia se cung dong bao trong bao lu phia Bac
10/09/2024 5216.48666		200.000		982858.100924.103257.LE THI THUY HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.33037		1.000.000		020097041509101032582024v46p584869.33037.103250.nguyen gop trong dot bao yagi
10/09/2024 5242.15317		300.000		MBVCB.6990594435.Sky Nam Dinh - Cong dong nguoi ham mo Son Tung M-TP ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1025837663 NGUYEN THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33109		100.000		020097041509101033002024LbCK584920.33109.103301.LE TUNG LAM Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5242.15325		1.000.000		MBVCB.6990595967.gia dinh gao ung ho dong bao mien bac.CT tu 0461000577894 LUONG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33135		500.000		020097041509101033022024plxR584958.33135.103242.ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5215.49424		200.000		596165.100924.103300.PHAM NGOC KHANH AN chuyen FT24254020319506
10/09/2024 5390.33141		150.000		020097042209101033012024N8H4834438.33141.103302.LE THI HONG SUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.15337		500.000		MBVCB.6990595992.Nhu Binh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1016403395 VU LE NHU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49532		10.000		000798.100924.103302.Nhu Nguyet ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.49545		1.000.000		596351.100924.103303.NGUYEN THI KIEU OANH chuyen FT24254365407430
10/09/2024 5214.49554		100.000		596295.100924.103302.NGUYEN PHUONG THAO ck FT24254507093484
10/09/2024 5387.33186		300.000		020097042209101033032024NX2A563297.3318 6.103304.NGUYEN TRANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.48886		200.000		983556.100924.103304.VU THU HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.49568		500.000		538679.100924.103302.Ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.49565		1.000.000		596430.100924.103304.PHUNG NGOC NGUYEN chuyen cuu tro FT24254300708508
10/09/2024 5389.32753		500.000		020097040509101033052024CNUE090276.3275 3.103245.Vietcombank:0011001932418:ho tro thien tai
10/09/2024 5218.49592		200.000		092700.100924.103305.TRAN THI OANH chuyen tien ho tro bao lu mien bac
10/09/2024 5390.33233		300.000		0200970422091010330520247OQI314159.33233 .103306.ty tam long cau mong moi nguoi dieu khoe manh binh an nam mo a di da phat
10/09/2024 5387.33268		50.000		02009704220910103306202495I0182454.33268. 103259.ung ho bao yagi
10/09/2024 5216.48963		3.000.000		596599.100924.103306.NGUYEN THANH NAM FT24254290094898
10/09/2024 5216.49680		500.000		092746.100924.103307.Co len dong bao oi Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.15368		500.000		MBVCB.6990596999.VU HUY CHAT ung ho.CT tu 1016512618 VU HUY CHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50076		300.000		538919.100924.103309.VU THI NGOC BICH khac phuc yagi
10/09/2024 5078.7277		300.000		MBVCB.6990605782.ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 0491000197747 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5388.33403		1.000.000		020097041509101033122024Kt0V585666.33403. 103312.Kieu va Chin ung ho dong bao vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.15389		100.000		MBVCB.6990606000.ung ho dong bao.CT tu 0011004403856 PHAN NGUYEN HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16859		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8855819.20240910.66478855819-0383995655_N tny ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5241.15389		100.000		MBVCB.6990606160.TRAN THI MAI HIEN chuyen tien.CT tu 0901000032990 TRAN THI MAI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.7295		500.000		MBVCB.6990597710.NGUYEN PHUONG THAO ung ho cuu tro bao lu mien bac.CT tu 1025762179 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32948		100.000		020097042209101033142024INYZ398895.32948 .103315.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.33507		100.000		020097041509101033152024sNAU585744.3350 7.103256.THAI THI KIEU THU chuyen tien
10/09/2024 5212.51002		200.000		597210.100924.103314.PHAM THI TRANG chuyen FT24254117060439
10/09/2024 5390.32954		500.000		0200970422091010331420247IXL902228.32954. 103315.DUONG THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.50247		200.000		538519.100924.103314.DANG DUC CONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.32997		100.000		020097040509101033172024FZDT090849.3299 7.103318.Vietcombank:0011001932418:VO THANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.51085		1.010.000		993514.100924.103317.IBFT NGUYEN HUYNH MY HOA chuyen tien
10/09/2024 5209.51109		100.000		066983.100924.103318.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.33593		500.000		020097040509101033182024DD8F090893.3359 3.103318.Vietcombank:0011001932418:DANG THI HUYEN ung ho dong bao bi bao lu Yagi
10/09/2024 5219.50336		200.000		993586.100924.103319.IBFT Ung ho dong bao bi lu lut sau con bao YaGi
10/09/2024 5390.33652		50.000		020097041509101033202024MJPL585859.3365 2.103320.TRINH THI PHUONG NGA ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.50386		200.000		597654.100924.103320.CAO THI LAN ANH chuyen ung ho dong bao cac tinh lu lut FT24254100964319
10/09/2024 5214.51204		200.000		952640.100924.103321.UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-10:33:20 952640

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.51211		100.000		597680.100924.103320.LY VAN DONG chuyen FT24254006969277
10/09/2024 5213.50398		550.000		952678.100924.103321.LE NGOC PHU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI.-100924-10:33:21 952678
10/09/2024 5390.34084		100.000		0200970422091010332120242E7I129226.34084.103322.LUU HONG NHUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5239.15446		1.000.000		MBVCB.6990598689.NGUYEN NGOC ANH UYEN chuyen tien ho tro thien tai.CT tu 1058833799 NGUYEN NGOC ANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51326		100.000		539861.100924.103323.NGO HOANG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.51344		300.000		985255.100924.103324.Nha My ung ho mb
10/09/2024 5389.33809		300.000		0200970415091010332520245faf585988.33809.103317.NGUYEN THI KIEU TIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.33817		390.000		020097041509101033252024EWJQ585992.33817.103325.ung ho dong bao mien bac lu lut va anh huong do bao yagi gay ra
10/09/2024 5217.50507		300.000		985310.100924.103325.Ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.33872		300.000		0200970415091010332720243fmY586201.33872.103327.PHAM THI KIM NGAN ung ho khac phuc hau qua thien tai bao yagi
10/09/2024 5078.7390		1.000.000		MBVCB.6990599072.VO HOAI LAM ung ho lu lut.CT tu 1015526726 VO HOAI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50571		100.000		952842.100924.103328.PHAM THI THANH HUYEN chuyen khoan-100924-10:33:27 952842
10/09/2024 5388.33919		200.000		020097042209101033272024ENVE598238.33919.103329.VO LE HA DUNG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.33933		100.000		020097041509101033292024q89p586588.33933.103329.ung ho do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5220.51532		100.000		093304.100924.103329.Co Len Viet Nam Toi Yeu
10/09/2024 5212.50610		250.000		633438.100924.103330.AN HUYEN MY chuyen tien
10/09/2024 5390.33874		50.000		020097042209101033262024XINB583215.33874.103327.TRAN VY KHANG quyen gop cuu tro ba con chien si chien dau voi bao Yagi
10/09/2024 5387.33980		500.000		0200970415091010333120247TtM586269.33980.103331.ung ho lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.34248		4.000.000		020097042209101033302024MHCA828995.342 48.103331.NGUYEN THANH NAM ung ho khac phuc sau bao yagi . A DI DA PHAT
10/09/2024 5217.50672		300.000		540190.100924.103331.Ung ho lu mien Bac
10/09/2024 5242.15493		200.000		MBVCB.6990607280.chiase cung dongbao sau baoso3.CT tu 0091000614383 NGUYEN TIEN LUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51672		300.000		623423.100924.103328.NGUYEN THI MINH THUY Ung ho bao lu
10/09/2024 5245.15506		200.000		MBVCB.6990596725.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1014782469 LE TIEN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15506		200.000		MBVCB.6990607745.NGUYEN THI CHI uh khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 0231000630395 NGUYEN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.15515		100.000		MBVCB.6990607967.Mong mn binh annn akkkkk.CT tu 1036770639 NGUYEN MINH CAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51835		100.000		340227.100924.103336.HUYNH THI KIM QUYEN ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yagi mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5220.50807		200.000		993720.100924.103337.IBFT NGUYEN HOANG LAM chuyen tien
10/09/2024 5389.35145		500.000		020097041509101033372024WeGF586413.3514 5.103337.DO THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.15533		1.000.000		MBVCB.6990608377.Da em gui ung ho dong bao cac tinh, thanh bi bao a! .CT tu 1037718907 TRAN KHANH MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52078		5.000.000		599196.100924.103341.Mon qua nho, Tam tinh gui dong bao lu lut o cac tinh mien bac. Mong moi nguoi duoc binh an. From Jolin FT24254413237904
10/09/2024 5240.15546		500.000		MBVCB.6990598473.cuu tro dong bao bi bao lu.CT tu 0631000428983 LE THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50942		500.000		599136.100924.103340.Do Anh Thu gui toi Mat tran To quoc Viet Nam FT24254288584200
10/09/2024 5209.52088		200.000		623663.100924.103335.ng dan mien bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.50952		200.000		953128.100924.103342.BICH HUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:33:42 953128
10/09/2024 5216.52162		50.000		624109.100924.103338.LE THI THANH NHAN ung ho cac vung bi anh huong bao Yagi va lu
10/09/2024 5387.35316		500.000		020097042209101033422024AEU9152444.3531 6.103344.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5078.7499		300.000		MBVCB.6990600219.NGO THI HAI chuyen tien.CT tu 1049153791 NGO THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35359		2.000.000		020097042209101033442024YBPQ906891.3535 9.103326.ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5387.34493		50.000		020097042209101033442024XD1C821876.3449 3.103346.TRAN XUAN QUYEN sinh vien mien trung ung ho mien bac
10/09/2024 5387.35400		200.000		020097042209101033462024X0RS536579.35400 .103339.ung ho lu lut cho ba con mien Bac
10/09/2024 5217.52264		500.000		987120.100924.103346.PHAM THI THUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU YAGI
10/09/2024 5217.52281		100.000		541438.100924.103345.ung ho khac phuc bao Yagi mong ba con binh an
10/09/2024 5245.15580		100.000		MBVCB.6990600964.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0711000298541 LE HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35446		200.000		020097042209101033482024KQOX376460.3544 6.103349.Ung ho Nha nuoc khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.15582		200.000		MBVCB.6990608734.PHAM HUONG LY ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0481000867835 PHAM HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52368		100.000		623923.100924.103341.ung ho ba con chiu anh huong cua thien tai
10/09/2024 5219.53142		500.000		599705.100924.103348.Ung ho cac tinh lu lut FT24254103006708
10/09/2024 5214.52435		150.000		178060.100924.103349.Le Thi Thuy Quynh chuyen tien
10/09/2024 5216.52456		200.000		953303.100924.103352.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-10:33:50 953303
10/09/2024 5212.53204		300.000		953329.100924.103434.UNG HO CAC TINH KHAC PHUC SAU BAO LU-100924-10:33:51 953329

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.15608		500.000		MBVCB.6990609458.cuu tro lu lut mien Bac do bao Yagi.CT tu 0851000025384 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35580		1.000.000		020097040509101033542024O XKW092625.355 80.103346.Vietcombank:0011001932418:NGO LE HANG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.53281		5.000.000		600040.100924.103353.Con Ban Mai va Anh Ngoc ung ho dong bao bi thiet hai trong bao Yagi Chuc cac co chu nhieu suc khoe FT24254455350063
10/09/2024 5220.53314		200.000		542166.100924.103355.Dang Thi Bich Diep chuyen tien
10/09/2024 5387.34683		1.000.000		020097041509101033562024FRAq587265.3468 3.103356.khac phuc hau qua bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5219.52767		500.000		600273.100924.103356.Ung ho ba con anh huong do bao Yagi FT24254020409995
10/09/2024 5189.35670		200.000		020097042209101033562024E2E8742572.35670. 103357.VU LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.52772		200.000		600222.100924.103355.DO NGOC QUYNH chuyen ung ho dong bao anh huong con bao Yagi FT24254656532090
10/09/2024 5216.52824		100.000		600354.100924.103357.Ung ho mien bac FT24254605633366
10/09/2024 5244.15629		500.000		MBVCB.6990609150.Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0011004421004 NGUYEN DANG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15635		300.000		MBVCB.6990609312.VIETNAM CO LEN.CT tu 0301000389790 NGO NGOC CHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52890		71.054		623608.100924.103333.Van Hien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.52964		1.000.000		171708.100924.103401.PHAM MINH TUYET CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.34750		200.000		020097040509101034012024UXPC093000.3475 0.103401.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5161.17097		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8961577.20240910.66478961577-0898855835_T RAN THI MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.34756		200.000		02009704150910103401202431Ni587359.34756. 103401.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.15648		120.000		MBVCB.6990609852.PHAN THI NGOC LAN chuyen tien giup do nguoi dan mien Bac.CT tu 1040357261 PHAN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54026		300.000		988669.100924.103402.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5240.15658		200.000		MBVCB.6990601707.NGUYEN MAI THI ung ho khac phuc bao lu so3.CT tu 1018699827 NGUYEN MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35866		400.000		020097042209101034032024J9TI818125.35866.103404.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5215.53525		200.000		953618.100924.103512.HUONG VE MIEN BAC-100924-10:34:03 953618
10/09/2024 5239.15664		100.000		MBVCB.6990601361.chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0111000269509 NGUYEN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.7625		100.000		MBVCB.6990610256.chau Hoang Yen ung ho mong moi nguoi co gang vuot qua noi dau .CT tu 1022475752 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15664		100.000		MBVCB.6990602004.TRINH THI THANH HA chuyen tien.CT tu 1026985219 TRINH THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.54146		3.000.000		600895.100924.103404.ung ho dong bao bao lut FT24254625181444
10/09/2024 5390.35930		200.000		020097041509101034062024qMXy587439.3593 0.103406.co len nhe dong bao oi
10/09/2024 5387.35998		1.000.000		020097042209101034072024NRX7857176.3599 8.103400.LE THI DUNG khac phuc lu lut
10/09/2024 5389.35924		100.000		0200970422091010340420242GY8715985.35924 .103357.ung ho dong bao thiet hai do bao va lu lut
10/09/2024 5215.54172		30.000		005372.100924.103404.Mong dong bao deu binh an vuot qua
10/09/2024 5240.15700		100.000		MBVCB.6990602687.VO THI SUONG chuyen tien.CT tu 1012347189 VO THI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.15701		2.000.000		MBVCB.6990602592.LE MINH DUC chuyen tien.CT tu 1034603411 LE MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34919		500.000		0200970422091010341020246U7Z400608.34919 .103351.chung tay mua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.17140		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8962888.20240910.66478962888-0373543292_Q uyen gop dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5217.53699		500.000		601272.100924.103409.Ung ho cuu tro dong bao bao lu sat lo. Cau mong dong bao binh an FT24254528675005
10/09/2024 5217.54423		100.000		994854.100924.103412.IBFT NGUYEN CHI LUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.36129		50.000		020097040509101034122024UKVK093537.3612 9.103412.Vietcombank:0011001932418:mong mb vuot qua con bao
10/09/2024 5189.36142		2.000.000		0200970415091010341320249GiZ588575.36142. 103413.ung ho lu lut
10/09/2024 5220.54493		500.000		601554.100924.103413.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254996634362
10/09/2024 5209.54532		500.000		601580.100924.103413.Xin duoc dong gop khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254437092008
10/09/2024 5212.53794		1.000.000		601573.100924.103413.TRINH THI LAN ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254162731526
10/09/2024 5213.54586		500.000		627022.100924.103411.HOANG HONG HANH Ung ho ba con mien nui cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5241.15736		300.000		MBVCB.6990603189.BACH DANG HUNG ung ho khac phuc sau con bao so 3.CT tu 0451000262440 BACH DANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54645		1.000.000		094595.100924.103417.2 Chau Quang Vinh va Khanh Ngan ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5239.15739		5.734		MBVCB.6990603393.NGUYEN VO BICH KHUE chuyen tien.CT tu 1037667757 NGUYEN VO BICH KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53890		1.000.000		953975.100924.103417.TRAN LE VY ASTRO HOUSE UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-10:34:17 953975
10/09/2024 5242.15745		500.000		MBVCB.6990611193.goi tam long nho den nguoi dan vung lu lut Mien Bac.CT tu 1042006419 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54732		500.000		990059.100924.103416.Cua it long nhieu, con mong toan the dong bao vu lu binh an
10/09/2024 5216.54798		200.000		626335.100924.103415.NGUYEN THI DIEM PHUONG ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.53966		100.000		602058.100924.103420.LU THI PHUONG KIEU chuyen FT24254821200075
10/09/2024 5220.54848		300.000		543467.100924.103410.Ung ho vung bi anh huong cua bao lu
10/09/2024 5189.37124		200.000		02009704220910103421202498X6601835.37124. 103422.NGUYEN PHI MINH QUAN
10/09/2024 5219.55001		5.000.000		602173.100924.103421.PHAM LE GIANG chuyen ung ho bao lu lut FT24254343514150
10/09/2024 5217.55011		100.000		990611.100924.103421.TRAN HOANG LONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.37138		100.000		020097042209101034222024BOLN502056.3713 8.103423.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.55029		200.000		954116.100924.103423.TRAN THI NHUNG chuyen khoan-100924-10:34:23 954116
10/09/2024 5217.56029		500.000		473703.100924.103422.gia dinh em ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5242.15783		50.000		MBVCB.6990603687.Mong tat ca moi nguoi deu may man, binh an.CT tu 1029163670 DUONG THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56099		500.000		602453.100924.103425.Chut it chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254259467551
10/09/2024 5215.55103		200.000		627385.100924.103422.DO THI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.56143		200.000		168294.100924.103426.UNG HO DONG BAO BI LU LUT DO BAO SO 3
10/09/2024 5209.55143		100.000		544511.100924.103427.Nguyen Thi Thu Hien chuyen tien mong ba vung lu co len
10/09/2024 5220.55153		2.200.000		602580.100924.103426.Admin Team Stream fandom cua TEMPEST ung ho Mien Bac than thuong FT24254069350705
10/09/2024 5390.36635		50.000		020097042209101034272024U00T620524.36635 .103429.Nguyen Thi Ngoc Tramho tro thien tai bao so 3
10/09/2024 5241.15816		200.000		MBVCB.6990604735.giup do ba con anh huong bao yagi.CT tu 0111001058596 VO MINH GIA THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55306		3.000.000		095030.100924.103434.Ha Thi Linh Chuyen tien ho tro khac phuc lu luc Yagi tai Spa Lao cai
10/09/2024 5390.37333		200.000		020097040509101034352024O5A3094647.3733 3.103435.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con vung thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.15838		100.000		MBVCB.6990612595.HOANG VAN DUONG chuyen tien.CT tu 1024215042 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.17269		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8964373.20240910.66478964373-0364942437_U ng ho khac phuc sau bao Yagi- Mien Bac co len nhe 3
10/09/2024 5212.55391		1.000.000		603237.100924.103435.DANG TIEN MANH UNG HO BA CON BI BAO LU FT24254237455983
10/09/2024 5390.36876		500.000		020097042209101034372024YHJH472508.3687 6.103438.chung chau sinh vien co chut giup do ba con bao a
10/09/2024 5215.55402		20.000		007789.100924.103436.PHAM THU HA chuyen tien
10/09/2024 5245.15857		1.000.000		MBVCB.6990605018.Ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 0071005002462 TRINH TU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36942		200.000		020097041509101034392024tmqj589551.36942. 103440.ck ung ho
10/09/2024 5243.15858		100.000		MBVCB.6990613136.Ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1045386763 NGUYEN TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37355		300.000		020097041509101034362024OgXS589139.3735 5.103436.VIET NAM DOAN KET
10/09/2024 5214.56625		200.000		603388.100924.103437.NGUYEN DIEU LINH chuyen FT24254896785305
10/09/2024 5389.37428		500.000		020097042209101034392024T93C884975.37428 .103440.HOANG THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5219.55498		100.000		546041.100924.103440.Dao Bich Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5216.56756		2.000.000		603527.100924.103439.UH dong bao lu lut FT24254273071370
10/09/2024 5214.55504		500.000		603531.100924.103439.Xin ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi FT24254664470850
10/09/2024 5242.15875		100.000		MBVCB.6990613439.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1031000016061 NGUYEN THI HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56842		50.000		546124.100924.103442.gop 1 phan nho be ung ho lu lut mien bac , mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.56853		5.000.000		967668.100924.103434.Fan Ca si Gemini Hung Huynh ung ho khac phuc thiet hai Bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.56856		10.000		095275.100924.103443.NGO THAO UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3
10/09/2024 5220.55550		200.000		095266.100924.103443.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.56875		100.000		095291.100924.103444.VU HAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.55589		200.000		629054.100924.103440.TO THI HUE ung ho vung lu
10/09/2024 5217.57014		500.000		546279.100924.103445.Pham Bich Kieu Thanh chuyen tien
10/09/2024 5209.57020		40.000		008427.100924.103446.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.57102		500.000		954766.100924.103449.UNG HO BAO LU-100924-10:34:46 954766
10/09/2024 5189.37579		200.000		0200970405091010344920240VTU095361.3757 9.103449.Vietcombank:0011001932418:DINH LE UYEN PHUONG chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5217.57108		1.000.000		604170.100924.103448.NGUYEN THI DIEU ANH ung ho dong bao do bao Yagi FT24254830078290
10/09/2024 5219.57116		500.000		095450.100924.103449.Bui Thi Thao Nguyen
10/09/2024 5390.38237		1.291.022		020097041509101034492024kr4Q589455.38237. 103429.ho tro khac phu bao so 3 YAGI
10/09/2024 5215.57124		500.000		954790.100924.103558.LE THI MY HA chuyen khoan-100924-10:34:49 954790
10/09/2024 5216.57132		120.000		629159.100924.103443.DUONG THI THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5216.55704		100.000		604264.100924.103449.TRAN THI PHUONG ung ho mong moi nguoi binh an FT24254610640610
10/09/2024 5220.57180		200.000		604327.100924.103450.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO YAGI FT24254306856288
10/09/2024 5219.57181		100.000		604325.100924.103450.Ung ho khac phuc bao lu FT24254100970060
10/09/2024 5240.15925		50.000		MBVCB.6990616382.T1.CT tu 0811000039404 QUANG BINH AN THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37626		500.000		02009704220910103451202480WO465636.3762 6.103452.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.38300		200.000		020097042209101034502024VM6J629425.3830 0.103451.NGUYEN THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5388.37641		100.000		020097042209101034512024VF3Z940973.37641 .103452.ung ho bao lu cua it long nhieu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.55766		5.000.000		954874.100924.103453.UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-10:34:52 954874
10/09/2024 5212.57289		200.000		629056.100924.103440.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5244.15937		200.000		MBVCB.6990613334.HOANG THI VINH ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3 Yagi.CT tu 1016015039 HOANG THI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.15939		500.000		MBVCB.6990616739.Gia Dinh Quang Vy ung ho dong bao khac phuc sau bao.CT tu 9349251568 PHAM TRUC HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57327		500.000		604545.100924.103453.Ung ho lu lut mong ng dan vuot qua FT24254547705800
10/09/2024 5243.15942		500.000		MBVCB.6990614429.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0291000291567 TRAN KIM NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15955		100.000		MBVCB.6990617247.BUI AN HUY chuyen tien cuu tro nan nhan .CT tu 1027146140 BUI AN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57458		200.000		954984.100924.103457.HUONG VE MIEN BAC - UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-10:34:57 954984
10/09/2024 5078.7980		20.000.000		MBVCB.6990594907.LIEN KIM LINH va Gia Dinh Ung Ho Cuu Tro Dong Bao Khu Vuc Phia Bac .CT tu 0421000427363 LIEN KIM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55903		500.000		604853.100924.103457.Ung ho dong bao bi thiet hai do Bao Yagi FT24254914167090
10/09/2024 5390.37746		5.000.000		0200970422091010345720241TS4476557.37746. 103458.cuu tro dong bao bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5389.38511		200.000		020097042209101034582024ZZWP650952.3851 1.103451.NGUYEN THI TUYET xin gop chut cho ba con vung lu
10/09/2024 5389.37789		2.000.000		020097042209101034592024A4K4432350.3778 9.103500.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu. Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5209.57597		50.000		095725.100924.103501.DO THI TU ANH ung ho cuu tro khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.38565		200.000		020097041509101035012024MGtu590237.3856 5.103501.TRAN THI NGOC CAM Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.8000		200.000		MBVCB.6990617340.Ung Ho Dong Bao.CT tu 0231000628345 VO HOAI PHAN LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15983		222.222		MBVCB.6990614991.NGUYEN NGUYET HA chuyen tien.CT tu 1020189337 NGUYEN NGUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57792		300.000		605413.100924.103505.HUYNH YEN NHI - Kinh Gui - Mong ba con binh an FT24254902802504
10/09/2024 5244.16005		200.000		MBVCB.6990616997.NGUYEN HOA MAI chuyen tien ung ho ba con bao lu.CT tu 0081001157574 NGUYEN HOA MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58149		4.000		605489.100924.103506.Cong dong T1T ung ho dong bao bi anh huong boi mua lu FT24254817506385
10/09/2024 5214.58148		3.000.000		095887.100924.103506.TRAN MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5239.16010		200.000		MBVCB.6990617834.MIEN BAC CO LEN!.CT tu 1031086327 NGUYEN DIEM HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38772		500.000		020097041509101035082024X0rU590603.38772 .103508.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.58187		3.500.000		995812.100924.103509.bakido runner ecopark ung ho
10/09/2024 5213.59002		1.000.000		605771.100924.103510.Le Quoc Dat chuyen tien ung ho FT24254653780283
10/09/2024 5215.59025		200.000		605809.100924.103510.phtttthy chia se nho mong dong bao som vuot qua bao yagi vietnam co len FT24254209085848
10/09/2024 5387.38861		200.000		020097042209101035102024MAXJ187841.3886 1.103452.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien ho tro
10/09/2024 5214.58272		100.000		629858.100924.103503.Ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5189.38904		50.000		020097040509101035132024D4M6096586.3890 4.103513.Vietcombank:0011001932418:DANG NGUYEN HOANG GIAU chuyen tien
10/09/2024 5209.59077		1.000.000		556690.100924.103512.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5240.16044		10.000.000		MBVCB.6990612134.NGUYEN THI XUAN chuyen tien.CT tu 1913202899 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.58346		200.000		606069.100924.103514.HOANG PHUONG NAM chuc moi nguoi binh an FT24254974680720
10/09/2024 5387.39066		1.000.000		0200970422091010351420244BIU384998.39066. 103515.NGUYEN THI HOANG HA ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.59171		2.000.000		982797.100924.103508.PHUNG VAN NAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.40007		100.000		0200970422091010351620243A9S663067.40007 .103517.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.39111		50.000		020097042209101035162024193C358865.39111. 103458.co len moi nguoi oi
10/09/2024 5213.59247		500.000		631094.100924.103512.NGUYEN MINH HAO UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5214.58443		30.000		548571.100924.103517.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5219.58444		300.000		606311.100924.103517.Ung ho bao so 3 FT24254417527567
10/09/2024 5219.58446		10.000		606312.100924.103517.DOI NGU HUNG THINH GROUP UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24254760553409
10/09/2024 5388.40073		200.000		020097041509101035192024OYhn591136.4007 3.103510.NGUYEN HONG LINH Chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5209.58459		500.000		630107.100924.103510.NGUYEN NGOC HAI Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5245.16070		200.000		MBVCB.6990625826.chung tay cuu tro ba con vung lu.CT tu 0911000062012 PHAN HUY TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16071		200.000		MBVCB.6990618331.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1015883725 TRAN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16074		500.000		MBVCB.6990626424.NGUYEN THI HIEN huong ve mien bac than yeu.CT tu 0011004406139 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59315		200.000		997397.100924.103518.IBFT ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.39184		50.000		020097042209101035202024RZ72291541.39184 .103501.ung ho
10/09/2024 5215.59409		500.000		631140.100924.103514.Cau nguyen cho moi ng binh an sau thien tai
10/09/2024 5215.58554		1.000.000		179090.100924.103521.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.59437		2.000.000		631197.100924.103516.ung ho chia se kho khan bao yagi
10/09/2024 5217.58558		200.000		630294.100924.103515.HUYNH THI MINH HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.16096		100.000		MBVCB.6990618552.Ung ho cac vung bi lu lut. Cua it long nhieu mong tat ca moi nguoi deu Binh An.CT tu 1021000019351 BUI THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.16101		100.000		MBVCB.6990625167.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1046943865 CAO PHONG NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.58655		1.000.000		997153.100924.103525.IBFT Ung ho khac phu bao va lu
10/09/2024 5214.58662		500.000		955671.100924.103526.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-10:35:25 955671
10/09/2024 5214.58665		200.000		549844.100924.103524.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.58677		100.000		631384.100924.103521.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.16113		500.000		MBVCB.6990619358.chuyen tien ung ho ba con.CT tu 1037144931 DONG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39241		100.000		020097041509101035242024rblq591257.39241.1 03524.DUONG DAN ANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.17440		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9051649.20240910.66479051649-0961069492
10/09/2024 5017.58688		100.000		630459.100924.103520.CHU THI HIEN LUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.58721		200.000		606987.100924.103526.TRAN THI HANH chuyen uh bao FT24254455357048
10/09/2024 5240.16138		100.000		MBVCB.6990613056.BUI THI HONG PHUONG chuyen tien gop suc ung ho Bao Lut Yagi 2024.CT tu 1013017679 BUI THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40425		150.000		020097042209101035302024D2AF506925.4042 5.103512.DUONG LE THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5209.59851		500.000		607460.100924.103533.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254500001015
10/09/2024 5219.59887		200.000		630783.100924.103529.TRAN NU THUONG THUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.58915		40.000		096362.100924.103533.TRAN THE VI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.59886		1.000.000		096582.100924.103534.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.16153		500.000		MBVCB.6990620176.CAO THI QUYNH HOA ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0081001206725 CAO THI QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58972		20.000		011950.100924.103535.BACH HOANG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.59970		50.000		607689.100924.103536.TRAN MINH QUAN FT24254114730079
10/09/2024 5243.16171		1.000.000		MBVCB.6990620477.VO NGUYEN THUY DUNG chuyen tien.CT tu 0631000520828 VO NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16178		200.000		MBVCB.6990627592.ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi.CT tu 1043574849 NINH THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.16181		100.000		MBVCB.6990620752.ung ho ba con vung lu.CT tu 0491000101966 PHUNG THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40719		200.000		020097042209101035402024HKE0933759.4071 9.103542.LE THI NHI chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5239.16192		2.000.000		MBVCB.6990620963.cuu tro Yen Bai bao so 3.CT tu 1031713408 MAI THAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61085		5.000.000		455922.100924.103538.ISL20240910103532780- DANG NGUYEN NAM ANH UNG HO CAC TINH THANH THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5388.39648		100.000		020097041509101035432024f5k4592171.39648. 103543.Gia dinh chau Hai An ung ho dong bao do Bao Yagi
10/09/2024 5220.60124		1.000.000		608078.100924.103541.Chau Ngan, Nguyen Ecohome 3 ung ho thiet hai bao so 3 FT24254645020803
10/09/2024 5220.60139		100.000		630997.100924.103535.NGUYEN DUY HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5242.16202		100.000		MBVCB.6990628474.Mong ng dan vuot qua tran bao Yagi .CT tu 0301000421145 PHAM THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.16202		500.000		MBVCB.6990621040.ung ho .CT tu 0611001920569 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16204		50.000		MBVCB.6990628146.VUON DAU BICH HONG ung ho cuu tro dong bao mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 0421000461421 VU TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40782		100.000		020097041509101035442024Lz5s592212.40782. 103544.TRAN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.60192		500.000		178755.100924.103542.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.39706		100.000		0200970422091010354420245AC9223670.39706 .103545.mongmoinguoisomvuocqua
10/09/2024 5189.40815		600.000		0200970422091010354420246AR5348250.40815 .103537.NGUYEN THI KIM HANG chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.16217		200.000		MBVCB.6990620596.Chu An chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai boi Yagi.CT tu 0911000068160 CHU DUC HOAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61316		100.000		422774.100924.103547.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5242.16221		1.200.000		MBVCB.6990621468.HO TRO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9949717899 TRAN THI MY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60303		5.000.000		559984.100924.103545.CTY PHU THAI UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.40853		200.000		020097042209101035462024AUUU143650.408 53.103547.Ngoc Linh ung ho vung bao lu
10/09/2024 5220.61389		200.000		608496.100924.103546.Chut long chung tay ho tro dong bao FT24254465636876
10/09/2024 5218.61393		2.000.000		986591.100924.103543.NGUYEN THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.61406		100.000		608629.100924.103548.PHAN VAN THAI chuyen tien ung ho nhan dan FT24254193758005
10/09/2024 5189.39805		200.000		0200970405091010354920242RPA098347.3980 5.103549.Vietcombank:0011001932418:cuo it long nhieu con ung ho chia se kho khan voi ba con mien bac khac phuc hau qua bao yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.60412		500.000		551561.100924.103549.Phan Trung Nghia chuyen tien
10/09/2024 5189.39825		200.000		020097042209101035502024C9E0535101.39825. 103551.DAO THU HIEN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.39842		59.000		0200970422091010355020245FW1280470.3984 2.103551.DUONG THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5218.61447		200.000		608438.100924.103545.NGUYEN GIA KHANH chuyen FT24254002433315
10/09/2024 5244.16247		300.000		MBVCB.6990628666.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0361000250836 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40991		200.000		020097041509101035522024DwDY592398.4099 1.103552.UNG HO MIEN BAC VUOT QUA CON LU
10/09/2024 5245.16249		300.000		MBVCB.6990629112.PHAM NGUYEN NGOC LIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0861001056789 PHAM NGUYEN NGOC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60508		100.000		474135.100924.103551.Mai Thuy Dung - Dong Nai ung ho ba con khac buc bao Yagi
10/09/2024 5212.60566		500.000		609070.100924.103554.TRAN THI KIM CHUNG chuyen ung ho khac phuc bao lu 2024 FT24254675496098
10/09/2024 5017.60570		1.900.000		956301.100924.103555.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-10:35:55 956301
10/09/2024 5389.39920		100.000		0200970422091010355520244PXV879626.39920 .103555.HO DUC TAM chuyen tien
10/09/2024 5212.61651		50.000		609113.100924.103555.TRAN THUY LINH chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254269865911
10/09/2024 5017.61655		100.000		609135.100924.103555.VU PHUONG MAI ung ho FT24254428436802
10/09/2024 5219.61657		200.000		956312.100924.103705.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:35:55 956312
10/09/2024 5387.41088		99.999		020097040509101035562024KN2M098677.4108 8.103556.Vietcombank:0011001932418:CHU THI KIM NGA chuyen tien mong mn binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5209.60605		20.000		013363.100924.103555.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.61671		500.000		609176.100924.103556.ung ho dong bao lu lut FT24254457957982
10/09/2024 5240.16274		500.000		MBVCB.6990628350.ung ho dong bao khac phuc bao lu yagi.CT tu 9971051942 TO THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61684		100.000		422821.100924.103557.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.61735		200.000		013631.100924.103558.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.60684		500.000		998744.100924.103558.IBFT Ung ho dong bao bi anh huong con bao YAGI
10/09/2024 5244.16289		300.000		MBVCB.6990621259.LE THI GIANG chuyen tien Ung Ho Dong Bao Bi Thiet Hai Do Bao Yagi.CT tu 0011004064960 LE THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41198		200.000		0200970422091010355920245X4I475074.41198. 103552.Chau Le huynh luu ly xin chia xe cung cac co chu bac khac phuc hau qua sau bao lu . Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.60746		300.000		609448.100924.103559.NGO THI HA MY chuyen FT24254367587053
10/09/2024 5214.60736		500.000		632216.100924.103541.chau Thanh Dat ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.60773		500.000		956390.100924.103600.UNG HO VUNG THIET HAI DO BAO-100924-10:36:01 956390
10/09/2024 5078.8402		500.000		MBVCB.6990629594.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 0381000419454 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.60788		1.612.551		559162.100924.103601.Remitly transfer R95173155726
10/09/2024 5212.61898		100.000		633661.100924.103559.ung ho bao
10/09/2024 5387.41291		100.000		020097041509101036042024juNy593147.41291. 103604.em co mot chut tam long gui moi nguoi a
10/09/2024 5219.60827		100.000		609663.100924.103602.NGUYEN THI QUYNH TRANG ung ho FT24254737960094
10/09/2024 5219.60862		1.000.000		956464.100924.103713.UH DONG BAO CAC TINH MIEN BAC-100924-10:36:03 956464
10/09/2024 5240.16312		1.000.000		MBVCB.6990630198.ung ho quy cuu tro bao lu.CT tu 0441000774126 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60847		200.000		097339.100924.103603.NGUYEN VAN VU chuyen tien
10/09/2024 5212.61945		400.000		002578.100924.103605.Yucca Warehouse ung ho dong bao nuoc minh
10/09/2024 5220.60892		300.000		609788.100924.103603.chuyen tien FT24254300106210
10/09/2024 5213.61972		50.000		633595.100924.103557.Doig ngu Shiny Tran ung ho dong bao Viet Nam khac phuc bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.62005		100.000		097411.100924.103606.NGUYEN THI MAI UYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.16328		500.000		MBVCB.6990622876.Em LE TRI THIEN ho tro dong bao bi lu lut.CT tu 1025765980 LE TRI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42236		200.000		0200970422091010360720240WOD629816.422 36.103608.VU THI HUYEN chuyen tien ho tro Mien Bac sau con bao so 3
10/09/2024 5217.63023		1.000.000		956556.100924.103651.CHUT IT DEN MIEN BAC BAO LU YAGI-100924-10:36:06 956556
10/09/2024 5220.62098		1.000.000		610098.100924.103608.NGUYEN THI Linh chuyen khac phuc bao so 3 . FT24254879049354
10/09/2024 5387.42253		100.000		020097041509101036092024UzVt593298.42253. 103609.Cuu tro dong bao thiet hai sau bao
10/09/2024 5388.42279		500.000		020097041509101036102024MEkn593332.4227 9.103550.ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5245.16351		100.000		MBVCB.6990629982.NGUYEN VAN THAI ung ho .CT tu 0351001228051 NGUYEN VAN THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63142		2.000.000		610299.100924.103611.DO HUY LONG chuyen ung ho ba con dang gap lu o Thai Nguyen. Lao Cai. Lang Son FT24254761414861
10/09/2024 5387.42323		1.000.000		020097041509101036122024yZ8e593372.42323. 103612.Ung Ho Dong Bao (Yagi)
10/09/2024 5240.16362		100.000		MBVCB.6990630201.BUI THUY PHUONG chuyen tien.CT tu 0111000253666 BUI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63191		200.000		634191.100924.103608.ung ho cuu tro bao so3 Yagi.
10/09/2024 5189.42378		42.000		020097040509101036142024K45C099554.42378 .103614.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5244.16369		200.000		MBVCB.6990623373.NGUYEN DUC MINH chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0711000281853 NGUYEN DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16370		100.000		MBVCB.6990623327.ung ho vn chong bao.CT tu 1038001314 DANG HOANG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.8490		800.000		MBVCB.6990630569.Ung ho Dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 0011004401683 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16374		500.000		MBVCB.6990623901.ho tro thiet hai bao yagi .CT tu 0451001771542 DO THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63233		50.000		956761.100924.103615.MONG MNG AN TOAN-100924-10:36:14 956761
10/09/2024 5017.63245		500.000		634230.100924.103609.LE THI HONG THANH Chuyen tien
10/09/2024 5243.16377		500.000		MBVCB.6990624048.Ung ho ba con khu vuc bi thien tai bao lu.CT tu 0451000503121 PHAM THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62361		560.000		553902.100924.103616.Nguyen Minh Thuy chuyen tien
10/09/2024 5218.63324		500.000		610707.100924.103617.Doan ket dai doan ket - Thanh cong dai thanh cong FT24254559190457
10/09/2024 5239.16397		200.000		MBVCB.6990623966.NGUYEN THI BICH THUY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do anh huong bao YAGI.CT tu 1017450404 NGUYEN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63420		200.000		635208.100924.103615.viet nam co len
10/09/2024 5219.63429		200.000		634443.100924.103616.TRAN THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.8531		1.000.000		MBVCB.6990630611.Chia se kho khan den ba con Mien Bac mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 0181003431361 PHAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63456		200.000		634376.100924.103614.colen
10/09/2024 5216.62483		200.000		634314.100924.103612.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.16407		1.000.000		MBVCB.6990626779.GIA,MIL,BIN,DI,HANG Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0171003472969 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.8533		50.000		MBVCB.6990624318.PHAM THI HONG CHUYEN chuyen tien ung ho bao mien Bac.CT tu 1020808603 PHAM THI HONG CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62494		200.000		097790.100924.103621.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.63477		50.000		097791.100924.103622.NGUYEN THANH HIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.42545		100.000		020097041509101036222024vQJU593636.42545 .103623.Chut tam long ung ho cuu tro dong bao gap kho khan vi bao lu
10/09/2024 5389.41766		1.000.000		020097042209101036232024I731734444.41766. 103624.HTM Clinic ung ho dong bao
10/09/2024 5220.63576		300.000		999434.100924.103624.IBFT gui den ba con chui anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.63601		1.000.000		611266.100924.103624.TRAN PHI LONG chuyen FT24254135987440
10/09/2024 5244.16423		500.000		MBVCB.6990624520.THAN THI THAM ung ho chia se voi ba con khac phuc hau qua bao yangi.CT tu 0731000737361 THAN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63603		500.000		957071.100924.103625.QUYEN GOP CHIA SE DONG HANH TRONG DOT BAO YAGI-100924-10:36:25 957071
10/09/2024 5220.63618		200.000		611306.100924.103625.Phong 1105 Toa Trung rice city linh dam ung ho mien bac chong lu lut FT24254704278293
10/09/2024 5078.8562		500.000		MBVCB.6990624707.Minh Hai Minh Triet ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0121000634139 HUYNH THI NHU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41821		1.000.000		020097041509101036262024AG7S593726.4182 1.103626.HA THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5245.16432		3.000.000		MBVCB.6990631173.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071002761150 PHUNG THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62628		200.000		005239.100924.103625.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.41853		500.000		020097041509101036282024fFaO593761.41853. 103628.cuutro
10/09/2024 5017.62662		200.000		611425.100924.103626.Ung ho dong bao lu lut FT24254705428663
10/09/2024 5209.62661		1.000.000		611385.100924.103626.NGUYEN MINH QUANG chuyen FT24254062430680
10/09/2024 5218.63697		100.000		422921.100924.103628.Ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5241.16447		200.000		MBVCB.6990631039.LE HUONG TRA chuyen tien.CT tu 0011004362351 LE HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63752		100.000		555250.100924.103629.Bloommest chung tay khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.63754		500.000		097965.100924.103630.HAI HA ung ho khac phuc bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16459		200.000		MBVCB.6990632107.NGUYEN VAN THANH transfer Ung ho dong bao bao lut mien Bac.CT tu 1015124037 NGUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42774		100.000		020097041509101036312024y2xo594265.42774.103631.VU THI THU HUYEN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5220.62815		100.000		006141.100924.103632.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.63855		1.000.000		957237.100924.103633.NGUYEN THI ANH UNG HO MTTQVN-BCTTW KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.-100924-10:36:32 957237
10/09/2024 5243.16475		100.000		MBVCB.6990632076.unghodongbaomienBac. CT tu 1028219899 TRAN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63889		500.000		098070.100924.103633.GD Cam Tu va Tuan Truong ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.42843		50.000		020097041509101036342024TdeB594312.42843 .103634.Con Xin ung ho bao so 3 (YaGi)
10/09/2024 5389.42871		200.000		020097041509101036352024P7up593981.42871.103635.DAO DUC TRONG chuyen tien
10/09/2024 5239.16481		500.000		MBVCB.6990635302.Ung ho dong bao gap thiet hai boi bao Yagi.CT tu 1024507258 NGUYEN HUU DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63933		100.000		635703.100924.103629.NGUYEN HOANG KHANH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5243.16483		500.000		MBVCB.6990625102.Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0151000557875 NGUYEN VAN NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62967		200.000		612169.100924.103637.PHAM KHANH LINH chuyen khoan FT24254066020020
10/09/2024 5216.62997		100.000		636066.100924.103634.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5017.65011		100.000		635878.100924.103634.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5078.8655		500.000		MBVCB.6990632718.THAI THI HOANG ANH chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0271000723486 THAI THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16510		200.000		MBVCB.6990633028.VO ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0301000387619 VO ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.64108		500.000		103131.100924.103639.HO THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5388.43154		100.000		020097042209101036402024QXWB833363.43154.103641.Ung ho lu lut MB
10/09/2024 5239.16521		500.000		MBVCB.6990633326.VO AN KHANG chuyen tien.CT tu 0771000796860 VO AN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.65092		200.000		556778.100924.103641.Thien Nhan ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.44045		500.000		020097042209101036412024ZN2Q327809.44045.103642.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.43162		177.957		020097041509101036422024KLk3594471.43162.103642.NGUYEN THI TAM ung ho nguoi dan khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.65104		300.000		612502.100924.103641.PHUNG THI BE NGAN quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi FT24254911934992
10/09/2024 5240.16536		1.000.000		MBVCB.6990636077.NGUYEN LUONG THO .CT tu 0201000621685 NGUYEN LUONG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43208		500.000		020097040509101036442024GZQY001087.43208.103635.Vietcombank:0011001932418:DINH LE ANH TUAN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5078.8689		200.000		MBVCB.6990636654.quyen gop ung ho dong bao vung lu do bao YAGI.CT tu 0191000347549 NGUYEN VIET BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44121		300.000		020097042209101036442024ICPB439119.44121.103645.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.64324		1.000.000		612759.100924.103645.TRAN VAN DUNG chuyen tien ung ho ba con lu lut bao yagi FT24254810272316
10/09/2024 5218.64319		150.000		612746.100924.103644.DAO THI VAN ANH chuyen tien ung ho bao yagi FT24254413250700
10/09/2024 5219.64334		200.000		556932.100924.103644.Ung ho chong lu lut o mien Bac. Moi nguoi co len
10/09/2024 5189.44130		200.000		020097041509101036462024c7UJ594740.44130.103646.MAI VAN-PCC so 1 tinh Binh Phuoc ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.65220		200.000		275246.100924.103646.LE THI HUYEN HA chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5214.65232		100.000		593649.100924.103637.NGUYEN VAN HUNG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.65277		100.000		637236.100924.103643.NGUYEN VAN HUYNH hotrodongbaobaoso3
10/09/2024 5390.44236		200.000		020097041509101036502024a5wL595114.44236 .103650.TRINH HAP QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5216.65284		200.000		168978.100924.103646.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT
10/09/2024 5218.64453		500.000		613003.100924.103648.Viet Nam Muon Nam FT24254684678809
10/09/2024 5216.65303		200.000		098455.100924.103648.Ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5388.44244		200.000		020097041509101036502024oIAC595121.44244 .103630.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.64497		2.000.000		000521.100924.103649.IBFT Ung ho ba con mien Bac khac phuc lu
10/09/2024 5218.65323		500.000		098488.100924.103650.LE XUAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5209.64521		200.000		172776.100924.103649.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao so 3
10/09/2024 5218.65392		10.000.000		098552.100924.103652.Parker N Gao ung ho khac phuc su co sau bao Yagi
10/09/2024 5220.65386		100.000		636455.100924.103646.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.44340		300.000		020097042209101036532024EJYX203727.44340 .103654.cuu ho cuu nan
10/09/2024 5213.64716		1.000.000		976120.100924.103645.ngoan bay ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.64739		10.000.000		613495.100924.103654.SunBin chia se voi dong bao lu lut mien Bac FT24254670203420
10/09/2024 5390.44383		1.000.000		0200970422091010365420242HB4869762.44383 .103655.NGUYEN DINH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.64751		550.000		957915.100924.103738.RESONANCE TECHNOLOGY UNG HO-100924-10:36:55 957915
10/09/2024 5214.65527		200.000		613558.100924.103655.mong ba con vuot qua kho khan FT24254731111230
10/09/2024 5220.64798		200.000		557398.100924.103655.Em la sinh vien nen em xin ho tro mot it a
10/09/2024 5213.65592		2.000.000		613706.100924.103657.Ck FT24254318698391
10/09/2024 5189.44444		100.000		020097042209101036562024TL09203587.44444. 103658.NGUYEN THI THAI HA chuyen tien
10/09/2024 5242.16608		500.000		MBVCB.6990633881.TRAN PHAN TU TRAM chuyen tien.CT tu 0391000296655 TRAN PHAN TU TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.44459		1.000.000		020097041509101036582024FsCV595571.44459 .103658.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.43491		50.000		020097042209101036572024H7O9907448.43491 .103638.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.64895		59.000		637701.100924.103655.NGUYEN MINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5078.8782		1.000.000		MBVCB.6990637564.LE ANH XUAN chuyen tien.CT tu 1021065528 LE ANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65628		150.000		613824.100924.103658.PHUONG TRINH chuyen FT24254960602046
10/09/2024 5244.16611		100.000		MBVCB.6990637642.Ung ho dong bao sau bao.CT tu 1018208189 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64917		200.000		556534.100924.103658.Ngo Thi Linh chuyen tien ho tro ba con bi anh huong bao lu
10/09/2024 5244.16620		100.000		MBVCB.6990634257.PHAN THI TRANG uh ba con vung bao lu mien Bac.CT tu 9975222452 PHAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44474		50.000		020097042209101036582024CLGM640937.4447 4.103639.TRAN THAI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.65682		500.000		613940.100924.103659.VU THI THUY NGA FT24254488867845
10/09/2024 5388.44546		200.000		020097042209101037002024NPL7167130.44546 .103641.ho tro dong bao cac tinh mien Bac khac phuc hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5017.65714		500.000		614029.100924.103701.0342989375 ck ung ho mien bac FT24254911936440
10/09/2024 5212.66002		100.000		614061.100924.103701.NGUYEN LAN ANH chuyen FT24254097835532
10/09/2024 5390.44581		200.000		020097042209101037012024YH89913096.44581 .103702.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.66025		500.000		614092.100924.103701.NGUYEN PHUONG ANH ung ho FT24254789513550
10/09/2024 5017.65746		2.000.000		614125.100924.103702.chuc nguoi dan mien Bac binh an vuot qua thien tai FT24254364006755
10/09/2024 5220.66048		100.000		001008.100924.103702.IBFT Ho tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5216.66073		200.000		558686.100924.103702.Hoang Thu Ngan chuyen tien
10/09/2024 5216.66078		30.000		102604.100924.103702.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.44631		200.000		020097041509101037042024CkBi595380.44631. 103656.TRAN MAI PHUONG chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5215.66116		1.000.000		614232.100924.103703.Ung ho bao lu FT24254680856350
10/09/2024 5189.43627		100.000		0200970415091010370520243g9J595758.43627. 103656.NGO THUY LINH chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5209.66141		1.000.000		958117.100924.103707.GIA DINH LE THI NGUYET UNG HO DONG BAO BI BAO LU-100924-10:37:05 958117
10/09/2024 5389.43645		500.000		020097041509101037052024FuQc595409.43645 .103706.TRAN HA MY chuyen tien ung ho dong bao lut
10/09/2024 5244.16651		1.000.000		MBVCB.6990638455.Mong moi nguoi luon binh an.CT tu 0071000751179 DAU THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65875		100.000		340822.100924.103707.NGUYEN THI THUY CAI chuyen khoan
10/09/2024 5242.16667		100.000		MBVCB.6990638723.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0831000013493 TUONG THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43711		200.000		020097041509101037092024s5vc595477.43711. 103709.Mong nguoi dan khu vuc mien nui phia bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.66246		2.000		637468.100924.103649.UNG HO LU LUT BAO YAGI
10/09/2024 5219.66337		1.000.000		557962.100924.103708.ung ho nguoi dan vung lu mien Bac
10/09/2024 5078.8853		500.000		MBVCB.6990638806.PHAM QUOC VUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lut.CT tu 0721000619293 PHAM QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66352		500.000		639030.100924.103706.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.66383		2.300.000		614736.100924.103710.Ung ho cac dia phuong anh huong bao yagi FT24254066003287
10/09/2024 5218.66394		38.174		614742.100924.103710.PHAM DIEP LINH quyen gop ung ho bao so 3 Yagi FT24254457962502
10/09/2024 5213.65970		200.000		958305.100924.103710.UNG HO DBAO DO CON BAO YAGI-100924-10:37:10 958305
10/09/2024 5217.66393		50.000		614722.100924.103710.co len FT24254510717968

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.43755		5.000.000		0200970422091010371120245XLX207140.4375 5.103652.HOANG TUAN ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5240.16687		500.000		MBVCB.6990634804.Quyen gop chia se dot bao yagi.CT tu 0441000769198 DUONG THI NHAT TIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66451		200.000		099133.100924.103712.PHAM THU HA chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.66482		500.000		614894.100924.103712.Phuong anh phuong thao ung ho dong bao mien bac FT24254704280876
10/09/2024 5389.43778		50.000		020097042209101037122024FK2N141886.4377 8.103713.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.66497		200.000		614921.100924.103712.NGUYEN HAI YEN chuyen ung ho dong bao bi ngap lut hau bao yagi FT24254488868817
10/09/2024 5212.67055		100.000		958359.100924.103714.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:37:13 958359
10/09/2024 5214.66527		300.000		614983.100924.103713.NGUYEN VI THOA chuyen ung ho mien Bac lu lut FT24254068021742
10/09/2024 5389.44884		500.000		020097042209101037132024JZ2I249453.44884. 103714.NGUYEN VUONG THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.44908		5.000.000		020097041509101037152024qRnp595997.44908 .103715.Cong ty HomeVietnam ung ho ba con
10/09/2024 5215.66588		500.000		615110.100924.103715.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254326679307
10/09/2024 5216.66606		300.000		615060.100924.103714.Ung ho ba con vung lu FT24254625194744
10/09/2024 5214.67191		200.000		559351.100924.103717.Ta Thi My Le chuyen tien
10/09/2024 5218.67202		500.000		615263.100924.103717.Ung ho dong bao lu lut FT24254190565680
10/09/2024 5216.67213		200.000		614900.100924.103712.LE QUYNH NGAN chuyen FT24254120119094
10/09/2024 5390.44992		200.000		020097041509101037182024OYLv596151.4499 2.103718.DUONG HIEU TUAN ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.66682		50.000		615302.100924.103718.HO HUYNH GIA THUY ung ho dong bao FT24254069362530
10/09/2024 5219.67210		1.000.000		615284.100924.103717.VUONG TOAN QUYEN UNG HO FT24254737964873
10/09/2024 5017.66721		300.000		179920.100924.103719.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.67243		100.000		637903.100924.103659.LE THI PHUONG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5244.16723		500.000		MBVCB.6990639527.LAI THANH THAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi bao Yagi.CT tu 2703999999 LAI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66758		100.000		958539.100924.103828.UNG HO CA TINH BI BAO LU-100924-10:37:18 958539
10/09/2024 5220.67284		100.000		638295.100924.103709.NGUYEN NGOC BICH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5078.8919		200.000		MBVCB.6990639561.Ung ho ba con vung lu lut.CT tu 0181003630617 DOAN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66799		300.000		998292.100924.103717.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.43874		100.000		020097042209101037172024FLIJ699981.43874. 103658.PHAN BUI AN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.67300		1.000.000		103571.100924.103721.HOANG THI XUYEN chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.43957		500.000		020097042209101037212024XRR2282466.4395 7.103722.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.66872		500.000		099415.100924.103723.LE THI THAO chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.46003		200.000		020097041509101037242024Z6n9596713.46003. 103724.TRUONG THI THUY TIEN chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.46019		1.000.000		020097042209101037242024KQHX293480.4601 9.103725.MA THI THUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.45153		200.000		020097041509101037252024RAMh596727.451 53.103725.NGUYEN HAI BINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.66939		100.000		084072.100924.103725.ZP242540084072 240910000251044 Ung ho tien khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5189.45160		2.000.000		020097042209101037242024JV1S439744.45160. 103725.Vo Chong Truong Nhung Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 Yagi
10/09/2024 5214.66937		500.000		615781.100924.103724.TRAN THI BICH PHUONG ung ho nhan dan bao Yagi FT24254340015833
10/09/2024 5245.16761		1.000.000		MBVCB.6990639933.Ung ho cac vung bi bao lu.CT tu 9903151186 NGO PHAM UYEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.67405		100.000		639490.100924.103721.ung ho
10/09/2024 5217.66984		500.000		637988.100924.103701.NGUYEN THI SUNG ung ho Mien Bac bao lu
10/09/2024 5218.67436		100.000		012527.100924.103727.NGUYEN LINH CHI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.45220		200.000		020097041509101037272024FGxg596781.45220. 103708.ung ho bao lu
10/09/2024 5209.67468		200.000		616003.100924.103727.NGUYEN THI HUYEN NGA ung ho nguoi dan sau con bao yagi. Mong moi nguoi that nhieu binh an FT24254657545525
10/09/2024 5390.46095		200.000		020097042209101037272024J07W371277.46095 .103728.TRUONG THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5213.67493		500.000		099539.100924.103729.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.68091		200.000		638418.100924.103712.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5217.68093		200.000		361649.100924.103719.UNG HO DONG BAO GAP BAO YAGI
10/09/2024 5220.67514		300.000		099546.100924.103730.Ung ho ba con bi anh huong do bao lu so 3
10/09/2024 5215.68022		1.000.000		012701.100924.103727.NGUYEN QUOC LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.45242		500.000		020097041509101037282024G6bc596343.45242. 103708.quyen gop ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5390.45303		200.000		020097042209101037302024QPEU203346.4530 3.103731.NGO THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.18032		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9195852.20240910.66479195852-0975534465_V iet Nam co len
10/09/2024 5214.67554		500.000		616122.100924.103729.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254455365310
10/09/2024 5388.46175		500.000		02009704220910103731202460NL574225.46175 .103732.MAI TRINH QUYEN THIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.68185		10.000		020059.100924.103729.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.45355		2.000.000		020097041509101037332024ks88596913.45355. 103733.BUI THI XINH ung ho dong bao cac tinh thanh do bao yagi
10/09/2024 5219.67597		500.000		616392.100924.103733.Ung ho ba con cac tinh bao lu. FT24254496804704
10/09/2024 5017.68308		200.000		639733.100924.103729.ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.45460		100.000		020097042209101037352024JC44773315.45460. 103736.ung ho to quoc dong bao
10/09/2024 5388.46281		500.000		020097042209101037352024QBT6765068.4628 1.103736.DONG BAO CO LEN
10/09/2024 5215.68335		30.000		020610.100924.103736.Sinh vien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.67690		300.000		616668.100924.103737.NGUYEN THI LOI ho tro bao yagi FT24254244104541
10/09/2024 5189.46308		1.000.000		020097042209101037372024B52S265651.46308. 103718.PHAM THU THAO ung ho cac tinh Mien Bac khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5213.67698		200.000		013703.100924.103738.ung ho bao lu
10/09/2024 5214.67720		300.000		616756.100924.103738.NGUYEN MANH HAI chuyen bao yagi FT24254970306887
10/09/2024 5189.45561		150.000		020097042209101037392024TVV7110417.45561 .103740.BUI TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.68477		500.000		105571.100924.103740.Co len Viet Nam
10/09/2024 5216.67765		10.000.000		616838.100924.103739.NGUYEN PHUONG ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254404960985
10/09/2024 5189.46363		100.000		020097042209101037402024NUUJ394389.4636 3.103741.NGO THI NGUYET xin ung ho mot phan nho cho dong bao lu lut a
10/09/2024 5216.68484		200.000		640361.100924.103736.NGUYEN PHUONG THAO UYEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.45621		390.000		020097042209101037412024XHWS263853.456 21.103742.ung ho tinh bi bao lut
10/09/2024 5161.18125		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9195585.20240910.66479195585-0966143429_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5244.16848		200.000		MBVCB.6990641178.ung ho ba con sau bao lu .CT tu 9585340740 LE THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16850		30.000		MBVCB.6990641400.HOANG NGOC DUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1028604313 HOANG NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68589		500.000		999783.100924.103732.LY MINH THUY ung ho khac phuc bao so3
10/09/2024 5387.46429		100.000		020097041509101037432024Ao0b597186.46429 .103743.ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5220.68629		500.000		617151.100924.103743.Quy trai tim hong cty GITS xin duoc ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi FT24254135051114

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.46445		500.000		020097040509101037442024T77S004086.46445. 103744.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5189.46448		100.000		020097041509101037442024MXZC597204.464 48.103724.VU HOANG DAT chuyen tien
10/09/2024 5078.9072		50.000		MBVCB.6990648216.Ung ho dong bao do bao so 3.CT tu 0111000369754 VAN TRUC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.67917		1.000.000		617213.100924.103744.DO THI ANH TUYET chuyen uh bao yagi FT24254605649420
10/09/2024 5216.67950		1.000.000		641003.100924.103738.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.18141		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8723956.20240910.66478723956-0766633230_Q uyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.67965		300.000		561391.100924.103745.Pham Thi Dung ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5161.18108		112.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12829 07854617645056.20240910.TRINH THI VINH chuyen tien
10/09/2024 5017.69022		500.000		617449.100924.103747.PHAM TRONG KHANG chuyen FT24254851646945
10/09/2024 5017.69027		300.000		001889.100924.103747.IBFT VO THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5240.16875		500.000		MBVCB.6990641811.Be Pom kinh ung ho ba con vung lu bao Yagi.CT tu 0021000464736 NGUYEN MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68806		200.000		617491.100924.103747.Ho tro dong bao trong thien tai bao lu FT24254563606451
10/09/2024 5218.69045		100.000		170037.100924.103747.TRAN THI HUYEN MY CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5388.46542		150.000		020097042209101037482024YU0R638404.4654 2.103729.NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.68843		200.000		641203.100924.103744.con xin gop 1 chut tam long nho cho mn dang chong bao Yagi phía bac, mong mn luon binh an
10/09/2024 5387.46548		200.000		020097041509101037492024G4WW597318.465 48.103749.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.16883		100.000		MBVCB.6990641967.MAC THI THU HUONG chuyen tien Ung Ho dong bao nhan dan cac tinh thanh pho do anh huong bao Yagi.CT tu 1022169388 MAC THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.16883		200.000		MBVCB.6990648969.LE KIEU LINH chuyen tien ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1017919747 LE KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46567		1.000.000		020097042209101037492024L93R761326.46567.103730.key store ung ho ba con vung lut
10/09/2024 5390.45861		200.000		020097042209101037512024U6RX395915.45861.103733.NGUYEN DUY DINH chuyen tien
10/09/2024 5212.70019		200.000		959388.100924.103754.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-10:37:52 959388
10/09/2024 5388.46627		200.000		0200970405091010375320249D72004544.46627.103753.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.70035		2.000.000		617845.100924.103752.LE DUC ANH chuyen FT24254600360028
10/09/2024 5219.70048		200.000		640839.100924.103747.VI THI HONG YEN mong bao lu qua nhanh
10/09/2024 5240.16901		2.000.000		MBVCB.6990641930.LE THI LY chuyen tien khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0531002551465 LE THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69200		500.000		617895.100924.103753.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254903108020
10/09/2024 5161.18117		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478274358.20240910.66478274358-0896456313_Mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.45902		100.000		020097042209101037532024Y5G1979211.45902.103754.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.16907		500.000		MBVCB.6990649148.Ho tro dong bao bi lu lut.CT tu 0331003742991 NGUYEN THI LAN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16908		100.000		MBVCB.6990642296.PHAM MINH NGOC chuyen tien.CT tu 2886586255 PHAM MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45945		300.000		020097040509101037562024A063004648.45945.103747.Vietcombank:0011001932418:NGO MINH DOAN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.46675		100.000		0200970422091010375520246UO1697621.46675.103748.ung ho bao lut. mong moi nguoi dc binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5213.69203		100.000		617922.100924.103753.Xin ung ho ba con lu lut a FT24254413254821
10/09/2024 5209.69230		100.000		617961.100924.103754.NGUYEN NGOC THI THUY chuyen FT24254761421575

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.18120		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8274401.20240910.66478274401-0962256051_N guyen moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.69267		200.000		100225.100924.103756.NGO THI THUY DUONG ung ho mua lu sat lo sau bao Yagi
10/09/2024 5217.69263		20.000.000		639052.100924.103707.DO THI HONG LAM Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5161.18181		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9269418.20240910.66479269418-0944346275_Q uyen gop ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5213.69281		50.000		181261.100924.103756.Gop 1 chut nho be mong moi nguoi vuot qua bao a
10/09/2024 5245.16921		200.000		MBVCB.6990649456.Viet Nam doan ket vuot qua kho khan.CT tu 0301000410867 CU THI MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70175		300.000		618146.100924.103756.NGUYEN THI BICH AN ung ho nguoi dan vung lu FT24254207383480
10/09/2024 5387.47002		50.000		020097042209101037572024TJ2N708613.47002 .103738.NGUYEN MINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5214.70264		500.000		562049.100924.103757.Linh Nz ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.69387		500.000		100287.100924.103759.VU THI NGOC BICH chuyen tien ung ho cuu tro bao lu mien bac
10/09/2024 5389.47022		200.000		020097042209101037582024XPZ5756727.47022 .103759.PHAM THI HA XUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.46777		500.000		020097042209101038002024DPCD553520.4677 7.103741.chung tay phuc hoi sau bao yagi
10/09/2024 5189.47083		1.000.000		020097041509101038002024EITd597961.47083. 103753.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.47112		200.000		020097041509101038022024R3wJ598505.47112 .103802.ung ho dong bao cac tinh khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.70385		500.000		100370.100924.103801.PHAM THI GAM chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut do bao so 3
10/09/2024 5217.69464		200.000		618591.100924.103802.ung ho nguoi dan gap bao yagi FT24254783189904
10/09/2024 5214.70442		100.000		100432.100924.103803.Giup do ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5387.46828		200.000		0200970422091010380220246WAJ605208.4682 8.103803.Ung ho ba con bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.16955		1.000.000		MBVCB.6990643087. UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0041000273803 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70464		200.000		641557.100924.103755.BUI THI HAI YEN Chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5213.69445		200.000		618526.100924.103801.KHUAT THI MINH HANG chuyen FT24254284636265
10/09/2024 5245.16960		300.000		MBVCB.6990642990.UNG HO DONG BAO BAO LU.CT tu 0301000387285 DINH THI HONG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16962		200.000		MBVCB.6990643238.TRAN QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 0491000179633 TRAN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.16963		500.000		MBVCB.6990650288.DUONG NGUYEN QUYNH TRAN chuyen tien.CT tu 0721000575958 DUONG NGUYEN QUYNH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47197		150.000		020097041509101038062024vi3V598215.47197. 103806.ung ho lu lut
10/09/2024 5390.47213		100.000		020097040509101038062024RW3O005129.4721 3.103806.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHUONG LINH ung ho bao lu mong mn binh an
10/09/2024 5388.46892		200.000		02009704050910103806202498LP005131.46892. 103746.Vietcombank:0011001932418:MONG MOI NGUOI LUON KHOE MANH BINH AN
10/09/2024 5388.47230		500.000		020097042209101038062024JLUE827097.47230 .103759.gui tang khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5219.69608		50.000		642462.100924.103802.VU THI THAO Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.69615		100.000		562446.100924.103806.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.46926		200.000		020097041509101038082024JVN6598273.46926 .103808.NGUYEN THI MONG TRUC UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.69622		100.000		563215.100924.103807.Gop suc cung MTTQVN vuot qua thien tai
10/09/2024 5217.70639		100.000		618963.100924.103807.Con khong co nhieu mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an FT24254103206054

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.16978		200.000		MBVCB.6990650144.ung ho cuu tro bao sau bao yagi.CT tu 0281001884357 LUONG THI BACH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69648		100.000		618989.100924.103807.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254076169370
10/09/2024 5078.9224		100.000		MBVCB.6990650114.thuong ve mien Bac.CT tu 0061001090062 TRAN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70671		500.000		959783.100924.103852.XIN GUI CHUT TAM LONG NHO MON CHO BA CON MIEN BAC-100924-10:38:09 959783
10/09/2024 5017.70670		200.000		641832.100924.103804.MAI THI TUYET NHUNG ho tro dong bao gap bao lu
10/09/2024 5078.9225		500.000		MBVCB.6990650502.Ung Ho ba con lu lut.CT tu 0901000102000 NGUYEN PHUONG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16986		200.000		MBVCB.6990640205.Ung ho nhan dan mien Bac vuot bao.CT tu 0071003814969 NGUYEN THI NHU THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47327		500.000		0200970405091010381020242QNW005324.473 27.103810.Vietcombank:0011001932418:LE THI PHUONG chuyen tien ung hoj khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.69701		1.000.000		619137.100924.103809.BUI NGOC HUNG chuyen ung ho cac tinh mien nui phia bac bi anh huong bao so 3 FT24254295684670
10/09/2024 5217.70739		500.000		642541.100924.103804.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5387.46999		1.000.000		020097042209101038102024VA8G888228.4699 9.103812.BUI DUC ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.47383		200.000		020097042209101038112024980K660510.47383. 103753.DO CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5215.70811		1.000.000		563713.100924.103812.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5213.69775		100.000		619396.100924.103812.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254234000163
10/09/2024 5388.48042		200.000		020097042209101038132024VWLA983970.480 42.103754.NGUYEN VAN ANH ung ho dong bao Mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5390.47424		100.000		02009704220910103813202424LU620784.47424 .103814.NGUYEN THU HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.17016		115.925		MBVCB.6990639028.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1043159262 NGUYEN VY THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70892		1.000.000		642757.100924.103810.NGUYEN THI NGOC TRAM Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.47455		100.000		020097042209101038142024H8IP436578.47455.103756.HOANG DINH HOA ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi YAGI va anh huong cua no gay ra
10/09/2024 5220.69859		500.000		016992.100924.103815.Ha Trang ung ho dong bao bi anh huong do bao lu Yagi
10/09/2024 5390.47463		500.000		020097042209101038142024GF6L871092.47463.103816.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien UNG HO DONG BAO CHONG BAO LU
10/09/2024 5240.17027		100.000		MBVCB.6990650095.ung ho nhan dan.CT tu 0011004357283 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48070		500.000		0200970422091010381420248RG5363475.48070.103755.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai lu lut
10/09/2024 5215.69886		300.000		563570.100924.103815.Vu Thu Trang chuyen tien
10/09/2024 5215.70944		156.723		619642.100924.103815.DO HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254680860887
10/09/2024 5243.17031		200.000		MBVCB.6990643354.Mot chut tam long tiep suc dong bao sau bao Yagi.CT tu 0531002517226 TRUONG QUOC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69910		10.000		563890.100924.103816.ung ho tai thiet sau bao so 3 tai khu vuc mien Bac
10/09/2024 5214.69924		500.000		642866.100924.103812.Gia dinh Phuong Ha ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5217.71008		200.000		563906.100924.103817.Bao Tran ung ho nguoi dan mien bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.69975		500.000		634932.100924.103630.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.48217		100.000		020097041509101038202024tWnx598880.48217.103821.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.9298		200.000		MBVCB.6990644187.TRAN THI KIM THAO chuyen tien.CT tu 0531000294971 TRAN THI KIM THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.9305		10.000.000		MBVCB.6990651156.La Boutique ung ho bao lu mien bac .CT tu 0071001007984 VO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72068		300.000		017675.100924.103821.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5245.17057		3.000.000		MBVCB.6990651631.NGO HUU LOI chuyen tien.CT tu 0421000424494 NGO HUU LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17058		100.000		MBVCB.6990650800.HA THI NHU HUYNH chuyen tien.CT tu 1020151565 HA THI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.17058		100.000		MBVCB.6990644473.LE HIEN ANH chuyen tien Ung ho cac tinh bi anh huong boi lu Yagi.CT tu 0711000259738 LE HIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48268		100.000		020097041509101038242024nJmi599146.48268.103824.NGUYEN THI HONG NHUNG con xin gui chut tam long ung ho ba con a
10/09/2024 5239.17061		50.000		MBVCB.6990651700.NGUYEN DIEU MY ung ho dong bao bao lu.CT tu 1025791410 NGUYEN DIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71273		200.000		564888.100924.103823.ung ho khac phuc bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.71286		100.000		643166.100924.103816.NGUYEN THI KIM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.72140		500.000		100445.100924.103824.IBT From SeABank
10/09/2024 5189.47752		100.000		02009704220910103824202450EY345080.47752.103825.DUONG THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.9329		100.000		MBVCB.6990644727.HO THI THU HANG chuyen tien.CT tu 9359614317 HO THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17074		200.000		MBVCB.6990651905.UH dong bao mien bac.CT tu 0011004338091 LE THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17077		50.000		MBVCB.6990644666.DINH PHUOC THO chuyen tien.CT tu 1014146839 DINH PHUOC THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71362		200.000		620355.100924.103825.NGUYEN THI KHANH HUYEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254903100369

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.72209		200.000		644332.100924.103822.NGUYEN NGOC TU Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.72221		1.000.000		620446.100924.103826.Ung ho khac phuc thiet hai bao FT24254066009066
10/09/2024 5209.72224		200.000		620489.100924.103827.NGUYEN THU HUONG ung ho mien bac do con bao s3 gay ra FT24254693638033
10/09/2024 5209.72198		500.000		620382.100924.103826.Ung ho cac tinh bi bao lu yagi FT24254081066553
10/09/2024 5219.71422		1.000.000		620527.100924.103827.LE THI THANH HA chuyen tien ung ho bao yagi FT24254079019700
10/09/2024 5214.71446		100.000		620584.100924.103828.CHU TUAN BAO VE ung ho ba con mien bac FT24254899758626
10/09/2024 5017.71453		500.000		182097.100924.103829.N.T.Ai Vy ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5209.72301		100.000		644436.100924.103824.NGUYEN TAI TAO Chuyen tien
10/09/2024 5216.71529		200.000		643377.100924.103824.vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5213.71531		100.000		644350.100924.103822.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.9371		200.000		MBVCB.6990651191.Chong lu.CT tu 1017322207 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.47904		2.000.000		020097041509101038312024EgJk599593.47904. 103831.Vo Thi Yen Oanh ung ho mien Bac khac phuc bao; lu so 3 Yagi
10/09/2024 5388.48448		100.000		0200970422091010383120248EV2593341.48448. 103823.VU LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.71562		250.000		565199.100924.103831.Doan Hang chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5017.72349		2.000.000		101183.100924.103832.Team BreadHere Solution ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.17110		200.000		MBVCB.6990655202.Ung ho cac tinh VN.CT tu 1027416376 DANG NGOC DONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71613		200.000		620766.100924.103830.NGUYEN THAO NGUYEN FT24254210363505
10/09/2024 5209.72372		1.000.000		173447.100924.103833.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.47954		110.000		020097042209101038322024NA1O831343.4795 4.103834.NGUYEN VAN DUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.48520		200.000		020097041509101038342024IOWi599431.48520. 103834.LE THI PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17122		2.000.000		MBVCB.6990652628.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 8828999999 VU MANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.17123		100.000		MBVCB.6990652975.ONG THUY HAI LINH chuyen tien.CT tu 0911000010881 ONG THUY HAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17122		88.000		MBVCB.6990652262.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi.CT tu 1013178907 TRAN TRUC XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47995		300.000		020097042209101038342024L0ZA646863.4799 5.103835.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5239.17129		200.000		MBVCB.6990655482.Ung ho dong bao cac tinh anh huong boi thien tai.CT tu 1014635165 LE THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.72441		20.000		109438.100924.103835.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.71761		100.000		621133.100924.103836.LE QUOC DAT chuyen FT24254860000065
10/09/2024 5216.71803		100.000		621188.100924.103837.NGO THI HUYEN chuyen FT24254063957003
10/09/2024 5239.17140		100.000		MBVCB.6990652768.Ung ho dong bao cac tinh, thanh bi thiet hai boi bao Yagi va anh huong cua no gay ra.CT tu 0151000540322 NGUYEN LE THUY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71846		300.000		565481.100924.103838.CAO MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.49093		298.000		0200970422091010383820243L3N363092.49093 .103839.VAN SI HUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.48629		100.000		020097041509101038392024afcr599735.48629.1 03839.PHAM TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5209.71857		300.000		621302.100924.103838.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254600363531
10/09/2024 5217.71867		100.000		621341.100924.103839.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi, cau mong moi nguoi binh an FT24254364003073
10/09/2024 5212.72538		1.000.000		621330.100924.103839.Ung ho dong bao chong lu FT24254460780856

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.17155		2.000.000		MBVCB.6990644812.UNG HO DONG BAO MIEN BAC CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 0441000726668 NGUYEN THI PHUONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72607		20.000		003774.100924.103841.IBFT ung ho thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.17159		500.000		MBVCB.6990655889.VU THI VAN chuyen tien .CT tu 0341007057567 VU THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17160		100.000		MBVCB.6990655894.ung ho ba con con bao so 3 .CT tu 1036803144 NGUYEN HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49172		1.000.000		020097041509101038422024ZBIg600155.49172.103823.ung ho dong bao mien nui phia bac bao yagi
10/09/2024 5240.17164		100.000		MBVCB.6990653733.NGUYEN HANH HOA chuyen tien.CT tu 9969885157 NGUYEN HANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.17166		300.000		MBVCB.6990655688.Chut tam long mien Nam gui mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0421000515939 TRAN XUAN HUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72638		1.000.000		621614.100924.103843.Ung ho dong bao phia Bac som vuot qua kho khan bao Yagi FT24254633395489
10/09/2024 5213.72642		200.000		182239.100924.103843.Mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an a
10/09/2024 5218.73022		200.000		644933.100924.103837.gui dong bao bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.73077		100.000		566097.100924.103844.xin gop suc ung ho va ho tro dong bao
10/09/2024 5078.9459		300.000		MBVCB.6990653928.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho.CT tu 9934686228 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73123		5.000		025760.100924.103844.Nguyen Khanh Nguyen ung ho vung lu lut va khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.48759		200.000		020097042209101038452024KQYS941940.4875 9.103838.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5388.49280		200.000		0200970422091010384620245DBP309770.49280 .103827.LE THI THU HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.73185		300.000		003934.100924.103847.IBFT NGUYEN THI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5161.18402		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8705558.20240910.66478705558-0941001515
10/09/2024 5388.49313		500.000		020097041509101038482024NIsf599885.49313. 103848.Ha Kim Phung xin ung ho 1 chut cho ba con tren vung cao
10/09/2024 5214.73283		100.000		645381.100924.103846.co len a
10/09/2024 5239.17201		200.000		MBVCB.6990653198.minh ung ho 1 phan nho do bao yagi gay ra cho tinh bi thiet hai.CT tu 0821000153493 LE VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.73294		200.000		622049.100924.103848.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254237472902
10/09/2024 5219.73296		100.000		622041.100924.103848.HOANG THANH VINH FT24254563796645
10/09/2024 5390.48844		700.000		020097040509101038502024DTGQ007357.4884 4.103851.Vietcombank:0011001932418:HA THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.72828		300.000		622117.100924.103849.LE THI THU NHAI ung ho cac tinh bao lu FT24254667244012
10/09/2024 5390.49405		200.000		0200970415091010385120244usL599934.49405. 103851.gd o Bich Khuyen TH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.48851		200.000		020097042209101038502024SIXW458102.4885 1.103851.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5217.72869		500.000		622233.100924.103850.Ung ho khac phuc bao, lu lut FT24254821218371
10/09/2024 5212.72890		200.000		622294.100924.103851.ung ho dong bao lu lut FT24254569739011
10/09/2024 5244.17215		1.000.000		MBVCB.6990656941.ung ho dong bao ta.CT tu 0301000353876 BUI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49460		100.000		020097042209101038522024NF0L791527.49460 .103833.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.72902		300.000		026343.100924.103852.Ung Ho Mien Bac do Bao YaGi mong moi nguoi suc khoe
10/09/2024 5242.17217		500.000		MBVCB.6990641738.NGO DAO QUYNH ANH ung ho cuu tro dong bao bao lu.CT tu 0371000449779 NGO DAO QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17220		10.000		MBVCB.6990653759.Phi Hung ung ho lu lut ba con Mien Bac.CT tu 0041000251328 NGO TRUONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73382		10.000.000		622280.100924.103851.XinChiaSeVoiDongBao VN FT24254807796906
10/09/2024 5218.72941		100.000		567079.100924.103853.LUONG THI KIEU TRUC ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.17227		100.000		MBVCB.6990657087.PHAN THANH TU chuyen tien.CT tu 0281000518038 PHAN THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.72962		20.000		622509.100924.103854.Ho tro nguoi dan trong con bao Yagi FT24254076171951
10/09/2024 5390.48952		200.000		020097042209101038542024KU9Y769623.4895 2.103855.DUONG THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.72974		100.000		645513.100924.103849.NGUYEN THI HIEN Chuyen tien ung ho cac tinh mien bac chong lu lut
10/09/2024 5189.48971		100.000		020097042209101038552024KZBG493827.4897 1.103856.chut tam long tu mien Nam gui den mien Bac than yeu
10/09/2024 5390.49542		50.000		020097042209101038552024E44T840542.49542. 103856.ung ho bao lu
10/09/2024 5161.18442		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9275084.20240910.66479275084-0704550823_N GUYEN LAM MY THANN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.48975		200.000		020097041509101038562024hOSz600484.48975 .103856.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5390.49549		2.000.000		020097040509101038562024O2DC007641.4954 9.103836.Vietcombank:0011001932418:duong thuoc lang son ung ho chia se khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5161.18416		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9276235.20240910.66479276235-0359812804_D O THI TUYET chuyen tien ung ho dong bao trong bao lu
10/09/2024 5239.17244		200.000		MBVCB.6990657416.ung ho cac tinh bi bao lu boi bao Yagi.CT tu 1018298588 LE THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.17245		300.000		MBVCB.6990654645.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0121000868751 TRAN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.73604		200.000		645626.100924.103852.LE THI CHAU PHI Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.73639		200.000		645465.100924.103848.TA LUU LUY Chuyen tien
10/09/2024 5216.73650		200.000		005065.100924.103858.IBFT cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5219.73655		500.000		622775.100924.103857.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254553849252
10/09/2024 5214.74102		300.000		622847.100924.103858.NGUYEN THI LINH CHI ung ho thiet hai lu lut FT24254490288001
10/09/2024 5388.50043		400.000		020097040509101038592024C3RI007804.50043.103859.Vietcombank:0011001932418:LU THI VONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.17249		2.000.000		MBVCB.6990654655.Quyen gop ho tro dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0491000109975 DANG THI HOA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73697		200.000		622921.100924.103859.Ung ho dong bao lu lut FT24254974055355
10/09/2024 5387.50065		100.000		020097041509101039012024DvtM600624.5006 5.103901.chia se cung dong bao
10/09/2024 5214.74154		1.000.000		960991.100924.103900.NGUYEN THI NGOC TIM chuyen khoan-100924-10:39:00 960991
10/09/2024 5219.73736		500.000		171139.100924.103900.TRAN ANH CUONG UNG HO DONG BAO UNG PHO LU LUT
10/09/2024 5388.49699		500.000		020097041509101039022024Uwbb601101.4969 9.103902.vuon nho Thien Nhi ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.49726		500.000		020097040509101039022024NSJC007955.49726 .103903.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5220.74182		50.000		623059.100924.103901.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254975154621
10/09/2024 5390.49739		5.000.000		020097042209101039022024IHGV840376.49739 .103903.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.73783		100.000		102021.100924.103902.Chut tam long ung ho dong bao vuot qua thoi diem nay Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.49762		50.000		020097042209101039032024MQTU929959.497 62.103904.Chau la hoc sinh chau ung ho giup ba con may goi mi voi may hop sua a
10/09/2024 5220.73871		2.000.000		102082.100924.103904.BUI MINH THANH chuyen tien MTTQVN BAN CUU TRO
10/09/2024 5240.17277		1.000.000		MBVCB.6990654897.ung ho ba con vung lu lut sau bao yagi.CT tu 0141000223970 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.74273		500.000		005156.100924.103904.IBFT Thuy Trang ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.73898		1.000.000		646303.100924.103900.DANG XUAN MANH ung ho ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.50150		100.000		020097042209101039032024SML4697736.5015 0.103904.E Huyen HP ung ho nhan dan VN
10/09/2024 5240.17283		100.000		MBVCB.6990658116.Ung ho dong bao sau con bao Yagi.CT tu 0301000404440 LO DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.74302		300.000		423541.100924.103906.ho tro ba con chong lu
10/09/2024 5214.74327		100.000		102164.100924.103907.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT
10/09/2024 5217.73952		500.000		623402.100924.103906.Ung ho dong bao cac tinh TP bi thiet hai do bao Yagi FT24254685646381
10/09/2024 5216.74342		300.000		623408.100924.103906.TRAN THI NHAM ung ho cac tinh anh huong do bao Yagi. FT24254193770975
10/09/2024 5389.50213		2.000.000		020097042209101039062024L9RY856710.50213 .103907.NGUYEN XUAN CANH chuyen tien
10/09/2024 5218.75023		200.000		423549.100924.103908.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5220.74383		100.000		568115.100924.103908.Viet nam co lenn
10/09/2024 5216.75027		100.000		005227.100924.103908.IBFT Em xin gop chut rat nho cuu tro dong bao mien Bac anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5078.9601		400.000		MBVCB.6990665670.ung ho ba con sau bao so 3.CT tu 0281001891205 PHAN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17298		500.000		MBVCB.6990658279.ho tro cong tac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1034138794 TRAN KHANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17305		300.000		MBVCB.6990665490.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0551000118903 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.74420		200.000		568160.100924.103909.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5214.74427		200.000		647153.100924.103904.PHAM THI KHANH HUYEN ung ho nguoi dan bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5389.49949		1.000.000		020097042209101039092024TVP0147438.49949 .103910.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74449		50.000		027643.100924.103910.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.49965		600.000		02009704220910103910202413CT851714.49965 .103911.VO HONG CONG chuyen tien
10/09/2024 5390.50331		100.000		020097042209101039102024R4N1404516.50331 .103911.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.17319		200.000		MBVCB.6990657631.ung ho dong bao do bao yagi .CT tu 0281000495026 TRAN THI NGOC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17322		1.000.000		MBVCB.6990655896.VO THI QUY TAM ung ho dong bao bi anh huong bao YAGI.CT tu 0481000054457 VO THI QUY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50354		100.000		02009704220910103911202420FS206771.50354. 103913.TRAN PHUONG NHU Y ung ho khac phuc tinh trang bao Yagi va anh huong cua no
10/09/2024 5389.51028		200.000		0200970422091010391320245KOM916127.5102 8.103914.ung ho dong bao bao lu lut
10/09/2024 5241.17328		100.000		MBVCB.6990665889.Mong cac tinh thanh vuot qua bao lu.CT tu 1020805587 DANG HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50404		105.000		020097041509101039142024GEj9601429.50404. 103914.ung ho - bao so 3
10/09/2024 5243.17329		500.000		MBVCB.6990665840.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9907158407 PHAM THI HON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.74589		2.000.000		623866.100924.103913.Ung ho dong bao bao lut FT24254902810100
10/09/2024 5388.51057		500.000		020097041509101039152024CZCr600897.51057 .103915.ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai trong dot bao yagi
10/09/2024 5388.51067		50.000		020097041509101039152024ZUa8601450.51067 .103915.DOAN XUAN SON chuyen tien
10/09/2024 5078.9650		2.000.000		MBVCB.6990666135.NGUYEN THI HUE ANH chuyen tien.CT tu 0991000009711 NGUYEN THI HUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51077		50.000		020097041509101039152024hHRw600904.5107 7.103915.ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.75291		500.000		567916.100924.103915.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5388.51030		500.000		020097042209101039132024AUJB654452.5103 0.103906.Ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.51142		200.000		020097042209101039172024IIVK616625.51142. 103918.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.74713		2.000.000		023657.100924.103918.Le Van ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.51168		100.000		020097042209101039172024K3H8300082.51168 .103919.TRAN PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5217.75447		500.000		102526.100924.103919.TRAN HUY HONG transfer
10/09/2024 5217.75444		50.000		568573.100924.103918.Nguyen Thi Thu Hien - Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.50517		10.000.000		0200970405091010392020242Y9W008821.5051 7.103920.Vietcombank:0011001932418:PHAM THAO NHI chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5017.74751		500.000		624298.100924.103918.NGUYEN THI QUYNH ung ho khac phuc bao Yagi FT24254332670160
10/09/2024 5209.74720		100.000		647597.100924.103914.UNG HO MIEN BAC THIET HAI TRONG CON BAO YAGI
10/09/2024 5390.51211		50.000		020097042209101039192024JI2L415296.51211. 103921.NGUYEN HUU SON chuyen tien
10/09/2024 5219.74722		300.000		023681.100924.103919.Ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5212.74786		400.000		624392.100924.103920.Gia dinh Dau Tay gui ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254518648993
10/09/2024 5388.51249		200.000		0200970405091010392220246IX3008972.51249. 103914.Vietcombank:0011001932418:LE DAC THIET chuyen tien
10/09/2024 5244.17375		100.000		MBVCB.6990666913.Ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 1017235559 NGUYEN DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74854		80.000		961476.100924.104032.TRAN NGUYEN THIEN TRANG chuyen khoan-100924-10:39:22 961476
10/09/2024 5388.50626		200.000		0200970415091010392420240UF6602058.50626 .103924.ung ho ng dan vung nui phia bac
10/09/2024 5219.74888		100.000		024058.100924.103924.Ho tro bao lu
10/09/2024 5209.75601		300.000		647803.100924.103919.DUONG THI HA Chuyen tien uh khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.75634		100.000		102582.100924.103925.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.75639		500.000		624705.100924.103924.VU MINH NGOC chuyen FT24254911946160
10/09/2024 5220.75674		200.000		646857.100924.103921.cuu lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.17394		50.000		MBVCB.6990651576.NHAN BINH NGOC MINH ung ho cac tinh thanh bi thiet hai va anh huong cua bao yagi.CT tu 1040407035 NHAN BINH NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74944		1.000.000		005469.100924.103925.IBFT Gd Chun chin Ung ho cuu tro sau bao Lagi
10/09/2024 5215.74955		172.742		624811.100924.103926.Quyen gop cuu tro ba con bao Yagi. Mong cac chien sy va ba con binh an. Nam Mo A Di Da Phat. FT24254083056701
10/09/2024 5219.74974		300.000		624875.100924.103927.UNG HO DONG BAO VUNG LU FT24254767124977
10/09/2024 5189.50705		200.000		020097041509101039282024DQNP601756.5070 5.103920.ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5242.17411		100.000		MBVCB.6990666622.NGUYEN THI THUY NHUNG ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3.CT tu 0161001691649 NGUYEN THI THUY NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50753		300.000		020097041509101039302024AONO601791.507 53.103930.NGUYEN VAN PHAT ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5217.74990		100.000		624919.100924.103927.CHU THI MAI LINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254121495720
10/09/2024 5243.17419		500.000		MBVCB.6990667184.LE NGUYEN MINH TUONG chuyen tien.CT tu 0781000504097 LE NGUYEN MINH TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75840		50.000		570020.100924.103930.Nguyen Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5390.51437		200.000		0200970415091010393020246mOL602177.5143 7.103930.LE THI HUONG chuyen tien ung ho dongbaolulut
10/09/2024 5219.75842		100.000		625142.100924.103930.Ung Ho KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI FT24254424153480
10/09/2024 5212.76156		500.000		102854.100924.103932.LE TU ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai boi bao YAGI
10/09/2024 5219.76164		300.000		961739.100924.104041.MONG DONG BAO MIEN BAC BINH AN VUOT QUA THIEN TAI-100924-10:39:31 961739
10/09/2024 5209.75879		100.000		570660.100924.103931.Cu Thi Bich Ngoc chuyen tien quyen gop ung ho
10/09/2024 5215.76168		200.000		648009.100924.103924.NGUYEN TUAN ANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.75902		300.000		625276.100924.103932.Gia dinh mong ho tro ba con vung lu a FT24254100721409
10/09/2024 5017.76214		200.000		625300.100924.103932.Linh Ly Travel Ung Ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254763041235
10/09/2024 5214.76219		400.000		625306.100924.103933.viet nam co gang FT24254552766177
10/09/2024 5243.17436		100.000		MBVCB.6990667863.ung ho lu lut .CT tu 0211000499819 PHAM VU QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.17440		500.000		MBVCB.6990660139.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0341007035682 TRAN THI MAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75959		100.000		625456.100924.103934.Nha chau Ha Gia Huy mong dong bao som vuot qua bao lu FT24254006994465
10/09/2024 5217.75967		300.000		648321.100924.103932.Tibi chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5212.75993		300.000		570821.100924.103935.Tran Cong Viet Anh ho tro bao yagi
10/09/2024 5213.77011		500.000		625571.100924.103936.LONG VAN OAI ung ho Yen Bai bi bao Yagi FT24254738031522
10/09/2024 5215.76377		1.000.000		173902.100924.103937.PHAM THI DIEM UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5214.76367		500.000		961884.100924.104019.CHUT TAM LONG GUI DEN DONG BAO MAU VUOT QUA BAO LUT-100924-10:39:36 961884
10/09/2024 5244.17454		200.000		MBVCB.6990657049.NGUYEN NGOC VY chuyen tien.CT tu 1018174405 NGUYEN NGOC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.18619		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8892652.20240910.66478892652-0853250969_D UONG HOANG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.76400		500.000		961922.100924.104047.DO DIEP THANH HANG transfer-100924-10:39:37 961922
10/09/2024 5161.18640		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9350831.20240910.66479350831-0919700046_P HAM NU XUAN HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.76417		60.000		625643.100924.103937.BUI THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254770564540
10/09/2024 5214.76430		500.000		625666.100924.103937.Ung ho FT24254527870901

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.17460		500.000		MBVCB.6990660998.TRAN HUONG LY chuyen tien.CT tu 0301000403561 TRAN HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.76495		500.000		649285.100924.103935.DAO QUYNH MAI ung ho dong bao Yagi
10/09/2024 5218.77070		500.000		625798.100924.103939.Ung ho bao lu FT24254299433184
10/09/2024 5189.51592		100.000		0200970422091010393820247B6Y656865.51592 .103939.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.51599		100.000		020097041509101039402024TJSe602361.51599. 103920.gia dinh DUONG GIA HAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.51612		200.000		020097042209101039402024PLVO861865.5161 2.103941.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5243.17476		200.000		MBVCB.6990661126.ung ho mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0801000240640 BUI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.77121		200.000		103078.100924.103941.DO THI NGOC UYEN mot chut gop nho de ung ho nguoi dan mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5388.52104		5.000.000		020097042209101039412024CAC9870349.5210 4.103942.PHAN THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5216.76615		200.000		648658.100924.103940.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.76636		500.000		571101.100924.103942.Ung ho bao so 3 . Co len Vietnam oi
10/09/2024 5389.52136		100.000		020097042209101039422024QJQB757745.5213 6.103935.quyen gop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.17487		1.000.000		MBVCB.6990668110.NGO BICH HUYEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 9969790404 NGO BICH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17492		100.000		MBVCB.6990660815.PHAM THI LEN chuyen tien.CT tu 1024446905 PHAM THI LEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52169		200.000		020097042209101039432024QQV0174786.5216 9.103945.ung ho dong bao vung lu.
10/09/2024 5387.52195		100.000		020097042209101039442024THOW992414.521 95.103945.PHAN THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.76726		5.000.000		626225.100924.103944.CHU THI PHUONG THAO UNG HO FT24254255509113
10/09/2024 5387.52202		200.000		020097042209101039452024K8X1310564.52202 .103946.LE THU TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.17501		100.000		MBVCB.6990668792.moi ae cty 100k. Ung ho dong bao mien Bac..CT tu 8383555555 NGUYEN VAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51703		1.000.000		020097042209101039452024HS4Y224307.51703 .103946.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5017.76779		100.000		648537.100924.103937.PHAM THI HONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.52237		100.000		020097040509101039462024MQ7J010157.5223 7.103947.Vietcombank:0011001932418:LE THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5239.17511		1.000.000		MBVCB.6990661377.NGUYEN TRUNG KIEN ung ho do khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0451000332432 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51745		500.000		0200970405091010394820249BX4010243.51745 .103949.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5216.76814		300.000		571251.100924.103946.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5209.77270		200.000		103241.100924.103947.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5209.77269		200.000		026163.100924.103948.QUACH THUY DUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.76792		2.000.000		626324.100924.103946.Xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi FT24254899763477
10/09/2024 5217.77310		200.000		648592.100924.103938.Ung Ho Dong Bao VN
10/09/2024 5239.17527		500.000		MBVCB.6990669051.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1021100755 TRINH KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.77333		200.000		648924.100924.103946.NGUYEN THI THOAN ung ho ba con mien lu lut
10/09/2024 5219.77356		100.000		007082.100924.103951.IBFT chut tam long cua chau gui dong bao mien bac
10/09/2024 5017.76988		5.000.000		626736.100924.103951.nguyen thi thu ha con ung ho ba con khac phuc do bao lu mong ba con duoc binh an FT24254259490098
10/09/2024 5189.51802		100.000		0200970422091010395120248264184472.51802. 103932.Chau Quang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.78011		100.000		571470.100924.103951.Le Huyen Khanh chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5017.77407		100.000		626830.100924.103952.Ung ho bao so 3 FT24254247857077

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.77308		500.000		105246.100924.103949.ung ho thiet hai do bao cho ba con
10/09/2024 5389.52458		100.000		020097042209101039532024TX41982656.52458 .103954.TRAN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.52486		1.000.000		020097042209101039542024ALKE665516.5248 6.103955.ung ho ba con chong bao lu
10/09/2024 5213.78165		500.000		650084.100924.103950.ung ho dong bao bi thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5189.52519		200.000		0200970422091010395520244NE0613627.52519 .103948.DO THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.52566		100.000		0200970415091010395720247RRx603165.52566. 103949.BUI THI CAM ANH ung ho
10/09/2024 5388.51906		200.000		020097042209101039562024WDLN215988.519 06.103937.LE THI HANG NGA ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.52588		500.000		020097042209101039572024T9BW370969.5258 8.103958.NGUYEN THI DOAN LAM chuyen tien
10/09/2024 5217.78289		200.000		650188.100924.103953.Ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5215.77565		200.000		627259.100924.103958.Ung ho dong bao vuot qua bao va lu lut FT24254500010016
10/09/2024 5389.52662		50.000		02009704220910103959202407B3226460.52662. 104000.NGUYEN THI MAI HUE chuyen tien
10/09/2024 5390.51959		50.000		020097041509101040002024IODh603228.51959 .103940.NGUYEN MINH ANH chung tay ho tro dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.77597		100.000		650205.100924.103953.NGUYEN THI THU Chuyen tien
10/09/2024 5242.17583		1.000.000		MBVCB.6990669627.ung ho phong chong bao lu mien bac.CT tu 9941341515 DAO CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17584		20.000		MBVCB.6990667399.cua it long nhieu a ,mong mn binh an.CT tu 0341007194541 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78385		200.000		101157.100924.104001.Thuong lam dong bao oi
10/09/2024 5241.17587		100.000		MBVCB.6990670189.HOANG CHUC SINH chuyen tien.CT tu 1044472995 HOANG CHUC SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.17591		200.000		MBVCB.6990662633.NYLA DANG KIM HUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 0331003678040 NYLA DANG KIM HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17595		20.000		MBVCB.6990661885.cua it long nhieu chau xin ung ho ba con bi thiet hai sau bao (yagi).CT tu 1021444548 HOANG THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52761		100.000		0200970405091010400320244HVB010944.5276 1.103943.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vuot qua mua lu hi vong tat car dong bao ta binh an vo su
10/09/2024 5212.78518		500.000		103716.100924.104004.HA THI GIAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.78540		500.000		572418.100924.104004.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.17605		200.000		MBVCB.6990669705.BUI THI THU PHUONG ung ho khac phuc do bao Yagi.CT tu 1025730452 BUI THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78546		200.000		006188.100924.104004.IBFT Ung ho khu vuc bao lut
10/09/2024 5387.53071		100.000		020097042209101040052024B9RV784043.53071 .104007.Chau PLinhPNhi ung ho vung lu lut
10/09/2024 5219.78623		200.000		627747.100924.104004.Nguyen Minh Anh FT24254049718566
10/09/2024 5189.53081		500.000		020097042209101040062024IJB0125232.53081. 104007.HOANG THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao tinh thanh thiet hai bao Yagi va anh huong bao
10/09/2024 5387.53077		200.000		020097042209101040062024W7QN980614.530 77.104007.NGUYEN THI TUYET TRINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI
10/09/2024 5212.78661		1.000.000		651149.100924.104004.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5387.52899		50.000		020097042209101040072024313L751743.52899. 104008.NGUYEN QUE CHI chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.78687		200.000		028319.100924.104008.ung ho nguoi dan thiet hai bao yagi
10/09/2024 5215.77812		200.000		628003.100924.104007.PHAN PHUONG THAO chuyen ung ho do anh huong bao Yagi FT24254709768900
10/09/2024 5387.52919		100.000		020097040509101040082024XHQM011167.529 19.104009.Vietcombank:0011001932418:CUU TRO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.52924		4.000.000		020097042209101040082024S7NE461573.52924 .104009.Be Minh An 5 tuoi ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.53105		1.000.000		0200970422091010400820249RSM771836.5310 5.103949.Con xin gop suc vuot qua kho khan trong thoi gian bao lu mong cac tinh mien Bac co gang vuot qua. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.78736		500.000		628051.100924.104008.NGUYEN QUOC PHU chuyen FT24254827001851
10/09/2024 5244.17626		300.000		MBVCB.6990670635.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien.CT tu 0281000517782 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53128		1.000.000		020097041509101040102024da7c603409.53128. 104010.LE THI LAN HUONG ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.78747		100.000		219586.100924.104009.ho tro dong bao qua bao yagi
10/09/2024 5244.17632		200.000		MBVCB.6990663747.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 0531002504292 NGUYEN HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.77856		100.000		628119.100924.104009.Ung ho ba con vung bao lu FT24254147208950
10/09/2024 5390.52979		500.000		02009704220910104009202402JO589133.52979. 104011.DO THI HONG NHUNG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.78778		300.000		650639.100924.104004.PHAM KIEU HOA Chuyen tien
10/09/2024 5219.77877		2.000.000		573667.100924.104009.LAI MINH TUYET ung ho giup do dong bao bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.77885		100.000		628203.100924.104010.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi FT24254508108323
10/09/2024 5215.78846		100.000		649838.100924.103954.DANG CHAU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.54018		1.000.000		020097041509101040122024KCkC603853.5401 8.104012.thao ho tro ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.53203		100.000		020097042209101040122024KN5C596224.5320 3.103954.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.54057		200.000		020097040509101040132024M9FT011396.5405 7.104013.Vietcombank:0011001932418:dong hanh cung nguoi dan mien Bac.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53239		100.000		020097042209101040142024Z4UD166520.5323 9.103955.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.53244		50.000		020097040509101040152024OEQP011501.5324 4.103956.Vietcombank:0011001932418:DAM QUOC TRIEU quyen gop bao Yagi
10/09/2024 5189.54148		100.000		020097042209101040152024XU3S712785.5414 8.104008.Ung ho
10/09/2024 5212.79049		200.000		028577.100924.104016.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.17667		1.000.000		MBVCB.6990663695.NGUYEN DUY DUC chuyen tien.CT tu 0181003563369 NGUYEN DUY DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54195		2.000.000		020097041509101040172024ih7F604047.54195. 104017.DANG THI THEU ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5213.79075		500.000		628646.100924.104017.HO TRO DONG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGI FT24254255510562
10/09/2024 5220.80078		500.000		028837.100924.104018.LUYEN THI THU HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.54213		200.000		020097042209101040172024KBDA162598.5421 3.104018.TRAN MINH TRI ung ho bao lu
10/09/2024 5189.54237		90.000		02009704220910104015202405DG749252.54237 .104019.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.54241		500.000		020097042209101040182024TUE4680598.54241 .104019.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.79142		500.000		652025.100924.104014.Ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5209.79143		100.000		628778.100924.104019.Viet Nam co len FT24254827002659
10/09/2024 5189.53345		1.000.000		020097042209101040192024BYHO488435.5334 5.104020.Tiemnuochoachiet.vn
10/09/2024 5387.54281		100.000		020097042209101040192024937E698251.54281. 104020.Dinh Long Karaoke gop chut it gui dong bao lu lut. mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5390.54311		140.000		0200970422091010402020246UOV127227.5431 1.104021.ung ho trong dot bao yagi
10/09/2024 5215.79185		200.000		628847.100924.104020.DO THI BICH NGOC chuyen FT24254006997886
10/09/2024 5216.79216		100.000		104196.100924.104022.NGUYEN HUU ANH MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.80273		50.000		652187.100924.104018.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.53402		200.000		020097042209101040212024DJZK865510.5340 2.104022.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.53404		1.000.000		020097042209101040212024Y0SY376423.53404 .104022.con mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5017.80313		100.000		652129.100924.104016.NGUYEN THI HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5220.80321		200.000		652092.100924.104015.TRAN ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5240.17700		200.000		MBVCB.6990664706.LE THI HUONG chuyen tien.CT tu 0201000252372 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53414		600.000		020097042209101040222024WLEH669584.5341 4.104003.Hoang ung ho dong bao bi thiet hai do bo Yagi
10/09/2024 5213.79242		200.000		629008.100924.104022.VU NGOC QUE ANH chuyen FT24254911950553
10/09/2024 5218.80333		50.000		629063.100924.104023.LAM THI HUONG GIANG chuyen FT24254020436077
10/09/2024 5189.53422		100.000		020097041509101040232024a3qQ604641.53422 .104024.TRAN THI THU THAO Chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5241.17704		200.000		MBVCB.6990664689.LE NGUYEN TAM KY ung ho dong bao.CT tu 0841000050963 LE NGUYEN TAM KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80348		500.000		104242.100924.104024.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5240.17705		200.000		MBVCB.6990664884.HOANG THI KIEU PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0081001286358 HOANG THI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80378		50.000		629160.100924.104024.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen FT24254708749378
10/09/2024 5390.54416		100.000		020097041509101040252024VIWw604683.5441 6.104025.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.54450		500.000		020097042209101040252024D5B2705193.54450 .104026.ung ho dong bao cac tinh tpho bi thiet hai do bao so 3 YaGi
10/09/2024 5078.10093		200.000		MBVCB.6990664584.ung ho ba con vung cao bi bao lu.CT tu 0231000634313 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.80437		1.000.000		629272.100924.104025.LAI HOAI ANH ung ho khac phuc bao Yagi FT24254103215460

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17717		100.000		MBVCB.6990665022.DINH THI THAO chuyen tien.CT tu 9385130161 DINH THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.80462		300.000		172350.100924.104026.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5212.80464		50.000		651707.100924.104021.PHAM THI DIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.79378		500.000		442661.100924.104017.NGUYEN THI KIM HUE UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5214.79395		500.000		651601.100924.104018.ung ho lu lut
10/09/2024 5216.80500		200.000		651516.100924.104015.Tran Huyen Thanh ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.17724		500.000		MBVCB.6990671607.THU SUONG UNG HO KHAC PHUC SAU BAO.CT tu 0121001826175 VO THI THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80533		400.000		574395.100924.104027.cau mong moi nguoi trong tam bao duoc binh an
10/09/2024 5214.80535		300.000		574394.100924.104027.HOANG ANH HUNG ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.79424		500.000		020613.100924.104021.NGUYEN THI NHUNG Ck tien ung ho dong bao lu lut Mien Bac la lanh dum la rach, la rach dum la rach hon. Tu hao Con Rong Chau Tien giang son Viet Nam
10/09/2024 5387.53507		50.000		020097041509101040282024LBUE604231.53507 .104008.Minh mong vung cao nhanh chong binh on
10/09/2024 5214.79436		50.000		575032.100924.104027.Huynh Phuc Xuan Vy chuyen tien
10/09/2024 5218.79458		200.000		629407.100924.104027.Ho tro dong bao thiet hai do bao lu lut. Mong moi nguoi binh an. FT24254314345609
10/09/2024 5189.54565		1.000.000		02009704220910104029202418JO165791.54565. 104030.LUU THI HUE chuyen tien quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5389.54594		500.000		020097042209101040302024HU1B460502.5459 4.104031.TRAN HUU VINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5240.17744		100.000		MBVCB.6990672431.PHAM TUAN ANH quyen gop ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9345885909 PHAM TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54625		100.000		020097042209101040312024E8V1322022.54625. 104032.Ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.80654		200.000		963252.100924.104031.HO THE BAO UNG HO-100924-10:40:30 963252
10/09/2024 5213.79538		100.000		172411.100924.104030.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI BOI BAO YAGI
10/09/2024 5209.80786		100.000		629860.100924.104033.Ho gia dinh tai Da Nang ung ho dong bao mien Bac FT24254500011608
10/09/2024 5244.17756		500.000		MBVCB.6990675547.TRAN THI HUYEN chuyen tien chuc dong bao binh an va som on dinh cuoc song.CT tu 3388573457 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17758		200.000		MBVCB.6990664850.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh chiu thiet hai bao lu.CT tu 0451000491333 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79628		300.000		652559.100924.104028.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5389.53631		200.000		020097041509101040342024NqJT604948.53631 .104015.NGUYEN THI TUYET chia se bao lu
10/09/2024 5387.54706		200.000		020097042209101040342024L63M693560.5470 6.104035.HOANG THI THUY TRANG chuyen tien ung ho lu 2024
10/09/2024 5388.54719		500.000		0200970422091010403520246UFP771339.54719 .104036.VU LUONG DUC chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.10160		300.000		MBVCB.6990673035.CAO MINH KHANH chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 7246789999 CAO MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79721		100.000		630206.100924.104037.VU HA GIANG ung ho cac tinh thiet hai boi bao Yagi FT24254795863694
10/09/2024 5245.17775		100.000		MBVCB.6990675933.ung ho ba con bi bao yagi.CT tu 0081001268201 NGUYEN THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80993		100.000		630155.100924.104036.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254103216350
10/09/2024 5390.54801		200.000		0200970415091010403920241XoA605063.5480 1.104039.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.79743		300.000		184407.100924.104038.Pham Thi Van Ha chuyen tien
10/09/2024 5017.81051		200.000		630268.100924.104038.PHAN VAN QUANG chuyen ung ho dong bao cac tinh gap thien tai 2024 FT24254553855813

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.81053		250.000		630306.100924.104038.Dong bao co gang vuot qua giai doan kho khan ah FT24254760575538
10/09/2024 5218.79767		100.000		630248.100924.104038.ho tro dong bao FT24254661428404
10/09/2024 5212.79787		100.000		630371.100924.104039.ung ho cac tinh bao lu FT24254296425527
10/09/2024 5239.17793		50.000		MBVCB.6990665097.ung ho thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 0291000338558 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79813		10.000		903159.100924.104041.LUU VAN THUY ung ho bao lut
10/09/2024 5219.81124		200.000		575543.100924.104040.CHU NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5220.81136		500.000		575563.100924.104041.mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.81119		2.000.000		630475.100924.104040.NGUYEN THI HUYEN Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254824064367
10/09/2024 5213.81131		153.888		575942.100924.104040.Ung ho
10/09/2024 5161.18972		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9357808.20240910.66479357808-0334987633_U ng ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5161.18956		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9357632.20240910.66479357632-0961000897_ Mong nguoi dan Mien Bac binh an
10/09/2024 5017.81177		1.000.000		630588.100924.104042.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao YAGI FT24254738036480
10/09/2024 5390.54875		200.000		0200970405091010404120240W9F012781.5487 5.104042.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5209.81215		300.000		653094.100924.104035.Ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5239.17811		100.000		MBVCB.6990676368.DAO NGOC ANH ho tro ba con bao so 3.CT tu 9339774747 DAO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54936		500.000		020097042209101040432024EA6I766442.54936. 104044.VO THI MO chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.79927		500.000		630742.100924.104044.Ung ho thiet hai do bao yagi FT24254830146600
10/09/2024 5214.81309		10.000		034638.100924.104045.mot chut ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.17825		2.000.000		MBVCB.6990672409.HOANG THI HAI YEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao so3.CT tu 0071002736860 HOANG THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79954		500.000		654061.100924.104041.UH Bao Lu
10/09/2024 5161.18993		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9439027.20240910.66479439027-0392346597_ Mong mn binh an a
10/09/2024 5078.10232		500.000		MBVCB.6990673751.Xin ung ho dong bao.CT tu 3367569787 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53837		200.000		02009704150910104047202425zk605271.53837. 104047.Le Huyen chuyen tien ung ho chia se ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.55031		300.000		020097042209101040452024YF18564012.55031. 104047.LY NAM THAI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.79973		100.000		576145.100924.104045.Dong Bao Co Lennnn
10/09/2024 5161.18996		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9354762.20240910.66479354762-0963970319_C hia se ho tro dong bao chong bao lu
10/09/2024 5217.82027		500.000		630978.100924.104047.NGUYEN THAI HA chuyen tien cuu tro bao Yagi FT24254540208508
10/09/2024 5217.82034		200.000		576841.100924.104047.Ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5189.55090		100.000		020097042209101040482024QKSO406982.5509 0.104040.quyen gop cho ba con lu lut
10/09/2024 5387.55095		100.000		020097042209101040482024NHHN597376.5509 5.104041.ung ho dong bao viet nam khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.55098		2.000.000		020097041509101040492024a8SX605338.55098 .104049.NGUYEN VIET DAI chuyen tien
10/09/2024 5219.81444		100.000		631062.100924.104049.Mong moi ng som vuot qua FT24254705067016
10/09/2024 5209.82066		500.000		576278.100924.104049.Nguyen Thi Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5189.55119		200.000		020097041509101040502024PWYI605367.5511 9.104050.LUU THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.17850		100.000		MBVCB.6990673535.NGUYEN THI THUY HIEN chuyen tien.CT tu 1045335422 NGUYEN THI THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.17851		1.000.000		MBVCB.6990676971.ung ho dong bao thiet hai.CT tu 3588886666 TA QUANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17860		200.000		MBVCB.6990674053.khac phuc bao so 3.CT tu 0591000332057 DANG THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55230		500.000		020097042209101040522024ELC0534456.55230 .104054.PHAM THI THI chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.55246		100.000		020097042209101040532024WQCS919839.552 46.104054.TRAN HUNG HAI chuyen tien ung ho sieu bao YAGI
10/09/2024 5240.17870		200.000		MBVCB.6990674369.NGUYEN TRINH THE PHUOC chuyen tien.CT tu 0481000877203 NGUYEN TRINH THE PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17874		100.000		MBVCB.6990677334.NGUYEN THI THUY chuyen tien.CT tu 0781000458232 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53991		500.000		0200970422091010405420241HGC161957.5399 1.104035.VU THI LAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.82159		500.000		631343.100924.104053.NGUYEN THAO VY chuyen tien ho tro lu lut FT24254666640000
10/09/2024 5213.81611		200.000		631408.100924.104053.Nguyen Pham Quynh Anh ung ho bao Yagi FT24254158661388
10/09/2024 5243.17879		300.000		MBVCB.6990677720.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien cuu tro mien bac than thuong.CT tu 1025491620 NGUYEN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.10298		500.000		MBVCB.6990674144.NGUYEN VU CA chuyen tien.CT tu 1021562910 NGUYEN VU CA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81642		100.000		577082.100924.104053.Tong Ai Linh chuyen tien
10/09/2024 5209.81644		50.000		035443.100924.104055.VU HUYEN TRANG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5219.81638		200.000		631405.100924.104053.NGUYEN BAT MANH chuyen ung ho bao lu lut FT24254505470655
10/09/2024 5213.81673		200.000		654049.100924.104040.PHAM KIEU OANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.81661		500.000		631361.100924.104053.Ung ho cac tinh bao lu Yagi FT24254423619681

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.81679		100.000		423957.100924.104056.Chau Hue Mai chuyen khoan cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5214.81763		300.000		653599.100924.104052.LE THI NGOC TRAM Chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5214.82271		5.000.000		631549.100924.104055.NGUYEN THI NU chuyen nguyen thi nu ung ho nguoi dan vung lu FT24254500160883
10/09/2024 5218.81786		100.000		963910.100924.104202.BUI THI HANG NGA CK UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:40:58 963910
10/09/2024 5161.19030		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8326852.20240910.66478326852-0944805738_U ng ho cuu tro bao lu so 3
10/09/2024 5390.55392		100.000		020097042209101040582024M5B8320763.5539 2.104059.Quyen gop chia se cung dong bao vuot qua mua kho khan
10/09/2024 5243.17901		100.000		MBVCB.6990678105.ho tro dong bao.CT tu 0141000875953 DOAN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82316		1.000.000		631807.100924.104059.Cuu ho lu lut FT24254020438750
10/09/2024 5213.81874		5.000.000		423974.100924.104058.DVLT Thao Ngo ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.81897		100.000		654223.100924.104044.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.82354		100.000		631921.100924.104100.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254136006070
10/09/2024 5017.82352		80.000		631899.100924.104100.Le Van Anh- ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254839800273
10/09/2024 5387.55464		100.000		020097042209101041002024JM9O872473.5546 4.104101.TRAN PHUONG QUE chuyen tien
10/09/2024 5388.55472		500.000		020097041509101041022024kYyY606184.55472 .104053.Ung ho dong bao bi anh huong; thiet hai do bao Yagij
10/09/2024 5214.82376		1.000.000		631837.100924.104059.Quy Am ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254234001768
10/09/2024 5189.55486		500.000		020097042209101041012024F2GB875689.55486 .104102.NGUYEN THI NU NGOC CHAU ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5389.55499		1.000.000		020097042209101041012024RR2D321158.5549 9.104102.cam on vi tat ca a .
10/09/2024 5017.82411		500.000		654714.100924.104056.ung ho cac tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.19038		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9129712.20240910.66479129712-0977555148_U ng ho dong bao khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.83064		200.000		632003.100924.104101.Gd Sua Ca ung ho Yen Bai FT24254744933606
10/09/2024 5388.56139		500.000		020097042209101041032024UYII249105.56139.104044.Viet Nam .
10/09/2024 5220.82446		500.000		632058.100924.104102.PHAM THI HOANG CUC chuyen ung ho dong bao mien bac lu lut FT24254004535605
10/09/2024 5217.83107		100.000		654790.100924.104058.hi vong dong bao mien Bac ta manh me vuot qua con bao , mong cau cho moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5214.82496		500.000		653822.100924.104059.TRAN THI DIEU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.55597		200.000		020097040509101041062024LVTK013991.55597.104046.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5209.83196		300.000		632182.100924.104104.Gia dinh xin ung ho vung bao lut a. FT24254613835900
10/09/2024 5212.83220		300.000		632408.100924.104106.NGUYEN THI MAI HUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 tai mien Bac FT24254763048222
10/09/2024 5216.83249		200.000		033474.100924.104106.Doi trong duy ung ho dong bao bao lut yagi
10/09/2024 5219.82550		50.000		578069.100924.104107.HOANG NGHIA KHUE chuyen tien
10/09/2024 5215.82556		200.000		654592.100924.104053.chau xin gui chut tien cuu tro den dong bao
10/09/2024 5017.83255		1.000.000		578002.100924.104105.Chia se kho khan voi dong bao khac phuc bao lu mong tat ca binh an
10/09/2024 5245.17944		500.000		MBVCB.6990677700.Ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong cua bao so 3. Mong ba con som vuot qua kho khan .CT tu 0961000019533 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83203		868.000		654963.100924.104102.con dan Viet Nam ung ho khac phuc bao Yogi
10/09/2024 5243.17946		500.000		MBVCB.6990678907.ung ho ah do bao so 3.CT tu 0021000251354 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17949		500.000		MBVCB.6990674795.Ung ho dong bao sau bao lut.CT tu 9858050593 TRAN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56228		1.000.000		020097041509101041092024rBW605974.56228.104109.NGUYEN DINH GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.56206		100.000		020097042209101041062024Q76J856115.56206. 104108.VN co len
10/09/2024 5242.17952		500.000		MBVCB.6990685456.PHAN THI PHUONG TRINH chuyen tien ho tro bao lu mien Bac.CT tu 0181003601495 PHAN THI PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82622		1.000.000		632600.100924.104109.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254033016015
10/09/2024 5387.56273		200.000		0200970405091010411120241XL6014219.56273 .104111.Vietcombank:0011001932418:giup do a
10/09/2024 5161.19116		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9441446.20240910.66479441446-0335267099_V UONG TU UYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.55746		500.000		0200970422091010411020247FXP523080.55746 .104111.Cau mong Binh An se den voi moi nguoi
10/09/2024 5217.82683		300.000		578247.100924.104111.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5218.83416		200.000		632708.100924.104111.PHAM THI KHANH LY ung ho dong bao thiet hai do bao lu FT24254738038677
10/09/2024 5078.10406		31.313		MBVCB.6990679049.Lan Vu chuyen tien.CT tu 9949451343 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17970		300.000		MBVCB.6990685572.VU NGO LINH CHI chuyen tien ung ho.CT tu 9375742412 VU NGO LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56250		200.000		020097041509101041102024TcLW606361.5625 0.104110.TO THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.82742		200.000		656056.100924.104109.NGUYEN TRAN THANH LOAN ung ho bao yagi
10/09/2024 5216.83515		100.000		424049.100924.104114.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.56355		200.000		020097041509101041152024DgIF606605.56355. 104056.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.83585		200.000		105584.100924.104115.DINH NGUYEN MINH UYEN ung ho khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5216.82797		500.000		655182.100924.104107.LAU VAN QUANG Chuyen tien
10/09/2024 5244.17997		50.000		MBVCB.6990679199.PHAM HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 1014902475 PHAM HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.83683		200.000		579154.100924.104117.Fan ATVNCG ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.55924		500.000		0200970422091010411820240IRW651595.5592 4.104110.Ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5219.82878		200.000		633252.100924.104118.Ung ho ba con vung lu lut, cau mong tat ca binh an FT24254413269168
10/09/2024 5239.18008		100.000		MBVCB.6990679828.mong so tien cua chau gui den nguoi dan thung mi tom.CT tu 1019226760 HOANG NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.18008		500.000		MBVCB.6990685663.LE TRUNG TUYEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001245338 LE TRUNG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.82780		10.000		904234.100924.104116.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5220.83763		300.000		633320.100924.104119.Khac phuc hau qua bao lu Yagi FT24254763049201
10/09/2024 5390.56441		1.000.000		020097042209101041192024JMWZ463835.564 41.104120.Gia dinh Hai Lan Anh ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5217.83780		5.000		579246.100924.104119.Nguyen Hoang The Bao chuyen tien
10/09/2024 5017.82946		50.000		579266.100924.104120.TRAN VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5216.83844		10.000		904312.100924.104122.HOANG THI NGOC TRANG chuyen tien ung ho bao mien bac
10/09/2024 5389.57038		500.000		020097041509101041222024OFM8607114.5703 8.104123.Ung ho cuu tro dong bao Tay Bac
10/09/2024 5220.82993		500.000		655323.100924.104110.NGUYEN MINH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5078.10471		100.000		MBVCB.6990685719.ung ho vung bi ngap lut do con bao so 3.CT tu 1015527257 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.84007		30.000		120874.100924.104123.chia se dong hanh dot bao yagi
10/09/2024 5215.83897		1.000.000		633624.100924.104123.Ung ho khac phuc bao lu bao yagi FT24254550890561
10/09/2024 5245.18034		100.000		MBVCB.6990686883.LE THI TUYET ung ho nguoi dan bao lu.CT tu 9961165984 LE THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57074		200.000		0200970422091010412320247KPI941738.57074. 104116.VU THI PHUONG THAO ung ho dong bao vuot qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.83957		500.000		633698.100924.104124.NGUYEN THI QUYEN ung ho cac tinh bao lu FT24254455381033
10/09/2024 5242.18047		50.000		MBVCB.6990686891.Mong cho tat ca moi nguoi binh an.CT tu 9963502530 NGO THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.84082		100.000		655701.100924.104119.PHAN THIEN MINH UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH THIET HAI BOI BAO YAGI
10/09/2024 5078.10495		3.000.000		MBVCB.6990678921.DU THI LE THU UNG HO CAC TINH BI BAO LU. CAU MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN. .CT tu 0461000404838 DU THI LE THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.84104		2.000.000		579556.100924.104126.NGUYEN PHUONG THAO Japan , gui tien ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.84109		100.000		655818.100924.104122.DINH THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5217.85072		200.000		579958.100924.104127.Bui Duc Tin chuyen tien
10/09/2024 5220.84173		100.000		580632.100924.104128.Ung ho bao lu
10/09/2024 5389.57278		500.000		020097041509101041312024nAAy607300.5727 8.104131.TRUONG THI VIET HUYNH chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.18073		5.000.000		MBVCB.6990680849.NGUYEN THI HANH NGUYEN chuyen tien.CT tu 0441000712571 NGUYEN THI HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56659		200.000		020097040509101041322024XTOO015139.5665 9.104112.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.85233		200.000		656527.100924.104128.NGUYEN THI KIEU LOAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.18084		500.000		MBVCB.6990681118.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0591000348471 TRAN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.84301		500.000		634369.100924.104133.Dongbaooi FT24254792642055
10/09/2024 5189.57367		300.000		020097041509101041352024pFAO606997.5736 7.104126.ung ho dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5389.56700		200.000		0200970415091010413420243VXv606977.56700 .104134.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.84350		7.015.000		226613.100924.104134.DL KHAT VONG VIET ung ho dong bao bao lu o phia Bac
10/09/2024 5215.85370		200.000		657181.100924.104130.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.85416		10.000		121815.100924.104136.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5244.18104		1.000.000		MBVCB.6990681270.BUI THI HOA chuyen tien Ung ho chut tam long den voi ba con vung thien tai sau bao Yagi.CT tu 0331000465279 BUI THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57436		1.000.000		020097041509101041372024mb7C607451.57436 .104137.Nguyen Nam Hai ung ho cuu tro dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5244.18109		100.000		MBVCB.6990687720.TRAN KHANH CHI chuyen tien.CT tu 0101001249303 TRAN KHANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57452		222.222		020097041509101041382024h4eP607567.57452. 104138.LE THI THUY HA chuyen tien ung ho thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5212.85462		100.000		964940.100924.104139.1 PHAN NHO UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-10:41:37 964940
10/09/2024 5219.85459		100.000		634617.100924.104136.DUONG DINH TU chuyen FT24254705449985
10/09/2024 5209.84466		100.000		657097.100924.104129.Cua it long nhieu, ung ho dong bao lu lut, vuot qua kho khan.
10/09/2024 5218.84462		200.000		010758.100924.104138.IBFT DINH THI THU NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5219.84483		250.000		656650.100924.104132.NGUYEN THI HAU Chuyen tien ung ho nguoi dan do bao lu
10/09/2024 5219.85576		120.000		010735.100924.104139.IBFT BA MINH LONG ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5217.85584		1.000.000		173280.100924.104139.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5218.84487		300.000		037256.100924.104140.GD Ngo T. Hanh 116.17 Han Thuyen. P10. TP. Vung Tau. Ung ho ba con khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.85586		200.000		580507.100924.104140.Pham Thi Thuy Anh chuyen tien ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5017.84501		200.000		011215.100924.104140.IBFT GenG fans ung ho quy cuu tro
10/09/2024 5389.57529		100.000		020097042209101041402024FM3G297536.5752 9.104141.em Hung Vinh Phuc ung ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57539		200.000		0200970405091010414120241Z0E015555.57539. 104141.Vietcombank:0011001932418:LE HONG DUC chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.84536		1.000.000		580560.100924.104141.NGO VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5245.18132		200.000		MBVCB.6990681581.Ung ho dong bao.CT tu 0711000324114 VU THI THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57566		1.000.000		0200970405091010414220245ULU015587.5756 6.104142.Vietcombank:0011001932418:VO THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.56849		1.000.000		020097041509101041432024c2hK608052.56849 .104143.Ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5220.84571		100.000		038904.100924.104143.ung ho dong bao mien bac from 1 nguoi dan mien trung
10/09/2024 5212.85682		200.000		635100.100924.104142.NGO THI NGOC TU chuyen ung ho FT24254032431565
10/09/2024 5209.84578		500.000		965040.100924.104226.VAN DUC TUNG chuyen khoan-100924-10:41:43 965040
10/09/2024 5216.85724		100.000		635183.100924.104143.Khuong Viet Khanh gop mot chut long thanh de dong bao ung pho bao lu FT24254839572774
10/09/2024 5387.57626		300.000		0200970422091010414320245C23682247.57626. 104144.TA THI LIEN chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5388.57638		200.000		0200970422091010414420245CZZ446027.57638 .104125.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5389.57642		200.000		020097042209101041442024EUDY548558.5764 2.104145.PHAM TRUNG THANH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.57650		200.000		020097042209101041442024HLV8581367.57650 .104145.Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5215.85805		100.000		106381.100924.104146.PHAM THI KIM DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.57665		1.000.000		020097042209101041452024HTA1223724.5766 5.104146.ung ho mien bac
10/09/2024 5219.85815		200.000		657534.100924.104139.Ung ho cuu tro cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.84676		300.000		635398.100924.104146.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho chiu anh huong con bao s3 FT24254092744635
10/09/2024 5244.18163		200.000		MBVCB.6990682474.LE THI NGOC ANH chuyen tien ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0451000361991 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.19291		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9445664.20240910.66479445664-0869671737_T am long nho cua con tu mien Nam a
10/09/2024 5214.85946		1.000.000		635566.100924.104149.Gia dinh Tien Lan - An Binh City - Ung ho cac tinh bi bao lu . Mong moi nguoi binh an FT24254007796578
10/09/2024 5390.57753		50.000		0200970415091010414920247fNI608200.57753. 104149.Ung Ho Lu lut nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5387.57772		100.000		020097042209101041492024IVPX888213.57772 .104142.NGUYEN THI THU LE chuyen tien
10/09/2024 5216.85992		7.000.000		635638.100924.104150.DALLIA chung suc cung mien Bac than yeu FT24254039454984
10/09/2024 5390.57776		20.000		020097040509101041502024XNN8015949.5777 6.104150.Vietcombank:0011001932418:VU HOANG SON chuyen tien
10/09/2024 5209.85996		300.000		635641.100924.104150.Quyen gop ung ho dong bao anh huong do bao Yagi FT24254279283063
10/09/2024 5213.84803		50.000		657859.100924.104146.NGUYEN VIET MANH TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.86082		200.000		657196.100924.104130.cuu tro
10/09/2024 5161.19321		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8297931.20240910.66478297931-0379504107_V iet Nam co len
10/09/2024 5212.86115		100.000		658098.100924.104148.Than thuong chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5239.18196		300.000		MBVCB.6990689139.NGUYEN THUY HOA chuyen tien.CT tu 0731000874384 NGUYEN THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.18197		200.000		MBVCB.6990688899.NGUYEN THI TAM chuyen tien.CT tu 0111000215727 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57902		500.000		020097041509101041542024Z2eT607896.57902 .104135.Chia se kho khan
10/09/2024 5189.57919		100.000		020097041509101041552024CTJs607901.57919. 104155.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.58069		500.000		020097042209101041542024BN7B532415.5806 9.104155.gop chut it ho tro ba con mien bac
10/09/2024 5161.19316		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9446635.20240910.66479446635-0383365004_ Mot chut tam long cho dong bao lu lut a
10/09/2024 5241.18204		100.000		MBVCB.6990682973.CHU QUANG THIEN chuyen tien.CT tu 0181003537218 CHU QUANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.86202		1.000.000		106630.100924.104156.NGUYEN THI PHUONG ANH ck ung ho bao lu
10/09/2024 5219.86201		200.000		536274.100924.104155.Ho tro dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5214.86215		200.000		106604.100924.104156.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.86224		100.000		582172.100924.104155.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.86227		100.000		173487.100924.104154.UNG HO BA CON BAO LU
10/09/2024 5217.86245		200.000		636047.100924.104155.TRAN THI THU HUONG chuyen FT24254497439665
10/09/2024 5240.18214		200.000		MBVCB.6990682426.Mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1014664968 LE NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84983		199.026		636176.100924.104157.NGO TRAN THUY DUONG FT24254255518023
10/09/2024 5389.59010		150.000		020097042209101041572024P3W4345493.59010.104158.MAI PHUONG THAO chuyen tien ung ho nguoi dan chi anh huong bao Yagi . Co len VN
10/09/2024 5218.86295		100.000		636110.100924.104156.NGUYEN LE HOANG TRINH chuyen FT24254656565238
10/09/2024 5214.86313		300.000		123464.100924.104158.Dang Thi Phuong ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.86320		100.000		424216.100924.104158.Nguyen Nhat Khanh Han chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.86328		1.000.000		659027.100924.104151.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5242.18222		200.000		MBVCB.6990682802.DO THI HIEN TRANG NIE chuyen tien.CT tu 0481000771213 DO THI HIEN TRANG NIE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86336		1.000.000		582280.100924.104158.Le My Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.87026		200.000		475826.100924.104157.Mien Bac co len
10/09/2024 5387.58187		200.000		020097042209101041582024WJ2B609952.58187.104159.phan bich tram ung ho ba con lu lut mien bac 2024
10/09/2024 5211.58205		20.000.000		0200888899091010420020241001987232.58205.104200.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5388.58219		500.000		020097042209101042002024ORR6767054.58219.104141.LE THI NGAN TAM chuyen tien ung ho mien Bac . mong tat ca moi nguoi binh an. Thuong lam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.87049		100.000		106731.100924.104200.Nguyen Thi Tam ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.87092		200.000		582348.100924.104159.Duy An Hoi HDV Da Nang ung ho bao lut
10/09/2024 5219.86395		300.000		659222.100924.104155.ho tro khac phuc lu lut
10/09/2024 5389.58242		1.000.000		0200970422091010420020247845833462.58242.104202.ung ho phan nho giup ba con khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.87128		200.000		636479.100924.104201.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254720468170
10/09/2024 5387.59116		100.000		020097041509101042022024KZOE609041.59116.104154.CAM TIEN - Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.58252		3.000.000		020097042209101042012024OKHN389223.58252.104202.con xin chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5217.86455		200.000		658409.100924.104158.TRAN THI TRUC LAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.58258		2.000.000		02009704050910104202202470GO016584.58258.104203.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH THAO ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5241.18246		100.000		MBVCB.6990683841.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1033632261 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86520		3.700		040367.100924.104203.LE MINH KHANH chuyen tien
10/09/2024 5219.86527		100.000		658301.100924.104154.NGUYEN THI HA ung ho bao Yagi
10/09/2024 5216.87213		100.000		636671.100924.104204.VY PHUONG CHAM FT24254815563090
10/09/2024 5217.87221		200.000		341657.100924.104204.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5217.86551		100.000		636699.100924.104204.THIEU TAM LONG chuyen FT24254113415768
10/09/2024 5387.59186		50.000		020097042209101042042024CR78526691.59186.104205.con mong dong bao ta binh an
10/09/2024 5244.18254		200.000		MBVCB.6990689721.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 0021000476230 NGUYEN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87248		300.000		659415.100924.104200.MAI LUONG UH DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5212.87249		500.000		636759.100924.104205.cau mong moi nguoi binh an FT24254417555188

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.19378		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9448179.20240910.66479448179-0865403175_U ng ho khac phuc bao yagi con mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.86589		500.000		583128.100924.104205.Bui Thi Thanh Hoa chuyen tien ung ho dong bao, khac phuc hau qua lu lut bao Yagi. Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.59196		200.000		020097042209101042052024ENR4768564.59196 .104146.NGUYEN TRONG LUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.18261		1.000.000		MBVCB.6990690262.TANG VY LINH chuyen tien.CT tu 3412029999 TANG VY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.18262		500.000		MBVCB.6990684050.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0451001313362 NGUYEN HONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86621		150.000		636892.100924.104206.thuong gui FT24254150300128
10/09/2024 5388.58365		50.000		020097042209101042072024B1I4283448.58365. 104208.VU THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.10776		100.000		MBVCB.6990689734.PHAM THI THAO cua it long nhieu mong nguoi dan mien bac vuot qua giai doan kho khan. nam mo a di phat.CT tu 1018553751 PHAM THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58388		100.000		02009704220910104207202476RU763984.58388 .104209.TA BINH MINH chuyen tien
10/09/2024 5245.18273		50.000		MBVCB.6990690013.PHAM THI HA NAM ung ho Khac phuc hau qua cua bao so 3 YAGI.CT tu 1024714075 PHAM THI HA NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87370		500.000		040621.100924.104206.Viet Nam
10/09/2024 5213.86714		200.000		173663.100924.104208.NGUYEN THI NGOC THU CHUYEN KHOAN HO TRO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5161.19424		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9448099.20240910.66479448099-0819669920_L IEU THIEN PHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.86737		1.000.000		304075.100924.104208.ung ho vung lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.58396		500.000		020097040509101042092024QLNC016903.5839 6.104209.Vietcombank:0011001932418:mai anh thu nguyen ngoc thanh tu nguyen minh duc ct uh pc bao yagi
10/09/2024 5243.18285		1.000.000		MBVCB.6990684175.HA CAM TU dong gop ho tro ba con vung lu, Viet Nam co len.CT tu 1036391942 HA CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.18286		500.000		MBVCB.6990690015.DANG BAO TRAN chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac.CT tu 1036810980 DANG BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.87437		100.000		637148.100924.104210.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien FT24254007005076
10/09/2024 5220.87456		30.000		637182.100924.104210.Doan Trong Chinh ung ho khac phuc thien tai FT24254547712385
10/09/2024 5388.58448		100.000		020097041509101042112024S8m4609257.58448 .104211.TRAN THU PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5161.19442		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9141445.20240910.66479141445-0986736538_C hau chuc moi nguoi dan VN binh an
10/09/2024 5218.86905		500.000		041173.100924.104213.DANG NGOC TRUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.87543		200.000		637370.100924.104212.Gui toi dong bao con mot chut tam long nho FT24254563800091
10/09/2024 5244.18304		200.000		MBVCB.6990689817.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0851000033404 BACH THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.87552		200.000		658688.100924.104208.xin gop chut nho ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.86952		100.000		637439.100924.104213.Ung ho cuu tro bao lu mien Bac FT24254068042235
10/09/2024 5017.86976		1.000.000		965872.100924.104257.UNG HO BA CON MIEN BAC-100924-10:42:14 965872
10/09/2024 5161.19454		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9559721.20240910.66479559721-0941016061_X in gui den ba con mong ba con an toan vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.87627		500.000		637570.100924.104215.DINH NGUYEN UYEN PHUONG chuyen FT24254060800190
10/09/2024 5389.59408		100.000		020097041509101042152024mm1j608825.59408. 104215.LE PHUONG LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.58531		100.000		0200970422091010421420248CQS819309.58531 .104216.Le Bao Chau ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.87632		1.000.000		637595.100924.104215.Chung tay cung mn, cho di la con mai FT24254951330360
10/09/2024 5161.19413		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9559657.20240910.66479559657-0587604144_N GUYEN BA BINH NHI ho tro mien Bac bi anh huong do bao
10/09/2024 5189.59431		150.000		020097041509101042162024EcG3609375.59431. 104216.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.87683		100.000		658793.100924.104211.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5218.87679		100.000		637707.100924.104216.Mong dong bao vuot qua kho khan FT24254306425148
10/09/2024 5218.88070		5.889		041371.100924.104216.co gang Viet Nam a
10/09/2024 5209.87699		100.000		658840.100924.104212.TRINH TOAN DIEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.88098		500.000		041718.100924.104218.Ung ho dong bao cac tinh sau con bao yagi
10/09/2024 5220.87712		300.000		637753.100924.104217.TRUONG CONG SANG chuyen ung ho bao Yagi FT24254296431926
10/09/2024 5240.18335		100.000		MBVCB.6990684835.NGUYEN KIEU ANH chuyen tien.CT tu 1028722242 NGUYEN KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87732		500.000		107306.100924.104219.NGUYEN THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.18340		100.000		MBVCB.6990691163.TRAN TRUNG DUONG chuyen tien.CT tu 1038729728 TRAN TRUNG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88154		200.000		637896.100924.104219.Ung ho bao Yagi FT24254417556240
10/09/2024 5212.88167		1.000.000		966048.100924.104321.TRAN THI NGOC MAI UNG HO BAO LUT MIEN BAC-100924-10:42:20 966048
10/09/2024 5219.88164		500.000		584213.100924.104220.Nguyen Thi Quynh Nhu chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.58652		500.000		020097042209101042202024WVEE450296.5865 2.104212.mong dat nuoc vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5078.10857		500.000		MBVCB.6990683929.ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 0111000255754 TRAN PHU CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5211.58664		20.000.000		0200888899091010422120241001986696.58664. 104222.CTY LANNGOC ung ho dong bao cac tinh chong bao
10/09/2024 5245.18353		500.000		MBVCB.6990691506.NGUYEN THI HUYEN VI - NINH BINH.CT tu 1014101536 NGUYEN THI HUYEN VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88196		29.547		658883.100924.104214.em xin ung ho 1kg gao toi dong bao mien bac a
10/09/2024 5219.87808		100.000		660028.100924.104215.Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5078.10867		1.000.000		MBVCB.6990691483. gui Mien Bac than yeu.CT tu 0201000572122 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58705		1.000.000		020097041509101042232024D6pM608974.5870 5.104203.gd be Xoai ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.58695		250.000		020097042209101042212024Y2Z7595521.58695 .104222.Viet Nam yeu thuong . ung ho vung lu .
10/09/2024 5217.88237		1.000.000		033367.100924.104208.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.58657		200.000		0200970422091010422020244819787900.58657. 104221.ung ho thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5215.87869		500.000		660026.100924.104215.MAI MY LINH Chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5387.59632		200.000		020097040509101042242024AGU1017667.5963 2.104224.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG VAN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.87898		5.000.000		638159.100924.104223.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254066043013
10/09/2024 5212.87909		1.000.000		638239.100924.104224.GD be Dang Nguyen ung ho khac phu hau qua bao yagi FT24254523670166
10/09/2024 5220.88316		2.000.000		185414.100924.104224.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5213.87934		500.000		107067.100924.104225.Pham Thi My Hang chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5214.88331		200.000		638227.100924.104224.Nghiem Hoang Anh ung ho khac phuc bao so 3 FT24254113417216
10/09/2024 5387.58790		100.000		020097042209101042252024RWLT863284.5879 0.104207.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.87988		2.000.000		638401.100924.104226.Chia se ba con bi anh huong boi bao lu FT24254020444239

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.88388		100.000		660224.100924.104220.NGUYEN HONG MANH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.88404		100.000		584529.100924.104227.DANG VAN TAM chuyen tien
10/09/2024 5388.59729		100.000		020097042209101042272024Z3C9494894.59729 .104228.VU THI XUAN 0983908067 ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5212.89023		100.000		107582.100924.104228.NGUYEN TRONG DIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.59734		500.000		0200970422091010422720243LAI237857.59734. 104228.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.89033		200.000		966268.100924.104227.LE HUNG THINH CHUYEN KHOAN QUYEN GOP-100924-10:42:28 966268
10/09/2024 5216.88421		200.000		638482.100924.104228.PHAM KIEN TRUNG ung ho hau bao Yagi FT24254092889161
10/09/2024 5215.88434		500.000		638441.100924.104227.NGUYEN THI THUY HUONG ung ho khac phuc bao yagi FT24254020444320
10/09/2024 5389.59758		500.000		020097040509101042292024S4ZS017910.59758 .104229.Vietcombank:0011001932418:HCM UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5242.18389		100.000		MBVCB.6990691738.LE XUAN ANH chuyen tien ung dong bao lu lut.CT tu 9869294914 LE XUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.19490		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8328397.20240910.66478328397-0981293134_H UYNH THI AI MUOI chuyen tien ung ho khac phuc bao lu nguoi than
10/09/2024 5243.18389		200.000		MBVCB.6990696245.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI YAGI.CT tu 9947472066 PHUNG LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88446		1.000.000		107595.100924.104229.BUI THI THANH VAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.88456		50.000		638555.100924.104228.DANG NGUYEN KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254050313028
10/09/2024 5161.19497		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9561191.20240910.66479561191-0866904270_U ng ho nguoi dan chong bao
10/09/2024 5212.88470		100.000		638488.100924.104228.NGO MINH HANG chuyen tien ung ho cuu tro do bao Yagi FT24254039004012
10/09/2024 5213.89108		500.000		715453.100924.104229.DUONG THI PHUONG ANH UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.59793		1.000.000		0200970415091010423020249kwG609730.59793 .104230.DANG HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.89107		1.000.000		012141.100924.104229.IBFT chia se lu lut
10/09/2024 5161.19524		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9561762.20240910.66479561762-0768158321_ Mong ba con som on dinh lai
10/09/2024 5214.88509		100.000		638692.100924.104230.Ung ho Dong bao Viet Nam FT24254551510324
10/09/2024 5239.18400		200.000		MBVCB.6990691590.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9898811889 VU THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.18403		200.000		MBVCB.6990692035.ung ho dong bao vung lu phia BAC.CT tu 9938796063 NGO THI TRUONG CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89145		100.000		638752.100924.104231.HOANG NGUYEN MINH GIANG ung ho nguoi dan anh huong bao so 3 FT24254270707309
10/09/2024 5242.18404		2.000.000		MBVCB.6990695896.co len.CT tu 1028808193 NGUYEN DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58912		200.000		020097041509101042322024o9aM609762.5891 2.104232.CAO THI THUY DUNG ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.58914		2.000.000		020097042209101042312024D2KX374795.5891 4.104232.VU DUY QUANG chuyen tien
10/09/2024 5389.58928		24.000		020097040509101042322024U5NL018107.5892 8.104233.Vietcombank:0011001932418:LUONG VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.18409		2.000.000		MBVCB.6990691908.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0011001181135 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59820		200.000		020097042209101042312024DPP0406821.59820 .104232.ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5220.89202		222.222		585210.100924.104232.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.58940		200.000		0200970405091010423320241DYX018153.5894 0.104233.Vietcombank:0011001932418:BIEN THI MONG CAM chuyen tien
10/09/2024 5243.18413		100.000		MBVCB.6990692038.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0161000253255 PHAN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.89218		1.000.000		660661.100924.104232.BUI YEN CHI Chuyen tien ung ho cac thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5389.59886		50.000		0200970405091010423420247CAN018188.5988 6.104234.Vietcombank:0011001932418:Huong ve dong bao bi cac tinh bi thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5243.18419		300.000		MBVCB.6990696439.ung ho dong bao mien bac anh huong bao yagi.CT tu 0561000533739 TRAN THAI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89249		200.000		638974.100924.104234.ung ho cho nguoi dan dang chiu lu lut FT24254535236645
10/09/2024 5215.88689		200.000		639023.100924.104235.NGUYEN THI MAI ANH ct cuu tro lu lut FT24254482507551
10/09/2024 5215.89271		200.000		661336.100924.104230.LINH CHI ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5189.59930		1.000.000		0200970422091010423520246Z2O650778.59930 .104236.PHUNG THI THUY LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5215.89329		500.000		660280.100924.104222.NGO THI THU HUYEN Chuyen tien ho tro dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5217.88759		300.000		639144.100924.104236.Em Trinh chuyen tien ung ho mien bac bao lu FT24254792820250
10/09/2024 5017.88765		1.000.000		661410.100924.104233.NGUYEN NHU QUYNH UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5388.59896		500.000		0200970422091010423320245F0T884475.59896. 104235.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.88784		500.000		585434.100924.104237.Pham Minh Trang chuyen tien ung ho bao YAGI
10/09/2024 5214.88797		2.000.000		576728.100924.104238.Ung ho dong bao do con bao yagi
10/09/2024 5390.60064		1.000.000		020097041509101042392024vOUu610247.6006 4.104239.TRAN NGOC HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.89387		300.000		639311.100924.104239.NGUYEN THI HAI VAN chuyen tien ung ho lu lut FT24254020445210
10/09/2024 5388.60077		100.000		020097042209101042382024MCMV705760.600 77.104240.dong gop nho cho ba con chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.10978		1.000.000		MBVCB.6990692219.chuyen tien ho tro dong bao bao lu so 3.CT tu 0491001477631 DO THI BICH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.18450		300.000		MBVCB.6990692804.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0181003482337 NGO THANH DAN UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88862		50.000		660037.100924.104215.PHAM THI HUONG LAN Chuyen tien
10/09/2024 5241.18453		100.000		MBVCB.6990692770.Ung ho cac vung bi bao lut.CT tu 0071000707280 NGO PHAM UYEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.18458		1.000.000		MBVCB.6990696484.NGUYEN THI BAC ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0361000287974 NGUYEN THI BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88937		200.000		660853.100924.104236.NGUYEN THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.88964		200.000		639538.100924.104241.PHAM THI HONG NHUNG chuyen ung ho cuu tro bao yagi FT24254654514714
10/09/2024 5220.88963		200.000		639520.100924.104241.TRAN HA VY dong gop cho dong bao noi bi lu lut FT24254030905578
10/09/2024 5212.89512		300.000		126558.100924.104242.Ung ho ba con vung lu vuot qua kho khan a
10/09/2024 5216.89515		50.000		107978.100924.104243.ung ho bao lu cho dong bao mien nui thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.60136		200.000		020097041509101042432024JLkW610328.6013 6.104243.DINH THI PHUONG THAO ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.89522		500.000		949195.100924.104233.NGUYEN THI MINH TRANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18468		200.000		MBVCB.6990684425.DUONG THI THUY ung ho khac phuc sau bao so 3.CT tu 0221000071400 DUONG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.11006		100.000		MBVCB.6990697549.NGUYEN THI TUYET NHI chuyen tien.CT tu 0301000375240 NGUYEN THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60154		500.000		020097041509101042432024bHmj610566.60154 .104235.ung ho dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5218.89547		200.000		661588.100924.104238.TA THI BICH THAO Chuyen tien ung ho dong bao ca nuoc bi thiet ha do bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.18485		200.000		MBVCB.6990696445.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0111000312745 TANG YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89659		150.000		107298.100924.104247.Luong Gia Minh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.89696		3.000.000		108117.100924.104248.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.61223		200.000		020097041509101042482024r0rk610691.61223.104248.PHAM THI NGOC HIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.61228		200.000		0200970422091010424820240ZQ7980357.61228.104249.Ung ho giup nguoi dan khac phuc thiet hai do thien tai lu lut
10/09/2024 5388.61234		300.000		020097041509101042492024z8DI610699.61234.104249.TRINH THI THU HIEN Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5209.90224		500.000		586818.100924.104247.Nguyen Duc Tai chuyen tien giup cuu tro mien Bac
10/09/2024 5209.90247		500.000		660684.100924.104232.chia se kho khan cung dong bao.
10/09/2024 5189.61247		100.000		0200970422091010424820248NGT326538.61247.104249.Ngo T. Quynh Nga ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5240.18507		200.000		MBVCB.6990697851.PHAM THI TAM TINH chuyen tien.CT tu 0041000391799 PHAM THI TAM TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90297		500.000		661757.100924.104244.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5215.89797		100.000		662181.100924.104245.TRAN PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5078.11061		500.000		MBVCB.6990693572.ung ho lu lut Tay Bac.CT tu 0451001415758 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.61299		50.000		020097042209101042502024YFUD765204.61299.104251.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.61303		50.000		020097042209101042502024CEJJ922875.61303.104251.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong toi bao Yagi
10/09/2024 5218.90322		3.000.000		640238.100924.104250.Gia dinh Han Viet Van gui ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai FT24254237490005
10/09/2024 5216.90327		500.000		640240.100924.104250.Quynh Hoa chuyen tien FT24254296434437
10/09/2024 5078.11076		200.000		MBVCB.6990693920.Ung ho dong bao bi thiet hai sau lu .CT tu 0711000245311 TRAN THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.89863		300.000		424464.100924.104253.Danang ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5217.90460		300.000		661936.100924.104250.DOAN THI THAO TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.89933		3.000.000		045235.100924.104255.KHUU KIM THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.61412		200.000		020097042209101042542024W00U924503.6141 2.104247.LE HONG PHONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.89954		100.000		640533.100924.104255.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254507570111
10/09/2024 5387.60460		300.000		020097042209101042552024Q0J7644811.60460. 104236.Ung ho Dong Bao bi thiet hai
10/09/2024 5387.60461		500.000		020097040509101042562024AFE4019342.60461 .104256.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TUYET NHU chuyen tien
10/09/2024 5388.60465		500.000		020097041509101042562024OXP611086.6046 5.104236.LE HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.60472		100.000		020097041509101042562024hSWY610852.6047 2.104256.NGUYEN THIEN HI chuyen tien
10/09/2024 5214.91015		200.000		640625.100924.104256.LUONG THI DIEU LINH chuyen FT24254037839622
10/09/2024 5245.18550		1.000.000		MBVCB.6990698938.LE TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0611001949642 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91032		500.000		174279.100924.104256.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5240.18553		300.000		MBVCB.6990698727.anh em mien bac co len !.CT tu 0061001183711 NGUYEN KIEU HONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.18554		200.000		MBVCB.6990694083.NGUYEN QUOC VIET chuyen tien.CT tu 0231000578571 NGUYEN QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.18554		200.000		MBVCB.6990699017.Dong gop ho tro dong bao cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 0181003282827 LA DINH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.90603		500.000		663072.100924.104254.LE CAM NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5214.90611		100.000		108390.100924.104259.Mong dong bao vuot qua moi kho khan
10/09/2024 5217.91063		500.000		640811.100924.104258.TRANG chuyen tien ung ho db bi bao lu FT24254527884095

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.61544		500.000		020097040509101042592024FX21019521.61544 .104251.Vietcombank:0011001932418:DOAN DINH LAP chuyen tien
10/09/2024 5244.18557		1.000.000		MBVCB.6990694357.NHAN VIEN CTY NINH DUONG STORY - SUMMARY UNG HO HO TRO SAU BAO YAGI.CT tu 9398888164 TRAN THANH PHO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61570		500.000		020097042209101043002024J6LN921351.61570. 104300.cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.90653		300.000		108417.100924.104300.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.61585		50.000		020097040509101043012024CQ5X019591.6158 5.104301.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DUC MINH TAI chuyen tien
10/09/2024 5241.18566		200.000		MBVCB.6990698521.ung ho dong bao.CT tu 0581000775697 NINH HOA HAI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61608		100.000		020097040509101043022024IFFB019642.61608. 104302.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5215.91148		200.000		641001.100924.104301.NGUYEN LE HAI HA ung ho dong bao FT24254123013095
10/09/2024 5220.91158		99.999		662260.100924.104246.NGUYEN KHANH DUY Chuyen tien
10/09/2024 5216.90731		100.000		045627.100924.104302.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.61619		150.000		020097042209101043012024SM88656001.6161 9.104302.DUONG DUC MINH VU chuyen tien
10/09/2024 5387.60597		500.000		0200970422091010430120246DBE306302.60597 .104302.SAIGON MOTOR UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5209.91201		80.000		663263.100924.104259.VU MANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.91212		50.000		641035.100924.104301.THUY CHI chuyen tien FT24254083070876
10/09/2024 5215.90814		100.000		424507.100924.104304.Cuu tro Bao
10/09/2024 5209.91264		100.000		641249.100924.104304.Ung ho ba con vung lu FT24254367605899
10/09/2024 5189.60663		300.000		0200970422091010430320249781139275.60663. 104304.HUYNH THI THAO NGAN ung ho nguai dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.90846		200.000		663195.100924.104258.TRAN MAI TRANG ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.18594		200.000		MBVCB.6990691547.THANH HOA chuyen tien ho tro bao yagi ..CT tu 1019657962 THACH THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61730		300.000		0200970422091010430620240SM5917392.6173 0.104307.gop suc nho cung dan toc Viet Nam kien cuong vuot bao lu
10/09/2024 5078.11171		200.000		MBVCB.6990695086.Bao YAGI.CT tu 9389862126 NGUYEN VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90900		2.000.000		641327.100924.104305.Cty TNHH MTV XNK LE GIA PHAT UNG HO FT24254023534605
10/09/2024 5388.61789		100.000		020097042209101043082024COZ1465937.6178 9.104309.nam mo a di da phat. con cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5078.11176		40.000		MBVCB.6990694757.PHAM THI MINH CHAU chuyen tien.CT tu 1019379017 PHAM THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61786		200.000		0200970415091010430920246Md5611638.6178 6.104309.ung ho dong bao cac tinh thanh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5220.91339		100.000		641473.100924.104307.UNG HO BAO LU MIEN BAC FT24254065100972
10/09/2024 5389.61806		50.000		020097041509101043092024kWvj611373.61806 .104309.cua it long nhieu con chuc cac chu chong bao vung vang cau cho ai cung binh an
10/09/2024 5214.91393		200.000		641564.100924.104308.NGUYEN THI HANH chuyen FT24254815567979
10/09/2024 5214.91413		100.000		108680.100924.104310.MAI THI HOA transfer
10/09/2024 5240.18617		300.000		MBVCB.6990695095.NGUYEN THI HANH chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0211000469756 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.90994		300.000		641583.100924.104308.NGUYEN NHU QUYNH chuyen FT24254081085760
10/09/2024 5220.92002		500.000		108713.100924.104310.VU HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.60796		200.000		0200970422091010430920248ZKQ278125.6079 6.104311.gia dinh em be nho gop suc ho tro dong bao
10/09/2024 5217.91437		100.000		967215.100924.104310.NGUYEN THI NGOC MAI HO TRO DONG BAO MIEN TRUNG-100924-10:43:10 967215

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.92011		200.000		662711.100924.104258.NGUYEN MAI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.61847		300.000		020097042209101043102024SOH0381974.61847 .104311.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5388.61852		1.000.000		020097041509101043112024cLFs611414.61852. 104303.TO VAN DUNG ung ho bao YAGI
10/09/2024 5217.91450		300.000		641665.100924.104309.Ung ho dong bao FT24254123940552
10/09/2024 5212.91446		10.000		907268.100924.104311.NGUYEN THI MINH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5215.92046		300.000		186277.100924.104311.mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.18630		20.000		MBVCB.6990705169.tam long cua con, con la sinh vien khong co nhieu, mong moi nguoi binh an a . CT tu 9328813602 LE NGUYEN NGOC UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60837		1.000.000		020097042209101043122024R5IV519731.60837. 104253.HUYNH TRUC PHUONG ung ho Mien Bac khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5217.92090		100.000		108743.100924.104312.ANH TRAM ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5387.60850		200.000		0200970405091010431320244JCM020211.6085 0.104313.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.91525		300.000		641868.100924.104312.DAO THI THANH LAM chuyen tien ung ho dong bao bao lu Mien Bac FT24254449192814
10/09/2024 5212.92112		200.000		641784.100924.104311.Ho tro dong bao bi anh huong YAGI FT24254610249081
10/09/2024 5078.11209		500.000		MBVCB.6990705156.NGUYEN TRAN HAI MAY chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0531000272645 NGUYEN TRAN HAI MAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60854		100.000		020097042209101043122024VCPR894001.6085 4.104314.Xin gop chut tam long ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5219.92123		500.000		641935.100924.104313.BUI MINH HUONG ung ho ba con vung lu FT24254810299489
10/09/2024 5241.18637		50.000		MBVCB.6990700527.TRUONG THI TRANG chuyen tien.CT tu 1026963049 TRUONG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18638		500.000		MBVCB.6990700430.PHAM HOANG TUAN ung ho sau bao.CT tu 1026480356 PHAM HOANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.91555		500.000		641945.100924.104313.ung ho dong bao bi thiet hai boi yagi FT24254903120070
10/09/2024 5245.18641		1.000.000		MBVCB.6990700565.NHAM THUY PHI PHAN chuyen tien.CT tu 1044146525 NHAM THUY PHI PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60904		200.000		0200970415091010431620243F70611801.60904. 104316.Ung ho dong bao cac tinh; thanh bi thiet hai boi Yagi
10/09/2024 5214.91618		300.000		642094.100924.104316.Con anh thu ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254975171712
10/09/2024 5242.18657		200.000		MBVCB.6990699853.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0071001103201 TRUONG QUE NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92257		300.000		642216.100924.104317.Ung ho dong bao lu lut FT24254036690916
10/09/2024 5213.91744		100.000		642204.100924.104317.Chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao lu. Mong moi nguoi deu binh an va vuot qua kho khan. FT24254333002515
10/09/2024 5388.62042		200.000		020097042209101043182024L5B2803333.62042. 104300.DINH NGUYEN NGOC HOANG chuyen tien
10/09/2024 5214.92299		150.000		014193.100924.104319.IBFT E Huynh Bac Ninh ct ho tro bao lu Mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.62066		100.000		020097042209101043192024WBCQ274960.620 66.104301.chung tay ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5220.91795		50.000		664331.100924.104314.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5219.92391		200.000		967545.100924.104321.NGUYEN MINH PHUONG chuyen khoan-100924-10:43:21 967545
10/09/2024 5388.62103		5.000.000		0200970405091010432220244S4H020647.62103 .104322.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5245.18679		500.000		MBVCB.6990705318.BS ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0391000974749 NGUYEN THI THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91829		50.000		108999.100924.104321.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.91830		500.000		642521.100924.104321.LE HOAI HUONG chuyen FT24254123941364

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.18682		300.000		MBVCB.6990701315.Ung ho Nha Nuoc khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0081001272786 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92444		1.000.000		642621.100924.104323.DUONG XUAN TAN ung ho khac phuc sau bao FT24254401592120
10/09/2024 5215.91871		10.000		642551.100924.104322.DOI NGU HUNG THINH GROUP UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254485827100
10/09/2024 5216.91879		50.000		664505.100924.104319.NGUYEN MAI ANH ung ho
10/09/2024 5243.18694		2.000.000		MBVCB.6990695071.Nguyen Van Thanh gop phan cuu tro Mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0811000014665 NGUYEN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92477		500.000		341944.100924.104324.DAO THI NGA tinh son la ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.18702		100.000		MBVCB.6990700733.NGUYEN HOANG NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0261003496921 NGUYEN HOANG NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63145		200.000		020097041509101043262024aPhd612520.63145. 104307.VPP Vuong Linh xin gop mot phan nho be den dong bao
10/09/2024 5220.93021		500.000		967615.100924.104427.UNG HO CAC TINH BI THIET HAI BOI BAO YAGI-100924-10:43:26 967615
10/09/2024 5209.92602		100.000		662598.100924.104256.NGUYEN MINH ANH ung ho dong bao. mong mn binh an
10/09/2024 5388.62255		2.000.000		020097042209101043272024CTNP361878.6225 5.104308.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5241.18720		200.000		MBVCB.6990702094.NGUYEN TRUNG DUNG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 9936964884 NGUYEN TRUNG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.19805		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8929766.20240910.66478929766-0902225746_T RAN THI HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.63208		500.000		02009704220910104329202407KJ342860.63208. 104330.XE XIN XO Ung Ho Bao Lu Mien Bac Bao Yagi
10/09/2024 5217.93085		100.000		665006.100924.104324.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5189.63231		100.000		020097040509101043312024V9RQ021102.6323 1.104331.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.18731		1.000.000		MBVCB.6990697624.NGUYEN THI HOA chuyen tien.CT tu 0011004444561 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.19820		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66478949585.20240910.66478949585-0395032904_Ung ho dong bao phia Bac
10/09/2024 5244.18733		500.000		MBVCB.6990706675.ung ho bao lut MB.CT tu 0351000971085 KHUAT THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63246		100.000		020097040509101043322024P1WZ021161.63246.104312.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5215.93182		200.000		643261.100924.104331.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254007803200
10/09/2024 5240.18738		600.000		MBVCB.6990706795.VU NGOC HUYEN ho tro ba con vung ngap lut .CT tu 1045507759 VU NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92778		2.000.000		643226.100924.104330.Ember Ho Zi Xia xin ung ho FT24254763058023
10/09/2024 5218.92784		66.000		590405.100924.104332.Chau ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5213.92809		1.000.000		109303.100924.104333.MHG ung ho
10/09/2024 5219.92818		20.000		130325.100924.104333.DO BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.92836		10.000		590789.100924.104333.Pham Thi Thu Thuy chuyen tien
10/09/2024 5216.93244		200.000		047252.100924.104334.Chau xin ung ho dong bao khac phuc bao so 3 mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.93243		200.000		664890.100924.104329.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.63298		100.000		020097042209101043332024K3RD433655.63298.104335.VU THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.63321		200.000		020097041509101043352024SYj6612728.63321.104335.NGUYEN THE CONG chuyen tien
10/09/2024 5218.93299		500.000		643437.100924.104333.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai boi YaGi va lu lut FT24254103228600
10/09/2024 5161.19773		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66479668890.20240910.66479668890-0865887316_B T Hong ung ho dong bao vuot lu
10/09/2024 5212.92942		100.000		643693.100924.104336.GenG fan ung ho mien Bac FT24254792823723
10/09/2024 5220.93354		1.000.000		664805.100924.104327.ung ho cuu tro vung lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.94025		200.000		643790.100924.104338.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen FT24254015351490
10/09/2024 5209.93392		200.000		643784.100924.104338.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254004546307
10/09/2024 5189.63386		200.000		020097042209101043382024FI8N157832.63386.104339.HUYNH THI LE TRINH chuyen tien
10/09/2024 5388.62518		3.000.000		0200970422091010433820241KV7691629.62518.104340.Kim Anh gui 1 chut nho cuu tro giup nguoi dan gap nan do bao so 3 Yagi a
10/09/2024 5219.94077		1.000.000		634554.100924.104340.Ho tro cuu tro mien bac
10/09/2024 5389.63408		200.000		020097041509101043402024nhv1612827.63408.104340.TRAN THI MAI HUONG chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5243.18785		500.000		MBVCB.6990702725.Ho tro dong bao cac tinh, TP bi thiet hai bao.CT tu 0181003599029 LE THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62558		1.000.000		020097041509101043412024vCab612486.62558.104342.DANG VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.11386		500.000		MBVCB.6990702417.NGUYEN HAI TIEU HONG ung ho thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0381000576126 NGUYEN HAI TIEU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62591		30.000		0200970415091010434320245c1k612884.62591.104323.ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.94191		1.000.000		016900.100924.104333.LE HUYNH THI DIEM HANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.63458		200.000		020097041509101043432024DSt2612885.63458.104343.DANG THI THANH HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5241.18795		1.000.000		MBVCB.6990702671.Quyen gop chia de dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0461000601390 LE THI TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63474		500.000		020097042209101043422024CF3D112338.63474.104324.LE THI PHUONG LAN chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.62625		500.000		0200970422091010434320240F4Z960923.62625.104344.NGUYEN NHU TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.94240		100.000		666308.100924.104340.VU THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5215.93573		200.000		644158.100924.104343.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254262061693

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.63496		176.000		020097042209101043432024UME5968755.6349 6.104345.gop gao thanh com cua it long nhieu a
10/09/2024 5217.93623		2.000.000		665508.100924.104341.2 EM KHOAI GAO UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5243.18808		100.000		MBVCB.6990707008.tuy so tien khong lon nhung cung mong tat ca moi nguoi binh an vuot qua thien tai.CT tu 1036411497 LAI VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93658		500.000		644359.100924.104346.PHAM HONG HA chuyen khac phuc bao yagi FT24254060807003
10/09/2024 5220.93665		200.000		644366.100924.104346.TRAN THI HONG THAM chuyen tien ung ho ba con vung lu lut FT24254995319091
10/09/2024 5219.93675		200.000		644395.100924.104346.Ung ho dong bao lu lut FT24254086398857
10/09/2024 5241.18813		100.000		MBVCB.6990707251.CAU MONG BINH AN DEN MOI NGUOI.CT tu 0061001087244 HA NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94344		100.000		666312.100924.104340.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.94357		200.000		666243.100924.104338.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5161.19871		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9669841.20240910.66479669841-0817201575_H UONG TRA UNG HO DONG BAO LU LUT T924
10/09/2024 5217.93700		500.000		644447.100924.104347.TRAN TUONG chuyen FT24254290641950
10/09/2024 5388.62769		100.000		0200970422091010434820244P09337702.62769. 104349.TRAN THANH THU chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5215.94399		100.000		666409.100924.104342.NGUYEN THI HOAI THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.63584		5.000.000		0200970422091010434820249COS247656.63584 .104340.PHAM THI NHU mong cac dong tri giup dancuu nuoclam on
10/09/2024 5389.62777		100.000		020097041509101043492024SDSB613525.6277 7.104329.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.63582		100.000		020097042209101043472024GB28891685.63582 .104349.TRA MY chuyen tien ung ho nguoi dan anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5240.18822		100.000		MBVCB.6990703705.DANG QUANG TUAN chuyen tien.CT tu 1017965184 DANG QUANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.62796		50.000		0200970422091010434920247YLE365452.62796 .104350.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5189.62854		500.000		020097042209101043502024TWL6510806.6285 4.104351.TRAN KHA HAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.
10/09/2024 5240.18840		100.000		MBVCB.6990708203.PHAN THI MAI chuyen tien.CT tu 9369983984 PHAN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93798		200.000		109742.100924.104351.Ung ho dong bao sau con bao Yagi
10/09/2024 5214.94491		300.000		644804.100924.104351.CUONG TRANG ung ho cho nguoi thiet hai con bao so 3 FT24254856970037
10/09/2024 5078.11448		500.000		MBVCB.6990702998.LE DAI PHAT chuyen tien.CT tu 9931115565 LE DAI PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63683		50.000		020097042209101043522024WDJT248446.6368 3.104333.NGUYEN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.94500		1.000.000		644768.100924.104351.IRIS FLORIST ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu FT24254068049634
10/09/2024 5219.93840		500.000		107960.100924.104351.NGUYEN TRUONG GIANG Ung ho MB vuot bao lu
10/09/2024 5220.93852		2.000.000		644866.100924.104352.NGHIEM DUY MINH ung ho dong bao bi lu lut FT24254092753050
10/09/2024 5216.94547		3.000.000		666172.100924.104336.NGHIEM THI HUE ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.18847		500.000		MBVCB.6990708488.ung ho dong bao thiet hai bao.CT tu 0181003650692 LUU DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62926		200.000		0200970405091010435420245JO3022272.62926. 104354.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5241.18850		100.000		MBVCB.6990703946.HOANG DIEP NGAN ung ho dong bao mong dong bao binh an.CT tu 1013173141 HOANG DIEP NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62945		100.000		020097042209101043532024HRW9377585.6294 5.104346.HOANG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.18849		300.000		MBVCB.6990707398.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien giup do dong bao phong chong bao lu.CT tu 0021000382112 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.62947		100.000		020097042209101043532024F0M9204307.6294 7.104355.NGUYEN TUYET MAI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.18854		500.000		MBVCB.6990708601.NGUYEN NHAT TAN ung ho dong bao lu lut. Toi yeu Viet Nam.CT tu 0481000880962 NGUYEN NHAT TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.93926		100.000		109882.100924.104355.HUYNH NGUYEN THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5017.93945		200.000		645002.100924.104354.DINH THI KIM CUC ung ho cac tinh mien bac khac phuc lu FT24254123943892
10/09/2024 5387.62990		500.000		020097041509101043562024XWJf613251.6299 0.104356.Viet Nam chien thang
10/09/2024 5209.94659		200.000		645018.100924.104354.NGUYEN THI NHU QUYNH quyen gop quy cuu tro sau bao yagi FT24254563621085
10/09/2024 5161.19879		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9134446.20240910.66479134446-0389657964_N GUYEN XUAN BINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.64041		200.000		0200970415091010435820240lmF613290.64041. 104358.DO NGOC QUE ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5240.18872		1.000.000		MBVCB.6990708536.PHUNG VAN NAM chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0181000939171 PHUNG VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63810		100.000		020097041509101043592024Tm6Z613771.6381 0.104339.ho tro cac tinh bi thiet hai nang do bao yagi
10/09/2024 5161.19937		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8930278.20240910.66478930278-0337495148_U ng ho mien bac som vuot qua
10/09/2024 5389.63846		500.000		020097042209101043592024D27S991241.63846 .104400.Gd chau Tuong San ung ho dong bao vung bao lut
10/09/2024 5209.95109		10.000.000		050943.100924.104358.TRAN THUY BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.94842		15.000		049475.100924.104401.HOANG THI NGOC BICH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5219.94860		1.000.000		645507.100924.104400.BUI THI HUYEN chuyen FT24254827362326
10/09/2024 5218.94846		100.000		645398.100924.104359.Mien Bac co len FT24254092753626

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.11512		100.000		MBVCB.6990704218.DO XUAN HIEN chuyen tien ung ho mien bac do bao YAGI.CT tu 0081001217454 DO XUAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94886		200.000		645540.100924.104401.DAM THI LOC chuyen FT24254037843501
10/09/2024 5209.95160		500.000		015980.100924.104401.IBFT Mot chut tam long gui ba con lu lut bao Yagi
10/09/2024 5389.64161		500.000		020097042209101044012024ADJR653300.6416 1.104403.LE NGOC HUU PHUOC chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5240.18896		200.000		MBVCB.6990703774.DAO LE QUYNH ung ho dong bao.CT tu 0341007085184 DAO LE QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95229		100.000		659929.100924.104213.PHAM KHAC KHOA Chuyen tien
10/09/2024 5215.94998		9.999		049686.100924.104403.binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5161.19951		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8979932.20240910.66478979932-0942246080_L AM TRONG HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.19953		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9672102.20240910.66479672102-0941949827
10/09/2024 5244.18902		1.000.000		MBVCB.6990708966.NGUYEN MAU HUY chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0041000185049 NGUYEN MAU HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.94960		300.000		645644.100924.104402.HOANG THI DUNG chuyen ung ho cac tinh mien bac khac phuc hau qua thien tai FT24254410213105
10/09/2024 5078.11534		500.000		MBVCB.6990703817.CHIA SE CUNG DONG BAO.CT tu 1048567472 NGUYEN THI NGOC DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.11542		3.000.000		MBVCB.6990708079.Ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0901000131747 NGUYEN THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.96073		200.000		593836.100924.104405.xin ung ho den mien Bac a
10/09/2024 5388.64243		1.000.000		020097042209101044052024MQEZ984499.6424 3.104406.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.64287		200.000		0200970422091010440620243SUC751768.64287 .104359.PHAM THI MY ung ho thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.18930		100.000		MBVCB.6990715234.DAO THI THUY TRANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1023917215 DAO THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96236		200.000		593999.100924.104409.Mien Bac co len
10/09/2024 5390.64378		500.000		020097042209101044092024H4QZ592321.6437 8.104410.UNG HO DONG BAO KHO KHAN
10/09/2024 5388.64369		100.000		020097040509101044102024MY5R023075.6436 9.104410.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.96256		200.000		646242.100924.104409.Tien ung ho Dong bao FT24254062462522
10/09/2024 5388.65062		1.000.000		020097040509101044112024LWX5023120.6506 2.104411.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TAN PHAP ct khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.96312		200.000		110302.100924.104412.TRUONG CONG DINH ung ho Chuc moi nguoi suc khoe va binh an
10/09/2024 5213.96324		300.000		646359.100924.104411.TRAN MINH HUAN Ung ho FT24254389322401
10/09/2024 5189.65086		1.000.000		020097042209101044112024QM52297083.6508 6.104412.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5161.20018		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9339603.20240910.66479339603-0327573659_N GUYEN THI THUY LINH ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.65122		100.000		020097041509101044132024ljNa614137.65122.1 04414.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5189.65124		200.000		020097041509101044142024Xts4614148.65124. 104405.ung ho ba con khac phuc bao
10/09/2024 5216.96372		6.000		050410.100924.104413.LAM QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.96383		500.000		052387.100924.104412.Mong dong bao an toan qua bao lu
10/09/2024 5017.95560		2.000.000		187374.100924.104414.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.65157		500.000		020097041509101044152024XNzt614630.65157. 104415.DINH HAI uh dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5215.96454		2.000.000		052466.100924.104412.Ung ho dong bao bi bao lu Yagi
10/09/2024 5244.18968		100.000		MBVCB.6990715358.MONG TAT CA BINH AN.CT tu 1018175595 TRAN XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.18969		1.000.000		MBVCB.6990715575.KHAI THI NGOC TRAM ung ho dong bao ngap lut.CT tu 0091000628000 KHAI THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96501		5.000.000		044754.100924.104344.GD Ong Do Quang Vinh ,Ba Le Thi Ban ung ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.64599		100.000		020097041509101044182024VAqG614689.6459 9.104418.Ung ho ba con bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5220.95673		2.000.000		053074.100924.104418.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.2024
10/09/2024 5240.18980		7.338		MBVCB.6990710111.VO PHAM GIA HAN CHUYEN TIEN.CT tu 1042846527 VO PHAM GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18981		200.000		MBVCB.6990710349.BUI YEN NHI chuyen tien bao yagi.CT tu 1028187296 BUI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.95712		100.000		968980.100924.104418.NGUYEN THAI AN chuyen khoan-100924-10:44:18 968980
10/09/2024 5387.65257		50.000		02009704220910104418202434RM758238.6525 7.104400.NGUYEN HOANG MY ANH
10/09/2024 5209.96602		100.000		646938.100924.104419.Tu hao la con nguoi Viet Nam FT24254505485001
10/09/2024 5217.95748		100.000		668444.100924.104414.HOANG MAI HUE Chuyen tien
10/09/2024 5213.96619		100.000		968998.100924.104420.NGUYEN ANH THU transfer-100924-10:44:19 968998
10/09/2024 5209.95753		200.000		594427.100924.104419.Chung tay gop suc
10/09/2024 5389.65290		200.000		020097042209101044202024IHCP832383.65290 .104421.TRAN DINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.95776		200.000		175378.100924.104419.UNG HO THIET HAI SAU CON BAO YAGI
10/09/2024 5389.64673		500.000		020097042209101044202024XETD514584.6467 3.104421.unghocuuTRObaolutchodongbaomie nbac
10/09/2024 5216.96637		500.000		053288.100924.104420.HO TRO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5220.95819		100.000		016214.100924.104422.IBFT DUONG HAI YEN chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.95821		22.795		051000.100924.104421.Ho tro dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.64715		5.000.000		020097042209101044222024T5RA157692.6471 5.104423.NGUYEN KIM LUYEN ung ho chia se kho khan voi ba con vung lu Yagi
10/09/2024 5243.19013		100.000		MBVCB.6990710586.PHAM NHAT KHANG giup do dong bao gap kho khan.CT tu 1040613198 PHAM NHAT KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.19016		200.000		MBVCB.6990710661.Ung ho ba con vung lu.CT tu 1025372583 DOAN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96837		500.000		054039.100924.104425.Ung ho bao so 3 YAGI
10/09/2024 5078.11678		50.000		MBVCB.6990717471. chuyen tien ung ho.CT tu 0351000995560 DO BICH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.20099		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9674921.20240910.66479674921-0344644498_ MA TRAN TUAN KIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.64819		10.000.000		0200970422091010442620246P0X439745.64819 .104428.LE TIEN DANG chuyen tien
10/09/2024 5213.96920		200.000		187492.100924.104427.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5220.96922		200.000		647612.100924.104427.NGO THI HAI YEN ung ho mien bac FT24254763061332
10/09/2024 5161.20124		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9145245.20240910.66479145245-0345698088_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.64840		500.000		020097041509101044282024iCUd614495.64840. 104428.PHAM THI CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5220.96937		200.000		647675.100924.104428.VO TRONG HIEU xin ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi FT24254874917541
10/09/2024 5239.19033		500.000		MBVCB.6990709921.NGUYEN THI LAN UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0011004318753 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.11693		500.000		MBVCB.6990717824.Ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 9363140233 LE THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19038		200.000		MBVCB.6990710867.cuu tro bao lu mien bac.CT tu 0271000959145 NGUYEN ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.96958		10.000		110722.100924.104429.Dang van Khoi
10/09/2024 5239.19040		200.000		MBVCB.6990708986.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1033853385 TRAN THI LE XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97037		100.000		110724.100924.104429.NGUYEN THI HUYEN MI chuyen tien ho tro bao va lu lut
10/09/2024 5387.64882		300.000		020097041509101044302024amCf614887.64882.104430.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.64880		200.000		020097042209101044292024A8SG310517.64880.104430.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.96992		200.000		969264.100924.104530.CO LEN DONG BAO-100924-10:44:29 969264
10/09/2024 5245.19045		1.000.000		MBVCB.6990716975.GIA DINH DANG HONG KIM TAI GOP SUC UNG HO KHAC PHUC THIET HAI CUA BAO YAGI.CT tu 1019568481 DANG HONG KIM TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.98022		500.000		667388.100924.104408.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao bao YAGI
10/09/2024 5212.98039		500.000		668870.100924.104427.LE THI THANH LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5239.19050		300.000		MBVCB.6990710996.NGUYEN LE VAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0111000228626 NGUYEN LE VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.98048		100.000		647805.100924.104430.NGUYEN THI THUY LAI chuyen FT24254287461072
10/09/2024 5220.97144		200.000		668779.100924.104425.ho tro bao lu
10/09/2024 5215.98064		80.000		668682.100924.104422.MAI THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.98075		200.000		595932.100924.104432.Ung ho dong bao vung lu. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.64913		100.000		0200970422091010443020241VIC917761.64913.104423.HO MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.97183		1.000.000		647995.100924.104432.Ung ho cac tinh bao lu FT24254570633610
10/09/2024 5212.98107		100.000		134593.100924.104433.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5219.98119		2.000.000		668940.100924.104429.HO THI HIEN CT TNHH Han Ngu Tuan Khang ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.97214		200.000		668815.100924.104426.NHAN DAN VIET NAM
10/09/2024 5189.64979		100.000		020097041509101044342024oOpz615150.64979 .104434.ung ho bao lu
10/09/2024 5244.19068		500.000		MBVCB.6990711338.trammi ho tro dong bao mien Bac bi bao lut.CT tu 0511003868567 DOAN THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97248		100.000		648127.100924.104434.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254300745325
10/09/2024 5219.98153		100.000		648144.100924.104434.Chia se cung dong bao chong bao lu FT24254970325065
10/09/2024 5215.97258		200.000		648193.100924.104435.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254666655752
10/09/2024 5239.19075		300.000		MBVCB.6990717833.HOANG THI BAY chuyen tien.CT tu 0451000353446 HOANG THI BAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19076		2.000.000		MBVCB.6990710822.LO THI THOA ung ho mien bac khac phuc bao lu.CT tu 0351001215856 LO THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98199		30.000		669075.100924.104426.VO CAM TU ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5220.97295		300.000		668639.100924.104420.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5212.98231		100.000		669154.100924.104428.ung ho dong bao mien bac bi bao, luu 09.2024
10/09/2024 5242.19079		100.000		MBVCB.6990718082.ung ho dong bao bao so 3.CT tu 1034335575 DANG THI HOANG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.19083		300.000		MBVCB.6990717413.TA THI NU chuyen tien.CT tu 9365420577 TA THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.97356		500.000		648375.100924.104437.PHUNG THI HUONG ung ho bao lu FT24254100049951
10/09/2024 5388.66098		50.000		020097042209101044382024V8N2721691.66098 .104439.HOANG THANH CHUC chuyen tien
10/09/2024 5217.97360		100.000		111009.100924.104439.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.65694		250.000		020097042209101044382024X3GJ158868.65694 .104431.Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.66106		200.000		0200970422091010443820243CO4496917.66106 .104431.Phan Quang Minh Phan Tue Han ung ho bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 1795 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.98337		1.000.000		111010.100924.104439.Ung ho khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5241.19090		5.000.000		MBVCB.6990711502.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1013997644 TRAN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65715		500.000		020097042209101044392024XUA5452212.6571 5.104440.LE XUAN HUNG y La Trung Kien Duong Noi Ha Dong Ha Noi cau mong moi nguoi Binh An. Adidaphat
10/09/2024 5189.65717		100.000		020097041509101044412024Gkq8615331.65717. 104441.NGUYEN MINH TRUNG chuyen tien cuu tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5189.66161		50.000		020097042209101044412024H54S443239.66161 .104422.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.97475		500.000		648701.100924.104441.NGO LUONG PHOI KIM ung ho cac tinh mien Bac khac phuc hau qua mua lu FT24254465673073
10/09/2024 5078.11770		500.000		MBVCB.6990709968.Bao Yagi.CT tu 0451000240854 TRAN KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98489		20.000		070469.100924.104442.Tobias gui tien cuu tro dong bao ngay lut
10/09/2024 5213.97529		500.000		648849.100924.104443.PHAM MINH ANH chuyen FT24254670225689
10/09/2024 5387.65783		300.000		020097041509101044442024KgZH615434.6578 3.104444.ung ho bao lu do anh huong bao YAGI
10/09/2024 5161.20176		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9676382.20240910.66479676382-0976990238_U ng ho dong bao cac tinh TP anh huong do bao
10/09/2024 5388.65801		500.000		020097042209101044452024W0T3202486.6580 1.104446.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.19123		100.000		MBVCB.6990712535.Viet Nam co len.CT tu 0451000482355 VU THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98624		500.000		786404.100924.104445.Do Thi Nhu Hue chuyen tien Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.97572		100.000		648964.100924.104445.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3 FT24254841513515
10/09/2024 5219.98601		18.000		648980.100924.104445.NGUYEN QUYNH MAI chuyen FT24254670225848

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.19126		19.000		MBVCB.6990703144.NGUYEN TRONG PHUC chuyen tien.CT tu 1018019635 NGUYEN TRONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98495		100.000		595573.100924.104442.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.98471		50.000		111103.100924.104442.Mong VN yen binh
10/09/2024 5390.65843		820.000		020097041509101044482024yy4O615708.65843 .104439.Trinh Ly ung ho bao lut
10/09/2024 5240.19135		200.000		MBVCB.6990712575.Ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi.CT tu 1030247401 TRAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66358		50.000		020097042209101044482024T4WF269505.6635 8.104440.HOANG THI THANH chuyen tien ung ho mong bao lu mau het a
10/09/2024 5215.98754		100.000		649213.100924.104448.VO THANH LONG chuyen FT24254410216607
10/09/2024 5209.98758		5.000.000		670352.100924.104442.TRAN VAN BINH Chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5212.98769		100.000		649269.100924.104449.PHI QUANG HUY chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao boi Yagi FT24254367612774
10/09/2024 5388.66398		100.000		020097041509101044502024Apvm616086.6639 8.104450.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.98751		200.000		649185.100924.104448.Le Hong Hanh mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254705082973
10/09/2024 5244.19147		300.000		MBVCB.6990712473.Cuu tro bao Yagi.CT tu 0331000434382 LE PHOI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.97705		300.000		649398.100924.104451.ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254585710075
10/09/2024 5388.65899		100.000		020097041509101044512024BTgY616112.6589 9.104451.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.98841		1.000.000		201135.100924.104450.Ung ho Mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5078.11823		5.000.000		MBVCB.6990717608.Yen Linh ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 9121314533 NGUYEN THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.19163		100.000		MBVCB.6990712933.NGUYEN VU QUAN chuyen tien.CT tu 1019247044 NGUYEN VU QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.98960		200.000		017843.100924.104454.IBFT NGO PHUONG THAO quyen gop chia se dong hanh cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5219.98936		500.000		111403.100924.104453.MONG BA CON BINH AN
10/09/2024 5217.98971		50.000		725511.100924.104444.NGO THI NGOC CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.98981		18.000		649559.100924.104453.Vhh ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254290646900
10/09/2024 5220.99010		200.000		969876.100924.104457.CHIA SE VOI DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO LU-100924-10:44:55 969876
10/09/2024 5214.97809		5.000		017684.100924.104455.IBFT NGUYEN HOANG THE BAO chuyen tien
10/09/2024 5214.99018		1.000.000		649736.100924.104455.NGUYEN THI MINH DUC chuyen FT24254633410427
10/09/2024 5244.19177		1.000.000		MBVCB.6990713198.ung ho.CT tu 0011004038752 VU PHUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99090		1.000.000		649894.100924.104456.ANH DUC ung ho ba con vung lu FT24254860015670
10/09/2024 5217.97865		200.000		649871.100924.104456.LAM THI THANH HA chuyen cuu tro lu lut bao FT24254015357330
10/09/2024 5389.66633		100.000		0200970422091010445620241XX1147682.66633 .104457.quyen gop cho ba con chiu bao lu
10/09/2024 5161.20250		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9678245.20240910.66479678245-0979248946_N guyen Tu Anh ung ho
10/09/2024 5220.98929		200.000		649515.100924.104452.UNG HO BA CON VUNG LU FT24254269902202
10/09/2024 5214.97856		10.000		597948.100924.104456.Do Yen Ngoc chuyen tien ung ho ba con vung lu . Cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5078.11867		2.000.000		MBVCB.6990713291.NGUYEN THI TRANG ung ho bao lut.CT tu 0101001153690 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99130		1.000.000		476612.100924.104456.ung ho dong bao sau bao so 3(YAGI)
10/09/2024 5215.97896		20.000		598052.100924.104458.quyen gop

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.19194		500.000		MBVCB.6990720290.HO THI HUYNH THAO va gia dinh gui tien cuu tro mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1034222937 HO THI HUYNH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99169		500.000		650032.100924.104458.gia dinh TRAN LE ANH TUAN chuyen ung ho nhan dan bi anh huong con bao so 3 Yagi FT24254563625873
10/09/2024 5240.19195		100.000		MBVCB.6990712784.DUONG KIM THA chuyen tien.CT tu 1026390455 DUONG KIM THA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19195		500.000		MBVCB.6990713001.Nguyen Hoang Dang Duy ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0811000028521 LE THI ANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99181		55.848		650064.100924.104459.Ung ho nhan dan lu lut FT24254210490068
10/09/2024 5387.66731		2.000.000		020097042209101044592024CHO4217071.6673 1.104500.VOE CHONG TU QUYEN QUAN CAFE TAM GIAC VANG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YOGI
10/09/2024 5243.19201		50.000		MBVCB.6990720373.NGUYEN THI HUYEN VI chuyen tien.CT tu 9358476382 NGUYEN THI HUYEN VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67061		200.000		020097042209101045002024F51U371983.67061 .104501.LE ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5245.19208		200.000		MBVCB.6990713348.LE HOANG YEN chuyen tien.CT tu 0281000625249 LE HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97981		100.000		671084.100924.104456.Hang Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao So 3 YaGi
10/09/2024 5390.66823		200.000		020097041509101045032024yAFI616412.66823 .104443.BUI LINH TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.99335		500.000		111482.100924.104503.NGUYEN THI LIEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu Mong nuoc ta binh an
10/09/2024 5213.99346		200.000		650341.100924.104502.Ung ho dong bao FT24254611300125
10/09/2024 5217.99350		50.000		671070.100924.104455.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.99345		1.000.000		650358.100924.104503.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi FT24254625217000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.11903		100.000		MBVCB.6990720009.Ung ho ba con bi anh huong bao lu.CT tu 1020274724 NGUYEN THI HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99381		200.000		650244.100924.104501.TO NGUYEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254037542630
10/09/2024 5017.99364		300.000		650383.100924.104503.Xin dong gop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254815575583
10/09/2024 5220.99406		500.000		057506.100924.104503.NGUYEN DUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.66887		50.000		020097042209101045042024LD4A338384.6688 7.104505.UNG HO CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5242.19228		200.000		MBVCB.6990720561.em gui it ho tro ba con mua bao lu.CT tu 9946325918 NGUYEN HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67170		100.000		020097042209101045052024S25A806553.67170 .104458.VU THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.99519		1.000.000		057875.100924.104507.Ung ho ba con thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.107		10.000.000		650622.100924.104506.CONG TY NEW SKY UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254816234097
10/09/2024 5390.66961		1.000.000		020097040509101045072024BQHO025876.6696 1.104448.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5213.99550		200.000		650662.100924.104507.NGUYEN HAI XUYEN chuyen tien FT24254332693407
10/09/2024 5217.99560		500.000		187847.100924.104507.Ung ho Dong Bao thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5388.67208		200.000		020097042209101045072024KG2M130348.6720 8.104509.TRAN THE SANG chuyen tien
10/09/2024 5219.99634		200.000		598505.100924.104508.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.99632		200.000		650765.100924.104508.CHU THI NGOC ANH chuyen FT24254901500040
10/09/2024 5078.11938		300.000		MBVCB.6990721293.NGUYEN VAN NINH chuyen tien.CT tu 1022609664 NGUYEN VAN NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99702		50.000		111865.100924.104511.mong moi nguoi deu binh an a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.11948		1.000.000		MBVCB.6990714384.ung ho dong bao bi anh huong do bao gay ra.CT tu 0501000044709 NGUYEN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68083		100.000		020097042209101045102024HGA1483553.6808 3.104511.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.216		200.000		424986.100924.104511.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH BI THIET HAI BOI YAGI
10/09/2024 5240.19257		174.246		MBVCB.6990714042.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 0251002724222 VU MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.99740		500.000		587260.100924.104512.PHAN ANH THU chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.99752		100.000		650947.100924.104511.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254100744927
10/09/2024 5241.19265		50.000		MBVCB.6990714520.NGUYEN THI THUY TRUC chuyen tien.CT tu 1016248157 NGUYEN THI THUY TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.254		500.000		111939.100924.104514.Phuong Pham ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.99802		50.000		650993.100924.104512.NGUYEN HA ANH chuyen FT24254817547966
10/09/2024 5220.257		200.000		651018.100924.104512.Ung ho thiet hai do bao so 3 FT24254761451476
10/09/2024 5387.67304		500.000		020097040509101045142024JGK1026268.67304 .104514.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5218.99870		100.000		651231.100924.104515.NGUYEN THI MY TRINH ung ho khac phuc bao Yagi FT24254063983995
10/09/2024 5209.99865		200.000		019255.100924.104514.IBFT Ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5189.67321		500.000		020097042209101045152024T0VY832110.67321 .104516.LANG THI Y chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien bac
10/09/2024 5209.99900		200.000		651255.100924.104515.VU THI HUONG chuyen ung ho bao lut FT24254364030803
10/09/2024 5219.99945		300.000		672452.100924.104512.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.315		200.000		671557.100924.104509.VU THI THUY Chuyen tien ung ho ba con bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.68243		100.000		020097041509101045172024WMvT617280.682 43.104517.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.99997		150.000		651407.100924.104517.Thuy Dung gop chut nho Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254032446650
10/09/2024 5388.68263		50.000		02009704220910104516202425B0914207.68263. 104518.DO NGOC QUYNH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5215.395		100.000		651335.100924.104516.Ung ho dong bao bi thiet hai boi Yagi FT24254507580771
10/09/2024 5239.19292		1.000.000		MBVCB.6990722037.HA VAN CHI chuyen tien.CT tu 0451001375458 HA VAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.418		50.000		671639.100924.104511.Ung ho MB khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.68322		100.000		0200970415091010451920246VZD617345.6832 2.104520.HOANG TRUNG KIEN Chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.68341		50.000		02009704220910104519202475SF934360.68341. 104520.Trinh Thu Hang quyen gop ung ho thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.449		1.000.000		672482.100924.104513.PHAM THI BA ung ho lu lut
10/09/2024 5189.67421		50.000		020097042209101045202024JV1Y529676.67421. 104521.NGUYEN MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.1149		300.000		059331.100924.104521.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.1196		50.000		476714.100924.104522.Tran Thi Hong Trang chuyen tien ung ho ba con vung bao Yagi. Mong cac anh chien si luon an toan , di va ve an toan,
10/09/2024 5242.19317		50.000		MBVCB.6990715107.Ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 1018325500 HO TRAN MAN NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68459		500.000		0200970422091010452220240CHN958454.6845 9.104523.ung ho cong tac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.19325		200.000		MBVCB.6990721760.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0291000293354 NGUYEN THI ANH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.1291		100.000		112236.100924.104524.Ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5214.1295		500.000		582942.100924.104524.Chung tay ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5216.588		1.000.000		599294.100924.104524.mong tat ca moi nguoi binh an a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.19334		500.000		MBVCB.6990722622.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0301000355647 TRAN HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.19334		100.000		MBVCB.6990722504.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9826442202 MAC THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67525		100.000		020097041509101045262024vAvw617497.6752 5.104526.NGUYEN THI Y NHI hong ngu dong thap tuy khong nhieu nhung con mong moi nguoi hay co gang len nha
10/09/2024 5245.19338		300.000		MBVCB.6990722781.ung ho khac phuc sau bao.CT tu 1047790173 TU NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.646		10.000		138495.100924.104525.PHAM NGOC KIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.641		500.000		970538.100924.104528.NGUYEN THI QUYEN chuyen khoan-100924-10:45:26 970538
10/09/2024 5218.1390		99.999		176379.100924.104527.TRAN LE THUY LINH UHMB
10/09/2024 5212.662		100.000		599382.100924.104526.Ung ho bao lu
10/09/2024 5189.67544		50.000		020097042209101045262024CZ5T299635.67544 .104527.Thao Ngoc ung ho dong bao mien Bac som vuot qua lu
10/09/2024 5387.67545		100.000		020097041509101045272024AIXc616939.67545 .104527.viet nam co len
10/09/2024 5219.1434		100.000		652192.100924.104527.Ung ho dong bao bao lu FT24254570804728
10/09/2024 5214.1444		100.000		652222.100924.104527.Ung ho lu lut mien Bac. Mong moi nguoi duoc binh an FT24254332694958
10/09/2024 5209.1457		100.000		652240.100924.104527.NGUYEN DINH DUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254485835615
10/09/2024 5161.20387		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8951480.20240910.66478951480-0977809866_U ng ho bao a
10/09/2024 5387.68554		100.000		020097042209101045232024N4FI161475.68554. 104524.CAO THI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.1558		109.000		671703.100924.104513.PHAN TRAN NHUT LOC Chuyen tien
10/09/2024 5214.1567		500.000		112407.100924.104530.Loì Hau ung ho dong bao vuot qua bao lu yagi sat lo dat
10/09/2024 5017.1474		250.000		651943.100924.104523.Ung ho thiet hai bao Yagi FT24254792830772

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.800		200.000		652473.100924.104531.Carmenly22 ung ho cac tinh bi anh huong con bao yagi FT24254401467618
10/09/2024 5209.743		2.000.000		673218.100924.104525.NGUYEN TAN DAT Chuyen tien
10/09/2024 5213.844		100.000		652611.100924.104532.Nguoi con mien Trung ung ho Dong bao vuot qua bao lu kho khan. Co len Mien Bac oi. FT24254234020304
10/09/2024 5212.1674		1.000.000		970778.100924.104534.NGUYEN THI MAI NAM DINH UH DONG BAO MIEN NUI KHAC PHUC THIEN TAI LU LUT2024-100924-10:45:31 970778
10/09/2024 5243.19384		200.000		MBVCB.6990723716.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 9854568111 TRAN TUE GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.888		5.000.000		018591.100924.104534.IBFT cty VinGate Global ung ho
10/09/2024 5387.67693		200.000		020097042209101045342024KUTL914566.6769 3.104535.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.900		200.000		673376.100924.104529.NGUYEN DUC LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5219.903		20.000		056216.100924.104534.NGUYEN MINH NGOC ung ho tien cuu tro
10/09/2024 5243.19390		100.000		MBVCB.6990726168.co len dong bao mien Bac.CT tu 0561003900754 TRINH QUANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.932		100.000		970793.100924.104640.UNG HO CUU TRO BAO LU YAGI-100924-10:45:36 970793
10/09/2024 5388.67711		1.000.000		02009704050910104536202466DS027333.67711 .104536.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI CAM VAN chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.68782		100.000		020097041509101045362024dk17618111.68782. 104537.DAO THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5387.67754		100.000		0200970422091010453720243KH8722300.67754 .104538.chuc nhan dan vung bao vuot lu
10/09/2024 5212.1796		100.000		600796.100924.104537.NGUYEN LE DUC LOC chuyen tien
10/09/2024 5242.19401		100.000		MBVCB.6990723682.CUU TRO DONG BAO.CT tu 9355900212 VO MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1737		3.000.000		112544.100924.104536.Team ung ho dong bao sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.1809		500.000		673478.100924.104531.PHAM THI HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5242.19404		1.000.000		MBVCB.6990723383.chia se cung ba con mien bac.CT tu 0651000841639 DOAN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67791		200.000		020097042209101045382024OBIE796347.67791 .104539.LE NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.2053		200.000		653089.100924.104539.Ung ho thiet hai bao so 3 FT24254841517584
10/09/2024 5213.1844		200.000		673650.100924.104535.NHU THI MAI Chuyen tien
10/09/2024 5220.2062		2.000.000		653105.100924.104539.Me Huong , Be Vy Binh Duong xin ung ho ba con bi anh huong bao yagi FT24254210492074
10/09/2024 5390.68803		100.000		0200970422091010453620242X0Y298846.68803 .104537.HUYNH DUY TAN chuyen tien
10/09/2024 5218.2074		1.000.000		112673.100924.104540.NGUYEN CONG MINH UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5389.68872		250.000		020097041509101045402024cy3F618180.68872. 104540.NGO ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.19414		100.000		MBVCB.6990723893.ung ho cuu tro bao lu.CT tu 1017090028 TRAN THI HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68900		10.000.000		020097040509101045412024Y9A5027606.68900 .104541.Vietcombank:0011001932418:Duyen Nguyen ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5215.1923		30.000		653225.100924.104541.NGUYEN TRUONG THINH chuyen FT24254086406461
10/09/2024 5243.19431		50.000		MBVCB.6990724130.LE NGOC THIEN NHU ung ho ba con vung lu. hi vong giup duoc phan nao cho thiet hai lan nay.CT tu 0061001063161 LE NGOC THIEN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3009		1.000.000		112781.100924.104544.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5244.19436		100.000		MBVCB.6990726825.Sinh vien mien Nam chuc dong bao mien Bac binh an .CT tu 1033458004 LAM HUU PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.19445		500.000		MBVCB.6990726690.LE KIM KHANH LINH chuyen tien.CT tu 0231000674777 LE KIM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.20489		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8981579.20240910.66478981579-0939183598_B inh an
10/09/2024 5220.3087		200.000		653579.100924.104545.VU THU PHUONG ung ho dong bao cuu tro FT24254351800866
10/09/2024 5078.12185		10.000.000		MBVCB.6990725427.Ung ho khac phuc hau qua bao lu Yagi.CT tu 9899989689 LE MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2272		100.000		112830.100924.104546.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.12194		1.000.000		MBVCB.6990726581.DAO DIEU ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0611001912257 DAO DIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3152		200.000		858792.100924.104547.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.19462		200.000		MBVCB.6990724638.LE THANH HAI chuyen tien.CT tu 0041000371715 LE THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69072		60.000		020097040509101045492024QMP9027967.6907 2.104529.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5212.3176		1.000.000		971169.100924.104658.TRINH THI VAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:45:48 971169
10/09/2024 5209.2371		3.000.000		653721.100924.104547.Ung ho viec cuu tro dong bao cac vung dang gap lu do bao Yagi FT24254744953049
10/09/2024 5242.19466		2.000.000		MBVCB.6990727126.NGUYEN THANH DOANH ung ho dong bao bi bao Yagi, lu lut.CT tu 0021000400808 NGUYEN THANH DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70029		200.000		02009704220910104548202434YV403275.70029 .104550.FAN TI GUMAYUSI
10/09/2024 5220.3230		500.000		112934.100924.104550.Ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.19468		200.000		MBVCB.6990727507.dong gop ho tro bao .CT tu 1013184277 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3233		400.000		675200.100924.104546.LE THI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.67994		100.000		0200970422091010454720242C4Y339281.67994 .104529.Bui Phuong Thao ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.20525		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9764951.20240910.66479764951-0365925024_N GUYEN HONG VAN ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5239.19475		100.000		MBVCB.6990727321.BUI VAN BIEN ung ho bao lu.CT tu 0451000309055 BUI VAN BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3228		100.000		112920.100924.104550.NGUYEN THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.69152		1.000.000		020097041509101045522024V3Wx618646.6915 2.104533.Gia Dinh Bo chung tay vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5244.19488		1.000.000		MBVCB.6990727547.LE Y NGOC chuyen tien.CT tu 1013238963 LE Y NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2531		1.000.000		654093.100924.104552.Xin gui chut tam long toi ng dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254763067840
10/09/2024 5214.2548		100.000		019081.100924.104553.IBFT GIANG VI THIEM chuyen tien
10/09/2024 5390.69194		100.000		020097040509101045542024FVYR028236.6919 4.104554.Vietcombank:0011001932418:Cam Van mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.70140		200.000		0200970422091010455320240OUD308364.7014 0.104555.gop phan nho ho tro ba con chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5220.2587		100.000		675120.100924.104544.Xuyen Tham ho tro dong bao chiu anh huong cua bao lu, mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5220.2603		200.000		654250.100924.104555.ung ho dong bao FT24254634097004
10/09/2024 5215.3399		100.000		113070.100924.104555.TRAN THI MINH NGOC transfer
10/09/2024 5214.3403		200.000		675322.100924.104548.DAO THI PHUONG HOAN ung ho dong bao
10/09/2024 5241.19501		1.500.000		MBVCB.6990735601.NGUYEN THI DAO chuyen tien.CT tu 9585744702 NGUYEN THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3427		200.000		675355.100924.104549.ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5389.70194		100.000		020097042209101045552024IEHI774641.70194. 104556.Ung ho lu lut mien Bac.
10/09/2024 5243.19501		100.000		MBVCB.6990735641.NGUYEN THI HOAI chuyen tien.CT tu 1020724102 NGUYEN THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.3442		10.000		081831.100924.104557.ZP242540081831 240910000257020 Phanhh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5388.69272		100.000		0200970405091010455820246005028411.69272. 104558.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGOC HANH UNG HO BA CON BI THIET HAI BOI BAO YAGI VA ANH HUONG CUA BAO
10/09/2024 5212.3484		200.000		654469.100924.104557.DUONG THI HUYEN TRANG con dan Thai Nguyen ung ho dong bao vung lu FT24254417570659
10/09/2024 5241.19514		900.000		MBVCB.6990727722.DO TRONG HUNG chuyen tien ho tro Yagi.CT tu 0451000235255 DO TRONG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.2720		200.000		020240.100924.104558.IBFT donate
10/09/2024 5387.70255		500.000		020097042209101045572024OOJ5307186.70255 .104559.TRAN THI QUYNH NGA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.70256		10.000.000		020097042209101045582024O1OC753844.7025 6.104559.HOANG CONG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.2744		3.000.000		654542.100924.104558.CAO MINH CAT TUONG chuyen tien ung ho lu lut FT24254654528506
10/09/2024 5215.3524		200.000		675235.100924.104546.TRAN THI DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.3530		300.000		081835.100924.104558.ZP242540081835 240910000259052 ung ho dong bao
10/09/2024 5390.70273		200.000		02009704220910104558202418AC870363.70273 .104600.ung ho dong bao thien tai bao lu
10/09/2024 5215.2757		500.000		113184.100924.104600.VAN THI BAO HAN chuyen tien khac phuc hau qua bao mua lu mong ba con som ngay binh an
10/09/2024 5218.2784		300.000		654658.100924.104600.LUONG THI HAO chuyen FT24254890867300
10/09/2024 5389.70314		200.000		020097042209101046002024UMI0435449.7031 4.104601.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5213.3598		500.000		654718.100924.104601.mong moi nguoi binh an FT24254306746331
10/09/2024 5213.3600		500.000		654717.100924.104601.Ung ho lu lut Mien Bac FT24254413288455
10/09/2024 5239.19534		500.000		MBVCB.6990725103.L.T.Quoc Khanh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi- Mong mng binh an.CT tu 0241004097724 TRAN THI DIEM KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.2831		50.000		654768.100924.104601.DO THI HAI LINH chuyen FT24254006087569
10/09/2024 5216.2827		100.000		019985.100924.104601.IBFT UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5389.70349		100.000		0200970422091010460220243UYB469861.7034 9.104603.TO THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.2769		100.000		113198.100924.104600.LE TRONG PHAT chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.70355		100.000		020097040509101046032024NT7G028711.7035 5.104603.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.69395		200.000		020097042209101046032024U9M8556182.6939 5.104555.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.19544		100.000		MBVCB.6990736205.VU QUANG KHAI ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1018488764 VU QUANG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69394		500.000		020097042209101046032024YHQD431361.6939 4.104604.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien Ung ho Dong bao cac tinh thanh pho bi lu lut.
10/09/2024 5389.70377		100.000		020097042209101046022024EECU921301.7037 7.104603.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.19549		300.000		MBVCB.6990727513.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0011004025435 LE NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70394		100.000		020097042209101046032024GCPJ280841.70394 .104605.ung ho dong bao mien Bac chong thien tai lu lut
10/09/2024 5189.70397		300.000		020097041509101046052024DECB618937.7039 7.104545.UNG HO
10/09/2024 5209.2904		2.000.000		654920.100924.104603.NGUYEN KHUONG DUY chuyen ho tro khac phuc bao yagi FT24254670230700
10/09/2024 5209.3721		100.000		064544.100924.104605.PHAM TRAN PHUONG LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.19557		2.000.000		MBVCB.6990728367.PHAM THI THO chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0121000782677 PHAM THI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.2975		150.000		189265.100924.104605.Ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.2955		50.000		654917.100924.104603.quyen gop, chia se cung ba con trong dot bao Yagi. FT24254563816300

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.2988		200.000		675827.100924.104559.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.70452		200.000		020097042209101046062024RNVH717699.7045 2.104607.THANH TRUC chuyen tien huong ve dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.4037		1.000.000		584156.100924.104606.Ck
10/09/2024 5389.69508		500.000		020097042209101046072024FQ55949846.69508 .104608.HA MINH VU chuyen tien
10/09/2024 5387.69515		50.000		020097042209101046072024GHK9881796.6951 5.104608.1 chut tam long cua chau gui den mng a
10/09/2024 5387.69521		100.000		0200970422091010460720245PQM911467.6952 1.104608.NGUYEN VAN TY NHO chuyen tien
10/09/2024 5390.69532		2.000.000		0200970415091010460920244BJ7619547.69532. 104609.LE THI HAI YEN ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.3834		500.000		655247.100924.104608.LE THUY VAN chuyen FT24254760598308
10/09/2024 5387.70479		30.000		020097040509101046082024WO0I028992.7047 9.104608.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DUC CHINH chuyen tien
10/09/2024 5241.19574		20.000		MBVCB.6990736159.NGUYEN THI HONG DIU chuyen tien.CT tu 1028350680 NGUYEN THI HONG DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3856		300.000		425217.100924.104609.Xin duoc ung ho phan nho toi dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.69597		100.000		020097041509101046112024j4ns619615.69597. 104603.Mot chut tam long nho ung ho mn Chuc mn binh an
10/09/2024 5388.69598		100.000		020097041509101046112024t12G619313.69598. 104611.Nguyen Anh Thu ung ho nguoi dan cac tinh mien Bac bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5243.19591		200.000		MBVCB.6990736430.VU MINH CHAU ung ho khac phuc anh huong bao Yagi.CT tu 1028544647 VU MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4215		300.000		655497.100924.104611.Ung ho thiet hai do bao so 3 FT24254887044018
10/09/2024 5212.3952		2.000.000		675933.100924.104601.LE THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.3959		50.000		065638.100924.104612.TA NGOC ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.3956		5.000.000		655550.100924.104612.BUI THI XUAN MAI ung ho dong bao khac phuc Yagi FT24254693669966
10/09/2024 5242.19592		500.000		MBVCB.6990726387.TRAN NGOC THUY TRANG chuyen tien ung ho ba con chiu thiet hai bao YAGI.CT tu 1038993276 TRAN NGOC THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.19592		200.000		MBVCB.6990736746.My Phung ung ho dong bao do bao lu Yagi.CT tu 0021000399916 PHUNG TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4236		200.000		655571.100924.104612.NGUYEN THI LY FT24254720485006
10/09/2024 5216.4274		100.000		113578.100924.104614.LAM NGOC PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.5026		3.000.000		971814.100924.104714.MONG MOI NGUOI BINH AN NHE-100924-10:46:14 971814
10/09/2024 5220.5044		150.000		677199.100924.104610.NGUYEN LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5209.5060		500.000		655752.100924.104615.Tam long nho xin duoc ung ho dong bao bi anh huong FT24254914203017
10/09/2024 5239.19607		500.000		MBVCB.6990735975.TA MINH THUY va gia dinh ung ho cuu tro mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0021000360655 TA MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70661		100.000		0200970422091010461520241CCA763202.7066 1.104616.DANG GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5220.5058		50.000		655753.100924.104615.VU THI NGOC ANH chuyen FT24254810301124
10/09/2024 5389.69715		200.000		02009704220910104615202486E3774301.69715. 104616.ung ho dong bao cac tinhtp bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.70682		400.000		02009704150910104617202421zI619766.70682.1 04608.Hien + Hoa ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.5116		100.000		188615.100924.104616.Mong dong bao am no
10/09/2024 5213.4435		200.000		604439.100924.104617.Chia se kho khan voi ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.69744		400.000		020097041509101046182024G56t619444.69744. 104618.NGUYEN DUC CHANG chuyen tien
10/09/2024 5209.4447		200.000		021333.100924.104618.IBFT Bugs uh dong bao
10/09/2024 5217.5212		400.000		020543.100924.104619.IBFT Mong nguoi dan Viet Nam co gang vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.19630		1.000.000		MBVCB.6990737518.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000240389 VU DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.19633		500.000		MBVCB.6990729087.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0021000269794 NGUYEN THI NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69799		200.000		020097042209101046192024PV60216881.69799. 104612.Ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5216.5239		500.000		227761.100924.104620.NGUYEN HOANG DIEU VY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao lut
10/09/2024 5218.5257		200.000		656193.100924.104620.Nha Xoai Dua ung ho cuu tro lu lut FT24254007805055
10/09/2024 5218.4570		200.000		021351.100924.104621.IBFT Ung ho sau bao Yaki
10/09/2024 5078.12435		100.000		MBVCB.6990729791.NGUYEN THI THU PHUONG Ung ho dong bao vung lu mong moi nguoi binh an.CT tu 0491000150994 NGUYEN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.19649		100.000		MBVCB.6990738043.VU THI NGOC PHUONG mot chut tam long nho nhung mong giup do duoc phan nao a.CT tu 1039598260 VU THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70843		1.000.000		020097042209101046222024CKYB490609.7084 3.104603.Mong moi dong bao minh vuot qua thien tai
10/09/2024 5217.4676		100.000		656436.100924.104623.Tat ca vi mien Bac yeu thuong FT24254255736614
10/09/2024 5017.5376		200.000		113847.100924.104624.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.4688		200.000		656478.100924.104624.NGUYEN THI MY TAM chuyen ung ho thiet hai bao lu yagi. cau nguyen dong bao binh an FT24254795887770
10/09/2024 5213.5380		5.000.000		972093.100924.104724.VFLINVEST UNG HO THIET HAI BOI BAO YAGI-100924-10:46:24 972093
10/09/2024 5388.69910		100.000		020097042209101046242024CMH4226323.6991 0.104605.DO THI HONG THANH chuyen tien chia se cung dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.70910		500.000		020097042209101046242024Y318488155.70910. 104625.GD SUA UNG HO CAC TINH BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.19665		200.000		MBVCB.6990737938.DOAN THI THU ung ho khac phu bao lu set lo Mien Bac.CT tu 1012706722 DOAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.12459		50.000		MBVCB.6990730077.HA THI MINH LOAN transfer Ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 0841000071068 HA THI MINH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.19661		100.000		MBVCB.6990737873.NGUYEN NGOC THAO chuyen tien.CT tu 1019838368 NGUYEN NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5406		100.000		677471.100924.104621.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.4704		2.000.000		656534.100924.104624.Ung ho cuu tro lu lut dong bao VietNam FT24254079051605
10/09/2024 5017.4712		500.000		656538.100924.104625.Mien Bac co len FT24254966504996
10/09/2024 5220.4764		200.000		113939.100924.104627.VU MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.69977		25.000		020097040509101046272024C39O029959.69977 .104627.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bao lu do bao so 3
10/09/2024 5389.69991		200.000		020097041509101046282024iIh7620119.69991.1 04619.DUONG VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5220.4725		150.000		656586.100924.104625.mong dong bao minh binh an FT24254238007834
10/09/2024 5390.71011		200.000		0200970405091010462920247NQ8030024.71011 .104629.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC CHAU chuyen tien
10/09/2024 5209.4874		500.000		678200.100924.104625.MONG DONG BAO CA NUOC BINH AN
10/09/2024 5214.4883		200.000		656982.100924.104630.Nguyen quang thanh ung ho dong bao do bao yagi gay ra FT24254555710580
10/09/2024 5215.4887		500.000		656978.100924.104630.PHAN THANH HUYEN ung ho mien Bac FT24254625222500
10/09/2024 5390.71073		100.000		0200970422091010463020243Q2M568062.7107 3.104631.NGUYEN DUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5219.5593		200.000		114033.100924.104631.Nguyen Thoan chuyen tien
10/09/2024 5212.4901		100.000		020841.100924.104631.IBFT HUYNH THI THU TOI ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5017.4878		500.000		677625.100924.104626.cau mong bao lu som qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.5599		500.000		021530.100924.104631.IBFT Cua it long nhieu tu mien Trung gui ra mien Bac
10/09/2024 5209.4885		300.000		656974.100924.104630.BUI THI MINH CHI chuyen FT24254926193075
10/09/2024 5213.4917		100.000		605975.100924.104631.Nguyen Thi Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5239.19702		300.000		MBVCB.6990737736.NGUYEN VAN KIET ung ho dong bao bao so3.CT tu 1030496889 NGUYEN VAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4942		200.000		457442.100924.104631.ISL20240910104631845-UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI
10/09/2024 5214.4947		30.454.000		176869.100924.104632.Cong dong nha dau tu chung khoan quyen gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.4958		100.000		114097.100924.104633.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.19708		300.000		MBVCB.6990731061.Co len to quoc toi yeu.CT tu 0931004196352 PHUNG QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72119		500.000		020097040509101046332024IU9E030258.72119.104633.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.72135		200.000		020097040509101046342024ORI9030288.72135.104625.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI LOAN ung ho nguoi dan anh huong do bao gay ra mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5389.72153		500.000		0200970415091010463420249hNh620254.72153.104634.NGUYEN THI HONG PHUONG ung ho khac phuc hau qua con bao yagi so 3
10/09/2024 5390.72170		500.000		020097042209101046342024P94X204874.72170.104635.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5215.6046		50.000		657300.100924.104634.PHAM TUYET MAI chuyen FT24254221775016
10/09/2024 5218.6059		1.000.000		676978.100924.104621.Gia dinh Thien Duc ung ho khac phuc thien tai cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.5704		10.000		605307.100924.104634.Khuat Xuan Bach chuyen tien
10/09/2024 5387.71164		300.000		020097042209101046342024N58O169808.71164.104636.Bao ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5220.6065		100.000		677735.100924.104629.MAI YEN NHU ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5219.6083		50.000		586020.100924.104635.Ung Ho Mien Bac Sau Bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.6105		100.000		657409.100924.104636.Ung ho dong bao mien bac FT24254255537087
10/09/2024 5215.5752		600.000		678520.100924.104632.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.5761		500.000		657423.100924.104636.Ung ho dong bao bao lu. A Di Da Phat FT24254810302766
10/09/2024 5214.5771		200.000		657444.100924.104636.LE THI THU HIEN chuyen ung ho nguoi dan gap thien tai bao lu FT24254577491615
10/09/2024 5219.5774		2.938.889		657455.100924.104636.CHU NHA UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI. MONG MOI NGUOI DEU BINH AN. FT24254244131072
10/09/2024 5242.19729		50.000		MBVCB.6990739114.DOAN THI CAM MO chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi mong moi nguoi luon binh an.CT tu 9335700475 DOAN THI CAM MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5787		100.000		678281.100924.104627.NGUYEN THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5216.6152		200.000		657457.100924.104636.Ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254100750335
10/09/2024 5214.6167		500.000		657401.100924.104636.Chia se dong bao trong bao lu FT24254879091555
10/09/2024 5017.5803		200.000		010123.100924.104638.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.5811		5.000.000		657503.100924.104637.Ha Quang Huy chuyen tien ho tro FT24254662907102
10/09/2024 5217.6224		100.000		477059.100924.104637.NGO THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5240.19743		100.000		MBVCB.6990730628.Ca Nhan nho be ung ho Dong Bao, mong moi nguoi binh an.CT tu 9928609608 NGUYEN KIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6238		200.000		657624.100924.104639.PHAM THI NGAT chuyen lu lut mien bac FT24254806733314
10/09/2024 5390.72270		200.000		02009704150910104640202407oA620364.72270 .104640.ung ho
10/09/2024 5212.6257		300.000		657461.100924.104636.NGUYEN TUAN ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254731151029
10/09/2024 5209.6272		500.000		114299.100924.104641.NGUYEN HOA QUYNH huong dan vien thi truong Han Quoc tai Da Nang ung ho ba con vung lu cau chuc moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5215.5878		500.000		114301.100924.104641.BUI TRUNG HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.5883		200.000		606317.100924.104640.Nguyen Thi Thanh Hien chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.6328		200.000		606360.100924.104641.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.72367		300.000		020097042209101046412024X0XB130244.72367.104643.Con Dang Quynh xin gui chut tam long ung ho ba con mien bac. Mong mn binh an a
10/09/2024 5387.72350		200.000		02009704220910104641202478L6716579.72350.104642.Xin gui chut tam long den ba con mong ba con som vuot qua duoc kho khan va binh an
10/09/2024 5017.6385		50.000		657836.100924.104642.DO THI HAI YEN chuyen FT24254633418555
10/09/2024 5387.71313		200.000		020097042209101046432024TB1J865603.71313.104644.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.72402		2.000.000		0200970422091010464320246HFB236006.72402.104644.cho con ung ho bao so 3 YaGi cau mong ba con binh an
10/09/2024 5214.5967		500.000		677993.100924.104638.nha em Dau ung ho dong bao
10/09/2024 5215.5990		150.000		677931.100924.104636.mac du chi la so tien nho thoi nhung em mong co the giup duoc mot phan cho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.6494		500.000		972652.100924.104646.NGUYEN THI THANH HA CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-10:46:45 972652
10/09/2024 5242.19776		200.000		MBVCB.6990739963.DTH ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1013858843 DOAN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6508		100.000		114460.100924.104646.VU THI DINH ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5388.71367		200.000		020097042209101046452024YK4D233629.71367.104627.ung ho dong bao cac vung bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.6521		200.000		679070.100924.104641.BUI NGOC NGAT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.6522		200.000		606817.100924.104646.Chung tay ung ho cuu tro dong bao chiu anh huong cua mua bao
10/09/2024 5213.6470		200.000		658027.100924.104644.HOANG MINH KHOI ung ho cuu tro dong bao mien Bac FT24254428480611
10/09/2024 5161.20789		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66479842423.20240910.66479842423-0866621099_Ung ho cuu tro vung mua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.20794		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9841649.20240910.66479841649-0977817624_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.19786		500.000		MBVCB.6990739979.ung ho dong bao.CT tu 0181002190744 NGUYEN THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19787		1.000.000		MBVCB.6990732222.NGUYEN THI PHUONG MAI cuu tro bao Yagi.CT tu 0451001415244 NGUYEN THI PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19788		500.000		MBVCB.6990731576.ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1023006317 LE THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.19789		2.000.000		MBVCB.6990732133.VO THI NGOC DUYEN xin gop chut suc nho gui ve mien Bac thuong yeu.CT tu 0111001274622 VO THI NGOC DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72507		500.000		020097042209101046472024H32X260407.72507 .104648.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO MONG MN BINH AN
10/09/2024 5216.7088		200.000		062191.100924.104648.viet nam oi co len
10/09/2024 5017.7106		300.000		607644.100924.104648.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.72518		200.000		020097041509101046492024EMXb621082.7251 8.104649.Ung ho dong bao thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5388.72530		200.000		020097042209101046482024TB4Y182820.72530 .104650.ung ho dong bao cac dia phuong bi anh huong boi bo so 3 yagi
10/09/2024 5216.7136		50.000		021130.100924.104649.IBFT Fan Double2T ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.19800		100.000		MBVCB.6990740579.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 1028039171 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.6658		200.000		658356.100924.104649.GD B22.12 osaka UHLL24 FT24254996686140
10/09/2024 5387.72572		300.000		020097041509101046512024kayX621147.72572 .104651.chut tam long mong dan ta binh an
10/09/2024 5215.6714		200.000		658563.100924.104652.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254300754730
10/09/2024 5214.6727		1.000.000		972827.100924.104653.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:46:52 972827

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.19818		500.000		MBVCB.6990730704.VU TIEN THIEN QUANG chuyen tien.CT tu 3908884484 VU TIEN THIEN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.6739		200.000		658600.100924.104652.Ung ho mien bac FT24254450024311
10/09/2024 5240.19819		100.000		MBVCB.6990740527.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAL.CT tu 1031180047 NGUYEN NGOC QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72638		100.000		02009704220910104645202457UT139396.72638 .104634.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.19829		200.000		MBVCB.6990740849.gd duc hao ung ho dong bao bao lu.CT tu 3344987733 TRAN TRUNG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72703		500.000		020097040509101046552024P8EV031371.72703 .104655.Vietcombank:0011001932418:PHAM NGOC HOA chuyen tien ung ho bong bao cac tinh anh huong con bao so 3
10/09/2024 5218.6836		200.000		021988.100924.104655.IBFT ung ho vung bao lu phia bac
10/09/2024 5217.6859		200.000		062726.100924.104656.CHAU NGOC DUNG ung ho dong bao vuot qua kho khan bao yagi
10/09/2024 5220.6872		1.000.000		114733.100924.104657.LUU VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5219.6898		200.000		658824.100924.104656.ung ho khac phuc bao yagi FT24254037550234
10/09/2024 5389.71630		50.000		020097041509101046572024EjI1621690.71630.1 04657.DOAN CONG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5245.19845		200.000		MBVCB.6990740540.ung ho chia se thiet hai bao yagi.CT tu 9999999838 VO THANH DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71666		300.000		020097042209101046572024W1EC173058.7166 6.104650.CHUNG TAY CUNG DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5215.7439		2.000.000		659010.100924.104658.ung ho ba con vung lu FT24254729495464
10/09/2024 5017.7447		200.000		679475.100924.104655.TRAN THI PHUONG THUY Chuyen tien mong Moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.6967		300.000		680396.100924.104651.UH dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.7474		100.000		227947.100924.104700.Ung ho dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.7473		100.000		659091.100924.104659.Ung ho dong bao chiu thiet hai cua bao YaGi FT24254860138505
10/09/2024 5017.8023		100.000		068911.100924.104654.NGUYEN THI MINH NHU Chuyen Tien Mong Ngươi Dan VN Vuot Qua Kho Khan Cua Bao Lu
10/09/2024 5390.72845		200.000		020097041509101047012024CPKk621759.72845 .104701.NGUYEN MANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.19864		200.000		MBVCB.6990732467.NGUYEN LE KIM THOA chuyen tien ung ho thiet hai Bao YaGi.CT tu 0071000594514 NGUYEN LE KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7515		200.000		022336.100924.104659.IBFT VU THE AN ung ho dong bao bao lu mien bac T9 2024
10/09/2024 5387.72868		500.000		020097041509101047022024ALhS621430.7286 8.104702.ho tro dong bao mien bac bao Yagi
10/09/2024 5243.19871		500.000		MBVCB.6990740743.Ung ho cac tinh bi lu lut mien bac.CT tu 0491000101090 NGO SY TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.19873		100.000		MBVCB.6990733148.GD NGUYEN VAN DUNG HN UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI.CT tu 0451001733207 LE THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8148		400.000		659383.100924.104703.Ung ho cuu tro lu lut mien Bac FT24254290655651
10/09/2024 5244.19881		100.000		MBVCB.6990733429.NGO DANG DUNG ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1026261832 NGO DANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71817		200.000		020097041509101047042024iWY9621830.71817 .104704.chuc mien bac mau chong phuc hoi va xinh dep tro lai
10/09/2024 5387.72934		250.000		020097041509101047052024LHyD622008.7293 4.104645.DONG GOP UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5216.7636		100.000		680793.100924.104659.PHAM THI BAO NGOC Chuyen tien ung ho dong bao gap lu lut, thien tai
10/09/2024 5209.7640		50.000		022151.100924.104705.IBFT Ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5212.8220		1.000.000		659547.100924.104705.Ung ho to quoc viet nam khac phuc hau qua bao yagi FT24254151337565

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.19888		200.000		MBVCB.6990741352.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0201000721389 TRAN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.8233		200.000		608355.100924.104706.Ung ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5209.8240		500.000		659586.100924.104706.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254872943609
10/09/2024 5213.7715		100.000		115024.100924.104707.NGUYEN THI THUY QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.73002		100.000		020097042209101047062024BJKW369750.7300 2.104707.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5215.8276		300.000		973170.100924.104812.BUI THUY CAM NGOC CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-10:47:07 973170
10/09/2024 5242.19900		200.000		MBVCB.6990741845.QUACH DUY PHUONG chuyen tien.CT tu 1041327124 QUACH DUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.7727		1.000.000		071440.100924.104708.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI. DANG NGOC SAN
10/09/2024 5390.71907		300.000		020097042209101047072024PLNB348635.7190 7.104708.Ung ho dong bao bi thiet hai boi Yagi. Gui niem lanh den tat ca moi nguoi.
10/09/2024 5218.8299		50.000		425439.100924.104709.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5245.19910		500.000		MBVCB.6990742087.ung ho bao lu.CT tu 0021000461391 NGUYEN TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73061		100.000		020097042209101047092024A9VM826331.7306 1.104710.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.8349		200.000		659894.100924.104710.Mong moi nguoi binh an FT24254193804275
10/09/2024 5243.19915		10.000		MBVCB.6990740413.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0261003468067 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.20926		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9520109.20240910.66479520109-0348061128_D INH THI THU HOAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.19916		100.000		MBVCB.6990734198.DOAN NGOC TO CHAU chuyen tien.CT tu 1047182704 DOAN NGOC TO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.73076		200.000		020097041509101047102024dbbe621934.73076. 104710.NGUYEN HAI ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5161.20930		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9846418.20240910.66479846418-0384355895_C on khong co nhieu xin ung ho dong bao bi anh huong boi bao
10/09/2024 5215.8362		500.000		973287.100924.104820.MAI THI MINH NGUYET chuyen khoan-100924-10:47:10 973287
10/09/2024 5078.12753		500.000		MBVCB.6990724457.NGUYEN LAM TRONG TINH chuyen tien.CT tu 1014706124 NGUYEN LAM TRONG TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7832		523.731		608910.100924.104711.Fan MilkLove chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.8399		100.000		660019.100924.104711.Chau Duc Duy ung ho cac vung thiet hai do bao lu FT24254508127013
10/09/2024 5218.8426		1.000.000		679802.100924.104705.NGUYEN HUYNH THUY AN Chuyen tien
10/09/2024 5189.73129		300.000		020097041509101047122024aotN622168.73129. 104712.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5390.73160		100.000		02009704220910104713202427Z3554342.73160. 104714.NGUYEN HOA HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.74039		200.000		020097041509101047142024Y9iz622512.74039. 104706.NGUYEN THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5216.7941		300.000		509244.100924.104714.Ung ho bao lu Viet Nam
10/09/2024 5390.73186		100.000		020097042209101047142024XS18228126.73186 .104715.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5245.19941		500.000		MBVCB.6990742643.Chuc moi nguoi binh an .CT tu 1024974628 THACH NGUYEN MY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7975		200.000		022693.100924.104714.IBFT NGUYEN THUY MY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.74074		50.000		02009704220910104715202493Q3559086.74074. 104707.ung ho tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.7989		500.000		660259.100924.104715.nct chuyen tien FT24254662369292
10/09/2024 5161.20967		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9847220.20240910.66479847220-0328915957_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.73237		500.000		0200970422091010471620244RD1154542.73237 .104717.NGUYEN THI KIM NHUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.74089		100.000		020097040509101047162024BEXX032432.7408 9.104708.Vietcombank:0011001932418:chnjiyo ngie xin ung ho nguoi dan bi thiet hai boi Yagi
10/09/2024 5218.8611		200.000		189687.100924.104717.Ung ho MB khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.73257		200.000		020097040509101047172024D2GB032487.7325 7.104658.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cuu tro Dong Bao
10/09/2024 5388.74119		1.000.000		020097041509101047182024MZN8622297.7411 9.104718.NGUYEN THI LAN ANH cuu tro lu lut mien Bac than thuong.
10/09/2024 5218.9064		500.000		072369.100924.104718.Ung ho con bao so 3
10/09/2024 5240.19956		300.000		MBVCB.6990742727.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien.CT tu 1018165134 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19957		500.000		MBVCB.6990731163.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh .CT tu 0071000673003 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8707		500.000		609910.100924.104719.Con gui chia se mua lu. Moi nguoi co len
10/09/2024 5212.9138		200.000		660481.100924.104718.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254299064209
10/09/2024 5241.19963		500.000		MBVCB.6990742948.ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0421000445483 AN THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8722		100.000		660550.100924.104719.Mong som binh an FT24254160471991
10/09/2024 5217.8760		200.000		675916.100924.104600.DAO NGOC HAN Chuyen tien
10/09/2024 5244.19972		50.000		MBVCB.6990742618.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1031419398 CAO PHAN HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73350		200.000		020097041509101047212024bKed622388.73350 .104702.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.8774		500.000		660618.100924.104720.LUONG THU HOANG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254428483203
10/09/2024 5213.8804		43.000		146335.100924.104721.Ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao yagi va anh huong sau bao
10/09/2024 5214.8814		1.000.000		115397.100924.104723.Bac si Doan Duong chia se dong hanh cung dong bao trong dot bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.8829		20.000.000		660842.100924.104722.TRAN THI THU HA chuyen ung ho khac phuc con bao yagi toi ba con FT24254308200174
10/09/2024 5189.73398		1.000.000		020097041509101047232024BnC8622438.73398 .104723.ung ho lu lut
10/09/2024 5214.8842		200.000		115402.100924.104723.NGUYEN THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5388.73417		200.000		020097042209101047232024N3MP351397.7341 7.104724.NGUYEN THANH NGOC ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.73445		500.000		020097042209101047242024AC8Z435668.7344 5.104725.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 YAGI
10/09/2024 5387.74307		1.000.000		020097041509101047252024BKZ3622740.7430 7.104717.Vo Thi Hong Tham Tam long Nguoi Con Xa xu
10/09/2024 5209.8928		200.000		115465.100924.104726.Ung ho cac tinh bi anh huong boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.8939		80.000		661026.100924.104725.NGUYEN THI LINH chuyen ho tro con bao so 3 yagi FT24254290657271
10/09/2024 5387.74332		100.000		0200970405091010472620241SYH032961.74332 .104726.Vietcombank:0011001932418:HUYNH LAM HA NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.19998		200.000		MBVCB.6990743182.ung ho cuu tro lu lut.CT tu 1037377437 NGUYEN THI THANH TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8963		200.000		681715.100924.104719.Ung ho nguoi dan tinh thanh bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5244.20003		500.000		MBVCB.6990742539.gia dinh le thanh ung ho ba con sau bao yagi.CT tu 0711000253664 TRAN THI NHAT LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.20003		30.000		MBVCB.6990734627.NGUYEN THI ANH NGUYET chuyen tien.CT tu 1043811495 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74338		100.000		0200970422091010472620240RYY981200.74338 .104727.TRAN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.21035		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9847301.20240910.66479847301-0399218496_T am long nho gui dong bao minh
10/09/2024 5218.9392		200.000		661180.100924.104727.NGUYEN VAN TRANG chuyen ung ho FT24254255740400
10/09/2024 5213.10037		500.000		661248.100924.104728.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254570645860

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.20010		100.000		MBVCB.6990734937.Sun Thanh Thien ung ho chut tam long.CT tu 1039025446 VU NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.9431		50.000		683018.100924.104725.LUONG TUAN DAT Chuyen tien
10/09/2024 5213.10049		100.000		115545.100924.104728.VU MINH TRANG chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao
10/09/2024 5242.20013		300.000		MBVCB.6990745404.thuong gui nguoi dan mien Bac chiu anh huong cua bao Yagi som vuot qua kho khan va binh an.CT tu 0381000504569 TU KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74425		300.000		0200970422091010472920246JUT153024.74425 .104730.VU HOANG DIEM MY chuyen tien
10/09/2024 5209.9479		200.000		661379.100924.104730.Ung ho dong bao do Yagi FT24254767158196
10/09/2024 5389.74446		200.000		020097041509101047312024z9b1623140.74446. 104731.quyen gop chia se dong hanh dot bao yagi
10/09/2024 5213.9506		500.000		425524.100924.104732.Cuu tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5220.9502		200.000		610819.100924.104731.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.10151		100.000		661330.100924.104729.Ba Tuoi me Thu ung ho dong bao mien Bac FT24254300757575
10/09/2024 5387.73663		200.000		020097042209101047332024O4N0408898.73663 .104734.Hanh Nguyen ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5389.73671		100.000		020097040509101047342024G97H033370.73671 .104734.Vietcombank:0011001932418:LE NGUYEN THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5243.20036		100.000		MBVCB.6990743061.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai, anh huong boi bao Yagi.CT tu 0301000429588 TA LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.9558		200.000		610899.100924.104732.Bui Viet Trinh ung ho
10/09/2024 5209.10271		50.000		661673.100924.104734.NGUYEN THI KHANH HOA FT24254488900441
10/09/2024 5218.9593		2.000.000		682710.100924.104730.NGUYEN THI HONG NGOC Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu sau bao yagi
10/09/2024 5387.74545		100.000		0200970422091010473520242TPU659414.74545 .104727.TRAN KIM KHANH chuyen tien
10/09/2024 5389.73716		1.000.000		020097042209101047342024PWCV399735.7371 6.104736.QUACH VAN TU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.20049		1.000.000		MBVCB.6990745722.Gia đình Phạm Anh Tuan ung ho nguoi dan cac tinh mien nui phia Bac bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0021000461376 PHUNG HOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73731		1.000.000		020097042209101047352024KCJ4919870.73731 .104736.ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5078.12905		200.000		MBVCB.6990744336.gop phan ung ho ba con.CT tu 0011004354445 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9648		300.000		883934.100924.104737.VO THI HOAI chuyen tien, ma GD 248705203
10/09/2024 5216.10355		1.000.000		973931.100924.104738.GIA DINH SOC BAP UNG HO-100924-10:47:36 973931
10/09/2024 5213.9662		500.000		661844.100924.104736.NGUYEN THI HANH chuyen FT24254914209010
10/09/2024 5219.10384		200.000		074259.100924.104738.Nguyen thi xuan ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.10343		1.000.000		115762.100924.104737.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.73801		500.000		020097041509101047392024Ym8V622970.7380 1.104739.HOANG THI THAO chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5388.73826		200.000		020097041509101047402024EM1d622997.7382 6.104740.VU THI HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.9747		16.979		147609.100924.104738.NGUYEN KIM HOANG MY chuyen tien
10/09/2024 5209.9756		150.000		074339.100924.104739.Thanh tam cau nguyen binh an cho moi nguoi. Mong nguoi dan se som vuot qua mat mat
10/09/2024 5242.20073		500.000		MBVCB.6990744919.ung ho dong bao .CT tu 0451000451868 UNG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73811		200.000		020097041509101047392024o3yU622979.73811 .104739.Mai ung ho dong bao bi lu lut thien tai
10/09/2024 5220.10567		300.000		683023.100924.104725.NGUYEN TUYET TRINH Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi va mua lu
10/09/2024 5214.10571		500.000		611861.100924.104742.Vo Thi Kim Loan chuyen tien-Sispa-khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5017.10572		300.000		611347.100924.104742.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.73872		500.000		0200970415091010474120241KDZ623381.7387 2.104741.Chúc đông bao som khác phục được các hậu quả do bão gây ra
10/09/2024 5189.73915		200.000		0200970422091010474220241OKE553414.7391 5.104743.Ung hộ các tỉnh bão lụt
10/09/2024 5387.73926		200.000		020097042209101047422024D18F654280.73926 .104743.PHAM THI NGOC HANG chuyển tiền
10/09/2024 5243.20090		100.000		MBVCB.6990744697.ung hộ đồng bào thiệt hại bão Yagi.CT tu 0011004223504 CAO THI YEN CHI tới 0011001932418 MAT TRAN TÔ QUỐC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9879		100.000		683690.100924.104738.BUI MONG KHA Chuyển tiền
10/09/2024 5220.9885		200.000		611919.100924.104743.Ung hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5216.9919		1.000.000		023094.100924.104744.IBFT Ung hộ bão Yagi
10/09/2024 5387.73954		100.000		0200970415091010474420241a79623607.73954. 104744.DO THI HUYEN chuyển tiền unghodongbaothiethai
10/09/2024 5218.10659		1.000.000		115967.100924.104744.Gia đình bé Anh Kiệt ung hộ đồng bào vùng lũ
10/09/2024 5390.73950		2.000.000		020097042209101047432024ZUD0794122.7395 0.104725.Công dân Hai Phong ung hộ chia sẻ khó khăn với đồng bào dân tộc khác phục hậu quả bão YaGi.
10/09/2024 5389.74772		300.000		020097041509101047452024ouge624003.74772. 104745.Ung hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5214.10701		500.000		662363.100924.104743.Người con xa quê ung hộ khác phục bão Yagi FT24254350606220
10/09/2024 5212.10692		500.000		683752.100924.104739.ung hộ thiệt hại bão số 3
10/09/2024 5017.10564		200.000		684002.100924.104737.ung hộ đồng bào sau bão số 3
10/09/2024 5209.9991		200.000		662414.100924.104744.Châu Lê Minh Thu ung hộ FT24254738007902
10/09/2024 5388.74800		500.000		020097041509101047472024wiki623657.74800. 104747.VU THU HA UNG HỘ ĐỒNG BAO BI BAO LUT
10/09/2024 5216.10767		50.000		662507.100924.104745.ung hộ FT24254290658817
10/09/2024 5220.10775		100.000		662513.100924.104745.miền Bắc có lèn FT24254149655285
10/09/2024 5017.10770		200.000		684167.100924.104741.NGUYEN TU ANH ung hộ đồng bào bị thiệt hại do bão yagi
10/09/2024 5189.75030		200.000		020097042209101047472024SO8T311856.75030 .104748.NGUYEN CONG TU chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.74819		58.000		020097042209101047472024EU3B485062.74819 .104748.NGUYEN THI BINH chuyen tien
10/09/2024 5220.10857		197.033		662686.100924.104747.PHAN DUC Mien Trung gui Mien Bac FT24254389337739
10/09/2024 5215.10863		20.000		662558.100924.104746.Saint Paws Pet Spa 47 Nguyen Tri Phuong, Chau Doc, An Giang FT24254559527100
10/09/2024 5217.11121		50.000		683956.100924.104743.Ung ho phan nho cho dong bao thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5212.11131		200.000		685119.100924.104747.Gia dinh Thuy Nam ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.11150		2.000.000		589226.100924.104750.Lethianhnguoiconthan hhoacuaitleongnhieu
10/09/2024 5214.11156		200.000		974270.100924.104751.NGO THI MAI CHAU XIN QUYEN GOP CHIA SE DONG HANH TRONG DOT BAO YAGI-100924-10:47:50 974270
10/09/2024 5217.11166		100.000		662898.100924.104751.NGUYEN THI THANH HANG chuyen FT24254103054003
10/09/2024 5218.10966		200.000		612236.100924.104750.Nguyen Thi Minh Nhat chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5214.10976		500.000		685204.100924.104749.chia se kho khan vs dong bao dang gap thien tai
10/09/2024 5213.12002		2.000.000		024365.100924.104752.IBFT mong mn binh an
10/09/2024 5212.12014		100.000		662959.100924.104752.PHAM THI NHU HUE ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254761462499
10/09/2024 5388.74915		200.000		020097041509101047532024tNeQ624185.74915 .104753.NGUYEN THUY MY UYEN chuyen tien
10/09/2024 5209.11213		500.000		663002.100924.104752.NGUYEN PHAM CONG DANH chuyen FT24254810308442
10/09/2024 5388.74934		2.000.000		0200970422091010475320240T31566973.74934. 104754.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5239.20146		2.000		MBVCB.6990756047.NGUYEN HOANG THE BAO chuyen tien.CT tu 0601000543862 NGUYEN HOANG THE BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.20150		500.000		MBVCB.6990744520.LE THI MY TUYEN - nguoi con Mien Nam gop chut suc nho ho tro khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 0071000810752 LE THI MY TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.11252		300.000		663143.100924.104754.HOANG THI MAI SUONG mien trung ung ho mien bac FT24254517102339
10/09/2024 5241.20150		100.000		MBVCB.6990747631.chuc ba con som vuot qua kho khan.CT tu 1032077501 LAI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.12145		300.000		685189.100924.104748.PHAM THI PHUONG Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.11294		200.000		663178.100924.104754.Xin duoc gop 1 chut tam long toi nguoi dan vung lu a FT24254550906977
10/09/2024 5209.11321		1.000.000		457600.100924.104755.ISL20240910104750057- VC NGOC NGUYEN- KIM TIEN ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.12195		500.000		612457.100924.104756.Ung ho vung bao lut
10/09/2024 5219.12191		1.000.000		884016.100924.104756.DO THANH TU ung ho khac phuc hau qua bao yagi, ma GD 248705268
10/09/2024 5213.11344		200.000		663290.100924.104756.NGUYEN THI MAI HUONG ung ho dong bao sau thiet hai bao so 3 FT24254741908543
10/09/2024 5218.12237		2.000.000		024397.100924.104757.IBFT TRAN NGOC TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.20166		13.000.000		MBVCB.6990747118.Chuyen ung ho khac phuc bao Yagi .CT tu 0721000598749 NGUYEN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75294		100.000		020097042209101047582024NVNX554034.7529 4.104739.TRAN THE THU chuyen tien
10/09/2024 5189.75293		500.000		020097042209101047572024FQQY636297.7529 3.104759.NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.75304		100.000		020097041509101047592024P80P624319.75304. 104739.NGUYEN THI KIM THI Chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.76068		75.000		020097041509101047592024A1Sb624325.76068 .104751.HA MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5389.76076		100.000		020097040509101048002024HD7H034654.7607 6.104800.Vietcombank:0011001932418:DO LE HOANG OANH chuyen tien
10/09/2024 5078.13072		1.000.000		MBVCB.6990756324.ung ho dong bao cac tinh mien Bac.CT tu 0621000427884 NGUYEN THACH NHAT VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.13070		1.000.000		MBVCB.6990755262.Ung ho dong bao mien bac .CT tu 0011001936531 NGUYEN NGOC THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.12372		100.000		116413.100924.104801.TRUONG HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.12404		2.000.000		613245.100924.104802.Nguyen Thi Thanh Huong ung ho dong bao cac tinh bi qnb huong bao so 3
10/09/2024 5390.76152		200.000		0200970405091010480220249907034792.76152.104803.Vietcombank:0011001932418:PHAM HONG AN chuyen tien
10/09/2024 5209.12420		200.000		663756.100924.104802.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254188900250
10/09/2024 5214.12423		200.000		663758.100924.104802.DANG MINH TRANG uh dong bao lu lut FT24254033802983
10/09/2024 5017.11535		500.000		024402.100924.104802.IBFT NGUYEN THI MINH HANG chuyen tien cuu tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5017.12449		200.000		663793.100924.104803.NGUYEN THI YEN LY ung ho nguoi dan gap bao lu FT24254300760005
10/09/2024 5214.11573		500.000		613727.100924.104803.Ung ho nhan dan
10/09/2024 5241.20202		300.000		MBVCB.6990756005.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi bao lu.CT tu 1046141117 LE THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.20204		200.000		MBVCB.6990756283.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0441000675767 TRAN VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.12465		100.000		684588.100924.104753.HOANG NGOC MAI Chuyen tien
10/09/2024 5212.11602		200.000		663889.100924.104804.NGO DINH HIEU chuyen FT24254860142386
10/09/2024 5239.20210		100.000		MBVCB.6990748196.ung ho sau bao yagi.CT tu 1030535106 TONG THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.12560		500.000		974665.100924.104915.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-10:48:05 974665
10/09/2024 5189.76253		100.000		020097041509101048072024FGPh625001.76253 .104747.NGUYEN SY CANH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.20216		100.000		MBVCB.6990748543.DANG THI THU PHUONG chuyen tien khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1017966288 DANG THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.75513		50.000.000		0200888899091010480720241001988416.75513.104807.Cong ty TNHH Linh Trung ES ung ho bao lu
10/09/2024 5215.11650		200.000		974631.100924.104906.TRAN NGUYEN MINH DAN chuyen khoan-100924-10:48:05 974631
10/09/2024 5387.76280		500.000		020097042209101048072024RL35778248.76280.104808.ung ho bao lu
10/09/2024 5241.20221		100.000		MBVCB.6990748762.MAI THI NHAI chuyen tien.CT tu 0211000550778 MAI THI NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.20224		2.000.000		MBVCB.6990756893.Quang Nam Tuong Vy ung ho dong bao bao lut.CT tu 0451000346352 LE HUYEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76309		100.000		020097040509101048092024159N035120.76309.104809.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.12654		500.000		664123.100924.104807.NGUYEN VAN NGOC ung ho bao lu so 3 FT24254803869130
10/09/2024 5216.11741		100.000		974762.100924.104810.NGUYEN THI NGOC LAN CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC CHONG LU-100924-10:48:09 974762
10/09/2024 5017.12677		50.000		687010.100924.104807.Em gui mot it tien ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5214.11782		200.000		685850.100924.104804.CHU THI QUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.12721		200.000		614025.100924.104810.Nguyen Tan Uyen dong gop ho tro bao Yagi
10/09/2024 5219.11823		500.000		077460.100924.104811.Dinh Thi Anh ck ho tro bao Yagi
10/09/2024 5213.12748		500.000		664319.100924.104810.Chia se kho khan cung dong bao FT24254002484201
10/09/2024 5214.11828		500.000		664341.100924.104810.NGUYEN DANH HOANG LAN chuyen FT24254014590616
10/09/2024 5017.12770		200.000		614064.100924.104811.Duong Ngoc Phuong chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.12768		100.000		664405.100924.104811.Ung ho bao yagi FT24254351810829
10/09/2024 5218.12793		1.000.000		079346.100924.104808.TRINH THU TRANG ung ho dong bao lu lut, mong tat ca moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.11846		67.000		687042.100924.104808.LE THUY QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5213.11866		200.000		664392.100924.104810.dong gop nho trong mua bao yagi FT24254000901070
10/09/2024 5213.12782		10.000		149947.100924.104811.adun ho tro bao lut suc nho lam viec nho
10/09/2024 5245.20242		2.000		MBVCB.6990744291.VU QUANG HOANG ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 9332244333 VU QUANG HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12815		1.000.000		686029.100924.104807.ung ho dong bao lu lut Yagi
10/09/2024 5215.12877		200.000		664612.100924.104814.VU DINH NGOC KHUE ung ho FT24254300760905
10/09/2024 5240.20259		100.000		MBVCB.6990748641.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao lu.CT tu 0451000266926 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12887		500.000		974871.100924.104815.UNG HO BAO LU CAC TINH PHIA BAC-100924-10:48:14 974871
10/09/2024 5244.20260		500.000		MBVCB.6990749328.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0071001026108 HUA MY NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.12922		237.264		664742.100924.104815.PHAM KHANH LINH chuyen tien ho tro dong bao mien Bac FT24254540229123
10/09/2024 5219.11959		200.000		664592.100924.104813.Ung ho dong bao VN FT24254240840014
10/09/2024 5239.20272		100.000		MBVCB.6990749365.Ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 1026216171 NGUYEN THI HOANG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12980		500.000		686172.100924.104812.PHAN THI LE CHI ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.20277		100.000		MBVCB.6990747552.TRAN THI PHUONG chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc sau bao YAGI.CT tu 1019280246 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13048		1.000.000		687243.100924.104813.TA THU HOAI Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5218.14011		50.000		233117.100924.104817.NGUYEN THI LAN ANH Ung ho cac tinh thanh vung chiu thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.20280		200.000		MBVCB.6990749381.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0711000273859 NGUYEN NHAT LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.20280		300.000		MBVCB.6990749033.Ung ho dong bao.CT tu 9973543887 TRAN HOANG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13086		200.000		664935.100924.104818.Ung ho nhung vung gap kho khan do anh huong cua bao Yagi. Mong moi nguoi luon binh an som vuot qua duoc thu thach nay FT24254351810305
10/09/2024 5387.75802		300.000		020097042209101048182024PUFL472534.75802 .104759.ung ho lu lut dong bao mien bac
10/09/2024 5217.13095		100.000		664957.100924.104818.Ung ho FT24254915738301
10/09/2024 5389.76567		200.000		02009704050910104820202442K9035665.76567. 104820.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao ah cua bao so 3
10/09/2024 5389.75823		50.000		020097041509101048202024bwcO624843.7582 3.104800.Con la sinh vien mong kinh gui mot it long thanh den dong bao mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.13167		138.000		687366.100924.104816..
10/09/2024 5244.20298		23.000		MBVCB.6990748565.Ho tro dong bao lu lut.CT tu 0441000801836 NGUYEN TRAN DUNG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.14136		200.000		687399.100924.104816.HA VIET THINH Chuyen tien ung ho ba con do bao yagi
10/09/2024 5017.13189		100.000		687530.100924.104820.NGUYEN THI NGOC TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.75899		100.000		020097041509101048232024FDxf625399.75899. 104823.DAO THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.75904		100.000		020097041509101048232024sK87624914.75904. 104823.ung ho
10/09/2024 5078.13221		300.000		MBVCB.6990758825.ung ho dbao qua con Bao Yagi.CT tu 9979773888 TRAN VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.20308		3.500.000		MBVCB.6990743369.ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 1017792208 HO THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76668		100.000		020097040509101048252024NX49035906.76668 .104825.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.14251		1.000.000		078684.100924.104825.Ung ho mien Bac lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.76678		200.000		020097042209101048242024U4ZG618421.7667 8.104825.mong mn binh an
10/09/2024 5390.76681		200.000		020097042209101048242024ONB5902399.7668 1.104825.Dong gop nho mong nguoi dan som duoc binh an doan tu gia dinh
10/09/2024 5209.14287		300.000		665456.100924.104825.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254147232140
10/09/2024 5213.14296		200.000		078742.100924.104826.Gui chut yeu thuong den ba con vung bao lu yagi
10/09/2024 5387.75990		100.000		020097042209101048252024NMX6195459.7599 0.104826.CONG DAN VINH LONG CHIA SE DONG BAO MIEN BAC ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5243.20322		100.000		MBVCB.6990750107.xin gui chut tam long.CT tu 0591000306900 DO HOANG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.20328		500.000		MBVCB.6990758821.LIEU NHUT THONG ung ho dong bao Tay Bac.CT tu 0441000775774 LIEU NHUT THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13354		200.000		975194.100924.104827.UNG HO DONG BAO-100924-10:48:27 975194
10/09/2024 5239.20329		100.000		MBVCB.6990750404.chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0301000403564 NGUYEN THI LAN NHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14329		50.000		069549.100924.104827.Nguyen Thuy Duong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5078.13248		300.000		MBVCB.6990750432.Em Chang mong moi nguoi som vuot qua kho khan nay.CT tu 1048956720 NGUYEN THI HA CHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76729		1.000.000		020097041509101048282024iCVC625000.76729. 104819.TRAN NGUYEN PHUONG chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.14344		200.000		665605.100924.104827.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254496839849
10/09/2024 5213.13372		2.000.000		191148.100924.104826.Ung ho dong bao bao, lu
10/09/2024 5214.14392		500.000		665678.100924.104828.Ung ho dong bao mien nui FT24254259514918
10/09/2024 5189.76756		290.000		020097041509101048292024hvYx626026.76756. 104829.NGUYEN XUAN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5017.14412		200.000		615752.100924.104828.Doan Ho My Ngoc chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.77075		20.000		020097041509101048302024XUGD626041.7707 5.104830.NGUYEN VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.13443		10.000.000		079199.100924.104831.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5214.14444		500.000		024957.100924.104830.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai thien tai
10/09/2024 5217.14483		100.000		228285.100924.104830.Ung ho dong bao cac tinh hiet hai anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.21290		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9317964.20240910.66479317964-0987771762_D AO DIEU HAI DANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.14489		200.000		665889.100924.104831.NGUYEN THUY LINH chuyen ung ho bao yagi FT24254484334461
10/09/2024 5220.13484		100.000		665895.100924.104831.Ung ho nguoi dan bao lu FT24254083093646
10/09/2024 5388.77130		2.000.000		020097042209101048312024Z1IL225086.77130. 104832.TRINH THI HA chuyen tien ung ho ba con vung bao lu. Cau nguyen binh an den moi nguoi
10/09/2024 5220.14496		500.000		590538.100924.104832.Ung ho chong bao YAGI
10/09/2024 5220.13492		100.000		665935.100924.104831.LE THI HAO chuyen ung ho cuu tro FT24254926201075
10/09/2024 5242.20362		100.000		MBVCB.6990759427.DO THI HOANG DIEP ung ho bao lut.CT tu 0041000390653 DO THI HOANG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77154		1.000.000		0200970422091010483120246NUP291409.7715 4.104833.LE NGUYEN TU HAO ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.20363		500.000		MBVCB.6990759471.Chi Chi Chie ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0021001515871 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.14510		100.000		665963.100924.104832.NGO THU HUYEN chuyen FT24254496840163
10/09/2024 5243.20369		500.000		MBVCB.6990750805.PHAM VAN DUC ct.CT tu 0491000046990 PHAM VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13584		500.000		363980.100924.104825.GIANG VIET HOANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77113		200.000		0200970422091010483020244UJU971068.77113 .104831.NGUYEN TRAN THAO VY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.20370		500.000		MBVCB.6990759792.ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 1038148441 MAI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76916		200.000		020097042209101048342024IQ74685881.76916.104835.ung ho dong bao cac tinh do anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.14625		500.000		975403.100924.104945.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-100924-10:48:34 975403
10/09/2024 5215.14630		500.000		457716.100924.104835.ISL20240910104831939-NGUYEN THI THANH BINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5078.13302		100.000		MBVCB.6990759962.starart media ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 9232555555 PHAN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.13649		200.000		190689.100924.104836.Mot chut tam long gia dinh dieu han ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.13635		2.000.000		666247.100924.104835.THUY NHA THANH HAI ho tro thien tai FT24254911983601
10/09/2024 5242.20386		300.000		MBVCB.6990751140.LE NGOC CHI Ung ho .CT tu 1942791979 LE NGOC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76973		1.000.000		020097042209101048362024A3BD869905.76973.104838.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.77288		200.000		0200970422091010483720246EGE927274.77288.104818.Ung ho khac phuc thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5239.20391		100.000		MBVCB.6990758829.ung ho bao YAGi.CT tu 0531002524941 TRAN THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.20394		2.000.000		MBVCB.6990759509.LU DUC THANH chuyen tien.CT tu 0651000818658 LU DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.20396		200.000		MBVCB.6990760200.Long Nga ung ho thiet hai sau bao Yagi.CT tu 0591000358461 PHAM THI PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77316		1.000.000		020097041509101048392024Xibu626294.77316.104839.VU THI QUYNH HUONG chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5213.14677		100.000		686748.100924.104830.UNG HO THIET HAI BOI BAO YAGI
10/09/2024 5212.13747		100.000		666507.100924.104839.Vietnam co len nhe FT24254234033283

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.13741		1.650.000		666520.100924.104839.DO THI THUY TRANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254424190830
10/09/2024 5214.13774		100.000		079712.100924.104837.ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.20407		200.000		MBVCB.6990751522.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0071001186171 TRAN NGUYEN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78058		3.000.000		020097042209101048402024TVEX205752.7805 8.104841.khuc thi dung dang xuan cuong ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.77373		1.000.000		0200970415091010484220243Ka9625763.77373. 104842.Ung ho cac vung kho khan
10/09/2024 5220.14804		50.000		835920.100924.104831.NGUYEN THUY KIM THU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho
10/09/2024 5215.13803		1.000.000		686627.100924.104826.TRAN NGUYEN MINH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5209.13821		100.000		190714.100924.104840.Do Thi Lan chuyen tien
10/09/2024 5217.14823		200.000		079949.100924.104840.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.13881		200.000		070720.100924.104841.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG LU LUT
10/09/2024 5389.77423		1.000.000		020097042209101048432024KTTF644745.7742 3.104844.ho tro khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5209.13943		100.000		666817.100924.104844.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi FT24254060754908
10/09/2024 5387.78127		100.000		020097041509101048402024XgRC625744.7812 7.104840.DAO THI THU THAO chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.77458		50.000		020097042209101048442024VWX7991294.7745 8.104845.Em sinh vien moi ra truong nen ko co nhieu chi co chut tam long nho mong ba con ca nuoc chung tay vuot qua kho khan mong mn binh an
10/09/2024 5241.20434		100.000		MBVCB.6990760744.TONG THI MAI chuyen tien.CT tu 1018435211 TONG THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78169		50.000		020097042209101048452024BH22664605.78169 .104846.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.14995		500.000		425834.100924.104845.Ung ho bao lu. VN co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.78181		200.000		0200970422091010484520244TU3531788.78181 .104847.NGUYEN DUY NAM THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.15028		300.000		666989.100924.104846.PHAM HA ANH chuyen FT24254792845045
10/09/2024 5212.15055		100.000		177799.100924.104847.Ung ho
10/09/2024 5215.15074		50.000		688362.100924.104841.NGUYEN THI HAI YEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.16072		100.000		667073.100924.104847.Ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI FT24254151344110
10/09/2024 5213.16081		1.000.000		667089.100924.104847.PHAM THI ANH VAN chuyen UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254731646312
10/09/2024 5212.16089		500.000		616532.100924.104848.Nguyen Thu Thao ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.14931		300.000		190743.100924.104844.Vh giup do dong bao mien trung co len
10/09/2024 5217.14920		500.000		975610.100924.104944.GUI BA MIEN BAC-100924-10:48:43 975610
10/09/2024 5219.15123		100.000		688322.100924.104840.TRAN THANH HUE Chuyen tien
10/09/2024 5243.20453		200.000		MBVCB.6990760546.DO VAN LANH chuyen tien.CT tu 0281000458237 DO VAN LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16125		1.000.000		178874.100924.104849.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5239.20453		100.000		MBVCB.6990752092.NGUYEN NANG MANH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1019994261 NGUYEN NANG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.16129		2.000.000		667226.100924.104849.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254752318408
10/09/2024 5217.15173		50.000		688547.100924.104846.NGUYEN HUYEN MY NB ung ho
10/09/2024 5209.15167		300.000		884213.100924.104847.NGUYEN THI MINH HAO ung ho bao lut, ma GD 248705548
10/09/2024 5389.77587		100.000		020097041509101048512024scr8626566.77587. 104851.DANG NGOC VAN ung ho
10/09/2024 5017.15153		500.000		689034.100924.104840.ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.15236		100.000		667409.100924.104852.Ung ho dong bao bao lu FT24254966505040
10/09/2024 5390.77630		100.000		0200970415091010485320246iDB625992.77630. 104853.ung ho cuu tro bao yari

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.78346		50.000		0200970422091010485220247UMU846541.7834 6.104853.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5245.20474		200.000		MBVCB.6990752242.LINH VAN MAI ho tro dong bao lu lut bao yagi.CT tu 1036749285 LINH VAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16242		200.000		667494.100924.104853.Ung ho dong bao bao lu so 3 FT24254975195069
10/09/2024 5214.16239		500.000		200958.100924.104853.Vo Thi Kim Tuyen ung ho cac tinh phia Bac
10/09/2024 5161.21416		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8984736.20240910.66478984736-0705016264_C HIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5242.20478		1.000.000		MBVCB.6990751503.ung ho mien bac vuot qua bao lu 2024.CT tu 0181002666666 LE THAI VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78375		50.000		020097042209101048532024600Q980770.78375 .104855.DUONG THI VIET HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.77683		200.000		020097042209101048542024XK3R556221.7768 3.104855.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.15342		200.000		667599.100924.104854.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254190603084
10/09/2024 5209.16314		500.000		191398.100924.104855.Gd Chung Thu ung ho dong bao bao Yagy
10/09/2024 5212.16313		100.000		688660.100924.104849.HOANG THI NHU MAI Chuyen tien
10/09/2024 5213.16321		200.000		081412.100924.104855.Duong Ha Phuong Anh chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.16332		500.000		588631.100924.104855.Goi den dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.20491		100.000		MBVCB.6990752648.Mong Dong bao Mien bac som vuot qua bao lu.CT tu 0201000677976 NGUYEN THI HONG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77742		200.000		020097041509101048552024F8se627020.77742. 104858.Ung ho ba con anh huong bao yagi
10/09/2024 5244.20511		200.000		MBVCB.6990752106.VO VAN PHUC chuyen tien.CT tu 0041000298855 VO VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.16522		50.000		026670.100924.104901.IBFT ung ho dong bao bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.78572		200.000		020097042209101049012024HULE908377.7857 2.104902.CU XUAN TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.16616		1.183.000		072655.100924.104904.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.20542		100.000		MBVCB.6990752940.LE VAN HIEP ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1033620692 LE VAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.20545		500.000		MBVCB.6990753474.Ung ho dong bao lu lut .CT tu 0341007133538 TRAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.20546		500.000		MBVCB.6990762317.Chuc moi nguoi luon binh an va khac phuc bao Yagi.CT tu 0121000810205 VONG KHI DAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15764		1.000.000		010213.100924.104907.Cuu tro thien tai
10/09/2024 5388.77957		200.000		020097042209101049062024C8FZ854341.77957 .104907.mong ba con mau vuot qua
10/09/2024 5214.16738		10.000.000		111545.100924.104907.mien nam ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5218.16764		200.000		118151.100924.104908.NGUYEN THUY LINH cong dan Viet Nam ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5217.16747		500.000		190886.100924.104907.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.15815		500.000		689693.100924.104900.Gia dinh An Trang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.78728		500.000		020097042209101049072024KFA1603031.7872 8.104908.PHAM TU ANH chuyen tien ung ho dong bao do con bao Yagi
10/09/2024 5241.20555		1.000.000		MBVCB.6990753546.HO TRO BAO YAGI.CT tu 0721000566494 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79007		50.000		020097042209101049082024A6BN761682.7900 7.104909.TRAN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5388.78763		100.000		020097041509101049092024jmYU627503.78763 .104901.Ung ho ND cac tinh phia Bac bi anh huong boi Con bao so 3
10/09/2024 5220.16812		40.000		689813.100924.104903.PHAM VIET HA gui toi Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.16781		5.000		668704.100924.104908.NGUYEN VAN LONG chuyen FT24254327531602

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.20576		200.000		MBVCB.6990753793.NGUYEN THI KIM OANH UH KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 0011004203101 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.21528		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0001436.20240910.66480001436-0965950670_L E TUAN VU chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5240.20578		500.000		MBVCB.6990752977.BUI THI HUYEN LINH chuyen tien.CT tu 0071001208957 BUI THI HUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.15973		200.000		118277.100924.104913.LE THI LINH SUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.20579		100.000		MBVCB.6990753844.ung ho ba con vung lu.CT tu 0491000152622 NGUYEN THE VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16937		300.000		669074.100924.104913.Ung ho cac bi bao lu FT24254006000033
10/09/2024 5212.15989		100.000		425925.100924.104913.con ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.17044		100.000		619500.100924.104914.Giang Anh Duc chuyen tien
10/09/2024 5390.78896		50.000		020097042209101049142024QSVC333510.7889 6.104915.cuaitlongnhieu
10/09/2024 5215.16992		500.000		669197.100924.104914.ung ho thiet hai bao yagi FT24254570652908
10/09/2024 5390.78885		200.000		02009704220910104913202440VS908269.78885. 104914.cua it long nhieu ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.18003		138.000		118327.100924.104916.NGUYEN XUAN TU chuyen tien
10/09/2024 5239.20592		300.000		MBVCB.6990754127.NGUYEN HOANG LAN PHUONG uh dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1041081187 NGUYEN HOANG LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.18012		100.000		689835.100924.104904.anh em mien bac co len
10/09/2024 5388.78937		1.000.000		020097040509101049162024GIMZ038522.7893 7.104917.Vietcombank:0011001932418:xin gui chut tam long ung ho ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.78943		500.000		020097042209101049152024I9QP949355.78943. 104917.TRINH VAN LONG ung ho nguoi dan bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.18050		100.000		083259.100924.104917.Ung ho thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.20599		100.000		MBVCB.6990751647.Ung ho dong bao mien lu, bi anh huong boi bao YAGI.CT tu 1014244693 TRUONG LE BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18118		500.000		154741.100924.104918.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.13583		20.000		MBVCB.6990763957.Tiem Sach cu ung ho .CT tu 1018676559 LE THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79240		100.000		020097041509101049192024riC3627727.79240.104919.ung ho ba con thiet hai bao yagi
10/09/2024 5219.17203		200.000		118445.100924.104920.co len mn
10/09/2024 5241.20622		400.000		MBVCB.6990763522.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien uh Dong Bao thiet hai do bao yagi..CT tu 0061001080280 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79331		200.000		020097041509101049222024Bwp6628069.79331.104922.ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5212.17290		1.000.000		104419.100924.104922.BUI THI THANH THUY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5219.17313		100.000		669826.100924.104923.Mot chut nho giúp dong bao a FT24254753089280
10/09/2024 5017.18278		100.000		118519.100924.104923.Chau xin quyên góp 1 chut nho nho của mình a
10/09/2024 5213.17370		279.557		425978.100924.104925.Ung ho bao lu.
10/09/2024 5390.79412		200.000		020097042209101049252024KYSZ706753.79412.104926.NGUYEN THI MAI PHUONG ung ho dong bao bi anh huong thien tai
10/09/2024 5219.18369		100.000		669910.100924.104924.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254259519049
10/09/2024 5217.17408		500.000		669997.100924.104925.chau xin chia se toi dong bao chiu anh huong của bao lu. cau mong moi người bình an FT24254752320080
10/09/2024 5388.80196		200.000		020097041509101049262024xMOI628140.80196.104927.TRAN THI THUY DIEM Chuyen tien ung ho dong bao boi bao yagi
10/09/2024 5217.18384		2.000.000		670026.100924.104925.ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24254058387056
10/09/2024 5243.20656		500.000		MBVCB.6990764397.DANG THU IN chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3 (Yagi).CT tu 0191000360806 DANG THU IN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.17455		1.000.000		976666.100924.104930.XIN UNG HO CHO DONG BAO VUNG THIEN TAI BAO LU, CAU MONG MOI SU TOT LANH-100924-10:49:27 976666
10/09/2024 5389.79487		500.000		0200970415091010492920244TRW627979.7948 7.104929.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.79491		300.000		020097042209101049282024SEK5338728.79491 .104909.NGUYEN THU HANG chuyen tien Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Bao Yagi
10/09/2024 5239.20663		100.000		MBVCB.6990764280.ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu.CT tu 1025490399 CAO CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.17505		59.000		691503.100924.104926.LE NGUYEN MINH DUC Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai nghiem trong boi con bao Yagi.
10/09/2024 5387.80279		500.000		0200970405091010493020244NI0039162.80279. 104930.Vietcombank:0011001932418:YANG CHAN KHOA chuyen tien
10/09/2024 5017.18514		200.000		692021.100924.104925.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.17573		200.000		670414.100924.104930.Moi nguoi co len nhe FT24254656596360
10/09/2024 5189.80306		100.000		020097042209101049302024T1DK227526.8030 6.104931.Nguyen Thi Nga ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5209.17594		100.000		670477.100924.104931.Ung ho bao yagi FT24254538321316
10/09/2024 5219.18600		200.000		620297.100924.104931.NGUYEN HONG DOANH
10/09/2024 5220.17647		200.000		621255.100924.104932.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5242.20684		500.000		MBVCB.6990764817.TRAN THU KHUYEN Ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1015062554 TRAN THU KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18630		233.000		670587.100924.104932.Tich tieu thanh dai, co len mien Bac than yeu, co len Viet Nam FT24254364320943
10/09/2024 5217.17671		200.000		075045.100924.104933.NT Mi Na ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.18663		200.000		670639.100924.104933.DANG THU TRANG chuyen FT24254450035337
10/09/2024 5240.20688		50.000		MBVCB.6990765431.NGUYEN THU TRANG chuyen tien.CT tu 0351000798655 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.17654		100.000		191720.100924.104932.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5215.17706		20.000		692091.100924.104927.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.20695		1.000.000		MBVCB.6990765145.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0231000642021 QUACH THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17737		500.000		084863.100924.104935.Ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5390.79655		200.000		0200970422091010493620241YLS731939.79655 .104928.ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5219.17800		200.000		477930.100924.104936.TRAN NGOC NHA UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.79684		1.000.000		020097042209101049362024ATRP208010.7968 4.104918.PHAM TRAN KHANH LINH ung ho
10/09/2024 5219.17811		50.000		620518.100924.104937.Chuyen tien ung ho dong bao do thiet hai bao so 3
10/09/2024 5212.18813		200.000		670939.100924.104937.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24254664521266
10/09/2024 5389.80472		100.000		020097042209101049372024VF0J143934.80472. 104938.khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.20716		300.000		MBVCB.6990765945.Ung ho bao lu cho nguoi dan .CT tu 0251002782427 TRAN NGOC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80515		50.000		020097041509101049402024BUbW628751.805 15.104940.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.13727		50.000		MBVCB.6990775449.NGUYEN PHUONG UYEN chuyen tien giup do dong bao bao lu Yagi.CT tu 1012451400 NGUYEN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80523		50.000		020097042209101049392024TI03869500.80523. 104940.DO MINH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5387.79742		500.000		020097042209101049392024N87T281686.79742 .104920.DAM THI HOA chuyen tien UH dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5220.17898		1.000.000		692414.100924.104936.NGUYEN THI HUYEN ANH ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5212.17905		1.000.000		671056.100924.104938.LE KHAC VIET chuyen FT24254926206197
10/09/2024 5212.17913		200.000		085363.100924.104941.DAO THI PHUONG ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.18933		300.000		671030.100924.104938.Nguyen Nga ung ho vung bao lu FT24254830029136
10/09/2024 5161.21674		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0006323.20240910.66480006323-0344589620_U ng ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5214.18939		200.000		976957.100924.105046.DO NGOC MINH KHUE chuyen khoan-100924-10:49:41 976957
10/09/2024 5387.79826		500.000		020097040509101049442024PVV6039859.79826 .104944.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5189.80605		50.000		020097041509101049442024xwrB628856.80605. 104944.NGUYEN THI PHUONG THU Chuyen tien
10/09/2024 5161.21678		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0005375.20240910.66480005375-0384989402_U ng ho dong bao
10/09/2024 5189.80610		50.000		020097042209101049432024VOT9279853.8061 0.104944.cua it long nhieu ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.20749		1.000.000		MBVCB.6990776260.e Linh xin phep duoc hng ho dong bao khac phuc sau bao yagi.CT tu 1332700597 TRAN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.20749		500.000		MBVCB.6990766599.NGUYEN TAN DAT ung ho ba con bao lu.CT tu 0111000232521 NGUYEN TAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80636		50.000		020097042209101049442024MWI3414524.8063 6.104945.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.19062		500.000		692440.100924.104936.Ung ho dong bao mien nui bi lu lut, sat lo sau bao Yagi
10/09/2024 5189.79863		100.000		0200970422091010494420246H02329555.79863. 104926.chuc moi thu binh an
10/09/2024 5244.20757		100.000		MBVCB.6990775834.ung ho dong bao thien tai.CT tu 1028308488 NGO THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.19104		1.000.000		691904.100924.104939.cam tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.20096		100.000		076176.100924.104947.Nguyen Trung Kien chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5219.19127		1.000.000		671575.100924.104946.DUONG THI MY CHI chuyen FT24254570655166
10/09/2024 5216.20101		100.000		119152.100924.104947.LE THI THANH MAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.19074		200.000		671367.100924.104943.Ung ho nguoi dan vung nao Yagu,cau mong moi nguoi binh an mau chong vuot qua duoc thien tai FT24254022078123
10/09/2024 5215.20170		200.000		119183.100924.104949.Ung ho
10/09/2024 5245.20774		50.000		MBVCB.6990766683.BUI MINH NGOC chuyen tien.CT tu 0301000388032 BUI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.19242		200.000		692526.100924.104939.Ung ho lu lut
10/09/2024 5209.20227		100.000		884349.100924.104951.CHU THI MINH LINH gui chut tam long nho den ba con thiet hai do bao Yagi a. , ma GD 248705823
10/09/2024 5078.13797		100.000		MBVCB.6990766857.Fan Double2T ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1019700754 HOANG THI KIM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19282		200.000		622106.100924.104951.Ho Thi An chuyen tien ung ho dong bao mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.20258		200.000		622115.100924.104951.Ung ho nha nuoc cuu tro dan
10/09/2024 5212.20275		1.000.000		692751.100924.104945.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.20300		1.000.000		191887.100924.104952.Ho tro dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5387.80829		100.000		0200970422091010495320246R0G756158.80829 .104954.VU THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5216.20348		50.000		692941.100924.104950.TRAN LAM UYEN NHU Chuyen tien
10/09/2024 5388.80821		100.000		020097042209101049522024R1MG807923.8082 1.104954.Lan Anh va Gia Lam gop chut cong suc nho nay de mong cau su binh an den moi nguoi trong giai doan kho khan hien tai
10/09/2024 5219.19370		300.000		672091.100924.104953.Ung ho dong bao mien Bac bi bao lu FT24254332703018
10/09/2024 5239.20799		300.000		MBVCB.6990766143.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1032037558 VU TIEU NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.20802		500.000		MBVCB.6990776445.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0641000025353 LE VU THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80845		100.000		020097042209101049542024AU6S207265.8084 5.104955.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.80853		1.000.000		020097041509101049552024Ksaj629197.80853. 104955.DUONG THI NGOC BICH ung ho ba con vung lu mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5390.81109		100.000		020097042209101049552024L6BW427227.8110 9.104937.Yeu thuong dong bao mien Bac mikedemoiselle
10/09/2024 5388.80887		200.000		020097041509101049572024VbMo629648.8088 7.104957.ung ho dong bao bao lut phia bac
10/09/2024 5017.20442		100.000		694003.100924.104951.NGUYEN PHUONG THAO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.80914		300.000		0200970422091010495720247KA3830422.8091 4.104958.LE HOANG KHANG VA DUONG NGO DIEM TRINH UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO YAGI
10/09/2024 5219.19514		100.000		672379.100924.104957.DINH THI MO ung ho dong bao chiu lu lut bao yagi FT24254424196600
10/09/2024 5217.19531		500.000		119427.100924.104958.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.20827		500.000		MBVCB.6990767122.chung tay cung dong bao vuot qua bao lu! mien bac co len nha!.CT tu 1029041289 DUONG THI MY TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.20833		2.000.000		MBVCB.6990777176.DOAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 0021000669999 DOAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.19589		500.000		672509.100924.104959.Ung ho cuu tro FT24254675543623
10/09/2024 5212.19594		2.000.000		478024.100924.104958.van thi ngan chuyen khoang
10/09/2024 5212.19611		1.000.000		192290.100924.105000.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5388.80980		200.000		020097042209101050002024K5MP696759.8098 0.104953.TRAN VI LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5213.19645		100.000		622490.100924.105000.Do Thuy Phuong chuyen tien
10/09/2024 5220.19647		200.000		672609.100924.105000.LUU THI HANG chuyen FT24254389346730
10/09/2024 5239.20844		50.000		MBVCB.6990777694.con ko co nhieu, mong dong bao kien cuong vuot qua bao lu.CT tu 1033486320 DUONG HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19662		1.000.000		693442.100924.104956.gia dinh xin ung ho dong bao ca nuoc khac phuc hau qua cua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.19667		50.000		693570.100924.105000.TRAN LE HA MY Chuyen tien Ung ho bao lu
10/09/2024 5220.20605		1.000.000		672717.100924.105002.TA KIEU AN chuyen giup do cac tinh mien bac dang bi lu FT24254675543876
10/09/2024 5217.19699		100.000		977488.100924.105003.NGUYEN ANH THU CHUYEN KHOAN. HUONG VE MIEN BAC THAN YEUE-100924-10:50:02 977488
10/09/2024 5078.13882		2.000.000		MBVCB.6990767874.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 1014647044 TRUONG THI KIM THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.20857		200.000		MBVCB.6990777293.NGUYEN CHI HIEU chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1042376639 NGUYEN CHI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81312		1.000.000		020097042209101050032024YGJU130836.81312 .105005.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5387.81317		100.000		020097041509101050052024ul8J629397.81317.1 05005.LY THANH LAM ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.81337		200.000		0200970422091010500420244KKE300819.8133 7.105005.Co len Viet Nam oi
10/09/2024 5390.82074		200.000		020097040509101050062024OH5V040963.8207 4.105006.Vietcombank:0011001932418:DO THI THU TRA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bij thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.20736		300.000		672866.100924.105003.NGUYEN THI ANH TUYET chuyen FT24254290668203
10/09/2024 5241.20870		54.000		MBVCB.6990777822.ung ho cho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000404300 NGUYEN TRUNG PHAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.20874		100.000		MBVCB.6990778311.HOANG DINH CUONG ung ho.CT tu 7977294914 HOANG DINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81376		2.000.000		0200970415091010500720244ZxA629422.81376 .105007.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5240.20882		50.000		MBVCB.6990767844.co len ca nha :3.CT tu 1014487063 NGUYEN THE DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19843		200.000		672828.100924.105003.LE THI KIM SIEU chuyen tien ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua cua bao yangi FT24254824102608

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.19845		40.000		672820.100924.105003.NGUYEN DIEU LINH ung ho FT24254851697174
10/09/2024 5017.20780		10.000.000		693675.100924.105003.Chuyen tien cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.19928		2.000.000		434967.100924.104958.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.19936		2.000.000		673072.100924.105006.TRAN THI TU NGA chuyen FT24254000909675
10/09/2024 5219.19933		500.000		179885.100924.105008.DongA MTC chuyen tien kieu hoi - MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19978		300.000		693734.100924.105005.DANG CAT LINH Chuyen tien ung ho ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.20847		200.000		673217.100924.105008.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254704324101
10/09/2024 5239.20888		200.000		MBVCB.6990778232.Be Binh An co chut tam long ho tro ba con vung lu lut.CT tu 1036195379 DO PHAM NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.20895		200.000		MBVCB.6990767342.ung ho bao yagi.CT tu 1028544740 PHAM THI NGOC HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21017		500.000		673333.100924.105010.Dong gop cho nhan dan bi anh huong bao so 3 Yagi FT24254693685832
10/09/2024 5217.21028		200.000		029240.100924.105010.IBFT TRAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.81480		50.000		020097042209101050102024GLTK656147.8148 0.105011.mien Bac thuong yeu oi co len
10/09/2024 5189.81557		500.000		020097041509101050142024VPRg630541.81557 .105005.NGUYEN THI TRANG Cau mong binh an den van gia va cac can bo chien si dong bao ca nuoc binh an a
10/09/2024 5388.82233		200.000		020097041509101050142024Wgtc630545.82233 .105006.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.20964		500.000		193072.100924.105014.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5244.20912		100.000		MBVCB.6990768849.gui mot chut tam long den nguoi dan bi thiet hai do bao va sat lo.CT tu 1035167900 LUONG NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21164		200.000		693805.100924.105008.quyen gop trong dot bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.20982		50.000		673568.100924.105013.NGUYEN LAN ANH chuyen FT24254567131505
10/09/2024 5189.82241		100.000		020097041509101050152024QXZy630075.8224 1.105006.NGUYEN TAN DUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.20993		500.000		673567.100924.105013.NGUYEN THI CUC chuyen FT24254607085305
10/09/2024 5239.20910		500.000		MBVCB.6990768781.VIET NAM CO LEN.CT tu 1046877073 PHAN THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82256		1.000.000		020097042209101050142024PF5J536838.82256. 105016.ho tro bao lu
10/09/2024 5217.21227		1.000.000		694271.100924.104957.Do Tue Lam ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.13964		100.000		MBVCB.6990778824.NGUYEN THI KIM YEN chuyen tien.CT tu 1025572781 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22047		200.000		694739.100924.105010.NGUYEN THI NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.20926		200.000		MBVCB.6990778349.HA THUY HANG ung ho lu lut.CT tu 1050173132 HA THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21257		100.000		673721.100924.105015.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU FT24254103255907
10/09/2024 5241.20927		80.000		MBVCB.6990778573.DANG THI NGOC THU chuyen tien.CT tu 1039897919 DANG THI NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22056		500.000		088701.100924.105017.Ung ho dong bao trong vung thien tai lu lut
10/09/2024 5214.22059		1.000.000		673734.100924.105015.PHAN THI THANH THUY ung ho khac phuc hau qua sau bao. Mong tat ca moi nguoi binh an FT24254295724250
10/09/2024 5218.22069		1.000.000		673798.100924.105016.NGUYEN QUOC HUY ung ho FT24254438406556
10/09/2024 5215.21282		100.000		694688.100924.105009.LE HUONG GIANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.21293		100.000		694747.100924.105010.PHAN THI CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5220.22087		50.000		673860.100924.105017.DUONG MANH PHU chuyen FT24254656599943

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.20934		300.000		MBVCB.6990767791.NGO THI THANH NGA chuyen tien ung ho ba con bao lu.CT tu 0081000624947 NGO THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82336		1.000.000		020097042209101050172024JUCF144939.82336 .105019.TRAN MINH NGUYET. LVEB ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5387.82339		250.000		020097042209101050182024JFEM457668.8233 9.105019.ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5161.21846		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0090631.20240910.66480090631-0947268820_U ng ho dong bao mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5219.22131		80.000		673993.100924.105019.Ung ho dong bao bao YAGI FT24254577507348
10/09/2024 5239.20939		200.000		MBVCB.6990769299.HOANG THI TRUC GIANG chuyen tien.CT tu 1051000280959 HOANG THI TRUC GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21341		2.000.000		120004.100924.105020.Mong ba con an toan va binh an qua mua lu
10/09/2024 5209.21375		5.000.000		120020.100924.105020.VU NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5240.20943		100.000		MBVCB.6990777653.chau Gia Han Ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1049038656 HA GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21385		150.000		884480.100924.105021.Nguyen duc anh chuyen tien ung ho nguoi dan chiu thiet hai thien tai , ma GD 248705929
10/09/2024 5220.22187		100.000		087220.100924.105021.ZP242540087220 240910000257503 Kim Linh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5387.81795		500.000		020097042209101050222024FSJ7208444.81795. 105023.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.82454		100.000		02009704220910105023202414BP222044.82454. 105024.Cau mong ba con binh an
10/09/2024 5219.21571		50.000		625630.100924.105024.Tuyet Nhi chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5244.20970		200.000		MBVCB.6990769645.NGUYEN THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1020197674 NGUYEN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22338		100.000		120170.100924.105025.TRAN THI BICH LIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.21596		200.000		693948.100924.105012.LE HOANG GIA LINH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.21608		300.000		625575.100924.105025.Le Thi Thanh Nhan chuyen tien
10/09/2024 5242.20976		500.000		MBVCB.6990769633.NGUYEN BANG NGAN chuyen tien.CT tu 1045243230 NGUYEN BANG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82504		200.000		0200970422091010502620248TTV873380.82504 .105027.LE VAN TUAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.82501		100.000		020097041509101050272024pqOz630840.82501 .105027.ung ho ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.81872		200.000		020097042209101050262024GBCG179487.8187 2.105027.DAO THI VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.21663		500.000		674470.100924.105025.Ung ho dong bao bao lu trong con bao Yagi FT24254640297593
10/09/2024 5389.82536		500.000		020097042209101050282024G2DT466725.8253 6.105020.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5215.21695		100.000		695218.100924.105022.DANG THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.21714		999.999		884502.100924.105030.Khuc Phuong thuong lam dong bao oi, ma GD 248705984
10/09/2024 5017.21722		500.000		625842.100924.105029.NGUYEN HUU DUNG chuyen tien ung ho cac tinh bao lu.
10/09/2024 5387.82580		500.000		020097042209101050302024RJ0V164405.82580. 105031.Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.21738		200.000		193212.100924.105029.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.21758		2.000.000		674819.100924.105030.GIA DINH TRAN DOAN TUONG PHAN THI YEN Ha Noi cuu tro nhan dan bi bao lu YAGI FT24254915747120
10/09/2024 5244.21004		200.000		MBVCB.6990779733.ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0441000686634 PHAM VU ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.21005		200.000		MBVCB.6990770378.ung ho nguoi dan vung bao lu. TOI YEU VIET NAM.CT tu 0451000401153 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82572		100.000		020097041509101050302024ZZEg630366.82572 .105030.chuc mien bac som vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5389.81976		50.000		020097040509101050312024YPY1042059.81976 .105031.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MINH VANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.21800		20.000		674836.100924.105030.HOANG VIET CHUNG chuyen FT24254187267951
10/09/2024 5212.21819		500.000		120325.100924.105032.LE THI TAM ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.21863		100.000		696305.100924.105025.DUONG THU QUYNH Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh bi thiet hai boi Yagi va anh huong cua no gay ra
10/09/2024 5215.21857		300.000		674968.100924.105032.PHAM VAN LANG chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254613706098
10/09/2024 5219.22614		500.000		626892.100924.105033.Bui Ngoc Diep chuyen tien
10/09/2024 5239.21019		100.000		MBVCB.6990770334.TRAN THI THANH MAI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai boi Yagi.CT tu 1021216975 TRAN THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.21020		200.000		MBVCB.6990780213.DINH THI HIEU ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0301000421155 DINH THI HIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.21965		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8986464.20240910.66478986464-0935767478
10/09/2024 5216.21967		100.000		978202.100924.105118.NGUYEN NGOC TRAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SO 3-100924-10:50:35 978202
10/09/2024 5241.21032		100.000		MBVCB.6990770146.TRAN THI HAI YEN chuyen tien.CT tu 9343909920 TRAN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22732		200.000		120482.100924.105038.Nguyen thuy linh ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5245.21043		200.000		MBVCB.6990780641.LE DUY LAN ung ho dong bao kho khan.CT tu 7975586743 LE DUY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83131		1.000.000		020097042209101050372024G0FF361709.83131 .105018.ung ho ba con do anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.23052		500.000		627087.100924.105037.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5239.21053		300.000		MBVCB.6990780573.Xin dong gop chut nho be ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi..CT tu 1989263021 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.23136		100.000		675560.100924.105039.NGUYEN LE QUYEN dong gop cong suc nho be FT24254866690073
10/09/2024 5241.21054		100.000		MBVCB.6990780985.LE DINH MINH TUAN chuyen tien ung ho thien tai do bao yagi so 3 .CT tu 9913598479 LE DINH MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22803		300.000		696670.100924.105034.HOANG THANH VAN ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.83184		100.000		020097042209101050392024BM92965128.8318 4.105040.DO CHI THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.82779		1.000.000		020097042209101050402024OP92520599.82779 .105041.VU QUYNH ANH ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.23168		200.000		675621.100924.105040.Ung ho bao lu lut cac tinh vung nui phia bac FT24254666680114
10/09/2024 5161.21981		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9526790.20240910.66479526790-0385563004_O NG THI HONG HANH
10/09/2024 5388.83227		50.000		02009704050910105042202408GB042440.83227 .105022.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N MINH TRI chuyen tien cuu tro khac phuc bao cap 3. Em hk co nhieu tien nen ung ho nhieu day a.
10/09/2024 5244.21067		300.000		MBVCB.6990781405.Ngoc Anh An Duong, TP.Hai Phong.CT tu 1020721361 PHAM THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23233		500.000		627229.100924.105042.Cao Ngoc Quyen ung ho lu lut
10/09/2024 5214.22887		100.000		675750.100924.105042.ung ho ba con vung lu FT24254512145023
10/09/2024 5387.83244		50.000		0200970422091010504220244P03471727.83244. 105043.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.22905		360.000		675809.100924.105042.Ung ho ho tro bao lu FT24254190610102
10/09/2024 5209.22916		100.000		090836.100924.105042.mong ba con binh an
10/09/2024 5217.22943		10.000		160690.100924.105044.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.22949		444.444		120673.100924.105044.VU MINH HOANG ung ho dong bao thien tai bao lu
10/09/2024 5212.23308		100.000		675921.100924.105044.Ung ho bao lu cac tinh FT24254872959027
10/09/2024 5161.21956		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0094910.20240910.66480094910-0353663799_U ng ho dong bao thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.83283		100.000		02009704220910105043202437U9809210.83283. 105044.VU DINH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.82879		200.000		020097042209101050442024YS30696309.82879. 105045.HO VAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5243.21085		200.000		MBVCB.6990781331.NGUYEN VIET THUY VY chuyen tien.CT tu 0421000541743 NGUYEN VIET THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22985		500.000		120609.100924.105045.CHU THI PHUONG LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.24033		200.000		695867.100924.105041.CT UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5078.14181		5.000.000		MBVCB.6990771025.ung ho dong bao.CT tu 9986519619 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23421		500.000		120774.100924.105048.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.23431		200.000		696689.100924.105034.chut tam long gui nguoi dan mien bac. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.21105		2.000.000		MBVCB.6990781710.Phuong Luyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi.CT tu 1020046144 LUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.21107		200.000		MBVCB.6990771698.MY ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 9907357340 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21108		200.000		MBVCB.6990781510.LE THI HIEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000103609 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.21110		1.000.000		MBVCB.6990771351.ung ho dong bao bi thiet hai boi bao yagi.CT tu 0071005461011 NGUYEN MINH HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.23497		50.000		978585.100924.105049.UNG HO BAO LU-100924-10:50:49 978585
10/09/2024 5217.24111		200.000		120833.100924.105050.Ung ho dong bao con bao Yagi
10/09/2024 5212.23551		100.000		120860.100924.105051.NGUYEN THI PHUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5218.23516		1.000.000		978553.100924.105050.PHAN XUAN THUY UNG HO DONG BAO-100924-10:50:49 978553
10/09/2024 5217.23556		500.000		120864.100924.105051.Ung ho mien Bac thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.22033		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9771412.20240910.66479771412-0981875891_D ong hanh chia se cung nguoi dan mien Bac trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.83470		100.000		020097042209101050522024U9JQ928093.83470 .105034.NGUYEN NGOC BICH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.83479		200.000		020097042209101050532024P8HC403916.83479 .105054.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.23610		100.000		676440.100924.105051.VI HOANG YEN chuyen FT24254231830802
10/09/2024 5017.24215		5.000.000		676462.100924.105051.Du hoc sinh yeu nuoc chau xin ung ho chut tam long den voi ba con dang phai hang chiu thien tai. Viet nam co len mien bac co len. FT24254437550200
10/09/2024 5209.24231		300.000		676512.100924.105052.Chut long mon ung ho dong bao cac tinh thiet hai sau bao yagi FT24254428498126
10/09/2024 5189.84051		500.000		020097041509101050552024ra0C631849.84051. 105055.Ung ho khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5214.23675		500.000		697246.100924.105050.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi va anh huong bao gay ra
10/09/2024 5216.24305		500.000		695910.100924.105043.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5218.23757		300.000		627999.100924.105055.Ung ho kphq bao Yagi
10/09/2024 5214.24320		400.000		676835.100924.105056.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi FT24254032470068
10/09/2024 5213.23781		100.000		628010.100924.105055.Cua it long nhieu cau mong bao lu som qua, moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.23783		25.000		081536.100924.105056.DO PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.23795		100.000		121014.100924.105057.phuoc bao
10/09/2024 5217.23825		200.000		121030.100924.105057.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.21166		1.454.612		MBVCB.6990782181.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien uh khac phuc bao Yagi.CT tu 1028548648 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.83596		300.000		020097042209101050582024803E161122.83596. 105059.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.23889		200.000		030862.100924.105059.IBFT GIA DINH TUONG NINH UNG HO BA CON ANH HUONG BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.21170		10.000		MBVCB.6990772344.LE DUC DUY ung ho khac phuc lu lut.CT tu 9348839999 LE DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.24457		100.000		092420.100924.105100.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5218.23927		200.000		698303.100924.105056.Mien Bac co len
10/09/2024 5218.24513		10.000		698247.100924.105054.HOANG THI NGOC QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.83661		100.000		020097042209101051012024U3DI912922.83661 .105042.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.24408		200.000		676975.100924.105058.BUI THI MEN chuyen tien ung ho FT24254710499163
10/09/2024 5244.21186		100.000		MBVCB.6990781991.PHAN THI THANH THUY_MONG MOI NGUOI DEU BINH AN.CT tu 1038205262 PHAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.25017		50.000		697306.100924.105051.PHAN THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5218.24559		500.000		343198.100924.105103.DANG THI THU THAO chuyen khoan
10/09/2024 5219.24522		1.100.000		030102.100924.105102.IBFT Thanh Lai Cuu Tro Cac Tinh Mien Bac
10/09/2024 5390.83706		100.000		0200970422091010510320249I2X383965.83706. 105044.LE HUYEN NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5213.25049		500.000		104531.100924.105103.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5390.84267		300.000		020097041509101051042024kXnH632237.8426 7.105104.ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5390.84272		200.000		0200970422091010510320247YGG209362.84272 .105104.VO THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5212.25066		100.000		677307.100924.105104.Ung ho FT24254120175550
10/09/2024 5244.21196		1.000.000		MBVCB.6990781763.ung ho bao Yagi.CT tu 0081001233394 TRAN KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83753		1.200.000		020097042209101051052024QREB333747.8375 3.105106.DAO CONG MAN chuyen tien
10/09/2024 5209.24645		500.000		978961.100924.105103.UNG HO THIET HAI BAO SO 3-100924-10:51:03 978961
10/09/2024 5244.21208		200.000		MBVCB.6990773249.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1037256564 NGUYEN DO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.25167		300.000		979035.100924.105107.DANG MINH DUC chuyen khoan-100924-10:51:07 979035
10/09/2024 5220.25179		200.000		677490.100924.105106.Ung ho Dong Bao bao lu 10 9 2024 FT24254570818146
10/09/2024 5218.25282		200.000		093303.100924.105110.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5388.84391		50.000		0200970422091010510920242IVY218125.84391. 105050.Chut long thanh chi mong ba con som vuot qua kho khan nayco len Viet Nam oi.
10/09/2024 5212.25283		200.000		677733.100924.105109.Ung ho dong bao FT24254255756051
10/09/2024 5220.25299		300.000		677779.100924.105110.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho thiet hai bao so 3 FT24254437550667
10/09/2024 5216.25270		50.000		629634.100924.105109.Ton Nu Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5209.24785		100.000		677839.100924.105110.MM - UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO YAGI FT24254766219538
10/09/2024 5213.25324		30.000		082676.100924.105110.NGUYEN THI TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.83876		200.000		020097042209101051112024TL6P516748.83876 .105052.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.22130		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 8888322.20240910.66478888322-0838593970_H UYNH KIEN PHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.25354		100.000		426388.100924.105112.Ung ho dong bao Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5218.24822		100.000		698518.100924.105102.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.21238		300.000		MBVCB.6990773743.mong moi nguoi binh an.CT tu 1037478561 LE THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25393		200.000		677969.100924.105112.TRINH THU TRANG chuyen ung ho bao lu FT24254830189801
10/09/2024 5212.24841		100.000		698637.100924.105106.UNG HO CUU TRO DONG BAO VUNG BAO LU. Mong dong bao BINH AN
10/09/2024 5389.84454		100.000		020097042209101051122024YJYO649859.84454 .105113.ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.83915		200.000		020097041509101051142024gDCw632472.8391 5.105114.ung ho dong bao bi bao lu yagi
10/09/2024 5244.21248		200.000		MBVCB.6990773833.NGUYEN MAI PHUONG UNG HO KHAC PHUC LU LUT CAC TINH MIEN BAC.CT tu 1021560550 NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.21249		200.000		MBVCB.6990771693.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao yagi. mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 1027580338 TRAN HOANG ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24865		100.000		677975.100924.105112.Cuu tro FT24254597041257
10/09/2024 5245.21251		200.000		MBVCB.6990783672.Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0181003607623 LAM HOANG NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25443		200.000		121482.100924.105114.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5216.24869		200.000		979209.100924.105114.NGUYEN HA ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-10:51:14 979209
10/09/2024 5387.84521		100.000		020097042209101051162024VXBF856620.8452 1.105117.Nam Trang ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.84525		500.000		020097041509101051172024I5XB633041.84525. 105117.KIEU THI TRUONG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5209.25529		1.000.000		979264.100924.105117.LYNHLYNHSPA CHUNG TAY CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-10:51:16 979264
10/09/2024 5078.14395		300.000		MBVCB.6990773962.LE THI HUYNH MAI chuyen tien.CT tu 1016755881 LE THI HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26022		100.000		698903.100924.105114.TRAN NGOC BAO YEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.85052		1.000.000		020097041509101051202024Ii5p632903.85052. 105120.gia dinh Kem Com ung ho dong bao
10/09/2024 5215.25671		1.000.000		094188.100924.105120.ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5209.25677		100.000		698777.100924.105111.THINH THI THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5078.14410		200.000		MBVCB.6990784005.ung ho cuu tro chong lu.CT tu 1016863053 HOANG THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.25646		1.000.000		678497.100924.105119.VO NGOC THI THI chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong bao lu Yagi FT24254437551305
10/09/2024 5387.84639		200.000		0200970422091010512120244TCE804182.84639 .105122.chuc moi nguoi binh an som vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.85098		500.000		0200970422091010512120245OA6523443.8509 8.105122.DO NHU TIEN ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.25698		200.000		678656.100924.105121.Ung ho dong bao chong bao thanh cong FT24254766220267
10/09/2024 5216.26136		32.000		630178.100924.105121.Pham Hong Diep chuyen tien
10/09/2024 5245.21289		200.000		MBVCB.6990766167.HUYEN TRINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1021047609 NGUYEN THANH HUYEN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84666		200.000		020097042209101051212024AERW183645.84666.105103.ung ho dong bao cac tinh thanh
10/09/2024 5220.25738		100.000		678757.100924.105123.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254280025902
10/09/2024 5245.21301		1.000.000		MBVCB.6990785000.VU DINH NHU chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0351000908645 VU DINH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85165		500.000		020097041509101051242024u1hO633000.85165.105124.uh cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5244.21308		100.000		MBVCB.6990774599.VU THI HUE chuyen tien quyen gop.CT tu 1020150650 VU THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85197		200.000		020097042209101051242024MF7Y962580.85197.105105.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5161.22198		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66479772690.20240910.66479772690-0853250969_D UONG HOANG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.21307		100.000		MBVCB.6990774255.LE MINH PHUC chuyen tien.CT tu 0301000410612 LE MINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85183		500.000		020097042209101051242024YH7K959700.85183.105105.NGUYEN DINH PHONG chuyen tien
10/09/2024 5214.26305		200.000		094787.100924.105127.TRAN THI NGUYET ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.84819		500.000		020097042209101051272024E9GD109643.84819.105128.TRAN THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5217.26361		10.000		679155.100924.105128.TRAN CONG MINH TRI chuyen tien ho tro bao va lu lut - Chau khong co qua nhieu tien nhung chau muon ung ho phan nao a FT24254501028490
10/09/2024 5212.25970		50.000		679178.100924.105128.LUU THI THU HANG chuyen FT24254062492501
10/09/2024 5215.25972		271.000		699693.100924.105126.TRAN HAI YEN Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.27012		500.000		679274.100924.105130.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra FT24254866693890
10/09/2024 5390.84846		100.000		020097041509101051302024O6pc633614.84846 .105122.cuu tro dong bao
10/09/2024 5017.26434		1.000.000		679328.100924.105130.Khac phuc bao YAGI FT24254491169506
10/09/2024 5390.85337		200.000		020097042209101051302024DT9T137418.85337.105131.TRAN THI NGOAN ung ho vung lu lut chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.26445		1.000.000		700297.100924.105127.NGUYEN THI THU Chuyen tien ungr ho lu mien bac
10/09/2024 5239.21342		200.000		MBVCB.6990785757.BTrung quyen gop ho tro ba con bao Yagi.CT tu 1025179855 VAN NGUYEN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26466		200.000		700315.100924.105128.NGUYEN THI NGOC MAI Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.21344		10.000.000		MBVCB.6990785708.BUI VIET HUY chuyen tien cuu tro cho dong bao mien bac sau bao Yagi.CT tu 0371000409713 BUI VIET HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.85364		999.999		020097041509101051322024ELIk633662.85364.105124.QTT UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3
10/09/2024 5017.27097		200.000		121934.100924.105133.Hy vong tat ca moi nguoi deu binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.26414		100.000		631248.100924.105129.gia dinh Hoang Anh kdt thanh ha hn ung ho lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5220.26516		400.000		032407.100924.105133.IBFT Dong gop cuu tro
10/09/2024 5218.27147		100.000		679487.100924.105132.Em sinh vien khong co nhieu xin gui gam mot it ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao YAGI gay ra FT24254766220079
10/09/2024 5209.27156		70.000		679557.100924.105133.PHAM NGOC TRANG NHUNG FT24254438411235
10/09/2024 5389.85431		500.000		020097042209101051332024Z574403056.85431.105115.Nguoi ham mo RAMI BABYMONSTER quyen gop
10/09/2024 5245.21361		50.000		MBVCB.6990774799.PHAM TRUC LINH ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 9848035141 PHAM TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.27173		10.000.000		699790.100924.105130.ca si Ngo Lan Huong ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5189.84982		100.000		020097042209101051342024X1MO547425.8498 2.105135.HOANG THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.26606		200.000		699841.100924.105131.Ung ho nhan dan cac tinh thanh bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5214.27193		200.000		679668.100924.105135.Ung ho cho dong bao anh huong boi bao Yagi FT24254821270806
10/09/2024 5189.85460		200.000		020097042209101051352024IR3N977450.85460. 105136.NGUYEN THI XUAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.27199		100.000		031676.100924.105135.IBFT Ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5240.21376		1.000.000		MBVCB.6990786482.LE THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 9962883521 LE THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86048		2.000.000		020097042209101051372024I0A8670786.86048. 105138.Dung Huong ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.86058		100.000		020097042209101051372024KRUH445676.8605 8.105139.VU LE PHUONG LINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.27296		200.000		679794.100924.105136.Ung ho cuu tro FT24254091935583
10/09/2024 5389.85537		50.000		020097042209101051382024X32Y360998.85537 .105139.T1 Zeus
10/09/2024 5217.27366		1.111.111		979867.100924.105139.GD QUYEN CO CHUNG TAY UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-10:51:39 979867
10/09/2024 5213.27402		300.000		201865.100924.105141.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.14541		300.000		MBVCB.6990795679.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0991000051415 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86133		200.000		020097042209101051412024270Z423429.86133. 105142.ung ho cuu tro cac tinh phia bac bi ngap lut do mua bao
10/09/2024 5017.27443		500.000		632763.100924.105142.Tran Thi Thanh Hien ung ho dong bao trong bao lu
10/09/2024 5388.85642		500.000		020097042209101051422024RPFB324687.85642 .105143.NGUYEN THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5388.86189		300.000		020097042209101051432024LQI1652839.86189. 105136.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5218.27519		500.000		680339.100924.105144.VU THI MAI LE ung ho khac phuc bao so 3 FT24254507060804

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.22307		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0232684.20240910.66480232684-0976309733_U NG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.86211		1.000.000		020097042209101051442024BSZA895545.8621 1.105145.Nguoi con mien Bac noi xu nguoi mong TO QUOC than thương som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5212.27535		200.000		632864.100924.105144.HUYNH THI PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.21415		500.000		MBVCB.6990774005.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004382890 HOANG THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26983		5.000.000		701081.100924.105136.NGUYEN THI THANH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5241.21420		500.000		MBVCB.6990796006.PHAM THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 0011001966876 PHAM THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27578		300.000		031876.100924.105145.IBFT LE THI HONG LUA chuyen tien
10/09/2024 5217.27600		50.000		700695.100924.105140.LE TRUC DAO ung ho dong bao cac tinh, thanh bi thiet hai boi bao yagi, gop chut tam long nho a
10/09/2024 5388.86263		100.000		0200970422091010514620241TGV430243.86263 .105147.HUU DUY TAN TAI ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.27616		200.000		680563.100924.105147.DANG HOANG CHAU GIANG ung ho dong bao khac phuc hau bao FT24254113455548
10/09/2024 5217.28019		500.000		122283.100924.105147.Vo chong Nguyen Thi Hao va Pham Tan Hung xin duoc gui ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.28043		100.000		980033.100924.105146.THACH THI KIM NGAN CHUYEN KHOAN GUI BA CON BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-10:51:47 980033
10/09/2024 5388.85791		200.000		020097042209101051482024U4U7344860.85791 .105149.TRAN THI OANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5220.28107		500.000		980071.100924.105148.UNG HO LU LUT-100924-10:51:48 980071
10/09/2024 5390.85869		200.000		020097042209101051512024GIND228067.85869 .105132.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.21453		100.000		MBVCB.6990786195.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0571000056431 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86426		1.000.000		020097042209101051522024AP4X876578.8642 6.105153.UH khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.27810		200.000		700918.100924.105147.Ung ho phong chong lu lut
10/09/2024 5215.27848		500.000		701522.100924.105149.NGUYEN PHUONG ANH Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.86447		500.000		020097041509101051542024Ejfb634595.86447.1 05154.LE THI THANH Chuyen tien ho tro khac phuc bao Yagi so 3
10/09/2024 5388.85915		350.000		020097042209101051532024O5Q1718318.85915 .105134.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.21463		200.000		MBVCB.6990787418.HO THI TINH chuyen tien ung ho ba con lu lut.CT tu 0351000954835 HO THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.21463		1.000.000		MBVCB.6990787174.NGUYEN THANH DANG ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 0601000070907 NGUYEN THANH DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.28311		1.000.000		980188.100924.105154.CROSS PATCH UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT-100924-10:51:53 980188
10/09/2024 5217.27934		200.000		122517.100924.105155.Nguyen Thuy Linh ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.28348		100.000		681239.100924.105155.Doi ngu ho tro MANH CUONG ung ho ba con vung lu khac phuc hau qua FT24254482535630
10/09/2024 5218.28346		100.000		681258.100924.105155.Ung ho bao yagi FT24254296471301
10/09/2024 5390.85973		20.000		0200970405091010515620243CKR045754.8597 3.105156.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao so 3
10/09/2024 5388.87007		200.000		020097042209101051562024FSQE813077.87007 .105157.PHAM THI THANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5078.14645		500.000		MBVCB.6990788355.Ung ho ba con gap thien tai.CT tu 0101001063247 TRAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.28410		1.000.000		681407.100924.105157.S x E ung ho khac phuc bao Yagi FT24254951370060
10/09/2024 5389.87023		200.000		020097040509101051582024I1PG045860.87023.105158.Vietcombank:0011001932418:LE DANG QUYNH NHI chuyen tien
10/09/2024 5217.28408		200.000		681353.100924.105156.NGUYEN PHUONG THAO - ung ho dong bao cuu tro thiet hai cac tinh thanh mien bac FT24254465576240
10/09/2024 5220.29025		200.000		681405.100924.105157.TRAN THI THUY chuyen FT24254455414549
10/09/2024 5245.21494		500.000		MBVCB.6990797481.Ung ho nguoi dan vung lu lut sau bao Yagi.CT tu 0611001929262 LAI PHUONG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86587		100.000		020097042209101051582024B4W9838219.86587.105200.TU NOI DONG XANH THOM HUONG LUA
10/09/2024 5388.86600		50.000		020097042209101051592024MEDH902676.86600.105200.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.29071		1.000.000		478559.100924.105158.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5245.21489		29.701		MBVCB.6990797068.ung ho dong bao.CT tu 0491000146282 NGUYEN TRUONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86625		379.415		020097041509101052012024ERul635068.86625.105201.chung tay cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.87034		200.000		0200970405091010515820240LQQ045874.87034.105158.Vietcombank:0011001932418:CAO THI HUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu so 2
10/09/2024 5219.28534		500.000		701376.100924.105145.BAO KHANG LUXURY MOBILE ung ho ba con vung lu phia Bac
10/09/2024 5240.21505		50.000		MBVCB.6990797589.NGUYEN DANH DUONG chuyen tien.CT tu 1016372032 NGUYEN DANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21506		200.000		MBVCB.6990797610.Ung Ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 1016594842 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.21507		150.000		MBVCB.6990788507.HA THI THOM ung ho cuu tro thien tai.CT tu 9327495146 HA THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87131		500.000		0200970415091010520320241viA635114.87131.105203.NGUYEN HUYNH PHU VINH Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.29190		20.000		086497.100924.105202.LE HOANG HAI chuyen tien
10/09/2024 5078.14691		100.000		MBVCB.6990797190.chung tay cung ba con vung lu.CT tu 0461000546079 TRAN THI KIM THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87155		500.000		020097040509101052042024O7BO046215.8715 5.105144.Vietcombank:0011001932418:DO THI DUYEN chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5390.86696		200.000		020097041509101052042024ARNT635145.8669 6.105204.NGUYEN THI VAN Chuyen tien xin quyen gop cho cac tinh bi lu lut a
10/09/2024 5216.29221		200.000		980380.100924.105206.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-10:52:04 980380
10/09/2024 5244.21515		1.000.000		MBVCB.6990785311.ung ho dong bao - bao so 3.CT tu 0071001476334 NGUYEN THANH CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29241		100.000		702190.100924.105156.NGO THI THANH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.87171		200.000		020097041509101052052024nAve634800.87171 .105205.Em Lan Anh ung ho tien cuu tro dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5161.22400		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9619193.20240910.66479619193-0393857958_C ua it long nhieu a xin huong ve mien Bac yeu thuong a
10/09/2024 5161.22427		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0235851.20240910.66480235851-0859718388_U ng ho Dong bao cac Tinh TP bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5217.28679		50.000		634781.100924.105205.ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5216.29280		2.000.000		980479.100924.105306.TA THUY CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN VIETNAM KHAC PHUC HAU QUA BAO LU-100924-10:52:05 980479
10/09/2024 5389.86757		100.000		020097040509101052062024NHB5046345.8675 7.105206.Vietcombank:0011001932418:xin gop it tam long toi thai nguyen a
10/09/2024 5189.86788		105.000		020097041509101052072024B3Mt635215.86788 .105147.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5220.29327		100.000		682135.100924.105207.Ung ho dong bao FT24254512150450
10/09/2024 5189.86825		200.000		0200970422091010520720247XXH271770.8682 5.105208.NGUYEN MINH THAI chuyen tien
10/09/2024 5219.29351		50.000		703034.100924.105202.Chuyen tien cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.28797		50.000		033281.100924.105208.IBFT LE THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5161.22416		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0235264.20240910.66480235264-0921899490_D OAN CHU TUYET NHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.28828		200.000		682283.100924.105209.ung ho mb khac phuc bao yogi FT24254234048034
10/09/2024 5218.28845		50.000		703115.100924.105204.Ung ho dong bao vuot qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.21548		500.000		MBVCB.6990788249.Ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 1012476136 TRAN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29432		500.000		682414.100924.105210.NGO THUY NGAN 28.298.19 Ngoc Lam UH FT24254270736946
10/09/2024 5213.28888		500.000		682401.100924.105210.PHAN HUYNH PHUONG THAO chuyen FT24254528493540
10/09/2024 5390.86906		200.000		0200970422091010521020242VTV367245.86906 .105203.DONG MANH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5214.28776		100.000		122847.100924.105208.DUONG HAI VAN ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.29450		500.000		682451.100924.105211.NHAN NGOC THAO ck ung ho dong bao bi lu Yagi FT24254753000962
10/09/2024 5217.28928		100.000		703157.100924.105205.Chuyen tien
10/09/2024 5189.87341		20.000		020097041509101052122024MdDu635331.8734 1.105212.VUONG THI SAM chuyen tien
10/09/2024 5387.86949		500.000		02009704220910105212202491DI384533.86949. 105212.be May ung ho dong bao
10/09/2024 5240.21561		200.000		MBVCB.6990789167.con la sinh vien xin dong gop 1 it a.CT tu 0361000344958 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.22470		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0235869.20240910.66480235869-0982666480_L E THI NHU Y chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.22474		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0235962.20240910.66480235962-0896645571_N GUYEN BAO TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.21569		500.000		MBVCB.6990789736.NGUYEN HUU NGHIA ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0601000533574 NGUYEN HUU NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29546		100.000		703314.100924.105209.NGUYEN NGOC HA Chuyen tien ungho

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.30035		200.000		702624.100924.105210.UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5240.21579		288.000		MBVCB.6990789116.NGUYEN THI THU VAN chuyen tien.CT tu 0381000449213 NGUYEN THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30061		300.000		202030.100924.105216.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.87430		10.000		0200970405091010521620244MX5046916.8743 0.105216.Vietcombank:0011001932418:BUI TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.21583		200.000		MBVCB.6990798395.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 1014569686 VU TIEN DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30107		50.000		702720.100924.105213.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.87458		200.000		0200970415091010521720247yr5635447.87458. 105157.CAO THI TAP HDV Da Nang ung ho ba con vung bao-cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.87471		200.000		020097042209101052162024NZ1E828881.87471 .105218.NGUYEN THI HOANG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5212.30157		100.000		034275.100924.105217.IBFT Anh Tuan chi Hoa o An Giang ho tro dong bao Mien Bac trong dot bao yagi
10/09/2024 5217.29678		200.000		703485.100924.105214.NGUYEN THI BAO TRAM Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5389.88160		200.000		0200970422091010521820246C6G276831.88160 .105220.HDV thi truong Han Quoc tai Da Nang ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5390.87523		100.000		020097042209101052192024E8Z4546700.87523. 105220.NGUYEN THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5390.87524		1.000.000		02009704050910105220202476HM047154.8752 4.105220.Vietcombank:0011001932418:Nhan dan mien nam chung ta cuu tro bao lu lut
10/09/2024 5214.29782		500.000		702407.100924.105202.Gia dinh Duc Thuan.Duc Phat ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5189.87586		200.000		020097042209101052212024JACC350618.8758 6.105223.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.29808		20.000.000		683175.100924.105221.EmmaPhamKitchen ung ho cac Tinh bi bao lu a FT24254004581622
10/09/2024 5243.21619		200.000		MBVCB.6990772431.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1022063865 PHAM MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.14836		57.000		MBVCB.6990798921.NGUYEN MINH ANH chuyen tien.CT tu 1023512598 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88285		200.000		020097042209101052232024HQPL739661.8828 5.105225.Ung Ho 1 Chut Tam Long De Cuu Tro Moi Nguoi Do Bao Lu
10/09/2024 5078.14839		200.000		MBVCB.6990799459.khac phuc bao yagi - cong dan VN .CT tu 0531002592005 NGUYEN THUY NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21630		1.000.000		MBVCB.6990790527.HO THI NGUYEN THUY GIUP DO CAC NOI BAO LUT.CT tu 0721000518128 HO THI NGUYEN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29900		1.000.000		113664.100924.105225.MN ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.22528		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0309005.20240910.66480309005-0793831203_U ng ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.88336		200.000		0200970422091010522520246AC5961293.88336 .105226.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.21636		100.000		MBVCB.6990790420.DINH LI XI BECH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu. gui mien bac than yeu.CT tu 1047964963 DINH LI XI BECH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29914		200.000		104626.100924.105226.TRAN LE THUY DUNG CHUYEN TIEN UNG HO BA CON ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5218.30467		500.000		123340.100924.105226.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.87671		100.000		020097042209101052252024YA5V788836.8767 1.105227.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5220.29935		500.000		636708.100924.105226.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.88358		200.000		020097040509101052272024CHWN047538.883 58.105227.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi anh huong do thien tai lu lut
10/09/2024 5389.87694		500.000		0200970422091010522620244VBR640414.87694 .105227.Ca nhan Nguyen Ngoc Ha ung ho khac phuc bao lu .
10/09/2024 5390.87704		50.000		0200970422091010522620242LNP812010.87704 .105228.LE KHANH SON chuyen tien
10/09/2024 5215.29976		50.000		683616.100924.105227.Nong Thai Binh q12 Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254033810884

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.29983		50.000		683628.100924.105227.Co len a FT24254010510193
10/09/2024 5213.29985		4.920		088263.100924.105225.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5387.87719		1.000.000		0200970405091010522820248YR5047617.87719 .105220.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5212.30575		200.000		683716.100924.105228.LUU THI THUY LIEN chuyen FT24254088936402
10/09/2024 5240.21651		300.000		MBVCB.6990791107.Cuu tro dong bao vung bao.CT tu 0291002278449 LE TRAN TIEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30613		3.000.000		981052.100924.105230.LE HUY CUONG chuyen khoan-100924-10:52:30 981052
10/09/2024 5240.21654		100.000		MBVCB.6990790255.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9963845364 NGUYEN VIET DUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31052		1.000.000		636871.100924.105229.Trinh Van Linh chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.31068		300.000		703872.100924.105224.ho tro chia se trong dot bao yagi
10/09/2024 5220.29969		200.000		981006.100924.105227.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI-100924-10:52:27 981006
10/09/2024 5214.30666		50.000		100557.100924.105232.Thu Ha gui ho tro
10/09/2024 5209.29996		500.000		683691.100924.105228.chung tay gop suc khac phuc bao Yagi FT24254874950608
10/09/2024 5245.21669		200.000		MBVCB.6990799803.TRAN THI HA UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC THIET HAI DO BAO SO 3 GAY RA.CT tu 0711000274484 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31128		500.000		179304.100924.105233.Goi dong bao mien bac bi thien tai
10/09/2024 5017.30764		200.000		981186.100924.105343.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO-100924-10:52:33 981186
10/09/2024 5389.87860		200.000		020097042209101052342024JD1T273362.87860 .105235.DO VAN TOAN chuyen tien
10/09/2024 5244.21680		100.000		MBVCB.6990800128.chung tay chong bao.CT tu 1017010529 VO NGOC THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.21680		1.000.000		MBVCB.6990799840.LE THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1019208302 LE THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.87867		100.000		020097042209101052342024JN8W786828.8786 7.105235.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.30691		200.000		683917.100924.105232.Ung ho dong bao bi bao lu FT24254951371751
10/09/2024 5216.31231		500.000		684151.100924.105235.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254296474308
10/09/2024 5239.21689		200.000		MBVCB.6990791435.NGUYEN THI ANH THY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1031957778 NGUYEN THI ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.21691		200.000		MBVCB.6990799942.Fan Ninh Duong Story dong gop ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1021518334 DOAN HUYNH THAO TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.88629		350.000		020097041509101052372024FOdF636506.88629 .105237.NGUYEN THI NGUYEN NHUNG ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5216.31298		100.000		684291.100924.105237.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254974742018
10/09/2024 5161.22559		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9803222.20240910.66479803222-0363203638_U ng ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5389.88682		100.000		0200970415091010524020246dNp636436.88682 .105240.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.31344		200.000		684309.100924.105238.NGUYEN THU HA chuyen FT24254150333662
10/09/2024 5244.21703		1.000.000		MBVCB.6990799755.DOAN THI THUY VAN chuyen tien Ung Ho Dong Bao Bi Thiet Hai Bao Yagi.CT tu 0071003130953 DOAN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31353		200.000		703991.100924.105228.ho tro dong bao trong bao lu
10/09/2024 5213.30980		2.000.000		745272.100924.105240.LE PHUONG THANH chuyen tien ung Ho Khac Phuc Bao So 3 Yagi
10/09/2024 5213.32040		200.000		033836.100924.105240.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.88725		300.000		020097041509101052412024b3Tw636483.88725 .105221.con sinh vien mien nam co it tam long ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc sau bao va lu quet
10/09/2024 5214.32072		500.000		101388.100924.105242.Ung ho ba con vung lu Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.88773		200.000		020097042209101052422024QF3Q578377.8877 3.105243.DANG DINH TAI UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5189.88778		50.000		0200970422091010524320247P45466420.88778. 105244.LA DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5215.32097		100.000		684663.100924.105242.NGUYEN TU QUYEN chuyen FT24254752333960
10/09/2024 5387.89045		100.000		020097042209101052432024PWMB991157.890 45.105244.DINH THI DIEU AI chuyen tien
10/09/2024 5209.32123		300.000		684674.100924.105242.gop suc chia se voi dong bao bi bao lu FT24254288652009
10/09/2024 5219.31477		65.395		684721.100924.105243.Fan EXO ung ho cac tinh, thanh pho chiu anh huong boi bao yagi, mong moi nguoi binh an FT24254079317625
10/09/2024 5220.32189		100.000		684828.100924.105244.Nguyen Ngoc Anh, chuc moi nguoi binh an FT24254326732084
10/09/2024 5388.88826		200.000		020097040509101052452024YDT2048504.8882 6.105237.Vietcombank:0011001932418:DAM THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.31568		300.000		343457.100924.105246.LAI THI DINH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.88856		100.000		020097042209101052462024H8AO973359.8885 6.105247.VU HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.32266		1.000.000		684946.100924.105246.HA THI HONG CHUYEN xin gui chut tam long ung ho ba con vung bao lu FT24254299487320
10/09/2024 5215.31608		500.000		684966.100924.105246.VU NGOC GIANG ung ho ho tro thiet hai sau bao Yagi FT24254297773533
10/09/2024 5161.22593		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0309293.20240910.66480309293-0971845455_U ng ho nhan dan anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5387.88910		1.900.000		020097041509101052482024Tpla637164.88910. 105249.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.14996		500.000		MBVCB.6990801007.PHUNG THI KIM LOAN chuyen tien.CT tu 0021002025404 PHUNG THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32328		500.000		638095.100924.105248.Nguyen Le Giang chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.88927		50.000		020097042209101052482024G0ZT322779.88927 .105241.CAO NGUYEN QUYNH HUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.31679		1.000.000		685167.100924.105249.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254364060916
10/09/2024 5209.31686		500.000		685186.100924.105249.Tran thi thanh binh chung tay gop suc FT24254960667440

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.31685		1.000.000		685205.100924.105249.Tien ho tro ba con bao lu FT24254710678053
10/09/2024 5161.22647		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66479619974.20240910.66479619974-0844411468_Ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5017.31693		200.000		123999.100924.105251.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.31721		500.000		102171.100924.105251.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.32427		100.000		685312.100924.105250.Cuu tro dong bao mien Bac FT24254960667521
10/09/2024 5388.89234		50.000		020097042209101052512024NY6N147068.89234.105252.NGO HOANG BAO chuyen tien
10/09/2024 5388.89000		1.000.000		020097041509101052522024W2GN636772.89000.105232.NGUYEN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5217.32480		5.000.000		685368.100924.105251.Tap the Woori Mobile ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao FT24254690185805
10/09/2024 5390.90025		200.000		020097042209101052522024LH7E232244.90025.105253.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.89258		400.000		020097041509101052532024NLph636791.89258.105233.NGO HUY HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.90037		100.000		020097042209101052532024XC27483604.90037.105253.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.21787		500.000		MBVCB.6990801804.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien.CT tu 0071001058298 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.21781		500.000		MBVCB.6990801787.PHUONG LINH UNG HO THIET HAI BAO YAGI.CT tu 0301000430207 DO PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32555		50.000		034051.100924.105254.IBFT Ung ho
10/09/2024 5209.32576		500.000		124112.100924.105255.VU THI NGOC BICH dong bao co len
10/09/2024 5214.32577		500.000		277852.100924.105255.Mong moi nguoi, moi nha binh an
10/09/2024 5215.31866		1.000.000		124116.100924.105255.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5136.66028		5.000.000		IBBIZ6019666028.CTY TNHH EU FURNITURE VIET NAM chuyen tien chia se khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.89322		500.000		020097041509101052562024dK1B637330.89322.105256.Gia dinh em xin ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai boi bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.21799		150.000		MBVCB.6990801561.NGUYEN PHAM KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1014950430 NGUYEN PHAM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32621		500.000		685738.100924.105256.TOI YEU VIET NAM FT24254393669751
10/09/2024 5214.32618		200.000		705229.100924.105234.BUI HA ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.89339		150.000		020097042209101052562024688S885126.89339.105257.Ung ho dong bao
10/09/2024 5243.21805		500.000		MBVCB.6990793423.TRAN MINH TUAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0031000264821 TRAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31906		200.000		705890.100924.105252.Ung Ho Dong Bao Kho Khan
10/09/2024 5388.89348		500.000		020097042209101052562024M923582836.89348.105258.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.89354		50.000		020097042209101052572024M2Q0292948.89354.105258.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.90167		5.000.000		020097042209101052582024VGTA363739.90167.105259.nguoi con hung yen ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.32713		1.000.000		685865.100924.105258.Uh Bao Yagi FT24254760616100
10/09/2024 5241.21817		2.000.000		MBVCB.6990793799.Ho tro dong bao Mien Bac bi thien tai.CT tu 0721000535677 TRAN NGOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31985		50.000		685980.100924.105259.Mong moi nguoi an toan FT24254729510681
10/09/2024 5209.33022		300.000		124293.100924.105301.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.32823		40.000		124287.100924.105301.THAI PHUONG THAO chuyen tien cuu tro va xin cam on
10/09/2024 5215.32826		100.000		112438.100924.105245.Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.21827		100.000		MBVCB.6990792024.Nguyen thao trang ung ho dong bao.CT tu 1017807249 NGUYEN THAO TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90297		500.000		020097042209101053032024LOIF848354.90297.105304.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.21840		100.000		MBVCB.6990793924.PHAM MINH THUY transfer.CT tu 0361000219780 PHAM MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21843		100.000		MBVCB.6990802518.PHAM THI MY SUONG chuyen tien.CT tu 1047271016 PHAM THI MY SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.21844		100.000		MBVCB.6990794362.TRAN MINH THUY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 (Yagi) gay ra.CT tu 1032552919 TRAN MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33150		50.000		426823.100924.105306.Ung ho dong bao o cac tinh thanh bi thiet hai
10/09/2024 5244.21847		100.000		MBVCB.6990792648.NGUYEN TRI THONG chuyen tien cuu tro mien Bac sau bao Yagi. Nguoi mien Tay yeu quy dong bao mien Bac .CT tu 9901052025 NGUYEN TRI THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89586		500.000		020097042209101053062024VDYQ617624.8958 6.105307.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.33194		50.000		982010.100924.105307.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO LU-100924-10:53:06 982010
10/09/2024 5218.34061		100.000		705902.100924.105253.VO THI HA NHI ung ho dong bao vung bao lu boi con bao Yagi
10/09/2024 5213.33203		1.000.000		035276.100924.105307.IBFT Nguyen Thi Van Trang ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.90402		300.000		020097042209101053072024AL9P348084.90402 .105308.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.22761		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9746574.20240910.66479746574-0973676066_U ng ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.89641		500.000		020097042209101053092024AIVU619456.8964 1.105302.PHAM TIEN THUAN chuyen tien
10/09/2024 5212.34181		100.000		639601.100924.105310.1 chut tam long nho gui den dong bao.
10/09/2024 5017.34185		15.000		035350.100924.105310.IBFT Thuong nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5214.34183		500.000		103635.100924.105310.Ha Phuong Khanh ck ung ho mien bac
10/09/2024 5189.89650		50.000		020097042209101053102024EHA6591927.8965 0.105311.NGUYEN THI THU HAU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.34238		200.000		686719.100924.105309.LE THI VINH chuyen ung ho dong bao cac tinh lu lut FT24254507066131
10/09/2024 5215.34258		1.000.000		686796.100924.105310.LY THUY HUYNH xin gop it giup do dong bao bi anh huong bao so 3 Yagi FT24254259534024
10/09/2024 5216.34296		1.000.000		686917.100924.105311.NGUYEN KIEU TRANG ung ho dong bao do con bao so 3 FT24254888970768
10/09/2024 5387.90550		500.000		020097042209101053122024OWFQ180771.905 50.105305.ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5239.21890		3.000.000		MBVCB.6990794754.NGUYEN ANH MINH chuyen tien bao Yagi.CT tu 0501000166841 NGUYEN ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34334		500.000		982132.100924.105414.MOT CHUT TAM LONG CUA CON-100924-10:53:13 982132
10/09/2024 5387.89725		300.000		020097040509101053142024EH8049963.89725 .105314.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.34369		200.000		687003.100924.105312.Ung ho ba con vung lu FT24254547758177
10/09/2024 5214.33422		500.000		687039.100924.105313.0989129848 ung ho dong bao mien Bac chiu bao lu t9.2024 FT24254613717104
10/09/2024 5242.21898		1.000.000		IBVCB.6990793451.Ung ho ba con bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0011004026989 NGUYEN THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.89752		300.000		020097041509101053152024J9x5637791.89752. 105315.cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5213.34430		200.000		687226.100924.105315.Viet Nam co len, vuot qua bao Yagi FT24254327549107
10/09/2024 5390.89769		50.000		020097041509101053162024Hbz5638234.89769. 105256.LE THI MINH NGUYET quyen gop ho tro dong bao vung bao Yagi
10/09/2024 5245.21922		200.000		MBVCB.6990805542.VU THI MINH chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao.CT tu 0021001768327 VU THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34546		1.000.000		687519.100924.105319.NGUYEN MINH TRANG FT24254413308353
10/09/2024 5216.34574		200.000		707638.100924.105311.TRAN THI BICH PHUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.90725		50.000		0200970422091010531920249ZVD133906.9072 5.105300.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5215.33562		500.000		478970.100924.105318.TRUONG THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.21928		200.000		MBVCB.6990805890.TRAN NAM KHANH chuyen tien.CT tu 1027729482 TRAN NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.21930		200.000		MBVCB.6990803710.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1035269175 PHAM THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.34610		100.000		982292.100924.105430.NGUYEN THANH HUY chuyen khoan-100924-10:53:20 982292
10/09/2024 5388.89861		200.000		020097042209101053192024XOHL310959.8986 1.105321.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH GENG VIETNAMESE FAN
10/09/2024 5189.89875		2.000.000		0200970422091010532020245B0F811689.89875. 105321.LE THI THAO chia se kho khan vs ba con sau bao yagi. Mong moi ng binh an
10/09/2024 5212.33596		50.000		982279.100924.105321.UNG HO LU LUT-100924-10:53:21 982279
10/09/2024 5189.90787		200.000		020097042209101053212024Q77G412304.90787 .105314.Quyen gop quy khac phuc hau qua cuu tro nguoi dan chiu anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5017.33647		20.000		092304.100924.105322.Hy vong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5215.33653		5.000.000		601235.100924.105322.Ung ho UBTU MTTQ VN khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.34725		500.000		104802.100924.105323.NGUYEN VAN QUYET chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.34748		100.000		687826.100924.105324.ung ho lu lut mien bac FT24254447766709
10/09/2024 5239.21950		950.000		MBVCB.6990806223.chuyen tien ung ho ho tro khac phuc bao so 3.CT tu 0491000095746 NGUYEN THI QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34769		50.000		687857.100924.105324.NGUYEN THI HONG LIEN chuyen FT24254290681235
10/09/2024 5078.15235		200.000		MBVCB.6990803843.THACH THI MY TU chuyen tien.CT tu 9355012154 THACH THI MY TU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.34775		55.000		195596.100924.105324.Bui Viet Anh ung ho quy cuu tro bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.34774		300.000		687859.100924.105324.Toi yeu VIET NAM FT24254956803001
10/09/2024 5390.89965		500.000		020097041509101053252024jOEG638512.89965. 105325.Ung ho dong bao cac tinh lu lut do bao YaGi
10/09/2024 5215.34648		200.000		124895.100924.105322.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 YAGI
10/09/2024 5219.33724		200.000		708038.100924.105321.NGUYEN THI LUNG ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.89975		200.000		020097041509101053252024ECvZ638528.89975 .105317.ung ho thien tai
10/09/2024 5209.33730		200.000		708050.100924.105321.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5217.34823		1.000.000		707983.100924.105319.DO THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.89996		200.000		020097042209101053252024QHQC338580.8999 6.105326.DUONG VAN SY chuyen tien
10/09/2024 5161.22835		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0315398.20240910.66480315398-0911103173_Q uyen gop khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5212.33807		300.000		105220.100924.105328.NGUYEN THI THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.34917		300.000		706818.100924.105318.Pham Thi Thao Suong chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.33828		100.000		688248.100924.105329.NGUYEN THI HANG ung ho cuu tro dong bao bao lu , cua it long nhiều. Cung nhau vuot qua hoan nan kho khan FT24254725057740
10/09/2024 5243.21981		500.000		MBVCB.6990803971.Chia Se Cung Dong Bao Trong Bao Lu.CT tu 9906062131 PHAN NGOC MY NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33867		500.000		706900.100924.105321.milkensi ung ho bao lu
10/09/2024 5387.90995		100.000		020097042209101053292024JMOH748978.9099 5.105311.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.22840		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0317689.20240910.66480317689-0909232450_U NGHODONGBAO
10/09/2024 5213.34998		200.000		688333.100924.105330.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254577510731
10/09/2024 5216.33885		69.000		708093.100924.105323.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.33843		93.786		707982.100924.105319.LE HUY TINH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.33912		100.000		125136.100924.105332.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho
10/09/2024 5244.21989		200.000		MBVCB.6990805962.DUONG THI NGOAN chuyen tien.CT tu 0411000995333 DUONG THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33921		500.000		708180.100924.105325.Ung ho dong bao sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.33924		200.000		105613.100924.105332.Cau chuc dong bao binh an
10/09/2024 5389.92020		110.495		020097040509101053322024WWJ4050898.920 20.105332.Vietcombank:0011001932418:SKYE RVN LEE DO HYUN VNFP UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5240.21996		300.000		MBVCB.6990804711.LE THI QUYNH transfer.CT tu 0301000387338 LE THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.33972		200.000		688555.100924.105333.Moi nguoi co len FT24254821278663
10/09/2024 5209.33993		100.000		125200.100924.105334.Chau xin gop it tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.33996		19.999		125184.100924.105334.Cua it long vong
10/09/2024 5217.36034		100.000		688612.100924.105333.DO HA LAN ANH chuyen FT24254804043061
10/09/2024 5213.36030		2.000.000		642224.100924.105334.Tran Thuc Anh ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5388.92099		10.000.000		020097042209101053342024XAOD697236.920 99.105335.TT NN Viet Sing ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.22009		1.000.000		MBVCB.6990804154.mot chut tam long gui ba con vung bao lu a.CT tu 1014255498 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35199		200.000		179774.100924.105336.HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5388.91216		100.000		020097042209101053352024GTVD145127.9121 6.105316.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5216.36083		20.000		709136.100924.105329.ung ho bao lut
10/09/2024 5212.36085		200.000		105960.100924.105336.Ung ho dong bao do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5219.35298		200.000		688902.100924.105337.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi FT24254150338036
10/09/2024 5017.36173		200.000		125332.100924.105339.Con xin gop phan nho day lui lu lut mong moi nguoi an toan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.22902		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0318163.20240910.66480318163-0384319950_U ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.35337		500.000		708483.100924.105333.NGUYEN THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5388.92233		500.000		0200970405091010534020241RR8051325.92233 .105320.Vietcombank:0011001932418:Ho tro Dong Bao
10/09/2024 5017.35368		1.000.000		125373.100924.105341.Viet Nam quyet thang
10/09/2024 5078.15351		500.000		MBVCB.6990807699.PHAM THI DIEU NHI chuyen tien chia se kho khan cung ba con vung lu lut .CT tu 1039514212 PHAM THI DIEU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91315		100.000		0200970415091010534120248VDA638903.9131 5.105341.NGUYEN THI MAY ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.22047		300.000		MBVCB.6990806890.ung ho dong bao mien bac sau bao yagi.CT tu 0381000553039 TRAN HOANG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92307		500.000		020097042209101053422024CBPX846437.9230 7.105343.HO THI HOA ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5214.36320		200.000		689306.100924.105343.TMM chung tay ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254056296806
10/09/2024 5390.91391		200.000		020097041509101053442024LSHZ639292.9139 1.105344.DOAN MANH CUONG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5213.36354		100.000		689401.100924.105344.VU THI HUYEN MY chuyen FT24254662926200
10/09/2024 5220.35542		200.000		195829.100924.105345.Ung ho dong bao noi co bao
10/09/2024 5245.22067		200.000		MBVCB.6990815457.Ung ho.CT tu 9345884815 DAO VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.15390		40.000		MBVCB.6990815386.HUYNH THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1017505661 HUYNH THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91452		500.000		020097042209101053462024W047346059.9145 2.105347.UH dong bao thiet hai bao Yagi con bao so 3
10/09/2024 5218.36456		100.000		035937.100924.105347.IBFT TRUONG HOANG QUYEN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.91465		500.000		020097041509101053482024bBQL639353.9146 5.105348.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.36477		500.000		643160.100924.105347.Nguyen Hai Yen chuyen tien
10/09/2024 5390.91467		100.000		0200970405091010534820240HML051733.9146 7.105348.Vietcombank:0011001932418:phamva ndai xin gui chut tam long nho
10/09/2024 5388.91479		66.000		020097041509101053482024EofP639589.91479. 105329.TRAN VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.36509		200.000		125580.100924.105349.Ung ho sau bao
10/09/2024 5136.66127		1.000.000		MBBIZ6019666127.CONG TY TNHH TU VAN VA CONG NGHE ANC chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5389.91522		200.000		020097042209101053482024V0ZG583350.91522 .105350.DO PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.22092		500.000		MBVCB.6990808920.chuyen tien.CT tu 9909300196 NGUYEN THUY NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22093		200.000		MBVCB.6990808706.em be Lucky gop 1 phan nho cuu tro mien bac.CT tu 0201000636602 NGUYEN THI XOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91569		1.000.000		0200970422091010535020247KPQ231375.9156 9.105352.Tap the ChelseaFcVN Esport chung tay ung ho mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5214.36622		50.000		689989.100924.105351.NGUYEN NGOC TUYET chuyen FT24254460160303
10/09/2024 5389.92553		300.000		02009704220910105352202477B3219390.92553. 105354.NGUYEN CAO TRA LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.22112		500.000		MBVCB.6990816016.NGUYEN THI NGOC LAN gui den ba con mien bac .CT tu 9388595818 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.22115		1.000.000		MBVCB.6990809321.PHAM THI THUONG chuyen tien.CT tu 0221000046983 PHAM THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35896		100.000		107517.100924.105354.VU HONG SON chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.92562		300.000		020097042209101053532024K3ZV512427.9256 2.105354.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.36698		200.000		343668.100924.105354.em be Dong Quan ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.22125		1.000.000		MBVCB.6990809121.VU HUYEN NGA ung ho dong bao.CT tu 0301000381457 VU HUYEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36000		300.000		479155.100924.105355.cuu tro vung thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5209.37022		3.000.000		690390.100924.105357.Cana Hoang ung ho khac phuc con bao so 3 Yagi FT24254193821905
10/09/2024 5218.36799		100.000		690326.100924.105356.TRAN THI LIEN HANH ung ho khac phuc thien tai bao lu FT24254190623739
10/09/2024 5217.36802		1.000.000		690337.100924.105356.Hai Dang . 3.11 cc sky89 . Quan 7 FT24254567147157
10/09/2024 5243.22136		300.000		MBVCB.6990809432.LE HONG HANH chuyen tien.CT tu 0201000587218 LE HONG HANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22129		100.000		MBVCB.6990815784.HO THI XUAN DIEU chuyen tien quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi.CT tu 1030733054 HO THI XUAN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92637		200.000		020097040509101053582024TON9052277.9263 7.105350.Vietcombank:0011001932418:chung tay
10/09/2024 5219.36862		200.000		690489.100924.105358.NGO QUANG HUY chuyen ung ho dong bao FT24254553900930
10/09/2024 5217.37070		100.000		690521.100924.105358.Ung ho dong bao bao lu FT24254113464458
10/09/2024 5161.22984		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9719994.20240910.66479719994-0898460841_E m xin gop mot chut tam long cho nguoi dan
10/09/2024 5214.36879		300.000		278030.100924.105359.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien uh dong bao chong bao lu so 3
10/09/2024 5389.92659		500.000		0200970415091010540020246IF7639849.92659. 105400.NGUYEN THI HOAN chuyen tien ung ho thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5244.22148		2.000.000		MBVCB.6990808921.Nguoi ham mo tuyen thu Chovy ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1022046193 BUI THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36900		20.000		175167.100924.105359.ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5387.91767		200.000		020097041509101054002024iloK640073.91767. 105340.PHAN THI KIM NGAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.37127		500.000		182696.100924.105359.UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5218.37144		500.000		603193.100924.105401.Dang Thi Thu Thuy ung ho cac tinh thanh thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5239.22159		100.000		MBVCB.6990816895.LE THI MAI chuyen tien.CT tu 1012602409 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22158		100.000		MBVCB.6990810103.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1015622998 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37159		1.000.000		709958.100924.105356.Hai con Nhat Minh va Khoi Nguyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.36988		2.000.000		710335.100924.105353.VU THI THANH PHUONG khac phuc bao so3
10/09/2024 5387.92743		500.000		020097041509101054032024Ib5d639924.92743.105403.Ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.37000		2.000.000		644392.100924.105402.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5390.91821		500.000		020097042209101054012024P4AK400331.91821.105403.NGUYEN PHUONG TU ung ho ba con bi anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5078.15508		200.000		MBVCB.6990816294.chuyen tien ho tro lu lut.CT tu 1015939674 TRAN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38019		500.000		427085.100924.105403.Ung ho
10/09/2024 5240.22171		100.000		MBVCB.6990806884.Con gui ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1049802500 NGUYEN TRUONG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.15515		100.000		MBVCB.6990810258.VO MANH CUONG ung ho dong bao mien bac .CT tu 1014118872 VO MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91892		100.000		020097042209101054042024ZI5B597788.91892.105405.ung ho MB
10/09/2024 5078.15521		100.000		MBVCB.6990816670.TRUC DIEM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 .CT tu 0121000858237 BUI THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92820		200.000		020097042209101054052024QG9F907236.92820.105406.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.37313		1.000.000		644847.100924.105404.Ho tro thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5209.38129		200.000		644512.100924.105405.Nguyen Thi Huyen Trang chuyen tien
10/09/2024 5212.38162		100.000		691117.100924.105407.Ung ho ba con mien Bac gap lu quet sat lo do bao Yagi FT24254006010030
10/09/2024 5219.38173		1.000.000		104903.100924.105407.ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5240.22193		300.000		MBVCB.6990810353.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0181003405970 LE THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92889		1.000.000		0200970422091010540820244M83660055.92889 .105349.TRINH TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.38213		300.000		644987.100924.105408.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5216.37397		2.000.000		710732.100924.105403.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5189.92898		500.000		020097041509101054092024cwwd6640255.92898 .105409.LE THI THU HA chuyen tien ung ho khac phuc baoyagi
10/09/2024 5244.22201		500.000		MBVCB.6990810519.Ung ho dong bao .CT tu 0491000042144 PHAM NGOC XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.37432		1.000.000		691285.100924.105409.Ung ho dong bao cung vuot qua bao lu FT24254405018305
10/09/2024 5244.22203		500.000		MBVCB.6990810602.PHAN HOANG NGOC CHAU chuyen tien.CT tu 1027251998 PHAN HOANG NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38302		200.000		691401.100924.105411.BUI THU GIANG chuyen FT24254078622886
10/09/2024 5161.23032		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0522939.20240910.66480522939-0918608560_N GUYEN DUC MINH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.37532		200.000		712017.100924.105409.DO THI YEN HONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.37486		200.000		691416.100924.105411.Ho tro khac phuc sau bao FT24254064010192
10/09/2024 5243.22222		5.000.000		MBVCB.6990817286.sieu thi xuan kien dat ly ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1023425313 BUI NGUYEN LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.37568		10.000		109069.100924.105413.PHAM THANH BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.94026		200.000		020097041509101054142024wraU640338.94026 .105414.Mot chut tam long den dong bao Mien Bac
10/09/2024 5390.94031		100.000		020097042209101054132024DWMY834137.940 31.105414.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.37600		1.000.000		983673.100924.105514.NGUYEN THI BICH VAN UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-10:54:14 983673
10/09/2024 5216.38392		500.000		427127.100924.105414.ung ho nguoi dan nan nhan bao so 3
10/09/2024 5220.38417		100.000		109132.100924.105414.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.23075		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9700396.20240910.66479700396-0987778187_T RAN THI HUYNH MY ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5215.37660		100.000		109305.100924.105416.gui tang dong bao vung bao lu. Hy vong nha nha binh an
10/09/2024 5216.37701		50.000		710246.100924.105350.LE THI THAO Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.38545		100.000		712046.100924.105409.NGUYEN HA VAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.38504		10.000		096548.100924.105416.TRAN NGUYEN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.94117		70.000		020097042209101054172024GFZ7254461.94117 .105410.NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.94150		300.000		02009704220910105419202496EL364233.94150. 105420.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.38634		100.000		109702.100924.105420.Anh ngu Quang Anh Dong Gop Chia Se Dong Hanh Cung Dong Bao Trong Dot Bao So 3 (Yagi)
10/09/2024 5245.22258		50.000		MBVCB.6990811972.TRAN LE TIEN DAT ho tro bao lu.CT tu 1141000627534 TRAN LE TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22261		200.000		MBVCB.6990810868.NGUYEN THI TAM TP Ninh Binh ung ho nguoi dan bi lu lut.CT tu 1022647956 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37863		72.000		038566.100924.105421.IBFT Ung ho nguoi dan bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.38687		1.000.000		692215.100924.105421.NGUYEN THI PHAM TUAN chuyen FT24254405019198
10/09/2024 5189.94217		50.000		0200970405091010542220240CQ3053504.94217 .105414.Vietcombank:0011001932418:COOR LIU chuyen tien
10/09/2024 5243.22272		928.000		MBVCB.6990812055.YEN THI THU thanh kinh ho tro dong bao khac phuc thien tai .CT tu 1027975086 YEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.22281		200.000		MBVCB.6990818398.DINH THI THUY HIEN chuyen tien ung ho.CT tu 1027551569 DINH THI THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23116		900.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9680932.20240910.66479680932-0373035984_A nh em thu y nam thuy cao lanh dong thap quyen gop khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.37962		2.000.000		037640.100924.105424.IBFT NGUYEN PHAM PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.22282		500.000		MBVCB.6990811075.NGUYEN THI DUNG chuyen tien.CT tu 9795161678 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.39014		1.000.000		197213.100924.105426.Ung ho dong bao mien bac anh huong bao lu. Cau chuc dong bao,chien si binh an
10/09/2024 5161.23127		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0525490.20240910.66480525490-0943968553_N GUYEN LAN PHUONG ho tro nguoi dan thiet hai bao lu
10/09/2024 5189.94357		1.000.000		020097042209101054272024AAR0311175.9435 7.105408.Tu fandom Steel Under Silk VN mong dong bao co the khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5209.39069		200.000		692676.100924.105427.ung ho cac tinh bao lu FT24254245820900
10/09/2024 5209.39080		300.000		692724.100924.105427.LE THI HUONG ung ho bao lut FT24254306780351
10/09/2024 5219.39092		50.000		646834.100924.105428.Ung ho dong bao bi ngap lut
10/09/2024 5218.38926		300.000		692812.100924.105428.TRAN THI THANH HUYEN ung ho cac tinh bi bao lu FT24254860054720
10/09/2024 5388.93493		500.000		0200970405091010542920248NZI053871.93493. 105430.Vietcombank:0011001932418:CT Quyen gop ung ho dong bao mien Bac gap thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.22322		200.000		MBVCB.6990818421.VU THI YEN ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0011004269047 VU THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94424		100.000		020097042209101054292024N5SW254597.9442 4.105431.NGUYEN CHAU ANH ung ho lu lut mien Bac sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.40015		25.000.000		693014.100924.105431.HANG GOLD HO TRO DONG BAO LU LUT FT24254990979454
10/09/2024 5189.93551		50.000		020097042209101054312024RHKZ942624.9355 1.105424.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.40037		300.000		712659.100924.105424.thuong gui tam long den ba con vung bao
10/09/2024 5239.22332		50.000		MBVCB.6990813179.HOANG THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1042106074 HOANG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39230		1.000.000		712830.100924.105428.ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5390.93572		100.000		020097042209101054322024KRP1921863.93572 .105433.HOANG THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5217.40047		500.000		693019.100924.105431.Ung ho bao lut mien bac FT24254405020015
10/09/2024 5387.94476		50.000		020097042209101054332024CZDE820935.9447 6.105434.Chut long thanh nho xin phep ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.22340		300.000		MBVCB.6990813217.UNG HO BA CON VUNG BAO LU.CT tu 0491000097918 DANH THI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23162		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0526046.20240910.66480526046-0945080402_C ua it long nhieu hi vong ho tro duoc phan nao
10/09/2024 5213.39293		500.000		126764.100924.105434.NGUYEN THI NGOC HUONG chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.40114		500.000		712907.100924.105430.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5209.40132		500.000		712870.100924.105430.NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5220.40139		50.000		427204.100924.105434.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.93625		10.000.000		0200970422091010543420246BR9931506.93625 .105435.Chuc Dong Bao Binh An Vo Su. Mien Bac Than Thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40178		200.000		711941.100924.105431.LE THI NGOC HANH Chuyen tien cuu tro dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5212.40180		50.000		711952.100924.105431.mien Bac co len
10/09/2024 5217.40192		50.000		711947.100924.105431.DAO THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5189.93673		50.000		020097042209101054362024BDM5643883.9367 3.105437.LUU THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5387.93683		1.000.000		020097042209101054362024W349133469.9368 3.105438.CTTNHH PT NNQT FAJI ung ho chia se ba con sau bao Yagi binh an nha moi nguoi
10/09/2024 5161.23176		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0069384.20240910.66480069384-0563396539_ Mong mn binh an
10/09/2024 5078.15738		200.000		MBVCB.6990813825.Ung ho dong bao cac tinh. Mong moi nguoi binh an vo su..CT tu 0611001963726 BUI THI HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39456		500.000		885304.100924.105439.DUONG HUE THU chuyen tien, ma GD 248707132
10/09/2024 5388.93745		200.000		020097042209101054392024LECM728954.9374 5.105420.Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5216.40301		500.000		713084.100924.105435.TRAN NGUYEN VAN TRANG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5245.22373		200.000		MBVCB.6990813746.Em o mien trung ung ho khac phuc bao lu do bao Yagi.CT tu 1071000580825 PHAN VIET PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39496		500.000		984317.100924.105440.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI-100924-10:54:40 984317
10/09/2024 5219.40375		100.000		693792.100924.105441.DO NGUYEN KHANH PHUONG chuyen FT24254809610206
10/09/2024 5216.40379		300.000		713018.100924.105433.NGUOI CON DONG BAC CHIA SE CUNG DONG BAO ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5017.40497		200.000		127031.100924.105444.Ung ho cuu troi
10/09/2024 5390.93864		300.000		020097042209101054432024IIQQ653342.93864. 105445.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5244.22400		200.000		MBVCB.6990819632.mong cho moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 1044368968 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.40539		1.000.000		183279.100924.105444.CAO THI HAI YEN. UNG HO THIEN TAI
10/09/2024 5219.39616		800.000		693971.100924.105444.Ho tro dong bao thiet hai boi Yagi FT24254306781657
10/09/2024 5239.22403		1.000.000		MBVCB.6990819383.Ung ho cuu tro Dong Bao mien Bac lu lut bao .CT tu 9973119071 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39663		1.000.000		693996.100924.105444.DUONG THI MINH NGUYET chuyen ung ho dong bao bi lu lut FT24254290687248
10/09/2024 5217.40558		500.000		694106.100924.105446.Can Thi Thu Ha chuyen ung ho bao yagi FT24254290518961
10/09/2024 5216.39695		500.000		111880.100924.105446.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5217.39696		20.000.000		694121.100924.105446.TU THI YEN-BUI THI THOAN-CONG TY YSKIN- UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254666697648
10/09/2024 5244.22409		500.000		MBVCB.6990810525.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 1026275235 TRAN NGUYEN KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40591		800.000		180289.100924.105447.Phong tro vui nhon ung ho ba con Mien Bac, tat ca huong ve Mien Bac
10/09/2024 5218.39723		500.000		694173.100924.105447.Ung ho bao lut cac tinh phia Bac FT24254912009540
10/09/2024 5219.39759		200.000		127157.100924.105448.LA - fan Ninh Duong Story - ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5214.39803		200.000		489191.100924.105449.Ung ho Mien Bac vuot qua con bao Yagi. Mong moi nguoi deu duoc binh an.
10/09/2024 5219.40691		500.000		039094.100924.105449.IBFT LE NGOC HOAI ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5245.22423		100.000		MBVCB.6990814453.ho tro cuu tro bao yagi.CT tu 1039731564 SU TRAN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22422		50.000		MBVCB.6990814543.bo toc mixigaming.CT tu 0201000714598 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.93987		200.000		020097042209101054492024C2TO781478.9398 7.105450.Ung Ho Cuu Tro Bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.93988		50.000		0200970422091010544920243IHS784442.93988. 105450.HOANG THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.95029		100.000		0200970422091010545120245N65590054.95029. 105452.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.95035		100.000		020097042209101054512024WEDF837833.9503 5.105452.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.40792		44.000		714526.100924.105447.TRUONG TIEU BANG Chuyen tien
10/09/2024 5388.94930		5.000.000		020097042209101054512024P3FU102935.94930 .105453.Gia dinh xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.39917		100.000		885321.100924.105453.Nguyen Vu Son ung ho ba con mien bac khac phuc bao Yagi, ma GD 248707175
10/09/2024 5189.94944		50.000		020097042209101054522024FD73556976.94944 .105453.Ung ho mien trung con bao so 3
10/09/2024 5389.95073		200.000		020097041509101054532024IghE642233.95073. 105454.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.40846		200.000		648600.100924.105453.Gia dinh An Nhien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.40853		200.000		694569.100924.105452.NGUYEN THI NGOC DIEU ho tro ba con sau bao yagi.chuc mn binh an FT24254375975596
10/09/2024 5220.40864		100.000		649611.100924.105453.Ung ho mien Bac bao lu
10/09/2024 5389.94973		300.000		0200970415091010545520248QmZ642264.9497 3.105435.NGUYEN THI MY LE chuyen tien Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5217.40877		1.000.000		984762.100924.105555.LE MINH DUC CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON MIEN BAC-BAO YAGI-100924-10:54:54 984762
10/09/2024 5390.95107		2.000.000		020097042209101054542024P7SB246015.95107 .105455.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.41005		300.000		127305.100924.105455.Mong dong bao cac tinh anh huong boi bao Yagi binh an
10/09/2024 5220.40901		100.000		713642.100924.105451.NGUYEN THI MY DUYEN Chuyen tien cuu tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5212.41025		200.000		694746.100924.105455.NGUYEN HOANG DUNG chuyen FT24254835202339
10/09/2024 5388.96002		500.000		020097042209101054552024I1RM990827.96002 .105447.NGUYEN THI CUC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.41049		2.000.000		039199.100924.105456.IBFT Ung ho bao lu
10/09/2024 5213.40971		1.000.000		714419.100924.105445.CHAU KINH DIEN Chuyen tien Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.95163		50.000		020097042209101054562024TCYG565887.9516 3.105457.VU NGOC MY chuyen tien
10/09/2024 5390.95161		84.000		020097041509101054572024hdl4642324.95161. 105457.ung ho - bao so 3
10/09/2024 5161.23281		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9721004.20240910.66479721004-0934180018_D ANG THI HONG LOAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.22468		50.000		MBVCB.6990825505.Moi thu roi se on thoi.CT tu 1035024395 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23284		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0129178.20240910.66480129178-0967521713_N GUYEN THI TUYET TRINH chuyen tien ho tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5388.96078		100.000		0200970422091010545820241PSU689311.96078 .105459.conem Mai Phuong Anh ung ho a
10/09/2024 5217.41157		200.000		374370.100924.105449.con gai Hoang Thuy Duong mong dong bao mien Bac vuot qua bao lu chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.41148		200.000		885333.100924.105500.Trinh My Linh UNG HO NGUOI DAN ANH HUONG BAO, ma GD 248707222
10/09/2024 5390.96080		500.000		020097042209101054582024SVWC581522.9608 0.105440.NGUYEN THANH THANH quyen gop cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.42087		500.000		649143.100924.105500.Con xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi a
10/09/2024 5216.42079		300.000		695102.100924.105500.Ung ho khac phuc bao lu FT24254306782881
10/09/2024 5243.22491		300.000		MBVCB.6990825235.Thanh Long ung ho dong bao do Bao Yagi.CT tu 0331000476977 TRUONG THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96135		500.000		0200970405091010550220240JHE055480.96135. 105502.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.95289		200.000		020097042209101055002024HSYQ730303.9528 9.105454.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.95295		300.000		020097042209101055022024ECUA437493.9529 5.105503.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.41206		200.000		695089.100924.105500.LY HUONG Ha noi ung ho bao yagi FT24254563667020
10/09/2024 5243.22494		300.000		MBVCB.6990821363.Mong mien bac som vuot qua dot bao lu nay.CT tu 0201000710352 BUI THI KHANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41264		300.000		127538.100924.105503.NHU THI THUY HANG ung ho lu lut
10/09/2024 5209.42160		500.000		695265.100924.105502.NGUYEN THU HA chuyen ung ho chong bao Yagi FT24254484360877
10/09/2024 5216.42167		100.000		649301.100924.105503.Chung tay cung dong bao
10/09/2024 5239.22501		100.000		MBVCB.6990825421.HOANG THU HUONG ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 0961000022144 HOANG THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41363		50.000		650118.100924.105504.Tran Thi Yen chuyen tien
10/09/2024 5389.95375		2.000.000		020097042209101055052024LWED788605.9537 5.105506.Song Ngoc ung ho cuu tro bao lu dong bao VN
10/09/2024 5244.22512		300.000		MBVCB.6990821149.MANH HUY ung ho Mien Bac.CT tu 1015265764 NGUYEN MANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41411		50.000		650166.100924.105505.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.96248		100.000		020097041509101055072024li7k643063.96248.1 05507.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.95398		500.000		020097041509101055072024bk5o642840.95398. 105507.TRUONG HA CHI chuyen tien
10/09/2024 5216.41502		1.000.000		695676.100924.105508.Ung ho cuu tro bao lu FT24254123062676
10/09/2024 5240.22528		100.000		MBVCB.6990825849.Ung ho bao lu. Chuc moi nguoi binh an.CT tu 1021793552 NGUYEN DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41555		500.000		695801.100924.105510.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254508160009
10/09/2024 5078.15946		200.000		MBVCB.6990821044.cau mong moi nha binh an.CT tu 3396901963 NGUYEN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96332		2.000.000		020097042209101055102024H9BP206223.96332 .105502.LE TRAN HAI TUNG chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.22544		100.000		MBVCB.6990826375.ung ho bao lut yagi.CT tu 0411001066135 PHAM THI TRUC GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42450		500.000		695890.100924.105511.Ung ho cac tinh, thanh bi anh huong boi bao Yagi FT24254299096799
10/09/2024 5388.96363		100.000		0200970415091010551220243oJT643184.96363.105453.NGUYEN NHAT NAM Chuyen tien
10/09/2024 5245.22548		200.000		MBVCB.6990821681.chung tay khac phuc bao so 3.CT tu 1015958949 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42490		500.000		695991.100924.105512.Chau khong co nhieu chau muon gui 1 chut it tam long de phu giup a FT24254912000403
10/09/2024 5209.42501		500.000		716093.100924.105506.NGUYEN HOANG LINH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.95548		1.000.000		020097042209101055132024MGI0544506.95548.105514.FB TA LAN CK UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.95568		500.000		020097042209101055132024MQUJ636582.95568.105514.HA THI THUY xin gop chut cuu tro
10/09/2024 5219.41699		100.000		696081.100924.105513.NGUYEN NGOC QUYNH ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra FT24254103276147
10/09/2024 5017.41709		184.812		696093.100924.105513.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254306478564
10/09/2024 5243.22559		100.000		MBVCB.6990825473.giup do ba con dong bao phia bac.CT tu 1021498183 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.22562		200.000		MBVCB.6990827194.DAO DUC ANH chuyen tien.CT tu 1045012621 DAO DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95575		200.000		020097041509101055152024vhJA642994.95575.105515.LE THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5387.96444		10.000.000		020097042209101055122024F3F0711266.96444.105516.HO PHI PHUNG ck gop suc nho ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.42603		100.000		440574.100924.105515.NGUYEN NHAT MINH chuyen tien ung dong bao bi bao lu
10/09/2024 5242.22571		50.000		MBVCB.6990822046.sinh vien gop suc cuu tro lu lut cho nguoi ngheo.CT tu 0691000428080 LE HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.96485		197.000		020097042209101055162024IH5B284583.96485. 105517.PHAM THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5387.96518		1.000.000		020097042209101055172024795F608365.96518. 105518.HA THUY DUY ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5217.42666		1.000.000		197765.100924.105518.Mong moi nguoi an toan
10/09/2024 5216.42704		200.000		128009.100924.105519.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.41911		100.000		716371.100924.105516.dong bao ta co len nhe
10/09/2024 5242.22601		100.000		MBVCB.6990827125.VU THI HONG DUYEN chuyen tien.CT tu 0301000390025 VU THI HONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95756		500.000		0200970415091010552220246361643664.95756. 105522.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.22603		300.000		MBVCB.6990827547.ho tro sau bao Yagi.CT tu 0691000314161 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.22602		500.000		MBVCB.6990823069.TRAN MANH THANG CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 .CT tu 9911416999 TRAN MANH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41933		50.000		040574.100924.105520.IBFT chut tam long gop tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.96641		500.000		020097041509101055232024Dlsh643672.96641. 105503.Ung Ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.16029		300.000		MBVCB.6990827751.CHU TIEN MANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1045737948 CHU TIEN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96662		70.000		020097041509101055232024RkAR643689.9666 2.105523.quyen gop chia se dong hanh cung ba con trong dot bao Yagi
10/09/2024 5218.42819		300.000		985358.100924.105522.MOT CHUT TAM LONG NHO CHO DONG BAO. AE 3 MIEN BAC TRUNG NAM LA 1.-100924-10:55:21 985358
10/09/2024 5389.96672		200.000		020097040509101055242024QOEB056590.9667 2.105524.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an sau bao
10/09/2024 5220.43029		200.000		715614.100924.105514.TRAN THUY DUNG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.96677		1.000.000		020097042209101055232024LSTF387400.96677 .105524.Chia se voi dong bao chiu thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5219.42851		500.000		196492.100924.105522.Tang Thi Thanh Thu chuyen tien
10/09/2024 5217.43055		100.000		128124.100924.105523.NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.42867		20.000		181326.100924.105523.tam long nho nhoi cua con ho tro khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.96693		200.000		020097041509101055252024isJs643717.96693.1 05525.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5243.22616		50.000		MBVCB.6990826800.NGUYEN THI NHU HUYEN chuyen tien.CT tu 1030492004 NGUYEN THI NHU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42875		100.000		696801.100924.105522.HA THU HANG ung ho cuu tro cac tinh FT24254341760761
10/09/2024 5218.43124		200.000		696985.100924.105525.Ung ho mien Bac khac phuc bao so 3 FT24254081026071
10/09/2024 5240.22624		1.000.000		MBVCB.6990827724.Ung ho khac phuc hau qua lu lut.CT tu 0031000260704 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23402		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9721467.20240910.66479721467-0968923469_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.22625		50.000		MBVCB.6990823306.NGUYEN CANH THANH TRUC chuyen tien.CT tu 9908330983 NGUYEN CANH THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22626		100.000		MBVCB.6990826606.Con la hoc sinh nen khong nhieu tien a.Chuc moi nguoi vuot qua bao Yagi an toan nhe!.CT tu 0491001506915 CAO HUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96757		5.000.000		020097041509101055272024Gdol643776.96757. 105527.HaNa ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5220.43181		200.000		697101.100924.105527.vietnam FT24254237530970
10/09/2024 5017.43187		150.000		697044.100924.105526.Ba Khanh chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254656610084
10/09/2024 5219.43207		200.000		427446.100924.105528.Ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5017.43258		500.000		697233.100924.105529.Ung Ho Bao Yagi FT24254097900800

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.44067		100.000		697167.100924.105528.Hung Dinh gui chut tam long nho den ba con vung bao lu FT24254523714059
10/09/2024 5220.44076		300.000		270760.100924.105529.PHAM NGUYEN THANH NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.95954		500.000		0200970415091010553020241jCd643834.95954.105531.GD Thao ung ho dong bao ho thiet hai do lu lut
10/09/2024 5215.43303		500.000		040712.100924.105530.IBFT Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5212.44088		500.000		697212.100924.105528.Moiz Hair Family ung ho dong bao FT24254221801151
10/09/2024 5239.22650		500.000		MBVCB.6990828624.NGUYEN QUY DUC chuyen tien.CT tu 1013293658 NGUYEN QUY DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.43336		200.000		697284.100924.105530.NGUYEN THANH THUY chuyen FT24254375978430
10/09/2024 5217.44163		200.000		316686.100924.105523.DO NGUYEN MINH THU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44171		200.000		652316.100924.105532.con Minh Khang - Minh Tri gemek2 ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.43361		300.000		697454.100924.105532.Cao Thi Lan ung ho dong bao thiet hai boi bao yagi FT24254341760400
10/09/2024 5390.96892		1.000.000		020097041509101055332024hE8y643875.96892.105533.UNG HO MIEN BAC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5243.22655		150.000		MBVCB.6990828693.LAM NGOC HUY chuyen tien ung ho dong bao mong moi nguoi binh an.CT tu 0321000671169 LAM NGOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22660		200.000		MBVCB.6990827644.chut tam long gui den trai tim mien bac.CT tu 9869370624 TA THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23447		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66479622749.20240910.66479622749-0358571951_Mot chut long ung ho mien bacchuc mn binh an khoe manh
10/09/2024 5387.96923		100.000		0200970422091010553320246Y9Y404358.96923.105534.TRAN THI THU HUYEN ung ho dong bao mien bac sau bao a . chuc cho tat ca moi nguoi se vuot qua duoc kho khan nay
10/09/2024 5215.44220		100.000		717123.100924.105527.Ong chia se ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.22666		90.000		MBVCB.6990823444.DAO THI NHUNG chuyen tien.CT tu 1021066508 DAO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43427		500.000		697605.100924.105534.VU CAM NHUNG ho tro dong bao bao lu FT24254224028307
10/09/2024 5389.96934		500.000		020097041509101055342024XYo6644251.96934 .105535.HOANG THI KIM ANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.96948		200.000		020097042209101055342024S2SX541864.96948 .105515.DANG TRUC VIEN ung ho ba con sau bao yagi so 3 mong moi nguoi tai qua nan khoi
10/09/2024 5212.44251		100.000		697646.100924.105534.TRAN VI DAN CHAU chuyen FT24254926220930
10/09/2024 5209.43456		1.000.000		716751.100924.105529.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.97081		500.000		020097041509101055362024npaW644299.9708 1.105536.NGUYEN THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.97084		500.000		020097042209101055352024OIU5315046.97084 .105536.mong moi nguoi vung lu binh an
10/09/2024 5217.43516		500.000		717311.100924.105532.Mong ba con vuot qua kho khan sau con bao Yagi
10/09/2024 5239.22683		50.000		MBVCB.6990828862.Tam long con gui ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1015990903 HUYNH THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97115		500.000		020097041509101055382024PhDK643980.9711 5.105518.DAO THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.44347		200.000		697904.100924.105538.LAM PHUONG CHI ung ho khac phu hau qua bao lu. Mong dong bao minh vuot qua binh an. Men thuong dong bao minh FT24254856049902
10/09/2024 5078.16135		100.000		MBVCB.6990829491.LE XUAN THUY ANH chuyen tien.CT tu 9986469356 LE XUAN THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22691		150.000		MBVCB.6990829194.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013380245 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44389		300.000		040047.100924.105539.IBFT Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.43600		900.000		128523.100924.105539.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho mien bac chong lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.22694		100.000		MBVCB.6990828404.TRAN NGOC QUYEN ck ung ho dong bao lu lut Mien Bac .CT tu 0251002702396 TRAN NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97157		1.000.000		020097042209101055382024NW3U953921.971 57.105531.TRAN VU NINH chuyen tien ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5214.43610		500.000		039909.100924.105539.IBFT Duong Lam Khoi Nguyen- Duong Lam Nhu Thao ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5212.43623		500.000		458697.100924.105539.ISL20240910105539174- Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5242.22701		211.024		MBVCB.6990823826.LUU NGUYEN TRANG NHUNG chuyen tien.CT tu 0081001347735 LUU NGUYEN TRANG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.98091		200.000		02009704220910105539202423SN374478.98091 .105532.em xin gop 1phan nho khac phuc hau qua bao lu cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5218.44460		1.000.000		698116.100924.105540.TRAN THI QUYNH ANH chuyen ung ho cuu tro bao yagi FT24254001797100
10/09/2024 5212.43685		500.000		716524.100924.105522.Em Luong mien trung gui cuu tro con bao so 3
10/09/2024 5189.97216		2.000.000		0200970405091010554220242RAW057515.972 16.105542.Vietcombank:0011001932418:TRAN DANG MINH KHOA chuyen tien ung ho dong bao bao lut bao so 3
10/09/2024 5241.22710		200.000		MBVCB.6990828600.HOANG THI HUONG UNG HO BA CON MIEN BAC SAU BAO YAGI.CT tu 0071000917015 HOANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97244		100.000		0200970422091010554220243DYE669636.97244 .105534.ung ho mua bao lu
10/09/2024 5189.97250		500.000		020097041509101055432024RyeS644487.97250 .105543.HOANG THI THUY LE em khong co nhieu xin gop chut it ung ho ba con bao lut a
10/09/2024 5189.98154		50.000		020097042209101055422024FS35195297.98154. 105543.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.22717		100.000		MBVCB.6990829699.cuu tro dong bao mien lu.CT tu 0071001199294 NGUYEN THI CAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43748		100.000		718017.100924.105538.Viet Nam co len
10/09/2024 5390.97283		100.000		0200970415091010554420242xeF644596.97283. 105524.NGUYEN VAN THACH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.98198		200.000		020097041509101055452024uj9T645037.98198. 105545.NGUYEN THI VINH ung ho
10/09/2024 5239.22728		200.000		MBVCB.6990830134.Ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1025424879 BUI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43828		1.000.000		051022.100924.105536.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.43834		200.000		985946.100924.105546.UNG HO CAC TINH BI ANH HUONG BAO LU-100924-10:55:46 985946
10/09/2024 5219.44600		500.000		116875.100924.105546.Mong Mien Bac an toan
10/09/2024 5389.97334		500.000		0200970422091010554620244610201120.97334. 105547.Nguyen Thanh Tung ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.44652		100.000		115911.100924.105547.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.98261		200.000		020097041509101055472024STul644643.98261. 105548.ung ho nhan dan vung bao
10/09/2024 5239.22736		500.000		MBVCB.6990830361.ung ho dong bao anh huong bao so 3 Yagi.CT tu 9912333333 DANG TRUNG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43889		50.000		608151.100924.105547.bao jagi
10/09/2024 5219.44698		500.000		698659.100924.105547.CAO MINH DUC chuyen FT24254974014140
10/09/2024 5215.43923		100.000		698325.100924.105543.Ung ho ba con vung lu FT24254308223799
10/09/2024 5240.22744		500.000		MBVCB.6990825018.NGUYEN HUYEN chuyen tien UngHoBaoLut.CT tu 0611001922309 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23546		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9926144.20240910.66479926144-0353864896_V an Khang ung ho bao
10/09/2024 5017.43955		300.000		128797.100924.105549.Con xin ung ho chut tam long nho Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5214.44742		100.000		698801.100924.105549.tong dai lang nghe phuongoc.astro ung ho khac phuc su co do bao Yagi. FT24254662403970
10/09/2024 5388.97413		200.000		020097042209101055492024CAKJ459400.9741 3.105550.chung tay cung dong bao vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.98324		100.000		0200970422091010554920241B72359395.98324. 105550.TRUONG THI THAO ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5215.44760		100.000		885582.100924.105550.Nguyen Van Cong chuyen tien uh dong bao bao lu mien bac, ma GD 248707472
10/09/2024 5078.16198		150.000		MBVCB.6990825099.NGUYEN ANH THU ung ho mien bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1012410655 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97431		200.000		020097041509101055512024NQeV644707.9743 1.105542.NGUYEN THI THU HANG chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5239.22754		200.000		MBVCB.6990830664.LA NGOC LINH chuyen tien.CT tu 2222333368 LA NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.22757		10.000.000		MBVCB.6990835161.Bui Dao ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua sau bao lut ,mong ca nha khoe manh binh an.CT tu 2346777777 BUI THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44843		200.000		698944.100924.105552.ung ho dong bao FT24254966533551
10/09/2024 5209.45070		200.000		203257.100924.105553.chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.44859		35.000		717914.100924.105548.Mn co len aj
10/09/2024 5387.98396		200.000		02009704220910105552202446N7229326.98396. 105554.Ung ho dong bao cac tinh TP bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5161.23567		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0607330.20240910.66480607330-0363616933_U ng ho lu lut
10/09/2024 5219.44879		500.000		041219.100924.105553.IBFT TU HAI chuyen tien
10/09/2024 5389.97490		1.000.000		02009704220910105553202470F0165164.97490. 105553.Gia Dinh Tuan Huong o Ninh Binh ung ho ba con cua it long nhieu khac phuc bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5017.44912		200.000		698997.100924.105552.LUONG THI NU UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI FT24254966533554
10/09/2024 5078.16228		100.000		MBVCB.6990830916.Ung ho nguoi dan khac phuc bao lu.CT tu 1013423631 LUONG THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.98441		89.000		020097042209101055542024JJQ2568626.98441. 105535.Be gau lon Gumayusii ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.16233		200.000		MBVCB.6990835147.DUONG QUANG HIEU chuyen tien.CT tu 1040341277 DUONG QUANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44942		200.000		699149.100924.105554.NGUYEN VUONG HA ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254314409213
10/09/2024 5078.16236		500.000		MBVCB.6990835362.ung ho bao lu.CT tu 0981000404623 NGUYEN THI HAM UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.16239		300.000		MBVCB.6990830700.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0011004434587 NGO THI THU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.23577		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9925334.20240910.66479925334-0832697794_D AO THI HONG HANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.22791		50.000		MBVCB.6990830848.ung ho dong bao vung lu .CT tu 1028483157 LE THI QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.94204		200.000		SHGD:10000215.DD:240910.BO:TRAN MINH THANH.Remark:CHUYEN TIEN DEN NH NGOAI THUONG SO TK 0011001932418 MA GD 248687567 TRAN MINH THANH CHUYEN TIEN
10/09/2024 5390.97633		500.000		020097041509101055592024jDh8644863.97633. 105559.TRUONG THI NGOC TRANG ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5387.98558		200.000		020097041509101056002024LpbL644873.98558 .105600.chung tay ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5390.97645		500.000		020097041509101055592024E7Bd644869.97645 .105600.ung ho can bo va dong bao lu lut
10/09/2024 5388.98559		100.000		0200970415091010560020240err644875.98559.1 05600.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.46116		1.000.000		699541.100924.105600.Hung ung ho nhung ng da chiu anh huong cua bao yagi , mong mn vuot qua kho khan FT24254020384580
10/09/2024 5217.45377		200.000		699571.100924.105600.BUI TRAN PHUONG HOA ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi FT24254974015112

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.22806		20.000		MBVCB.6990835796.Duong Thi Phuong Thao ck.CT tu 1031099541 DUONG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.16269		2.000.000		MBVCB.6990831625.NA NA Chuyen ung ho khac phuc con bao yagi toi ba con.CT tu 1022021268 LE THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98567		72.014		020097042209101055592024HRX0648490.9856 7.105600.TRAN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5213.45419		200.000		654700.100924.105602.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.22814		1.000.000		MBVCB.6990825127.ung ho nguoi dan vuot qua bao yagi.CT tu 0911000018862 LE THI THANH DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45437		200.000		986300.100924.105703.HO TRO KHAC PHUC MIEN BAC DO BAO YAGI-100924-10:56:02 986300
10/09/2024 5390.97738		100.000		020097041509101056032024JqFh644938.97738. 105603.LU THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5219.46217		50.000		718333.100924.105548.NGUYEN HOANG NHAT DUY Chuyen tien
10/09/2024 5213.45480		200.000		654741.100924.105602.Nguyen Thi My Linh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.46191		100.000		654702.100924.105602.Dang Truong Giang ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5219.45486		100.000		699795.100924.105603.Chau mong duoc giup mot it nho a FT24254894705610
10/09/2024 5212.45488		500.000		718695.100924.105559.Khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.23643		87.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0607947.20240910.66480607947-0372216072_C HU XUAN DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.45506		5.000.000		655757.100924.105604.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.22829		300.000		MBVCB.6990836115.ck ung ho ba con.CT tu 0011004420655 PHAM THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97807		100.000		0200970422091010560520243JWK462365.9780 7.105606.PHUNG THI TUYET TRINH 0904299022
10/09/2024 5387.98705		500.000		0200970422091010560520248E9A792924.98705 .105606.TRAN THI THU HUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.22834		200.000		MBVCB.6990835933.NGUYEN THI TIEU PHUONG chuyen tien mong giup do duoc chut it cho dong bao.CT tu 0691000421247 NGUYEN THI TIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46272		1.000.000		719369.100924.105601.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.46276		1.500.000		699907.100924.105605.Ung ho cac tinh mien bac bi lu lut FT24254279331220
10/09/2024 5078.16302		2.000.000		MBVCB.6990830974.Gia Dinh BUI VAN TU ho tro khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 1026269812 BUI VAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45530		150.000		699937.100924.105605.NGUYEN NGOC VY chuyen FT24254091953727
10/09/2024 5017.46289		300.000		699961.100924.105605.Ung ho FT24254343603116
10/09/2024 5219.45534		150.000		655800.100924.105605.Nguoi ham mo nhom nhac aespa tai VN gui tien cuu tro ba con bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5390.97838		2.000.000		020097042209101056062024CFEU488282.9783 8.105607.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.45583		200.000		700031.100924.105607.LE VINH THUAN UNG HO FT24254720515787
10/09/2024 5240.22844		300.000		MBVCB.6990836261.DO THI THANH XUAN ho tro khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0451000493090 DO THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45594		5.000.000		700015.100924.105606.TRAN THI HA TRANG chung tay giup ba con vuot qua bao lu FT24254612584276
10/09/2024 5017.46343		250.000		700065.100924.105607.Cam on FT24254535505392
10/09/2024 5214.46372		200.000		700173.100924.105608.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu FT24254365501499
10/09/2024 5240.22863		200.000		MBVCB.6990836585.HOAI THUONG ung ho vung bao lut mien Bac Viet Nam.CT tu 9366117551 DO LE HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22862		500.000		MBVCB.6990832290.NGO LINH CHI ung ho ba con chong lu.CT tu 1023164289 NGO LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45710		100.000		719470.100924.105604.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.22868		300.000		MBVCB.6990832528.Mong moi nguoi binh an vuot qua .CT tu 0201000678470 DANG THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46446		200.000		129420.100924.105611.NGUYEN THI XUAN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.46469		200.000		700251.100924.105609.Ung ho dong bao lu lut, mong moi nguoi binh an FT24254004021816
10/09/2024 5387.98895		500.000		020097042209101056122024U6XF111632.9889 5.105553.TRAN HUY HOANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi thien tai bao lu
10/09/2024 5214.45770		200.000		719516.100924.105605.Ung ho sau bao YAGI
10/09/2024 5220.45788		500.000		719567.100924.105607.LE MAI CHI Chuyen tien
10/09/2024 5390.97983		200.000		020097042209101056132024P465133671.97983. 105614.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.46512		500.000		719301.100924.105559.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.46520		200.000		700452.100924.105612.ung ho dong bao bi thiet hai boi yagi FT24254817592506
10/09/2024 5217.45823		2.000.000		700550.100924.105613.Chau MAI ANH xin gui mot chut nho nho de ho sau bao YaGi FT24254716560752
10/09/2024 5212.46541		500.000		700484.100924.105613.NGUYEN THI LIEN ung ho dong bao lu lut FT24254753007062
10/09/2024 5241.22900		15.000		MBVCB.6990833080.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0351001215946 VU THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99084		200.000		02009704050910105617202480B1059343.99084. 105617.Vietcombank:0011001932418:UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5009.94356		500.000		SHGD:17865245.DD:240910.BO:HO THI NGOC HA.Remark:Vietcombank;0011001932418;HA chuyen tien ung ho ba con bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5217.46596		100.000		700653.100924.105615.CONG THUY DUONG chuyen tien ho tro ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254633457525
10/09/2024 5217.46645		200.000		700659.100924.105615.Ung ho khach phuc bao lu FT24254200302088

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.22895		100.000		MBVCB.6990836783.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra.CT tu 9941344487 NGUYEN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45950		100.000		180915.100924.105619.Ung ho dong bao, co it giup it a
10/09/2024 5388.71		200.000		020097040509101056202024AZZL059477.71.10 5620.Vietcombank:0011001932418:Con mong giup do nguoi dan gap bao lu a.
10/09/2024 5240.22914		500.000		MBVCB.6990837492.cuu tro ba con vung lu.CT tu 0541000197900 LE THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47011		200.000		718983.100924.105608.NGUYEN QUYNH HOA ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.46733		10.000		185844.100924.105620.MAI HOANG DAT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.47028		500.000		701026.100924.105620.Chung tay gop suc nho cung mn FT24254661492160
10/09/2024 5218.47061		1.000.000		701107.100924.105621.Thiep cuoi MS xin ung ho cuu tro ba con mua lu FT24254686506931
10/09/2024 5078.16406		2.000.000		MBVCB.6990833295.UH nhan dan vung lu lut.CT tu 0981000413623 MA QUYNH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47071		100.000		701045.100924.105620.quyen gop ung ho nguoi dan vung chiu anh huong bao YAGI FT24254158715098
10/09/2024 5220.47107		200.000		701147.100924.105622.Chung tay chong bao lu FT24254753007800
10/09/2024 5017.46808		10.000.000		701174.100924.105622.Sgroup ung ho dong bao vuot qua kho khan FT24254088952033
10/09/2024 5387.144		200.000		020097041509101056232024tUdV646323.144.1 05603.ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.46817		20.000		105729.100924.105622.DAO THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5243.22935		50.000		MBVCB.6990837697.ung ho ba con.CT tu 1019918097 NGUYEN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99249		200.000		020097041509101056242024nf0T646332.99249. 105624.cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.99250		150.000		0200970422091010562220249YNN295779.9925 0.105624.LE VAN MUOI chuyen tien
10/09/2024 5220.47174		200.000		721146.100924.105623.PHAM THI LINH Chuyen tien bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.196		100.000		020097042209101056232024EQG3953040.196.1 05625.LE DUY CUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.47185		1.000.000		120124.100924.105624.LUYEN THI THUY DUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.46893		30.000		344111.100924.105625.DANG THI QUYNH TRANG ung ho khac phuc bao so 3 YAGY
10/09/2024 5244.22942		400.000		MBVCB.6990837720.CUU TRO MIEN BAC.CT tu 1013401004 QUACH THI THUY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22947		500.000		MBVCB.6990833937.ung ho mien Bac.CT tu 0401001339078 TRAN THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.239		500.000		020097041509101056262024hgUy646602.239.1 05626.Cau mong ba con vuot qua con bao lu
10/09/2024 5387.99343		1.000.000		0200970422091010562620241DO7536272.99343 .105627.Chuc dong bao gap lu som vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.46990		300.000		986850.100924.105627.UNG HO BAO SO 3-100924-10:56:27 986850
10/09/2024 5388.275		50.000		020097041509101056282024FEk2646412.275.10 5619.NGUYEN VAN DANG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5239.22960		200.000		MBVCB.6990834032.chia se kho khan voi ba con sau bao yagi.CT tu 0451001880455 NGUYEN HOANG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22963		100.000		MBVCB.6990834219.LE DIEM ANH ung ho cuu tro bao lu.CT tu 1026765310 LE DIEM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.22969		10.000		MBVCB.6990833981.ung ho.CT tu 1026298954 HUYNH NGOC KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48039		200.000		701631.100924.105628.VU KIM THOA ung ho nguoi dan lu lut FT24254210427404
10/09/2024 5390.99415		99.999		020097042209101056292024168F509494.99415. 105631.PHAM VAN DONG chuyen tien
10/09/2024 5213.48054		200.000		458905.100924.105629.ISL20240910105629777- NGUYEN MINH NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5388.99422		500.000		020097042209101056302024SJI494308.99422.1 05631.Mong ca nuoc chung tay vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.349		200.000		020097041509101056312024SzmG646464.349.1 05623.HOANG QUYNH MAI ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.352		200.000		020097042209101056302024YOTP951339.352.1 05631.NGUYEN THI THU TRA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5220.48107		500.000		720575.100924.105626.GIA DINH 12A02 OCT2 XUAN PHUONG NAM TU NIEM HN UNG HO YAGI
10/09/2024 5215.48122		500.000		701826.100924.105631.co chut dong gop nho FT24254423000885
10/09/2024 5387.378		2.000.000		020097041509101056322024k3km646748.378.10 5624.Vo Thi Anh Duong Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5209.47463		30.000		721375.100924.105628.HUYNH MAI THAO MY Chuyen tien
10/09/2024 5189.99464		1.000.000		020097042209101056322024J13K457665.99464. 105633.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.22993		1.000.000		MBVCB.6990837817.S-Media Fc Quang Ngai ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0271001065391 NGUYEN VIET KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99521		200.000		020097042209101056342024TG6M656574.9952 1.105635.ho tro dong bao
10/09/2024 5239.22997		300.000		MBVCB.6990834801.DI THI THUONG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001923816 DI THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.458		100.000		020097041509101056362024H7G8647041.458.1 05628.tiem ca phe va tra dakglei kon tum ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.459		200.000		020097042209101056352024WMIW589442.459 .105628.ung ho lu lut
10/09/2024 5189.450		1.000.000		020097041509101056352024abZd647028.450.1 05636.DUONG TRONG TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.16515		500.000		MBVCB.6990834238.NGUYEN HO THIEN PHUONG chuyen tien ho tro mien bac con bao yagi.CT tu 0281000162142 NGUYEN HO THIEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48284		150.000		480003.100924.105634.Mai Phan ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5214.47645		200.000		702278.100924.105637.DUONG HOANG SANG ung ho ba con vung lu FT24254505525492
10/09/2024 5017.47643		100.000		702295.100924.105637.Ung ho dong bao vung lu mien Bac FT24254279333670

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.23012		500.000		MBVCB.6990838603.TRAN THI NGOC PHAT quyen gop cuu tro ba con vung bao Yagi..CT tu 0071001235406 TRAN THI NGOC PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99588		200.000		020097041509101056382024kPyG646908.99588 .105638.Ung ho dong bao
10/09/2024 5241.23015		200.000		MBVCB.6990834939.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0611001660356 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23019		200.000		MBVCB.6990838627.LE THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 0361000338192 LE THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99621		200.000		020097042209101056382024FFME167463.9962 1.105639.ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.48364		100.000		721510.100924.105632.NGUYEN VAN QUYEN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5219.48381		200.000		702468.100924.105639.Ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254530284708
10/09/2024 5136.66553		50.000.000		MBBIZ6019666553.CTCP TCC & PARTNERS chuyen Ung Ho Dong Bao bao so 3 Yagi 2024
10/09/2024 5212.48410		200.000		615941.100924.105640.PHAM NGOC THACH CHIA SE CUNG DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5216.48439		200.000		139468.100924.105631.Y HUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5243.23039		100.000		MBVCB.6990845546.Bac Nam mot nha .CT tu 1016975839 NGUYEN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47859		499.000		657416.100924.105642.Uh khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.23040		150.000		MBVCB.6990845545.HUYNH THI DIEM MY chuyen tien.CT tu 1014281692 HUYNH THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47890		100.000		658306.100924.105643.VU THI TOAN chuyen tien
10/09/2024 5216.47916		1.000.000		427783.100924.105644.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.23049		10.000		MBVCB.6990845507.NGUYEN VAN SY ung ho lu lut.CT tu 9989885833 NGUYEN VAN SY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.48565		2.000.000		702735.100924.105643.VU THI THU HIEU - chung tay ung ho dong bao mien Bac FT24254976344031
10/09/2024 5388.673		1.000.000		020097042209101056442024ABOP959977.673.105645.Ha Tinh gui mien Bac
10/09/2024 5212.47970		5.000		658395.100924.105645.XUAN BACH HOANG chuyen ung ho bao Yagi
10/09/2024 5387.99746		100.000		020097042209101056452024LKQJ508176.99746.105646.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.48580		6.000.000		181125.100924.105646.Bui Thi Phuong xin quyen gop chia se dong hanh khac phuc trong dot bao Yagi
10/09/2024 5243.23060		500.000		MBVCB.6990834976.chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 1036698949 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99775		100.000		020097041509101056482024n9UL647263.99775.105628.THAI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.49057		200.000		722101.100924.105643.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.49069		500.000		043326.100924.105647.IBFT He thong anh ngu Happy Learning ung ho Dong bao bi anh huong sau Bao
10/09/2024 5219.49116		50.000		723018.100924.105646.VU THI THU HANG Chuyen tien
10/09/2024 5009.94651		2.000.000		SHGD:10016172.DD:240910.BO:BCH CD CONG TY TNHH THIET KE T VA T.Remark:BCH CONG DOAN CONG TY TNHH THIET KE T&T UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI BOI BAO YAGI
10/09/2024 5245.23075		500.000		MBVCB.6990839354.VU VAN DUC chuyen tien.CT tu 0301000389585 VU VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.99845		300.000		0200970422091010564920248MXH292595.99845.105650.PHAM THI HUONG ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.99859		100.000		020097042209101056502024C7KT927359.99859.105651.DO THI LAN CHI chuyen tien
10/09/2024 5017.49163		500.000		703248.100924.105650.BUI THI THANH TAM chuyen FT24254285072126
10/09/2024 5240.23085		500.000		MBVCB.6990839723.TRAN NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1020972213 TRAN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48723		298.989		107995.100924.105651.Chuc ba con binh an La lanh dum la rach

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.49176		100.000		130498.100924.105651.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.48736		300.000		199165.100924.105650.Ung ho dong bao thiet hai do lu lut
10/09/2024 5220.49196		300.000		703293.100924.105650.Ben Garden thuong gui dong bao Mien Bac FT24254290181882
10/09/2024 5209.49211		200.000		703355.100924.105651.LE THIEN HUONG chuyen FT24254088560343
10/09/2024 5217.49214		1.000.000		703376.100924.105651.CAO HUYEN TRANG ung ho dong bao FT24254160501042
10/09/2024 5242.23091		50.000		MBVCB.6990839786.Thanh Nhi ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao lu.CT tu 0041000362540 NGUYEN THI THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23093		100.000		MBVCB.6990845999.DO THI THU HOAI chuyen tien ho tro dong bao cac tinh mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1031505481 DO THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49264		50.000		703470.100924.105652.HOANG THI NGA chuyen ung ho ba con vung bao lu FT24254839080069
10/09/2024 5239.23100		200.000		MBVCB.6990846649.HOAI HUONG chuyen tien.CT tu 0301000420755 HOANG THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.902		100.000		020097042209101056532024E8FC560785.902.1 05634.ung ho dong bao bi anh huong boi sieu bao yagi
10/09/2024 5209.48838		500.000		703479.100924.105653.NGUYEN NGOC THUY chuyen FT24254644979713
10/09/2024 5220.48844		500.000		659748.100924.105653.ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5214.49325		500.000		130584.100924.105655.NGUYEN PHU ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.49328		200.000		130574.100924.105654.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho khac phuc MB sau bao so 3
10/09/2024 5216.49346		100.000		864030.100924.105645.VU THU HUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW UNG HO DONG BAO O CAC VUNG LU LUT
10/09/2024 5078.16635		200.000		MBVCB.6990846769.THAI THI NHI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071001121606 THAI THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.99959		1.100.000		020097042209101056542024HII4615740.99959. 105655.Ha keu chuyen tien
10/09/2024 5213.48908		100.000		130605.100924.105655.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.99962		200.000		0200970422091010565420248VE3815026.99962. 105656.NGUYEN THI NGA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.23878		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0715062.20240910.66480715062-0339016177_Q uyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5245.23118		50.000		MBVCB.6990847047.con ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1041715450 TRINH LINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.1029		100.000		0200970422091010565720241WVN736208.1029 .105658.LE VAN TINH chuyen tien
10/09/2024 5212.49519		1.000.000		703923.100924.105659.NGUYEN MINH TRANG chuyen FT24254020503892
10/09/2024 5241.23133		200.000		MBVCB.6990840208.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004368889 VU PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50037		300.000		703956.100924.105659.ung ho dong bao vung lu FT24254497500580
10/09/2024 5245.23142		100.000		MBVCB.6990847502.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1031987980 NGO THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49629		200.000		130781.100924.105702.PHAM THI THAO chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.50113		1.000.000		704028.100924.105700.NGUYEN LE CAM TU ung ho cuu tro bao yagi mong cac chien si va moi nguoi binh an FT24254364078764
10/09/2024 5243.23151		100.000		MBVCB.6990840373.Chau khong co nhieu, xin gop chut gio cung dong bao a.CT tu 0571000058517 HUYNH THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23157		500.000		MBVCB.6990839635.TRINH TO TAM chuyen tien.CT tu 0011004305965 TRINH TO TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49749		200.000		659390.100924.105704.PTTDUONG - FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.49776		2.000.000		704430.100924.105705.LE PHUONG LINH FT24254014616832

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.49800		500.000		704396.100924.105704.Tro giúp mien bac sau bao Yagi FT24254438434177
10/09/2024 5189.1237		100.000		020097041509101057072024wYC6648138.1237.105707.ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5389.1245		100.000		020097042209101057062024DPPA423398.1245.105707.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.1241		200.000		020097042209101057052024P4RD105501.1241.105647.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.49809		50.000		704509.100924.105706.CHU NGOC TOAN PHU THO chuyen FT24254375984670
10/09/2024 5220.49837		1.000.000		704567.100924.105707.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao, lu FT24254488940502
10/09/2024 5389.1292		500.000		0200970422091010570820240IM4873534.1292.105709.TANG THI HUYNH NHI Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5240.23184		10.000.000		MBVCB.6990840697.NGUYEN DUC TUAN ho tro ba con Mb .CT tu 1014786862 NGUYEN DUC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.23186		300.000		MBVCB.6990848009.PHAM ANH DUNG chuyen tien.CT tu 1016559982 PHAM ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2289		100.000		020097040509101057102024K5KN061922.2289.105710.Vietcombank:0011001932418:ho tro mat tran
10/09/2024 5161.23973		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66480715733.20240910.66480715733-0789794568_P HAM THAI SON chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.49944		200.000		704717.100924.105709.NGUYEN THI VUI chuyen FT24254458034590
10/09/2024 5213.49940		200.000		123929.100924.105710.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.49956		500.000		123962.100924.105710.LE THI TIEU OANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.23192		200.000		MBVCB.6990840814.Nhim Ro ung ho.CT tu 0451000477008 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.49958		150.000		987890.100924.105710.BAO NGOC UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU DO BAO SO 3 YAGI GAY RA-100924-10:57:10 987890
10/09/2024 5213.50404		100.992		722865.100924.105707.fan soobin ung ho cuu tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.51012		200.000		704735.100924.105710.Ung ho nhan dan vung lu FT24254068103670
10/09/2024 5390.2348		200.000		020097042209101057122024508Q308395.2348.1 05653.LE THI HANG ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5389.2361		1.000.000		020097041509101057132024salm648259.2361.1 05713.Ho tro cac tinh thanh bi thiet hai anh huong cua bao
10/09/2024 5244.23204		100.000		MBVCB.6990846979.Ung ho dong bao mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0181003477960 DANG THI BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.23208		300.000		MBVCB.6990848344.chuc dong bao mien Bac som vuot qua bao lu.CT tu 0331000440389 PHAM TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51033		100.000		723503.100924.105658.NGUYEN THI THU HANG Chuyen tien
10/09/2024 5215.50476		10.000.000		723881.100924.105709.TEAM JLUXURY UNG HO DONG BAO CA NUOC
10/09/2024 5213.51086		500.000		722815.100924.105706.NGUYEN XUAN KHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.51097		1.000.000		044395.100924.105714.IBFT UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI MONG TAT CA QUAN VA DAN UOC BINH AN
10/09/2024 5217.50510		300.000		660582.100924.105713.LE PHAM NGOC HAN chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.51135		500.000		124295.100924.105715.Ho tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.50540		1.000.000		131145.100924.105715.cong dan tran ton quoc thinh ung ho nan nhan bao yagi
10/09/2024 5212.51134		300.000		185173.100924.105714.NGUYEN PHUONG THUY CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5217.51149		1.000.000		722967.100924.105710.Dong bao cung nhau vuot qua kho khan nhe
10/09/2024 5218.50555		50.000		722899.100924.105708.TRAN THI KHANH TRANG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.1472		300.000		020097042209101057152024CAC5449786.1472. 105716.Vo chong Tho Ngoc ung ho quy cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.51156		250.000		043899.100924.105716.IBFT NGUYEN THI BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5242.23221		500.000		MBVCB.6990849047.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0991000032863 BUI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.51204		100.000		110249.100924.105717.UNG HO BA CON CAC TINH BI THIET HAI va ANH HUONG SAU BAO YAGI
10/09/2024 5242.23227		200.000		MBVCB.6990841269.Do Quoc An ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004347480 DO MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50645		500.000		110339.100924.105718.Ung ho Dong bao gap nan thien tai
10/09/2024 5218.51225		1.000.000		705324.100924.105717.VO THANH HUNG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254237539160
10/09/2024 5219.51276		100.000		722725.100924.105703.Le Linh Phuong Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.51281		200.000		131262.100924.105719.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5189.1555		100.000		0200970422091010571820249O25798019.1555.1 05719.TRAN MY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.23235		200.000		MBVCB.6990848422.NGUYEN THI MINH HIEU chuyen tien.CT tu 1019391002 NGUYEN THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50692		100.000		705425.100924.105718.Ung ho khac phuc hau qua thien tai FT24254279336838
10/09/2024 5387.2505		200.000		020097041509101057202024s5OX648410.2505. 105720.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5213.51313		10.000		724140.100924.105715.Ung ho cac tinh thanh bi thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5214.51301		200.000		705475.100924.105719.DAM THI HIEN ANH chuyen FT24254458035309
10/09/2024 5244.23240		2.000.000		MBVCB.6990841669.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0071004381222 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50729		500.000		705517.100924.105720.LE THI VAN ANH chuyen ung ho chia se kho khan voi ba con. Mong moi nguoi deu binh an FT24254766244233
10/09/2024 5215.50738		100.000		988171.100924.105720.UNG HO CAC TINH BI BAO-100924-10:57:20 988171
10/09/2024 5215.50751		100.000		131319.100924.105721.NGUYEN NHAT LINH chuyen tien ho tro dong bao thiet hai lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.2553		500.000		020097041509101057222024HdA3648452.2553. 105722.Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5220.51412		200.000		724279.100924.105719.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.50811		100.000		181349.100924.105723.HUYNH KIM NGAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5213.50818		100.000		131365.100924.105723.2 chau Hoang Vuong va Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5243.23260		100.000		MBVCB.6990849962.NGUYEN THI KHUYEN chuyen tien ung ho dong bao phong chong lu lut.CT tu 1015207797 NGUYEN THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2608		1.000.000		020097041509101057242024K0YX649013.2608. 105724.cua it long nhieu chia se cung ba con anh huong bao lu
10/09/2024 5078.16827		500.000		MBVCB.6990841769.ung ho chong lu lut .CT tu 0011004191091 DINH DAM VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50852		200.000		010743.100924.105724.Ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5212.50849		1.000.000		725234.100924.105719.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5388.1684		500.000		020097042209101057242024M7MM906763.168 4.105725.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5240.23266		1.000.000		MBVCB.6990850160.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi.CT tu 1019917577 DO THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2630		200.000		02009704220910105724202460JK212290.2630.1 05725.chung tay cung dong bao VN
10/09/2024 5239.23268		200.000		MBVCB.6990841597.Ung ho cuu tro.CT tu 0711000299522 NGO THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50895		500.000		705837.100924.105724.Ung ho dong bao Ngap lut FT24254607004717
10/09/2024 5216.50908		100.000		705845.100924.105724.Trung Vu ung ho bao lu FT24254681569840
10/09/2024 5161.24052		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9684066.20240910.66479684066-0586173882_U ng ho ho tro phuc hoi bao Yagi
10/09/2024 5189.1717		200.000		0200970422091010572520241AHX297070.1717 .105718.PHAM THI MINH TRANG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.2663		200.000		020097042209101057252024J0IC506719.2663.1 05718.xin nguyen gop chia se dong hanh dot bao yagi
10/09/2024 5209.50938		500.000		131461.100924.105727.PHAM VAN HOAT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.50945		100.000		725377.100924.105722.TRAN MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5389.2692		500.000		020097041509101057282024vEfY649129.2692.1 05708.TA HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5213.50995		1.000.000		705995.100924.105726.Ung ho FT24254297094065
10/09/2024 5219.51605		500.000		706082.100924.105727.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi bao lu FT24254806778054
10/09/2024 5387.2704		1.000.000		020097042209101057272024RNZS889437.2704. 105728.Chia se ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5387.2707		100.000		020097041509101057292024rUCp649599.2707. 105729.DO HAI LAM Chuyen tien
10/09/2024 5209.51651		1.000.000		125572.100924.105730.Ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5241.23292		200.000		MBVCB.6990841977.NGUYEN THI BICH TUYET chuyen tien ung ho MB sau bao Yagi.CT tu 0071001201932 NGUYEN THI BICH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51656		15.000		706261.100924.105729.VU MINH QUAN chuyen FT24254974762053
10/09/2024 5390.2749		299.760		020097042209101057292024IDUU215513.2749. 105730.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5239.23297		500.000		MBVCB.6990841887.TRAN THI KIEU OANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh.CT tu 0351000919040 TRAN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.23288		500.000		MBVCB.6990848809.HOANG THI DUNG Ung ho ba con cac tinh Mien Bac bi bao lu. Cau chuc cho tat ca moi nguoi binh an..CT tu 0501000105083 HOANG THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51692		5.000.000		661542.100924.105730.Tran Quynh Van chuyen tien
10/09/2024 5389.1859		2.000.000		020097040509101057322024D1JB063052.1859. 105732.Vietcombank:0011001932418:nguyen thi be nu chuyen tien den mat tran to quoc vn - ban cuu tro trung uong
10/09/2024 5219.51770		300.000		706505.100924.105733.DANG THI NGAN UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI FT24254839868936

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.1902		46.000		020097041509101057342024SWVJ649707.1902.105714.PHAM NGUYEN ANH THU chuyen tien ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.1961		100.000		020097042209101057352024WU1H170106.1961.105716.NGUYEN THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.51824		200.000		706667.100924.105735.Thi Nhung ung ho dong bao cac tinh FT24254389377852
10/09/2024 5244.23324		1.000.000		MBVCB.6990842012.Ung Ho Bao Yagi.CT tu 0871004216071 MAI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52236		300.000		662742.100924.105734.Ung ho nhan dan bao yagi
10/09/2024 5218.52304		500.000		706625.100924.105735.NGO HOANG NHAT ho tro dong bao bi bao lu FT24254415280150
10/09/2024 5389.2907		100.000		0200970422091010573620244NZD157777.2907.105737.HO MINH HANG N.K.Duy Anh chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5219.51907		2.000.000		988522.100924.105737.LE MINH CONG CUU TRO DONG BAO-100924-10:57:37 988522
10/09/2024 5189.2917		200.000		020097042209101057362024J8KY286147.2917.105738.ung ho to quoc viet nam
10/09/2024 5189.2926		1.000.000		0200970422091010573720243J55585549.2926.105738.LE VAN CHI TAM chung suc cung Ba Con bao lu Yagi 2024
10/09/2024 5209.51949		200.000		706929.100924.105738.Ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24254922216745
10/09/2024 5239.23339		50.000		MBVCB.6990842865.PHAN DUY KHANG chuyen tien.CT tu 0671004155308 PHAN DUY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51958		5.000.000		044830.100924.105738.IBFT ca nhan binh duong uh mien bac than yeu
10/09/2024 5017.52408		200.000		131791.100924.105740.DO THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.2976		100.000		020097042209101057392024R11N616545.2976.105740.TRAN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.4002		200.000		020097042209101057402024RHLB767343.4002.105741.LE THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.53033		500.000		706969.100924.105739.PHAN THI THU BINH chuyen FT24254200308324
10/09/2024 5215.53081		5.000.000		988611.100924.105742.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI-100924-10:57:41 988611

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.23354		500.000		MBVCB.6990842883.TRAN VAN KHA chuyen tien.CT tu 1021900484 TRAN VAN KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.4050		300.000		020097041509101057422024ROgw649454.4050.105734.NGUYEN THI VUI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.23359		200.000		MBVCB.6990843016.ung ho ba con vung bao lu - cau mong dong bao ta deu binh an.CT tu 0341007077757 TRAN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52515		200.000		707252.100924.105742.VU THI NGA chuyen FT24254508170370
10/09/2024 5218.52519		200.000		707258.100924.105742.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3. Mong dong bao binh an FT24254088563160
10/09/2024 5219.52564		100.000		131916.100924.105744.TRINH THI LAN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.4112		100.000		0200970422091010574420248C1A187862.4112.105745.DAO THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.53190		500.000		045441.100924.105744.IBFT MyTrinh ung ho ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5220.53205		200.000		131940.100924.105745.PHAM LAI TRA MY chuyen tien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.52626		500.000		707495.100924.105745.NGUYEN DUC TAI ung ho bao yagi mien bac FT24254563678541
10/09/2024 5017.52620		500.000		199522.100924.105745.Chung tay ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.3239		100.000		020097041509101057472024Qcs2650051.3239.105747.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.53270		10.000		191722.100924.105746.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5388.4183		200.000		0200970422091010574720241UD4522947.4183.105748.LE THI HUONG chuyen tien Mong mn duoc binh an
10/09/2024 5387.3270		200.000		020097042209101057472024TMY3827275.3270.105748.TRINH THI HA Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5239.23384		300.000		MBVCB.6990852514.LE THI VAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0351001142779 LE THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53310		1.000.000		707625.100924.105747.1 cong dan nuoc Viet Nam gui cuu lu lut FT24254430828119

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.52682		200.000		727019.100924.105742.TRAN THI QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5245.23385		1.000.000		MBVCB.6990852435.giup do dong bao lu lut.CT tu 0421000504011 DANG CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53334		200.000		707691.100924.105748.Ung ho ba con vung anh huong bao lu FT24254290186175
10/09/2024 5387.3301		500.000		0200970422091010574820242UW8427654.3301 .105741.Ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5017.52727		1.000.000		707746.100924.105748.Gia dinh minh anh ung ho dong bao khac phuc lu lut 2024.co len VN oi . FT24254364354215
10/09/2024 5219.52742		500.000		663378.100924.105749.Team support PNS ung ho cac tinh bi bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.3310		200.000		020097042209101057482024NGYU368849.3310 .105741.quyen gop ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5214.52750		1.000.000		726093.100924.105741.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5078.16981		500.000		MBVCB.6990843471.NGUYEN PHUOC THIEN NGAN ho tro mien Bac.CT tu 1015005891 NGUYEN PHUOC THIEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52772		2.000.000		132067.100924.105750.DINH THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.53394		1.000.000		199557.100924.105750.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.52783		100.000		726186.100924.105743.HOANG THI NGOC LINH Chuyen tien
10/09/2024 5239.23401		50.000		MBVCB.6990843175.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1031470125 TRINH THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52843		100.000		707916.100924.105751.TRUONG THI THUY DUNG chuyen khac phuc hau qua do bao FT24254028046654
10/09/2024 5244.23405		200.000		MBVCB.6990852595.NGUYEN MANH TAI chuyen tien.CT tu 1016424259 NGUYEN MANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53443		200.000		707913.100924.105751.NGUYEN THI HANG chuyen tien FT24254033833159
10/09/2024 5219.53456		1.092.020		707943.100924.105751.An Chi chia se kho khan bao lu voi dong bao FT24254731197631

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.53452		200.000		988863.100924.105752.NGUYEN THI HONG PHUONG UNG HO CAC VUNG THIET HAI DO BAO LU-100924-10:57:52 988863
10/09/2024 5219.53485		10.000.000		708058.100924.105752.Em Kiwi Store USA ung ho UBTW MTTQ VN khắc phục hậu quả bao YAGI. Cầu mong mọi người đều bình an FT24254299508308
10/09/2024 5241.23411		300.000		MBVCB.6990852400.Ung Ho bao Yagi.CT tu 9939898009 DANG THUY TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.17004		2.000.000		MBVCB.6990852721.Ung ho Dong Bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0371003948407 TRAN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52901		500.000		708103.100924.105753.Mn co len FT24254086446457
10/09/2024 5217.52904		1.000.000		727335.100924.105751.NGUYEN THI NGOC TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5220.53501		100.000		132172.100924.105754.Ta Thu Hien chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5215.53498		500.000		727145.100924.105746.Diem mien tay ho tro ba con chong lu
10/09/2024 5218.53517		100.000		663573.100924.105753.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.52915		500.000		708140.100924.105753.Ung ho anh huong bao yagi FT24254036740712
10/09/2024 5189.3434		1.000.000		020097040509101057542024RL8B064199.3434.105755.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.4334		300.000		020097042209101057542024IATL150419.4334.105755.Chuyen tien ho tro nguoi dan bi anh huong bao yagi. Moi nguoi co len
10/09/2024 5241.23421		3.000.000		MBVCB.6990843534.TRAN THI THUY chia se kho khan voi ba con khắc phục bao yagi.CT tu 0491000097365 TRAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53558		100.000		726291.100924.105746.Xin mn ai cung biet thuong nhau, san se do dan giúp đỡ nhau. Xin cho ai cung biet den Chanh Phap, nuong tua Tam bao. Mn oi co len
10/09/2024 5189.4354		100.000		0200970415091010575620248F2r650669.4354.105756.ung ho
10/09/2024 5244.23426		50.000		MBVCB.6990843802.NGUYEN THI HIEN chuyen tien ung ho cua it long nhieu.CT tu 0101001259474 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.17021		300.000		MBVCB.6990853327.Ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 0301000409626 HOANG THI CHAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23434		200.000		MBVCB.6990842772.ung ho dong bao thiet hai boi bao yagi.CT tu 1029905720 HO VAN TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4390		500.000		0200970422091010575620243470790721.4390.1 05737.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5216.54012		200.000		708323.100924.105756.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 va lu lut mien Bac FT24254015400000
10/09/2024 5215.53613		200.000		132257.100924.105757.NGO HUU CUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.53625		500.000		128054.100924.105757.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN TRUNG - LA RACH DUM LA NAT
10/09/2024 5209.53670		100.000		132349.100924.105759.Ngoc Le ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.23447		500.000		MBVCB.6990844036.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0721000620817 TRAN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54111		200.000		708466.100924.105758.NGUYEN THI THU chuyen FT24254220340537
10/09/2024 5217.53706		100.000		708538.100924.105759.BUI DUY Minh ung ho dong bao FT24254752628564
10/09/2024 5215.53728		100.000		708464.100924.105758.Con mong ba con vung lu som vuot qua duoc thien tai lan nay a FT24254033833735
10/09/2024 5389.4470		2.000.000		020097041509101058002024frok650759.4470.10 5800.NGUYEN THE ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.23454		300.000		MBVCB.6990853093.Chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 0531002568020 NGUYEN THI GIAO HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.23454		3.000.000		MBVCB.6990853236.quynhnhu ung ho khac phuc hau qua bao yagi va sat lo o cac tinh mien nui.CT tu 0501000216163 LE THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23455		100.000		MBVCB.6990853622.LE THI NGOC HUYEN ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1030692838 LE THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.24230		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9724129.20240910.66479724129-0384732067_U ng ho lu lut
10/09/2024 5209.54166		200.000		708624.100924.105800.NGUYEN PHUONG THAO chuyen ung ho bao yagi FT24254488943480
10/09/2024 5161.24192		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0815013.20240910.66480815013-0973391152_C uu tro ba con vung lu
10/09/2024 5214.54182		100.000		664883.100924.105800.MCL ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5245.23460		2.000.000		MBVCB.6990844216.Ngoc Hoang kinh gui ba con mien Bac co len.CT tu 1036486544 LAM HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53781		200.000		664887.100924.105800.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.54197		50.000		117304.100924.105801.LE VAN LUAN gop phan cuu tro dong bao
10/09/2024 5244.23464		300.000		MBVCB.6990844391.TRAN NGUYEN QUOC THANG chuyen tien.CT tu 1024132269 TRAN NGUYEN QUOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53824		20.000		726500.100924.105751.LAM SANG Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.54237		1.000.000		727559.100924.105758.Ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5214.53822		50.000		664943.100924.105801.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.3643		100.000		020097041509101058032024vmxQ650445.3643. 105803.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5219.53867		200.000		185787.100924.105802.DAO DANG QUYNH GIAO CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5161.24198		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9684635.20240910.66479684635-0377005331_V UONG TRAN PHUONG THANH chuyen tien bao yagi
10/09/2024 5213.54301		1.000.000		132527.100924.105805.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.24252		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0340319.20240910.66480340319-0779902834_D O THI KIM THOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.23479		800.000		MBVCB.6990853804.cuu tro bao lu so 3.CT tu 9522145685 DAO VAN HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.54317		1.000.000		989100.100924.105848.GIA DINH TUYET TRINH HA NOI UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI. MONG BA CON BINH AN-100924-10:58:05 989100
10/09/2024 5243.23484		100.000		MBVCB.6990843701.ung ho khac phuc sau bao.CT tu 1028184147 NGUYEN THI KIM DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53957		1.000.000		428126.100924.105806.Ung ho dong bao mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5390.3721		200.000		020097041509101058062024gshC651035.3721. 105806.DO THI NGOC HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5078.17103		200.000		MBVCB.6990843966.BUI THI DIEU LINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1019819526 BUI THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53978		200.000		230731.100924.105806.TRUONG THI BICH NGOC chuyen tien ung ho dong bao gap lu lut thien tai
10/09/2024 5242.23492		200.000		MBVCB.6990844844.NGUYEN HOANG VAN ANH chuyen tien.CT tu 0041000345564 NGUYEN HOANG VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55008		200.000		709139.100924.105807.Gia Dinh Duy Xin Ung Ho Dong Bao A FT24254657620700
10/09/2024 5219.55017		100.000		709148.100924.105807.Con ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 gay ra a FT24254752629121
10/09/2024 5215.54385		50.000		727747.100924.105804.Quyen gop khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5240.23494		50.000		MBVCB.6990844795.HO THUY DUONG chuyen tien.CT tu 9942801038 HO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.17113		2.000.000		MBVCB.6990844644.NGUYEN THI TRAM HUONG chuyen tien ho tro Thai Nguyen.CT tu 0721000628313 NGUYEN THI TRAM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.54423		200.000		728033.100924.105806.HA THI NHAT KHANH ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5240.23505		500.000		MBVCB.6990854617.PHAM THANH NGA chuyen tien.CT tu 1019380309 PHAM THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.4741		500.000		020097041509101058112024IYmB651182.4741. 105752.NGUYEN THI MAN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.23520		480.000		MBVCB.6990855198.HA MINH HANG chuyen tien ung ho bao .CT tu 0711000317417 HA MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54531		500.000		665437.100924.105812.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5212.54528		100.000		046417.100924.105811.IBFT TRUONG THI CANH chuyen tien
10/09/2024 5213.55234		300.000		709602.100924.105812.PHAM MINH NGHI chuyen FT24254726589092
10/09/2024 5390.4812		100.000		020097041509101058142024mw0j651241.4812.1 05814.Ung ho dong bao cac tinh-thanh pho bi thiet hai do con bao so ba gay ra
10/09/2024 5017.55286		1.000.000		709654.100924.105813.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU FT24254069619992
10/09/2024 5240.23531		100.000		MBVCB.6990855342.xin gui chut long thanh toi nhung nguoi kho khan.CT tu 9962284771 DINH HUU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54572		40.000		046337.100924.105814.IBFT em la sinh vien mien trung xin gui mot it tam long den nguoi dan mien bac
10/09/2024 5243.23533		300.000		MBVCB.6990844684.LE THI SINH chuyen tien.CT tu 0501000073986 LE THI SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54593		219.000		989405.100924.105925.NCT JUNGWOO UNG HO DONG BAO-100924-10:58:14 989405
10/09/2024 5017.54598		100.000		665577.100924.105815.Dau Khanh Duong chuyen tien
10/09/2024 5240.23539		100.000		MBVCB.6990845098.LE HOANG TIEU PHUNG chuyen tien.CT tu 0471000335966 LE HOANG TIEU PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.23541		500.000		MBVCB.6990854985.NGUYEN HUU DAT chuyen tien.CT tu 1026446520 NGUYEN HUU DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55400		500.000		666611.100924.105816.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.17155		10.000		MBVCB.6990844969.NGUYEN GIA NHU chuyen tien.CT tu 1037961348 NGUYEN GIA NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54681		500.000		709982.100924.105817.NGUYEN THI THOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254597070264

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.23557		100.000		MBVCB.6990865788.TRAN DOAN TRONG chuyen tien.CT tu 1019117453 TRAN DOAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55457		50.000		115061.100924.105818.cau mong moi nguoi binh an sau bao yagi
10/09/2024 5218.54743		100.000		710143.100924.105820.mong moi nguoi binh an FT24254100799134
10/09/2024 5017.55564		200.000		727945.100924.105811.xin gui 1 phan nho be den dong bao a
10/09/2024 5241.23568		1.000.000		MBVCB.6990845046.PHAM THI BICH THUY xin nguyen gop chia se voi dong bao Mien Bac dang chiu thien tai bao lu Yagi.CT tu 0091000667960 PHAM THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55576		1.000.000		727834.100924.105808.NGUYEN QUANG PHUC Chuyen tien ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5243.23570		100.000		MBVCB.6990866038.NGUYEN TRUONG QUYEN chuyen tien.CT tu 1027999882 NGUYEN THI TRUONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5075		100.000		020097042209101058212024BHMY264271.507 5.105822.PHAM DUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.6056		200.000		020097042209101058212024R9D7224734.6056. 105823.UNG HO DONG BAO MIEN BAC VA VUNG CAO GAP THIEN TAI BAO YAGI
10/09/2024 5209.54808		500.000		710328.100924.105822.NGUYEN THI HAI YEN UNG HO YAGI FT24254295757815
10/09/2024 5239.23579		500.000		MBVCB.6990855795.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1019909055 NGUYEN NGOC TRUC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54853		100.000		727862.100924.105809.ung ho tat ca nhung gi e co cho dong bao a
10/09/2024 5388.6135		500.000		020097041509101058252024cdC8651793.6135.1 05817.TRINH LE NGUYEN TRUC chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5240.23590		500.000		MBVCB.6990866342.ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi.CT tu 0071001155258 CHU THI DIEM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5162		100.000		020097041509101058262024oXVS652075.5162. 105826.NGUYEN CANH TOAN ho tro dong bao trong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.55815		30.000.000		710645.100924.105826.NGUYEN CAO CUONG UNG HO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC FT24254135026547
10/09/2024 5389.6199		100.000		0200970422091010582720241LIX611252.6199.1 05828.ung ho khac phuc hau qua mua lu con bao yagi. mong moi nguoi se cung nhau vuot qua kho khan a
10/09/2024 5387.6208		500.000		0200970422091010582720249VIB489963.6208.1 05828.DINH THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5387.6221		100.000		020097042209101058272024X9W0409027.6221 .105828.DOAN NHAT LINH chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.55886		200.000		989764.100924.105829.TRAN THI ANH NGUYET UNG HO BA CON VUNG LU-100924-10:58:29 989764
10/09/2024 5017.54984		200.000		729339.100924.105824.TO NGOC ANH Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.6267		500.000		02009704150910105830202479yw652151.6267. 105830.VU LE NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5245.23610		100.000		MBVCB.6990856065.NGUYEN THI KIM TINH chuyen tien.CT tu 9366007910 NGUYEN THI KIM TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55939		100.000		130743.100924.105830.Nguyen Bao Bang Ngan ung ho dong bao nuoc minh
10/09/2024 5389.6303		500.000		020097041509101058312024oNC1651924.6303. 105831.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.55990		300.000		989789.100924.105831.DONG BAO MIEN BAC OI CO LEN-100924-10:58:31 989789
10/09/2024 5388.6338		1.000.000		020097040509101058322024H5SI066079.6338.1 05832.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM NGAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5078.17266		500.000		MBVCB.6990856359.Ung ho cac tinh khac phuc bao Yagi.CT tu 0691000387710 NGO THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6371		1.000.000		020097041509101058332024JbIs652236.6371.1 05813.HA THI PHUONG THANH mong moi nguoi deu binh an va vuot qua thiet hai
10/09/2024 5388.5327		500.000		020097041509101058352024bW9x652271.5327. 105835.ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.57085		300.000		729348.100924.105824.ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.23635		500.000		MBVCB.6990856570.NHI THI HONG TUOI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1019659572 NHI THI HONG TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56115		300.000		711093.100924.105833.PHAM NHAT TAN chuyen tien ung ho cuu tro bao lu FT24254050738459
10/09/2024 5240.23637		200.000		MBVCB.6990856589.Soc Na ung ho dong bao mien nui phía Bac lu lut 9.2024.CT tu 0781000455945 NGO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6449		100.000		020097041509101058362024XR6D652298.6449. 105836.PHAM HONG DUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai.
10/09/2024 5387.6464		500.000		020097042209101058352024D0I4693945.6464.1 05836.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI VA ANH HUONG CUA BAO YAGI
10/09/2024 5218.57228		50.000		711349.100924.105836.Pham Thu Trang ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254508173426
10/09/2024 5212.56157		2.000.000		711336.100924.105836.HA VU KHANH LINH ung ho nhan dan cac tinh thanh bi anh huong boi bao lu FT24254423009209
10/09/2024 5218.56176		500.000		989930.100924.105837.GIA DINH CUU CAT GUI TAM LONG TOI DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-10:58:37 989930
10/09/2024 5220.57266		500.000		500157.100924.105828.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5387.6503		100.000		020097042209101058362024WRWG663568.650 3.105838.ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.57279		500.000		480636.100924.105836.haiha ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5220.56207		500.000		046771.100924.105838.IBFT TRAN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5213.57319		300.000		668033.100924.105838.co len mien Bac
10/09/2024 5216.57334		200.000		711545.100924.105838.DOAN TRONG DAO CK. Cua it long nhieu xin gui tang ba con vung bao lu. Kinh mong ba con kien cuong bat khuat vuot qua kho khan thu thach FT24254523727363
10/09/2024 5214.56236		1.000.000		133460.100924.105839.NGUYEN MAI TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.6552		200.000		0200970405091010583920245MYU066450.6552 .105819.Vietcombank:0011001932418:THACH THI KIM SUONG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.6559		200.000		020097041509101058402024i8hC652588.6559.1 05840.VO QUE ANH ung ho dong bao viet nam khac phuc hau qua bao yagi va lu lut
10/09/2024 5390.5435		1.000.000		020097042209101058392024UN0Z679741.5435. 105840.Tu fandom A Tree Without Roots Heekyung gui tang dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5241.23658		200.000		MBVCB.6990856884.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011003992204 HO THI DAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57369		100.000		730060.100924.105833.Mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.6577		200.000		020097042209101058392024DXQK678877.6577 .105840.Ung ho ba con lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.17319		100.000		MBVCB.6990856841.ung ho ng dan chong bao.CT tu 0231000632415 TRAN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.24431		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0920802.20240910.66480920802-0962623954_L E THI CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.23674		1.000.000		MBVCB.6990856226.DINH THI YEN NHI chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 1041820924 DINH THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.56322		200.000		711824.100924.105842.NGUYEN THI MINH THU chuyen FT24254279342003
10/09/2024 5214.57478		500.000		730240.100924.105838.NGUYEN THI THU ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5388.6670		300.000		020097041509101058432024uhrZ653007.6670.1 05843.VO TRI CUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.56364		500.000		711878.100924.105842.ung ho dong bao lu lut FT24254290308621
10/09/2024 5389.5508		100.000		020097040509101058442024I55C066714.5508.1 05844.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5189.6696		500.000		020097040509101058442024H6X8066718.6696. 105844.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao Viet Nam mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5390.5537		200.000		020097040509101058452024Y4UF066773.5537. 105845.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TUOI chuyen tien
10/09/2024 5389.6679		300.000		020097040509101058442024HJV066681.6679. 105844.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI LOAN ung ho dong bao cac tinh do thiet hai sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.5546		200.000		020097042209101058452024T0PN621235.5546. 105837.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.57634		100.000		712072.100924.105845.Chuc moi nguoi binh an FT24254673680838
10/09/2024 5078.17357		2.000.000		MBVCB.6990868634.ung ho khac phuc bao yagi .CT tu 9658399999 HOANG THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.56507		100.000		196130.100924.105848.Em con xin gui chut tam long toi ba con cac tinh chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5216.56528		200.000		133745.100924.105848.Ung ho dong bao bao lut Yagi
10/09/2024 5189.5614		100.000		020097041509101058482024odL2653166.5614.1 05840.LE PHAM THUY UYEN quyen gop khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.57735		50.000		047615.100924.105848.IBFT NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.23705		500.000		MBVCB.6990857425.GOP TIEN PHONG CHONG BAO LU.CT tu 9934212792 DANG THI NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57752		500.000		046863.100924.105848.IBFT PHAM THI THUY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.6847		500.000		0200970422091010584820247FJ1432385.6847.1 05850.KY DUYEN Khanh Hoa ung ho dong bao lu lut chiu anh huong cua bao yagi.
10/09/2024 5388.6855		200.000		020097041509101058502024cW6V653205.6855. 105830.GiadinhhPinMiuUngHo
10/09/2024 5239.23711		200.000		MBVCB.6990857388.ung ho ba con thiet hai bao Yagi.CT tu 0151000590360 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5664		61.310		020097042209101058482024MXAP485646.566 4.105849.ung ho
10/09/2024 5209.57848		743.000		712478.100924.105851.Ung ho dong bao bao lu FT24254290190982
10/09/2024 5189.5692		500.000		0200970415091010585220249pzG652849.5692.1 05852.NGUYEN VAN THO chuyen tien
10/09/2024 5189.5690		100.000		0200970422091010585120243P60206424.5690.1 05852.cuu tro dong bao
10/09/2024 5239.23724		2.000.000		MBVCB.6990868172.BUI THI THUY TRANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0921000722698 BUI THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57913		100.000		731091.100924.105847.NGUYEN VAN NGHIA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.5720		50.000		020097042209101058522024LBJK106547.5720. 105853.ung ho dong bao bi thiet hai boi bao jagi
10/09/2024 5216.57940		100.000		990338.100924.110002.NGUYEN THI HUYEN TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO CUU TRO LU LUT-100924-10:58:53 990338
10/09/2024 5219.56683		50.000		669681.100924.105852.ung ho bao yagi
10/09/2024 5215.57987		10.000.000		990389.100924.105937.HUYNH KIM NGAN chuyen khoan-100924-10:58:54 990389
10/09/2024 5217.57996		60.000		589072.100924.105855.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.23737		300.000		MBVCB.6990857864.Thuong gui to quoc .CT tu 1036055359 DUONG THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5781		500.000		020097041509101058562024FrDk652941.5781.1 05848.DAO PHUONG THAO ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.23746		100.000		MBVCB.6990857632.Ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 1029954018 DO THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.17409		200.000		MBVCB.6990869026.PHAM VU THU HUYEN chuyen tien.CT tu 1028138879 PHAM VU THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5793		200.000		020097040509101058572024IYQI067369.5793.1 05837.Vietcombank:0011001932418:ho tro bao yagi
10/09/2024 5189.7082		500.000		020097041509101058572024VJ11653390.7082.1 05857.chut tam long Mien Nam ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5017.58141		10.000		933957.100924.105858.em la sinh vien khong co nhieu tien nhung mong co the gop phan nao giup dan minh a
10/09/2024 5389.7108		500.000		020097042209101058572024YMXW792480.710 8.105850.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.24523		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0341849.20240910.66480341849-0393012494_C HAU THI MINH HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.5848		50.000		0200970415091010585920244IC6653446.5848.1 05859.TRAN BAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.56841		50.000		713088.100924.105858.PHAM HUU THANH chuyen FT24254507626507

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.23762		1.000.000		MBVCB.6990858204.BUI THI THUY DUNG chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc thien tai.CT tu 0051000558006 BUI THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.23763		200.000		MBVCB.6990869773.my duyen ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0281000614083 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.58271		100.000		157065.100924.105854.ca si Thanh Phong ung ho ba con cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.56892		200.000		730992.100924.105856.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.17438		200.000		MBVCB.6990869940.TRAN NGUYEN BAO CHAU chuyen tien.CT tu 0881000452268 TRAN NGUYEN BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7202		1.000.000		020097041509101059022024V7in653545.7202.1 05842.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.56919		1.000.000		731398.100924.105858.ung ho ba con vung lu khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.24532		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0923359.20240910.66480923359-0968886688_D ONG THUY QUYNH ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.7216		500.000		020097041509101059022024qW0W653558.721 6.105854.ung ho ba con mien nui
10/09/2024 5390.5897		100.000		02009704220910105901202476L5549944.5897.1 05902.UNG HO DONG BAO CAC TINHTP BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5078.17451		500.000		MBVCB.6990858461.ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 9901020022 LAM LE BICH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7246		200.000		020097042209101059022024MWO9353100.724 6.105855.Mien Bac co len
10/09/2024 5218.58371		500.000		134179.100924.105903.Bia Quang Vu ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5219.58367		100.000		731367.100924.105857.NGUYEN THI THUY NGA Chuyen tien
10/09/2024 5078.17457		300.000		MBVCB.6990858561.Ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1023522704 THAI DUY KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.24545		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0923990.20240910.66480923990-0941511263_U ng ho dong bao A Di Da Phat

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.58422		200.000		731462.100924.105900.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.56980		200.000		670124.100924.105903.Nguyen Tran Dieu Trinh dong gop khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5209.58429		200.000		731428.100924.105858.NGUYEN MINH HANG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5209.58453		500.000		731503.100924.105901.Mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.58482		200.000		713529.100924.105904.UNG HO DONG BAO BAO LUT FT24254731688703
10/09/2024 5078.17468		500.000		MBVCB.6990870160.Ung ho vung bao lu Yagi.CT tu 0781000493334 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.5981		500.000		020097042209101059052024NRAE510077.5981 .105906.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.58508		200.000		713613.100924.105906.Ung ho nhan dan bi anh huong boi con bao so 3 FT24254570693245
10/09/2024 5212.59084		200.000		157672.100924.105901.ZeroCola ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.7362		100.000		020097041509101059072024rSez654149.7362.1 05907.MAI THI PHUONG chuyen tien cuu tro bao lut
10/09/2024 5213.59106		200.000		713675.100924.105906.NGUYEN THI THU HUONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254738044072
10/09/2024 5189.7382		500.000		020097042209101059072024ROCK833887.7382 .105908.Phuong Thao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.23808		100.000		MBVCB.6990870329.NGUYEN QUYNH PHUONG chuyen tien cuu tro dong bao khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1013756469 NGUYEN QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7397		500.000		020097041509101059092024uqfz653682.7397.1 05909.HUYNH THI BICH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5244.23811		200.000		MBVCB.6990869405.VU HOANG THAI chuyen tien.CT tu 0881000447299 VU HOANG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.5964		150.000		020097041509101059062024Wok653629.5964. 105846.dong bao viet nam co len
10/09/2024 5217.58632		500.000		670349.100924.105909.Tran Hoang Long chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.23816		100.000		MBVCB.6990870844.mong dong bao duoc binh an.CT tu 1045517365 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59155		211.224		731518.100924.105901.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.23822		400.000		MBVCB.6990870852.VO THI TAM chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1030081563 VO THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.59190		500.000		100834.100924.105910.Tiem banh radio ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.24557		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0922315.20240910.66480922315-0918780894
10/09/2024 5387.7472		1.000.000		020097042209101059102024YPBX946198.7472. 105851.NGO MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5209.58739		500.000		714011.100924.105911.Gop mot phan nho cho nguoi dan vung lu. Mong moi nguoi binh an. FT24254896876044
10/09/2024 5078.17503		1.000.000		MBVCB.6990857499.Hoai Vinh va gia dinh tai Quang Ngai ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0271000810843 NGUYEN THI HOAI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23831		200.000		MBVCB.6990858490.cuu tro dong bao bao lu.CT tu 0631000417298 PHAM THI DIEM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58797		199.999		480808.100924.105910.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5241.23837		200.000		MBVCB.6990859198.NGUYEN THI HIEN chuyen tien.CT tu 0351000803698 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7541		500.000		020097042209101059132024K78D238405.7541. 105854.NGUYEN THI HAI ung ho con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5189.7543		3.000.000		0200970422091010591320240IK1258194.7543.1 05854.NGUYEN THANH LY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5213.58835		100.000		732610.100924.105910.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.59284		100.000		119631.100924.105914.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.23843		100.000		MBVCB.6990870757.chia se cung dong bao anh huong boi bao lu.CT tu 9814837385 HUYNH THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59312		33.333		731688.100924.105908.edna cua it long nhieu ung ho cho dong bao bi thiet hai do thien tai TvT
10/09/2024 5217.58879		500.000		714328.100924.105915.DO MINH TRAM ho tro nguoi dan chiu thiet hai do bao Yagi FT24254731689432
10/09/2024 5217.59331		100.000		732523.100924.105908.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.58902		500.000		730195.100924.105837.PHAN THI HOANG YEN Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.59352		500.000		295139.100924.105906.Ngoc Ha - Bac Ninh long hao tam dong gop cho nguoi dan
10/09/2024 5214.59350		5.000.000		714372.100924.105915.Minato Books gui chut tam long ung ho ba con som vuot qua thien tai FT24254311628819
10/09/2024 5213.58929		200.000		134433.100924.105917.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.7627		500.000		020097042209101059162024HRYX761414.7627 .105917.DOAN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5243.23859		500.000		MBVCB.6990857778.VO TAN HOA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0041000363512 VO TAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59409		200.000		134565.100924.105917.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.23862		200.000		MBVCB.6990859075.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0301000433737 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58996		300.000		732716.100924.105912.PHAM THI THEU VA GIA DINH ung ho cuu tro dong bao mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5219.59435		100.000		732758.100924.105913.Quyen gop dong hanh chia se trong dot bao Yagi
10/09/2024 5242.23871		100.000		MBVCB.6990871854.DINH THUY HA chuyen tien.CT tu 0011004031234 DINH THUY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.23875		200.000		MBVCB.6990871974.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien.CT tu 1037774647 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.23879		500.000		MBVCB.6990859806.yagi.CT tu 0071001295319 SON KIM SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60089		30.000		120123.100924.105920.NGUYEN THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.7732		500.000		020097041509101059212024w7xk654506.7732.1 05901.PHAM DAI chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5189.7741		100.000		020097042209101059212024OME8430529.7741 .105922.Quyen gop ho tro nguoi dan Mien Bac chong lu lut sat lo hau bao Yagi
10/09/2024 5220.59593		1.000.000		671900.100924.105921.Quyen gop dong hanh bao Yagi
10/09/2024 5209.60164		500.000		134757.100924.105923.NGUYEN VIET ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.60169		500.000		714804.100924.105921.Ho tro ba con mien bac chong bao lu. Chuc moi nguoi binh an FT24254684933927
10/09/2024 5217.59603		10.000		120332.100924.105922.Tap The 12A9 K23 Nguyen Du BN Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 YAGI
10/09/2024 5017.59655		100.000		672767.100924.105924.Con xin ung ho mien bac a
10/09/2024 5218.60250		500.000		715030.100924.105924.Ung ho dong bao khac phuc con bao Yagi FT24254417616255
10/09/2024 5213.60261		100.000		715045.100924.105925.LE QUANG TIEN chuyen FT24254612598217
10/09/2024 5161.24661		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9725624.20240910.66479725624-0704632812_a e chien si di du ve du nhe dong bao co len e SV nen chi co the thoi a
10/09/2024 5209.60281		100.000		049349.100924.105926.IBFT LE MINH QUAN ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5161.24644		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0927032.20240910.66480927032-0915507013_N GUYEN THI YEN BINH ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5242.23919		200.000		MBVCB.6990871991.NGUYEN HUYNH HONG THO chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai boi bao Yagi.CT tu 1030377603 NGUYEN HUYNH HONG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60371		200.000		733254.100924.105924.Ung ho dong bao cac tinh khac phuc thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5213.60377		100.000		428475.100924.105929.Ung ho dong bao Mien Bac yeu thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.17614		3.000.000		MBVCB.6990857148.VU THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0491000127156 VU THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23925		100.000		MBVCB.6990860291.TONG THI BICH HONG chuyen tien.CT tu 1041333568 TONG THI BICH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.24683		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0924771.20240910.66480924771-0886293686_N GUYEN AN TRUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.23928		200.000		MBVCB.6990872842.cua it long nhieu, mong mien bac VN minh mn qua khoi .CT tu 0551000275213 DOAN THI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59822		100.000		134948.100924.105931.BUI THI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5209.60495		200.000		734115.100924.105925.Ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5219.59866		200.000		733414.100924.105927.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.8462		500.000		020097042209101059292024PR3D436056.8462. 105921.MAI HONG LONG dong gop tien bao lu
10/09/2024 5218.59885		500.000		715633.100924.105932.TRAN TRUNG NGHIA chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24254952031524
10/09/2024 5218.60547		2.000.000		715646.100924.105932.Vo chong Hieu Nhung Tan Phu HCM xin gui tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254465607522
10/09/2024 5215.60546		1.000.000		991297.100924.110037.CHUT LONG CHUNG TAY HO TRO DONG BAO VIET NAM-100924-10:59:32 991297
10/09/2024 5189.9042		500.000		0200970415091010593320243RRo654794.9042. 105933.em gop mot chut cho mng a
10/09/2024 5217.59917		100.000		715752.100924.105934.DANG THI HUYEN ung ho cac tinh, thanh pho sau bao Yagi FT24254210539783
10/09/2024 5388.8558		20.000		020097041509101059352024Sps1655255.8558.1 05915.NGUYEN NGOC DIEP chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5219.60631		200.000		991368.100924.105935.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-10:59:34 991368
10/09/2024 5214.59979		1.000.000		715881.100924.105935.Tien cuu tro dong bao FT24254076247112

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.60689		100.000		673267.100924.105935.To Uyen ung ho dong bao VN khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5214.59995		100.000		135130.100924.105936.Pham Khanh Linh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.8591		500.000		020097042209101059362024JR5F379254.8591.105937.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so yagi gay ra
10/09/2024 5213.60752		5.000.000		716049.100924.105937.LE VAN THINH ho tro lu, mong tien se den tay nguoi can a FT24254902893133
10/09/2024 5217.60761		100.000		716068.100924.105938.NEHRA BITTU FT24254803906039
10/09/2024 5389.8628		100.000		020097041509101059392024tMWg655343.8628.105919.CHU THI LAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5078.17675		100.000		MBVCB.6990841462.Cuu tro bao so 3 Yagi.CT tu 1022150566 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.61060		500.000		716037.100924.105937.. FT24254020677133
10/09/2024 5240.23976		10.000.000		MBVCB.6990859514.Gia dinh Oanh ung ho Dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0331000418306 VU NGOC HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9226		1.000.000		020097041509101059392024m0gc654934.9226.105940.NGUYEN THI DUOC chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5239.23979		500.000		MBVCB.6990860662.VU THI CUI ck ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0011002261584 VU THI CUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60852		800.000		716200.100924.105939.LE THAO NHI chuyen FT24254460856491
10/09/2024 5078.17683		50.000		MBVCB.6990861238.LAI BICH PHUONG chuyen tien.CT tu 1028040198 LAI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9254		100.000		020097042209101059392024DPYU273948.9254.105940.NGUYEN QUANG THANG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5215.60859		300.000		344644.100924.105940.ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.24736		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66480998539.20240910.66480998539-0707768190_U ng ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5388.9273		1.000.000		020097041509101059412024GhLA655383.9273.105932.BUI THI HIEN chuyen tien ung ho mien bac bao YaGi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.23991		50.000		MBVCB.6990861539.chung tay gop suc vi dong bao.CT tu 3966974015 NGUYEN QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.23993		200.000		MBVCB.6990873744.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 0561000399102 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.23998		35.000		MBVCB.6990861072.TRINH VU MINH chuyen tien.CT tu 1041228837 TRINH VU MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9354		200.000		020097041509101059432024y8iO655443.9354.1 05943.LE TRAN HANH NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.61194		50.000		716434.100924.105943.Ung ho lu lut FT24254726594924
10/09/2024 5242.24002		1.000.000		MBVCB.6990861611.ung ho.CT tu 0301000001248 NGUYEN SON HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61250		3.333.333		135335.100924.105945.UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5220.61260		100.000		122205.100924.105945.Ung ho khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5387.8783		500.000		0200970422091010594620248NK0722443.8783. 105927.NGUYEN NU KIM DUNG ung ho khac phuc hau qua cua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.9465		200.000		020097041509101059472024QNL8656025.9465. 105947.Ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5189.9474		15.000		020097041509101059472024zHN7656029.9474. 105947.LE THANH DUY Chuyen tien
10/09/2024 5245.24024		20.000		MBVCB.6990861219.TRAN PHUONG THAO transfer.CT tu 1048484820 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8822		300.000		020097042209101059482024WOL5636182.8822 .105940.PHUNG THI NHAN chuyen tien ung ho khac phuc bao lut mien bac
10/09/2024 5212.61355		500.000		610821.100924.105939.BUI THI THU THUY ung ho cuu tro
10/09/2024 5212.62176		1.000.000		991672.100924.105948.UNG HO DONG BAO MB-100924-10:59:48 991672
10/09/2024 5220.62221		300.000		428580.100924.105949.Do Hoai Phong ung ho dong bao
10/09/2024 5216.62229		500.000		734583.100924.105942.PHAM DUC BINH Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62224		200.000		137099.100924.105949.NGUYEN THU HIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.61385		200.000		716899.100924.105949.Viet Nam Muon Nam FT24254933204244
10/09/2024 5245.24041		100.000		MBVCB.6990862224.Ung ho dong bao cac tinh.CT tu 1049037015 NGUYEN NGOC KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62228		1.000.000		716859.100924.105949.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254083030582
10/09/2024 5219.62258		500.000		135472.100924.105949.Ung ho vung chiu anh huong thien tai lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5217.62226		2.000.000		135427.100924.105949.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5389.9557		100.000		020097042209101059492024OY2Z666494.9557. 105950.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5216.62232		100.000		135453.100924.105949.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.62256		500.000		135469.100924.105949.Ck ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.62324		200.000		717027.100924.105951.DANG THI DUNG chuyen ung ho dong bao lu lut som vuot qua kho khan FT24254049799765
10/09/2024 5209.62311		20.000.000		734166.100924.105927.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5218.62327		500.000		135521.100924.105952.THAI HUYNH NHAT THI chuyen tien
10/09/2024 5078.17766		300.000		MBVCB.6990874886.DO THI KIM ANH chuyen tien.CT tu 1022209610 DO THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61479		500.000		717138.100924.105953.Ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi FT24254020238584
10/09/2024 5239.24056		50.000		MBVCB.6990875174.DANG TAM DAN chuyen tien ung ho Mien Bac .CT tu 9373919520 DANG TAM DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61461		500.000		991794.100924.105952.UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-10:59:52 991794
10/09/2024 5212.62448		10.000		200638.100924.105953.TRAN THANH VY chuyen tien
10/09/2024 5220.61512		5.000.000		717222.100924.105954.Gia dinh Bingo Lego gop phan khac phuc hau qua bao lu. FT24254657627747

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.61415		100.000		674016.100924.105949.Nguyen Quynh Trang ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.9708		100.000		020097042209101059542024YN9V103076.9708.105955.NGUYEN PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5389.9711		100.000		0200970415091010595520242K7V655793.9711.105955.ung ho vung bao lu lut khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5209.62510		500.000		717345.100924.105955.Ung ho dong bao con bao so 3 FT24254903188281
10/09/2024 5245.24073		1.000.000		MBVCB.6990861078.TRAN THANH HA chuyen tien.CT tu 9916783338 TRAN THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61593		200.000		675153.100924.105956.Nguyen Thi Song Lam mot chut tam long gui den ba con
10/09/2024 5388.9784		100.000		0200970415091010595720245RC2656244.9784.105958.ung ho lu lut mb
10/09/2024 5161.24799		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0363848.20240910.66480363848-0942391756_H OANG NGOC MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.24078		500.000		MBVCB.6990862347.NGUYEN BUI VU chuyen tien.CT tu 0451000253008 NGUYEN BUI VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62598		500.000		049150.100924.105958.IBFT chuyen tien
10/09/2024 5216.61620		100.000		135653.100924.105958.NGUYEN TRINH MINH HUY transfer
10/09/2024 5390.9792		400.000		020097041509101059582024jyio656256.9792.105950.NGUYEN THI NGAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.62626		200.000		137790.100924.105958.UNG HO
10/09/2024 5390.9812		200.000		0200970422091010595720244JWH150744.9812.105939.ung ho lu lut MB
10/09/2024 5209.62631		300.000		991944.100924.105958.NGUYEN THI LUA chuyen khoan-100924-10:59:57 991944
10/09/2024 5189.9835		300.000		020097041509101059592024meqD656286.9835.105959.Co gang nhe anh em.
10/09/2024 5214.61659		300.000		674394.100924.105959.Ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5213.61671		200.000		717690.100924.110000.Duc Binh xin ho tro khac phuc hau qua bao so 3 FT24254767209578
10/09/2024 5241.24091		500.000		MBVCB.6990862861.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1024248713 TRAN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.62720		100.000		992004.100924.110001.TRAN THI MI chuyen khoan-100924-11:00:00 992004
10/09/2024 5244.24098		100.000		MBVCB.6990862934.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0451000489945 NGUYEN MAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61709		200.000		135747.100924.110002.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.61721		100.000		182462.100924.110002.TRINH HUYEN TRANG CHUYEN KHOAN ung ho dong bao cac tinh vung nui phia bac bi thiet hai boi bao so 3
10/09/2024 5217.61723		100.000		735663.100924.105954.Mot chut tam long chia se kho khan voi ba con khác phục hau qua sau bao Yangi
10/09/2024 5213.62794		1.000.000		137948.100924.110001.Nguyen Thi Hai Yen ung ho Mien Bac chong lu
10/09/2024 5216.62830		300.000		717862.100924.110002.Ung ho dong bao lu lut FT24254410279248
10/09/2024 5214.62849		200.000		717949.100924.110003.TRAN THI VAN ANH chuyen ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 FT24254681580785
10/09/2024 5212.61776		5.000		675475.100924.110003.Phan Van Huy chuyen tien Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5213.62866		200.000		717986.100924.110003.Chung tay gop suc vuot qua bao lu-Viet Nam co len FT24254482569264
10/09/2024 5219.62814		500.000		717825.100924.110001.Ung ho MB thien tai va lu lut FT24254367675243
10/09/2024 5212.62922		1.000.000		428647.100924.110006.Quach Tan Hieu ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5241.24123		1.000.000		MBVCB.6990862876.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 1040900503 NGUYEN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61820		200.000		135901.100924.110006.Ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.10158		5.000.000		020097041509101100062024dDAV656564.1015 8.110006.Nguoi ham mo Byeon Woo Seok tai VietNam ung ho khác phu bao so 3
10/09/2024 5219.62988		50.000		135933.100924.110007.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.17865		500.000		MBVCB.6990863084.LE BUI NGOC HUYEN ung ho cac tinh dong bao.CT tu 1029958646 LE BUI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.24129		500.000		MBVCB.6990863237.VU HOANG ANH chuyen tien.CT tu 1047687411 VU HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.24131		200.000		MBVCB.6990876278.PHAM THI TRANG chuyen tien.CT tu 0021000435738 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63026		500.000		718298.100924.110007.VU VIET HOANG FT24254559577843
10/09/2024 5390.11079		1.000.000		020097041509101100082024tc71656456.11079.110008.HUYNH THI BAO TRAM chuyen tien khac phuc hau qua Yagi
10/09/2024 5217.63038		100.000		187375.100924.110006.NGO XUAN QUYNH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5244.24135		1.000.000		MBVCB.6990863309.Dong gop nho ho tro vung bi anh huong do bao Yagi.Mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1040444859 TRAN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.24138		200.000		MBVCB.6990863653.Quynh Dinh ung ho nguoi dan bi ton that do bao lu Yagi.CT tu 1044969395 DINH THI NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63119		500.000		736125.100924.110003.DUONG THI HOANG QUYEN Ung ho MB than yeu
10/09/2024 5242.24143		100.000		MBVCB.6990874952.NGUYEN THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 0711000290514 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.24144		200.000		MBVCB.6990876626.Thuy Dung ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1022003818 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11162		100.000		020097041509101100102024anro656500.11162.110011.NGUYEN THI MINH TAM chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5212.63076		500.000		102371.100924.110008.Le Minh Chien chuyen tien
10/09/2024 5242.24147		40.000		MBVCB.6990862814.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0101001253403 LUONG THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63141		100.000		675799.100924.110009.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5389.10251		100.000		020097041509101100112024IhI6656674.10251.110003.Xin quyen gop cuu giup ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.24149		100.000		MBVCB.6990876303.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1012621373 NGUYEN TRI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61952		1.000.000		676777.100924.110010.Dinh thi trang ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.11192		200.000		020097040509101100122024DHDP071040.1119 2.105952.Vietcombank:0011001932418:Thi Ha ung ho mot phan cho ba con bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5212.61962		100.000		736222.100924.110007.HA PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.63217		200.000		718484.100924.110010.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254343610570
10/09/2024 5387.11207		4.057.347		0200970415091011001220240IVo656697.11207. 110012.LE TUNG TRUYEN UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGY
10/09/2024 5209.63256		1.000.000		718572.100924.110011.PHAM TUAN VIET ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254364091048
10/09/2024 5189.10288		100.000		020097042209101100112024JDPK727347.10288 .110013.HOANG GIA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.24161		200.000		MBVCB.6990863859.LUU THI DIEU LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351001159008 LUU THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.24162		500.000		MBVCB.6990863974.chuyen tien.CT tu 0071000928421 LE PHAM HUYEN NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63309		100.000		344748.100924.110014.Ung ho Dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.24902		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1002887.20240910.66481002887-0903535754_N GUYEN THI MAI XUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.64020		200.000		101479.100924.110012.Ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5209.63351		2.705.000		139134.100924.110014.Orn Kornnaphat fan ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5161.24904		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1004168.20240910.66481004168-0908597297_N GUYEN VO HANH NHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.63349		50.000		718777.100924.110014.PHAN TAN PHAT chuyen mong mien bac som vuot qua FT24254738049194

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63374		200.000		050156.100924.110014.IBFT Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.11292		50.000		020097042209101100142024RD9R107054.1129 2.105955.NGUYEN PHAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5214.64094		500.000		050419.100924.110015.IBFT VO THI NUONG ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5214.63405		400.000		166238.100924.110009.TRUONG THAI LINH khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.63407		50.000		718902.100924.110015.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 FT24254375342879
10/09/2024 5220.64113		50.000		124878.100924.110016.Huynh Duy Thong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5017.64118		100.000		736004.100924.105959.LE HA NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5244.24178		100.000		MBVCB.6990864387.NGUYEN THI BICH PHUONG chuyen tien.CT tu 1039593952 NGUYEN THI BICH PHUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11345		3.000.000		0200970422091011001620247A9J518394.11345. 110017.NGUYEN DANH THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.63461		500.000		102450.100924.110017.Dau Thi Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5218.64145		20.000		718986.100924.110016.NGO THI NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254417620230
10/09/2024 5212.63455		1.000.000		050105.100924.110017.IBFT Ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.11378		50.000		020097040509101100182024P8QG071383.11378 .110018.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG NHUNG chuyen tien bao YAGI
10/09/2024 5240.24195		500.000		MBVCB.6990877364.ung ho dong bao .CT tu 9965150401 PHAM TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.24197		25.780		MBVCB.6990877628.chuc ba con vuot qua thien tai.CT tu 0801000290999 VU THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.24208		100.000		MBVCB.6990864357.HOANG THI MINH THU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1027968163 HOANG THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11473		100.000		0200970415091011002120242FrE657200.11473. 110021.UH cuu tro Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63653		100.000		719272.100924.110020.Ung ho ba con sau bao FT24254270770741
10/09/2024 5220.63676		500.000		101522.100924.110021.VT Chieu- Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.63664		200.000		719292.100924.110021.ung ho cuu ho bao yagi FT24254006036140
10/09/2024 5017.63684		2.000.000		719320.100924.110021.NGUYEN THI THUAN chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254224047928
10/09/2024 5389.11495		123.456		020097042209101100212024ZIMW321007.114 95.110002.Em Liem ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.63730		500.000		737737.100924.110018.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5388.11532		50.000		020097042209101100222024CSUX999543.1153 2.110023.LE NGOC MAI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.63743		500.000		136351.100924.110023.MAI THI THANH THAO chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5219.64270		200.000		051326.100924.110022.IBFT NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5389.11546		200.000		020097042209101100232024FRY9726147.11546 .110024.NGUYEN THU HIEN chuyen tien ung ho Dong Bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5161.24941		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0610084.20240910.66480610084-0768425601_H OANG DIEU THUY chuyen tien ung ho bao lut Viet Nam co len a 3
10/09/2024 5243.24221		1.200.000		MBVCB.6990878017.Ung ho dong bao.CT tu 0071000929388 HUYNH LE AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.24223		50.000		MBVCB.6990864929.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1032027734 TRAN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.24959		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1004980.20240910.66481004980-0708475804_N GUYEN THANH THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.63835		200.000		139924.100924.110025.Ung ho bao lut
10/09/2024 5209.64349		1.000.000		167525.100924.110019.Cong dong fan ZB1 KIM GYUVIN ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.63916		200.000		677477.100924.110026.Dang Thi Tham ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.24241		100.000		MBVCB.6990864632.ung ho ba con vung thien tai.CT tu 1025315340 LE THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.24242		100.000		MBVCB.6990864505.NGUYEN THI MY HUYEN giup do dong bao do bao Yagi.CT tu 1032024782 NGUYEN THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63955		50.000		737627.100924.110016.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.64394		1.000.000		737837.100924.110020.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5241.24248		150.000		MBVCB.6990878345.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien dong gop khac phuc su co bao YAGI.CT tu 0301000430209 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11701		100.000		020097042209101100282024DZ7Y291273.1170 1.110029.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.65083		50.000		136570.100924.110031.Quyen gop a
10/09/2024 5388.10597		100.000		0200970422091011003020241J2W539924.10597 .110031.ung ho vung bi lu
10/09/2024 5389.11797		300.000		020097042209101100302024UXPQ374162.1179 7.110031.ung ho cuu tro
10/09/2024 5388.11829		200.000		020097042209101100322024YPLC704441.11829 .110033.NGUYEN THI CAM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.65171		500.000		678714.100924.110031.Tran Thai Ha chuyen tien ung ho cuu tro thien tai tai khu vuc mien Bac
10/09/2024 5242.24276		2.500.000		MBVCB.6990885639.NGUYEN MY MINH CHAU chuyen tien.CT tu 0121000800680 NGUYEN MY MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11862		50.000		0200970422091011003220246MBL294465.1186 2.110014.BUI THI QUYNH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5214.65202		100.000		051285.100924.110033.IBFT HUYNH TUYET MINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.65209		100.000		168563.100924.110028.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.65268		500.000		677823.100924.110033.Huynh Thi Thanh Thuy cuu tro bao lu mien bac
10/09/2024 5017.65322		300.000		720291.100924.110035.Toan Nghia chuyen tien FT24254809633868

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.24293		1.000.000		MBVCB.6990878874.Ung ho dong bao bi anh huong boi mua lu.CT tu 1011075555 PHAM VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11986		1.000.000		020097041509101100372024B0r5657799.11986. 110029.Gia dinh Luu Thu Nghe An ung ho khac phuc bao lu YaGi
10/09/2024 5017.65330		100.000		136642.100924.110034.LE THI THANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.64584		300.000		720392.100924.110036.ung ho ng dan bao lu FT24254297007268
10/09/2024 5189.12005		100.000		0200970415091011003720241Iqr657819.12005.1 10038.Dong hanh cung dong bao
10/09/2024 5189.12015		50.000		020097042209101100372024ANT7337629.1201 5.110018.Chau la nguoi con cua mien trung hien dang la sinh vien. Chau muon gop chut tam long nho toi ba con mien bac dang phai hung chiu hau qua sau con bao yagi a
10/09/2024 5214.65480		150.000		136731.100924.110038.VU THI PHUONG THAO chuc moi nguoi binh an manh khoe
10/09/2024 5214.65492		40.000		992915.100924.110039.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA-100924-11:00:39 992915
10/09/2024 5161.25033		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0345258.20240910.66480345258-0968826201_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.65517		500.000		428828.100924.110039.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.25034		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1006267.20240910.66481006267-0772464849_ Mong mn binh an
10/09/2024 5218.65550		150.000		428839.100924.110040.Nguyen Khanh Vy chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.65561		200.000		720636.100924.110039.Chung tay ung ho dong bao bi bao lu. FT24254364366072
10/09/2024 5214.65554		200.000		136797.100924.110040.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.65601		10.000		203819.100924.110039.chau khong co nhieu mong moi nguoi binh an mong MIEN BAC va ca nuoc yen hoa
10/09/2024 5213.65607		200.000		481249.100924.110038.con Trinh Bao An ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.12124		300.000		020097041509101100412024vZ6Q658081.12124 .110041.VietNamColen
10/09/2024 5017.65621		50.000		090799.100924.110041.ZP242540090799 240910000269699 Tam Tam dung Zalopay chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.24315		100.000		MBVCB.6990886375.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 1014027813 NGUYEN THI HANG NGA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65627		300.000		720613.100924.110039.Ung ho ba con thiet hai boi bao Yagi FT24254816298207
10/09/2024 5389.12139		500.000		0200970405091011004220249QBP072586.12139 .110022.Vietcombank:0011001932418:Cuu tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5387.12150		1.000.000		020097042209101100412024EKS161012.1215 0.110022.DO THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.65658		2.000.000		738563.100924.110037.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5212.64692		200.000		736982.100924.110036.DO HOAI PHUONG ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5215.65682		200.000		720801.100924.110042.LE THI NGOC ANH quyen gop khac phuc sau bao yagi FT24254795936180
10/09/2024 5209.65684		200.000		136855.100924.110042.HOANG THI THU THAO chuyen tien ho tro dong bao bao lut
10/09/2024 5241.24330		50.000		MBVCB.6990879966.DINH VU MINH CHAU chuyen tien.CT tu 1034123539 DINH VU MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65789		1.000.000		993025.100924.110148.NGUYEN PHU PHUC chuyen khoan-100924-11:00:44 993025
10/09/2024 5212.65804		500.000		141431.100924.110044.Ung ho bao lu
10/09/2024 5220.65843		100.000		720935.100924.110044.HOANG THI NGOC BICH chuyen FT24254507633463
10/09/2024 5219.64780		5.000.000		720926.100924.110043.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien ho tro lu lut FT24254879140155
10/09/2024 5387.12298		500.000		020097041509101100462024S9O1658157.12298 .110046.ung ho dong bao mien bac chiu anh huong do bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.24337		100.000		MBVCB.6990879982.PHAM HIEN HOA chuyen tien ho tro bao lu.CT tu 0581000772152 PHAM HIEN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65873		200.000		721044.100924.110045.Le van viet , 233 vo an ninh , da nang gui toi dong bao mien bac FT24254160517504
10/09/2024 5217.64791		8.000.000		141530.100924.110045.NGUYEN THI THU HAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.12356		150.000		0200970415091011004720249pDF658188.12356 .110027.PHAM DUC HIEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.12353		1.000.000		020097040509101100472024ONFE072855.1235 3.110047.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.10838		300.000		020097041509101100472024pNEU658186.1083 8.110047.Men gui ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.12364		1.000.000		020097042209101100462024CTI2199344.12364. 110047.VU MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.65976		1.400.000		721167.100924.110047.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254860080064
10/09/2024 5244.24353		60.000		MBVCB.6990886633.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1020446745 NGUYEN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10881		200.000		020097041509101100502024Q1eO658637.10881 .110050.VU HOAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.24359		50.000		MBVCB.6990880027.HO THI THU HIEN chuyen tien bao lu mien bac.CT tu 0041000339180 HO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.64901		20.000		127805.100924.110050.TA HOANG THUY ANH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5217.66120		10.000.000		721407.100924.110050.NGUYEN THANH LOAN - Chia se cung ba con nhan dan Bac Giang khac phuc hau qua sau bao lu 2024 FT24254314419480
10/09/2024 5189.12493		100.000		0200970422091011005020246KK5569774.12493 .110051.VU DUC HUY chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5189.12497		200.000		020097042209101100502024L6KN886744.1249 7.110052.ung ho thiet hai do lu
10/09/2024 5161.25095		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1068626.20240910.66481068626-0764173552_L E DANG MY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.12516		150.000		020097042209101100512024BW1P637841.1251 6.110052.DINH HA CHAU ANH ung ho
10/09/2024 5161.25096		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6647 9687513.20240910.66479687513-0393449658_P HAN THUY DUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.24369		200.000		MBVCB.6990879881.Ung ho dong bao mien bac bi lu lut - nguoi doc Fb Bao Lua.CT tu 1017891579 LE VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.66195		100.000		740029.100924.110047.1 chut tam long cua SV ung ho. Cau moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.24373		100.000		MBVCB.6990887179.UNG HO CUU TRO DONG BAO DO BAO YAGI .CT tu 1040097862 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.64951		500.000		679603.100924.110051.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.64950		200.000		739263.100924.110047.NGUYEN THI KIM HOA . cua it long nhieu mong mn binh an sau bao Yagi
10/09/2024 5220.66204		200.000		721391.100924.110050.Ung ho vung bao lu FT24254245847648
10/09/2024 5212.66259		200.000		679632.100924.110052.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.12622		100.000		020097041509101100552024nKrW658747.1262 2.110055.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.24390		50.000		MBVCB.6990887256.LUU BICH PHUONG ung ho bao lu.CT tu 1013862760 LUU BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66338		100.000		721825.100924.110055.Gop suc nho FT24254860080721
10/09/2024 5189.12659		100.000		020097040509101100562024A729073304.12659 .110056.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5213.66362		200.000		551235.100924.110045.DINH KIEU ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67007		200.000		739330.100924.110049.unghocuuTRObaoyagi
10/09/2024 5387.12686		300.000		020097042209101100562024L4RS282573.12686 .110057.chung tay gop suc dong bao vung lu
10/09/2024 5217.66461		100.000		142413.100924.110058.Huynh Nhat Vuong chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.12331		200.000		0200970422091011004520244SGY628260.12331 .110027.DAO NGUYEN THUY TIEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.65886		100.000		136961.100924.110046.Ung ho dong bao do yagi
10/09/2024 5215.65900		200.000		736944.100924.110035.Huynh Chi Hau ung ho phan nho khac phuc thien tai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.12735		100.000		02009704050910110059202465OP073445.12735 .110059.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5214.65931		55.555		721061.100924.110045.Ung ho chong bao so 3 FT24254646666922

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.12440		200.000		0200970405091011005020248SO0072986.12440 .110050.Vietcombank:0011001932418:Ung ho mien Bac
10/09/2024 5220.66125		200.000		679551.100924.110050.Ung ho dong bao khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5017.66126		100.000		721435.100924.110050.NGO ANH THU ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi FT24254867004156
10/09/2024 5078.18129		12.115		MBVCB.6990886639.TAM LONG GOP CHO LU LUT MIEN BAC.CT tu 1048527519 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.66261		500.000		182788.100924.110054.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO SO 3
10/09/2024 5220.64998		500.000		721847.100924.110055.ung ho cuu tro dong bao o mien bac bi anh huong thien tai FT24254229919056
10/09/2024 5215.66425		2.000.000		721933.100924.110057.Ung ho lu lut cac tinh mien nui phia Bac FT24254465730350
10/09/2024 5389.12748		1.000.000		020097042209101100582024UQKX394020.12748.110059.NGUYEN THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5389.12758		200.000		0200970422091011005820245KF2737998.12758.110059.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5242.24410		500.000		MBVCB.6990887772.NGUYEN THU HUONG chuyen tien ung ho nhan dan vung lu.CT tu 0541000213888 NGUYEN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12785		100.000		020097042209101100592024S2P4140443.12785.110052.Cau mong dong bao dang chu an binh an
10/09/2024 5212.66563		100.000		052224.100924.110100.IBFT ung ho dong bao mien Bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.12819		200.000		020097041509101101012024IYo7658931.12819.110102.TRUONG NU THUC NHU chuyen tien uh mien bac than thuong
10/09/2024 5213.66590		500.000		722213.100924.110100.VU THI THUY LINH ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254006110366
10/09/2024 5216.64837		100.000		738853.100924.110044.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5220.66636		200.000		722307.100924.110101.Pyro donate FT24254287519473
10/09/2024 5239.24418		26.000		MBVCB.6990887883.NGUYEN VAN KHANH chuyen tien.CT tu 1020586693 NGUYEN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.65955		1.000.000		738852.100924.110044.giup do dong bao bao yagi
10/09/2024 5216.66603		100.000		142572.100924.110101.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.12845		100.000		020097041509101101022024jxOX658955.12845.110103.KIM HANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi va lu quet sat lo sapa lao cai
10/09/2024 5218.67137		1.000.000		137431.100924.110102.DOAN THI HOI chuyen tien
10/09/2024 5189.12862		5.000.000		0200970422091011010220241NT2393574.12862.110044.DO VAN SAU ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5218.67181		200.000		428937.100924.110104.Mong ba con vuot qua kho khan binh an
10/09/2024 5215.67177		100.000		738952.100924.110046.NGUYEN THI THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.24433		300.000		MBVCB.6990887416.ung ho ba con bao yagi.CT tu 1032181138 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.67194		100.000		137488.100924.110105.HOANG THI THU HUONG ung ho dong bao boi bao Yagi
10/09/2024 5239.24440		200.000		MBVCB.6990881527.NGUYEN THI HUONG chuyen tien.CT tu 1028267224 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13137		200.000		020097042209101101042024YHMu362377.13137.110106.HUYNH THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5017.66830		300.000		137537.100924.110106.VU THI PHUONG chuyen tien ung ho bao so 3 mien Bac
10/09/2024 5218.67229		100.000		740462.100924.110058.HIEN LINH ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.24446		100.000		MBVCB.6990888155.DAT chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1026102679 CHAU THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66690		500.000		722384.100924.110102.NGUYEN THI THAM TINH chuyen shop thoi trang Thong Tinh ung ho vung lu lut FT24254423019181
10/09/2024 5220.66866		100.000		993439.100924.110149.TRAN MAI ANH chuyen khoan-100924-11:01:06 993439
10/09/2024 5189.12979		100.000		02009704220910110106202439AW981040.12979.110107.NGUYEN THUC QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.66882		200.000		740671.100924.110103.ung ho mien bac khac phuc sau bao. mien bac co len
10/09/2024 5212.67252		300.000		722683.100924.110106.ung ho dong bao FT24254681584492

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.66892		5.000.000		722711.100924.110107.Ung ho ng dan anh huong boi bao yagi FT24254056317100
10/09/2024 5388.14018		1.000.000		0200970405091011010820249U81073930.14018. 110108.Vietcombank:0011001932418:LE THI PHUONG cau mong binh an cho tat ca moi nguoi ak
10/09/2024 5388.14019		100.000		0200970422091011010720244RZT983518.14019 .110108.MAI ANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.66937		5.000.000		722777.100924.110108.DO VAN CHINH chia se cung dong bao khac phuc bao YAGI FT24254680944975
10/09/2024 5388.13203		200.000		020097042209101101082024G4W9619728.1320 3.110109.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5017.67289		100.000		740558.100924.110100.Chut tam long nho be tu Dak Lak
10/09/2024 5389.14064		100.000		020097041509101101102024hErs659182.14064. 110110.pham son tung ung ho dong bao sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.67313		200.000		722900.100924.110109.PHUNG THI TUONG VY chuyen FT24254827422671
10/09/2024 5220.68023		200.000		740835.100924.110106.PHAM XUAN HA Chuyen tien
10/09/2024 5219.68037		200.000		052392.100924.110110.IBFT NGO HOANG ANH THU dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.24472		200.000		MBVCB.6990881064.TA THI THANH THUY UNG HO CAC TINH BAO LUT.CT tu 0691000433155 TA THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14107		1.000.000		020097040509101101112024PH5G074054.14107 .110051.Vietcombank:0011001932418:Xin ho tro nan nhan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.14105		100.000		02009704150910110111202443c3659650.14105. 110103.NGO THI THANH TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.68120		300.000		620129.100924.110112.Ung ho khac phuc bao lu o mien Bac
10/09/2024 5240.24482		300.000		MBVCB.6990888753.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1013982274 PHAN THI LE TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67402		100.000		723192.100924.110113.NGUYEN THI HONG NHUNG FT24254540281620
10/09/2024 5239.24497		200.000		MBVCB.6990882668.VO CHANH HUY ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 0261003461600 VO CHANH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.14250		66.378		0200970422091011011520247WA0115800.1425 0.110056.NGUYEN KHANH LINH nhát định se an toan
10/09/2024 5215.67445		300.000		993698.100924.110116.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-11:01:15 993698
10/09/2024 5389.14249		500.000		020097042209101101142024MBCE123578.1424 9.110116.ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5218.68276		200.000		101931.100924.110115.Ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5242.24483		3.000.000		MBVCB.6990888588.Mong moi nguoi co the vuot qua thoi diem nay a..CT tu 0491000114029 NGUYEN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13325		200.000		020097042209101101162024I4CG708439.13325. 110117.cong dan Viet Nam tai Vinh Phuc ung ho dong bao chiu anh huong lu lut thien tai
10/09/2024 5242.24511		2.412		MBVCB.6990888277.BUI NGOC TRUONG chuyen tien.CT tu 0491000119860 BUI NGOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.68368		500.000		723428.100924.110116.Ung ho quy, khac phuc hau qua bao Yagi FT24254375347503
10/09/2024 5220.67502		200.000		742052.100924.110113.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.13362		100.000		0200970405091011011920247HKF074441.1336 2.110119.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NAM HA chuyen tien giup do bi thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5212.68461		100.000		723587.100924.110118.TRAN THI THU ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254856072482
10/09/2024 5212.68483		200.000		137887.100924.110119.Cua it long nhieu mong ba con cung nhau vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5215.68488		500.000		723569.100924.110118.NGUYEN TUAN DAT chuyen tien ho tro lu FT24254995390028
10/09/2024 5017.67558		200.000		993813.100924.110230.HA THAO UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-11:01:20 993813
10/09/2024 5212.68545		200.000		137926.100924.110121.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.68533		300.000		137922.100924.110121.PHAM THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.24533		100.000		MBVCB.6990888896.LE NGUYEN NGOC DIEM mong dong bao binh an.CT tu 1031547167 LE NGUYEN NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68572		100.000		119570.100924.110121.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.68573		1.000.000		993842.100924.110222.HO YEN QUYEN GOP CHIA SE CUNG BA CON VUNG LU LUT-100924-11:01:21 993842
10/09/2024 5078.18353		500.000		MBVCB.6990883211.chau Tue Lam va Lam Phuc ung ho Mien Bac than yeu.CT tu 0451000399049 TRINH QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14480		200.000		020097041509101101222024vEvs659923.14480.110103.chuc moi may man se den moi nguoi
10/09/2024 5214.68606		500.000		119580.100924.110122.ung ho nan nhan bao yagi . mong ba con binh an
10/09/2024 5078.18361		200.000		MBVCB.6990881741.Dong bao bi anh huong bao lut.CT tu 0351000872490 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5242.24547		500.000		MBVCB.6990888654.NGUYEN THI NGOC LAN ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0381000367558 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13469		100.000		020097041509101101252024YvAs660008.13469.110125.Cua it long nhieu ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5390.14561		200.000		0200970422091011012420249Y7O135309.14561.110125.NGUYEN THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5387.14581		200.000		020097042209101101252024WOJE532455.14581.110126.Gui tang dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5388.13499		200.000		020097041509101101262024AhC7660522.13499.110126.TRAN THI THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.13508		200.000		0200970422091011012520243W1J376065.13508.110118.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.24557		300.000		MBVCB.6990883438.Khanh Linh ung ho mien Bac khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0561000626263 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.25293		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481072409.20240910.66481072409-0765489932_H o tro nguoi dan mien bac chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.68800		500.000		742325.100924.110122.MAI VAN HANH Cau mong dong bao an toan, vuot qua kho khan, thien tai nhanh chong ket thuc.
10/09/2024 5161.25294		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1073629.20240910.66481073629-0932165107_N GUYEN PHUONG THUY chuyen tien ung ho ba con qua bao yagi
10/09/2024 5218.68833		1.000.000		724274.100924.110127.Dinh Van Tuyen Vu Thi Sach ung ho dong bao lu lut Yagi FT24254507100594
10/09/2024 5387.13538		200.000		020097042209101101272024PHU8212861.1353 8.110129.ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5241.24568		500.000		MBVCB.6990889556.LE THI HA ung ho dong bao bao lu.CT tu 9976101988 LE THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.68936		1.000.000		742370.100924.110124.TRIEU THI TIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.68958		1.000.000		724468.100924.110130.Su gui cuu tro cac tinh mien bac FT24254815632750
10/09/2024 5239.24582		100.000		MBVCB.6990889685.NGUYEN HOA TAN TAI chuyen tien.CT tu 1016148043 NGUYEN HOA TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13634		100.000		020097042209101101292024UFJ7308855.13634. 110131.gop chut it cho dong bao lu lut a
10/09/2024 5212.69160		500.000		138299.100924.110135.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5161.25345		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1073434.20240910.66481073434-0985518291_U ng ho cuu tro do bao yagi
10/09/2024 5214.69227		500.000		994223.100924.110219.MOT CHUT TAM LONG GUI MIEN BAC THAN THUONG-100924-11:01:36 994223
10/09/2024 5215.67964		200.000		103131.100924.110136.Be May ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.13727		100.000		0200970405091011013820242G74075396.13727. 110138.Vietcombank:0011001932418:DANH THI KHA DUY chuyen tien
10/09/2024 5243.24624		200.000		MBVCB.6990890898.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9332132345 TRAN HUY MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.24625		100.000		MBVCB.6990884837.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0381000603540 NGUYEN THI KIM TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.13751		300.000		020097042209101101372024XNKS993501.1375 1.110139.PHUNG DUY CONG chuyen tien
10/09/2024 5213.69307		500.000		725006.100924.110137.TRAN TRUC VY chuyen tien ung ho chia se voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi FT24254901568376
10/09/2024 5218.69351		100.000		724971.100924.110136.PHUONG NGOC ANH chuyen tien ung ho lu lut do con bao so 3 FT24254220354953
10/09/2024 5387.14951		200.000		0200970415091011013920240NI4660329.14951. 110139.NGUYEN THUY BAO TRUC
10/09/2024 5216.69371		50.000		683695.100924.110138.Nguyen Thi Thuy Linh gui chut tam long ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5219.69413		1.000.000		138440.100924.110140.HU TIEU HAI THANH chuyen tien
10/09/2024 5217.70097		50.000		725263.100924.110140.Ung ho cuu tro mien bac FT24254756254550
10/09/2024 5220.70099		200.000		188566.100924.110140.VU THI DIEU LINH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.69454		1.828.877		725260.100924.110140.TRAN THI THANH MAI FT24254766261820
10/09/2024 5216.69464		200.000		725336.100924.110141.DO ANH VAN ung ho cuu tro dong bao mua lu FT24254190655671
10/09/2024 5161.25334		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0357427.20240910.66480357427-0973871936_N GUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.15036		300.000		020097041509101101412024OAvp660879.1503 6.110142.NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.13821		100.000		0200970405091011014220246GBD075583.1382 1.110142.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI PHAN THOA chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5388.13831		200.000		020097042209101101412024F5O1875447.13831 .110143.NGUYEN THI THUY ung ho bao lu
10/09/2024 5245.24648		1.000.000		MBVCB.6990889462. UNG HO CUU TRO MIEN BAC.CT tu 0071000698992 TRUONG QUOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70153		2.000.000		725385.100924.110142.Sang Hoai Joseph ung ho cuu tro bao lut mien Bac FT24254675591422
10/09/2024 5239.24651		304.572		MBVCB.6990891019.NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 9358790573 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.70182		200.000		725480.100924.110143.Chut tam long ung ho cac tinh bao lu FT24254437594182
10/09/2024 5017.70220		300.000		683949.100924.110144.Em Nhat Lam quyen gop khac phuc bao
10/09/2024 5218.70230		500.000		994471.100924.110145.PHAM PHAN PHUONG THAO CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-11:01:44 994471
10/09/2024 5241.24663		50.000		MBVCB.6990889549.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien.CT tu 1049019029 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69639		100.000		684849.100924.110144.To Tran Bao Ngoc ung ho dong bao
10/09/2024 5017.70257		100.000		742827.100924.110138.con co chut it ung ho ba con vung ngap lut. Mong ba con binh an.
10/09/2024 5213.69657		300.000		886748.100924.110146.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao va lu lut, ma GD 248709159
10/09/2024 5189.13917		200.000		020097040509101101462024ZCJ2075788.13917.110146.Vietcombank:0011001932418:PHUNG THI GIANG THANH chuyen tien ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5219.70310		200.000		684955.100924.110147.Chau co it qua gui toi nhung gia dinh gap nan trong tran lu vua roi a. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5078.18532		555.555		MBVCB.6990891485.Gop chut suc nho toi canh tinh thiet hai boi bao Yagi.CT tu 0071000989510 DO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70335		100.000		725839.100924.110148.NGUYEN THI LINH PHUONG chuyen ung ho lu lut FT24254763022569
10/09/2024 5216.69758		500.000		138664.100924.110149.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5217.69790		200.000		725887.100924.110149.NGUYEN THI THAO QUYEN chuyen FT24254837304641
10/09/2024 5212.69818		500.000		177283.100924.110140.TRAN THANH NGOC chia se dong bao mien bac vuot qua noi dau bao Yagi tan pha
10/09/2024 5387.16001		500.000		020097042209101101502024BY8A520030.16001.110151.DUONG VAN LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.69868		200.000		178223.100924.110146.Trang Vo CT ho tro
10/09/2024 5219.69870		2.000.000		726005.100924.110150.Ung ho thiet hai bao so 3 FT24254007491103

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.24697		200.000		MBVCB.6990891603.DANG THAI DAI DUONG ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0901000074167 DANG THAI DAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15303		1.000.000		020097042209101101502024TOMK644485.15303.110152.Do go Duc Lan ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.70472		200.000		146610.100924.110151.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.16022		1.000.000		020097041509101101522024QTuI661612.16022.110144.DINH THI BICH NGOC chuyen tien ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5189.16023		300.000		020097042209101101512024TG2J541831.16023.110152.DUONG TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5017.69945		100.000		726033.100924.110151.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254835220617
10/09/2024 5017.69894		1.000.000		743468.100924.110145.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5215.70501		110.816		685142.100924.110151.cyy
10/09/2024 5243.24705		10.000.000		MBVCB.6990891623.ARMY - nguoi ham mo BTS tai Viet Nam gui tang moi nguoi ca nuoc khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1037294874 LE THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15371		100.000		020097041509101101542024mojO661164.15371.110154.NGUYEN HUU HOAN chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5389.16072		1.000.000		020097040509101101552024GO40076181.16072.110155.Vietcombank:0011001932418:BACH THU THUY ung ho con bao yagi
10/09/2024 5212.70575		200.000		685243.100924.110154.Nguyen Trung Nghia ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.71075		100.000		743677.100924.110151.fan NinhDuongStory ung ho
10/09/2024 5219.71122		2.000.000		726490.100924.110156.Ung ho dong bao lu lut FT24254902902539
10/09/2024 5388.16120		200.000		020097041509101101572024YXty661218.16120.110157.TRAN THI CANH ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5219.71001		150.000		743557.100924.110148.NGUYEN THI MAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.70656		200.000		726550.100924.110156.hy vong dong bao vuot qua bao lu FT24254299014167
10/09/2024 5219.71123		200.000		138824.100924.110156.Ung ho khac phuc Bao lu Yagi cho nguoi dan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.15486		500.000		0200970422091011015620244FCY991235.15486 .110158.HA THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.71163		500.000		685361.100924.110157.Le Hai Yen chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.24736		200.000		MBVCB.6990892579.KAMI ung ho.CT tu 0071001222366 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15522		100.000		020097042209101101582024WBK5603520.1552 2.110159.BUI LE GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5215.70709		1.000.000		744165.100924.110147.NGUYEN HOANG CHUNG Chuyen tien ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5242.24747		300.000		MBVCB.6990896076.NGUYEN KHAC NHAT ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9976383789 NGUYEN KHAC NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16192		30.000		020097041509101102002024tSEi661788.16192.1 10200.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5214.71266		50.000		147228.100924.110200.Ung ho dong bao bi thiet hai boi Yagi
10/09/2024 5220.71253		200.000		994882.100924.110304.LE NGUYEN MINH HANG CHUYEN KHOAN-100924-11:02:00 994882
10/09/2024 5189.16220		500.000		020097040509101102012024QUI1076493.16220 .110201.Vietcombank:0011001932418:HUYNH HAI TUNG chuyen tien dong gop nho nhoi vao quy cuu tro bao
10/09/2024 5389.15597		100.000		020097042209101102002024JA2J360204.15597. 110201.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5216.70767		3.000.000		179550.100924.110157.TANG THE HONG Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.24761		100.000		MBVCB.6990892667.Ung ho dong bao.CT tu 1020657344 NGUYEN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15666		300.000		020097040509101102042024CQ1H076651.1566 6.110156.Vietcombank:0011001932418:DAO THI THUY chuyen tien ung ho cuu tro dan bi lu lut
10/09/2024 5245.24769		10.000		MBVCB.6990897109.PHAM NGUYEN HONG NGOC chuyen tien.CT tu 1033832896 PHAM NGUYEN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15678		200.000		020097042209101102032024ZP1Y347512.15678 .110204.Huu Tien Chau Anh ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.71411		200.000		726975.100924.110202.Gia đình chau Ly Hoang chung tay gop suc ung ho ba con vuot qua bao so 3 FT24254563695804
10/09/2024 5209.70857		100.000		726869.100924.110201.Banh bao chia se vs dong bao FT24254996738709
10/09/2024 5212.71424		500.000		139070.100924.110204.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.15699		100.000		020097042209101102032024FERM858201.1569 9.110205.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.24774		300.000		MBVCB.6990892542.LE VAN DIEU chuyen tien quyen gop bao thiet hai bao Yagi.CT tu 1043586896 LE VAN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16310		200.000		020097042209101102042024JNYD802007.1631 0.110205.Dinh Thi Lan Huong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.71387		300.000		726821.100924.110200.Ung ho nhan dan Viet Nam FT24254995393206
10/09/2024 5214.71354		200.000		685603.100924.110202.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5216.70899		42.000		209525.100924.110202.NGUYEN HIEN VY THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.24780		500.000		MBVCB.6990893110.ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0501000241197 TRAN KIET VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15741		200.000		02009704220910110205202470PF219556.15741. 110158.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5388.15763		100.000		020097042209101102062024GYAW379027.157 63.110158.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien
10/09/2024 5241.24790		1.000.000		MBVCB.6990893160.NGUYEN THE TUNG chuyen tien.CT tu 0851000008594 NGUYEN THE TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.71588		500.000		745186.100924.110203.DUONG THUY YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5389.15872		150.000		020097042209101102102024R3HF839935.15872 .110210.ung ho
10/09/2024 5189.15860		200.000		020097042209101102092024YJFK700353.15860 .110210.Ung ho cac tinh ngap lut
10/09/2024 5243.24808		200.000		MBVCB.6990893086.Linh Ho.CT tu 0561003813672 HO MAI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.24810		500.000		MBVCB.6990898050.TRUONG HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0011004253812 TRUONG HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71675		100.000		745152.100924.110203.ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.16435		200.000		020097042209101102102024U6FW884689.1643 5.110211.TRUONG VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5218.72108		200.000		662988.100924.110203.khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.72113		200.000		995167.100924.110322.UNG HO DONG BAO BI BAO LU VA SAT LO DAT-100924-11:02:11 995167
10/09/2024 5245.24824		200.000		MBVCB.6990898030.TRAN THI THUY VINH chuyen tien.CT tu 0011004040550 TRAN THI THUY VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.24827		1.000.000		MBVCB.6990893150.MAI HONG XUYEN chuyen tien chia se mot chut hau qua sau bao lu voi Mien Trung .CT tu 0421000536929 MAI HONG XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71797		50.000		744889.100924.110209.co bao nhieu giup bay nhieu a
10/09/2024 5017.71872		1.000.000		139372.100924.110215.O mai homestay ung ho lu lut
10/09/2024 5220.72146		200.000		345173.100924.110214.LE TRONG THAI ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.16525		100.000		0200970415091011021620248beY662652.16525. 110216.ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5078.18713		388.000		MBVCB.6990897964.Dong hanh chia se trong dot bao Yagi.CT tu 0881000466722 NGUYEN THI THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15986		500.000		020097041509101102152024YFOL662633.1598 6.110215.Phuong Anh + Hong Anh ung ho bao yagi
10/09/2024 5244.24833		1.000.000		MBVCB.6990897787.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3. Mong dong bao duoc an toan, manh khoe.CT tu 1012770828 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.25559		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0673035.20240910.66480673035-0334839304_D a con gui chut tam long ung ho dong bao khac phuc bao lu a
10/09/2024 5017.72190		50.000		745411.100924.110209.Viet Nam oi co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.17048		50.000		02009704220910110215202440ST775835.17048. 110217.BUI THI TRA MI ung ho a
10/09/2024 5220.71942		1.000.000		686389.100924.110216.Vu Thi Tuyet Mai CT ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5239.24833		300.000		MBVCB.6990898304.Gop tam long nho gui den dong bao than yeu.CT tu 0351000952953 TRAN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72209		50.000		744962.100924.110211.HOANG THI DIEP Chuyen tien ung ho ng dan vung lu lut
10/09/2024 5387.17065		100.000		020097042209101102162024NNID342092.1706 5.110158.NHAM TIEN DUC chuyen tien
10/09/2024 5389.17100		200.000		020097042209101102182024JFVN821472.17100 .110210.NGUYEN THI THUY LAN chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5243.24853		500.000		MBVCB.6990893858.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9914051896 NGUYEN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16633		1.000.000		020097041509101102202024ewoO662331.1663 3.110220.CHAU NHU ANH chuyen tien ung ho BAO LU YAGI
10/09/2024 5387.17141		1.000.000		0200970405091011022020245713077478.17141. 110221.Vietcombank:0011001932418:chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.17148		500.000		020097042209101102192024TS5P910751.17148 .110201.LE QUOC TUAN ung ho dong bao Mien Bac ngap lut
10/09/2024 5387.17187		5.000.000		020097042209101102212024UGJX801516.1718 7.110222.ung ho dong bao khac phuc hau qua lu
10/09/2024 5388.17195		1.000.000		020097042209101102212024SZMR733439.1719 5.110222.NGUYEN THUY LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.17211		2.000.000		020097042209101102222024UJN5388104.17211 .110223.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.17229		500.000		020097042209101102222024V5WC382105.1722 9.110223.VU THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5215.72387		100.000		054695.100924.110222.IBFT Gop 1 it giup ba con MB
10/09/2024 5217.73205		200.000		054672.100924.110222.IBFT Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.73216		6.000		055516.100924.110222.IBFT HUYNH KIM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.16724		500.000		020097042209101102232024O45T784431.16724 .110205.ung ho Dong Bao mien Bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.73259		100.000		745430.100924.110209.Dan Nha Trang quyen gop
10/09/2024 5214.73252		200.000		103620.100924.110223.Ung ho lu lut do con bao so 3
10/09/2024 5161.25592		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481190892.20240910.66481190892-0912887364_Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.17283		100.000		020097041509101102252024IFfJ662431.17283.110205.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.25539		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481191720.20240910.66481191720-0783594363_NGUYEN THOI NHAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.25540		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66480898716.20240910.66480898716-0786878861_Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.73220		300.000		995413.100924.110223.CHUNG TAY CUU TRO DONG BAO PHIA BAC DO BAO YAGI-100924-11:02:22 995413
10/09/2024 5216.73291		200.000		995455.100924.110335.STAFF NINH DUONG STORY UNG HO SAU BAO YAGI-100924-11:02:24 995455
10/09/2024 5390.17299		200.000		020097041509101102252024z55G662444.17299.110225.TRAN THI PHI PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5212.73327		100.000		139619.100924.110226.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.18783		500.000		MBVCB.6990894679.HOANG THI ANH LINH chuyen tien.CT tu 0281001816438 HOANG THI ANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17344		300.000		020097041509101102272024jceI662910.17344.110227.NGUYEN THI HA VAN uh dong bao lu lut
10/09/2024 5245.24899		100.000		MBVCB.6990894597.TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 0021000399780 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73381		100.000		746358.100924.110223.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.17376		50.000		020097042209101102272024K0ND639132.17376.110228.Hy vong mien Bac binh an a
10/09/2024 5387.17374		500.000		020097040509101102282024B9U0077878.17374.110228.Vietcombank:0011001932418:Phan Van Long chia se cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5218.73411		200.000		746032.100924.110213.Linh Dan quyen gop dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16823		200.000		0200970422091011022820247VX1686759.16823 .110229.BUI THI THANH TAM quyen gop chia se cung dongn bao mien Bac trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.73475		5.000.000		728921.100924.110229.TRUONG THI BICH TRANG chuyen FT24254295774327
10/09/2024 5387.16855		3.000.000		020097042209101102292024FB3K327623.16855 .110211.HOANG THI LE chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5220.73503		50.000		103719.100924.110230.Le Hoang Loan chuyen tien
10/09/2024 5213.72603		50.000		886895.100924.110231.DINH THI NHUNG chuyen tien, ma GD 248709369
10/09/2024 5390.17463		5.000.000		0200970415091011023220245ppW663081.1746 3.110232.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5218.73543		300.000		729032.100924.110230.chia se cung dong bao trong bao lu FT24254286408490
10/09/2024 5214.73565		50.000		139753.100924.110231.DO BAO CHAU
10/09/2024 5212.72635		2.000.447		623174.100924.110232.Remitly transfer R92676050643
10/09/2024 5219.72674		10.000.000		688889.100924.110232.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.17530		3.000.000		020097042209101102332024Z9OC597316.1753 0.110226.TRAN LINH GIANG chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.73655		200.000		729172.100924.110232.NGUYEN THI HA TRANG chuyen FT24254015419700
10/09/2024 5216.72730		200.000		729345.100924.110235.NGUYEN PHUONG ANH chuyen ho tro bao so 3 FT24254299517605
10/09/2024 5387.17585		1.000.000		020097041509101102362024jY1x663173.17585. 110236.UNG HO DONG BAO CA NUOC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5219.72745		200.000		746594.100924.110230.TRAN THI THANH TRUC Chuyen tien
10/09/2024 5243.24945		999.999		MBVCB.6990905607.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 1025213781 BUI VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16971		500.000		020097041509101102362024IycY663174.16971. 110236.Cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5389.16974		500.000		020097042209101102352024K6G3654768.16974 .110216.Cty TNHH XNK TM va DV Vinabox ung ho dong bao lu lut bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.24946		500.000		MBVCB.6990894953.NGUYEN THAI BAO chuyen tien ho tro bao lut.CT tu 0511000415875 NGUYEN THAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16979		200.000		020097041509101102372024NWBE663593.169 79.110237.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.73772		100.000		746675.100924.110232.Mong mn binh an
10/09/2024 5240.24952		500.000		MBVCB.6990905455.LE MINH HONG KHA chuyen tien.CT tu 0431000257864 LE MINH HONG KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.25668		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1192703.20240910.66481192703-0922411818_V U QUANG HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.17622		300.000		020097040509101102372024QW6V078288.1762 2.110229.Vietcombank:0011001932418:LE THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.18002		500.000		020097040509101102372024ERM0078292.1800 2.110218.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao binh an
10/09/2024 5218.73829		500.000		729567.100924.110237.Mot chut tam long tu nguoi con xa que. Mong mien Bac som vuot qua thien tai FT24254505550620
10/09/2024 5017.73844		100.000		729597.100924.110238.Ba con ca nuoc vuot qua dai nan FT24254488962353
10/09/2024 5218.73850		100.000		624080.100924.110238.Ung ho ngap lut
10/09/2024 5389.18039		200.000		020097042209101102382024G4R8725513.18039 .110239.Ho tro ba con chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5388.18047		20.000.000		020097042209101102392024FC0U990335.18047 .110240.UNG HO DONG BAO VIET NAM VUOT QUA THIEN TAI
10/09/2024 5217.73895		102.000		150531.100924.110239.Ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.72927		2.000.000		729810.100924.110241.PHAM THUY HANG chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254856078657
10/09/2024 5161.25688		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1191115.20240910.66481191115-0855691667_U ng ho dong bao
10/09/2024 5243.24986		5.000.000		MBVCB.6990905322.NGUYEN HAI ANH chuyen tien ho tro lu lut.CT tu 0021000813752 NGUYEN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17765		500.000		0200970422091011024220241FUC331575.17765 .110243.NGUYEN THI HONG HAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.24989		50.000		MBVCB.6990905935.NGUYEN THI THANH XUAN chuyen tien.CT tu 1040685922 NGUYEN THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72937		100.000		150702.100924.110242.PHAN THANH PHUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.17800		200.000		0200970422091011024320246T21919439.17800.110244.DINH THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5243.24993		200.000		MBVCB.6990905333.Ung ho nhan dan vuot qua bao so 3.CT tu 1030572681 LE THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74028		200.000		688572.100924.110241.Nguyen Thi Loan ung ho dong bao lu lut MB
10/09/2024 5161.25635		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481193402.20240910.66481193402-0986160526_Vu Thi Lan ung ho cac ban tinh mien nui phía bắc
10/09/2024 5241.24995		380.000		MBVCB.6990900602.Aleksandra ho tro dong bao vung lu.CT tu 0511000427949 PHAM LAM THANH TRUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74062		1.000.000		126508.100924.110234.VU THI HUE CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.18896		200.000		MBVCB.6990906046.QUACH MY LINH chuyen tien.CT tu 0931004211212 QUACH MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18134		500.000		020097042209101102442024JJCX902721.18134.110246.ung ho
10/09/2024 5244.25003		1.000.000		MBVCB.6990905498.GaiCon thuong gui ung ho khac phuc lu lut.CT tu 0011001875084 NGUYEN THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75032		100.000		746772.100924.110235.GD em Huy Lien va chau UH Dong Bao khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5239.25006		50.000		MBVCB.6990895095.LE THI THAO chuyen tien.CT tu 1015019516 LE THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74154		50.000		746988.100924.110241.ung ho dong bao
10/09/2024 5239.25008		200.000		MBVCB.6990900987.NGUYEN THI NGUYEN ung ho lu lut.CT tu 3905150075 NGUYEN THI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.25009		200.000		MBVCB.6990900803.HOANG THI PHUONG THAM chuyen tien.CT tu 0431000196485 HOANG THI PHUONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.25002		6.051.994		MBVCB.6990900903.Nguoi ham mo ca si Kay Tran ung ho dong bao vung lu.CT tu 0071000629999 HOANG NGOC UYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.25017		200.000		MBVCB.6990901657.DO THI HAI YEN chuyen tien.CT tu 1021555238 DO THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.25018		300.000		MBVCB.6990900952.HO THI MY AI chuyen tien.CT tu 0441000718229 HO THI MY AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17910		1.000.000		020097042209101102472024PCUO855426.1791 0.110248.DANG BAO LINH ung ho nan nhan bao yagi
10/09/2024 5390.17927		100.000		020097042209101102482024RQTL483690.1792 7.110241.DO THUY HOA chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5215.75163		200.000		996163.100924.110249.XIN GUI CHUT TAM LONG DEN DONG BAO MIEN BAC MUA MUA LU, CUA IT LONG NHIEU A-100924-11:02:48 996163
10/09/2024 5243.25027		200.000		MBVCB.6990906263.NGUYEN DIEU LINH cua it long nhieu mong moi nguoi binh an.CT tu 0491000182030 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75209		300.000		730504.100924.110250.Viet Nam minh co len a FT24254664575907
10/09/2024 5388.18261		300.000		020097040509101102512024ZGZH078948.1826 1.110231.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MONG THUY ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.74259		500.000		140183.100924.110248.Ung ho cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5216.75226		500.000		140260.100924.110251.BUI VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.74375		1.000.000		481888.100924.110249.Ung ho dong bao sau bao YAGI
10/09/2024 5220.74394		200.000		140292.100924.110252.Mien bac co len
10/09/2024 5390.18280		500.000		020097041509101102522024YIzp663879.18280. 110252.ung ho bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.74430		1.000.000		623513.100924.110252.Chia se giúp do Mien Bac khắc phục sau bao
10/09/2024 5219.74433		500.000		730555.100924.110250.TRAN HA LINH chuyen ung ho ba con vùng lu FT24254078658878
10/09/2024 5388.19041		100.000		020097041509101102532024Fser664116.19041.110245.TRAN THI MY LY chuyen tien
10/09/2024 5244.25044		500.000		MBVCB.6990906427.BUI THI BINH NHI chuyen tien cuu giúp mien bac.CT tu 9968579330 BUI THI BINH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19069		1.000.000		020097040509101102542024FNFR079104.1906 9.110254.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.18359		100.000		020097041509101102552024BH01663945.18359 .110246.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5017.74548		250.000		747717.100924.110245.UNG HO DONG BAO DO CON BAO YAGI
10/09/2024 5017.74546		100.000		747915.100924.110251.Vien ung ho ba con mien Bac bao lu
10/09/2024 5189.18371		100.000		020097041509101102552024tSgt664170.18371.110255.chau xin dong gop 1 chut a
10/09/2024 5017.74572		100.000		151689.100924.110255.MAI VAN VIET chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.18385		1.000.000		020097041509101102562024gmne664188.18385 .110236.Tat ca vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5387.19117		50.000		020097040509101102562024ADS079192.1911 7.110236.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5387.18391		300.000		020097042209101102552024VX7D798723.1839 1.110256.VU BA SOI chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan bi anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5388.19141		100.000		020097041509101102572024FXir664222.19141.110257.ung ho dong bao
10/09/2024 5243.25064		500.000		MBVCB.6990906356.LE CANH DUONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1021065419 LE CANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74636		100.000		886996.100924.110257.NGUYEN TUAN TU chuyen tien, ma GD 248709496
10/09/2024 5209.74640		1.000.000		151820.100924.110256.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.25068		500.000		MBVCB.6990902202.gd Dũa ung ho vùng lu mien bac.CT tu 0351001066574 LE THI HONG BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.25750		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1195453.20240910.66481195453-0966899054_K Y MAI HUE chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.75436		1.000.000		730996.100924.110257.PHAN THI QUY chuyen ung ho cuu tro dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254151402060
10/09/2024 5390.19172		600.000		020097042209101102572024S8TF865677.19172 .110258.VO AN BINH chuyen tien
10/09/2024 5189.18460		200.000		020097042209101102592024A353932021.18460 .110259.ho tro dong bao cac tinh con bao yagi
10/09/2024 5078.18993		1.000.000		MBVCB.6990907164.DANG THI THUC chuyen tien.CT tu 0021002076062 DANG THI THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19237		200.000		020097040509101103002024B2BW079409.1923 7.110300.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN TRUONG chung tay gop suc mot phan nho ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.74741		100.000		731160.100924.110259.NGUYEN TAM NHU ung ho Bao so 3 FT24254922238877
10/09/2024 5219.74847		200.000		140553.100924.110302.cua it long nhieu mong ba con co gang vuot qua a
10/09/2024 5244.25092		200.000		MBVCB.6990907113.ung ho mien Bac bao Yagi.CT tu 1016654029 LE THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75582		100.000		152126.100924.110302.HOANG THI MINH NGUYET chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.18533		50.000		020097042209101103022024696Y879326.18533. 110303.DAM MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.19320		1.000.000		020097042209101103022024GNY7486671.1932 0.110303.Lucy JP ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5245.25102		1.000.000		MBVCB.6990901898.ung ho ba con bi lu lut mien Bac.CT tu 0481000657599 LE THI BINH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19351		200.000		020097042209101103032024W4UP829493.1935 1.110304.VU THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.74914		1.000.000		996511.100924.110305.HO TRO BAO LU MIEN BAC-100924-11:03:03 996511

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.75678		100.000		731564.100924.110304.Ung ho nhan dan FT24254839650039
10/09/2024 5242.25109		100.000		MBVCB.6990903158.Mo Muoi xin ung ho dong bao ung pho bao.CT tu 1013891833 TRINH THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19384		100.000		0200970422091011030420247CW8793944.1938 4.110257.PHUONG QUYNH TRANG UNG HO MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5189.18597		200.000		0200970422091011030420244XQE551573.1859 7.110257.NGUYEN THI LUAN chuyen tien. e xin duoc gop chut be nho cung dong bao vuot qua kho khan.
10/09/2024 5387.18598		250.000		020097042209101103052024XGHV927232.1859 8.110257.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5189.19389		1.000.000		020097042209101103042024Y8MI448611.19389 .110246.Le Hien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5218.74990		500.000		996537.100924.110406.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-11:03:04 996537
10/09/2024 5239.25105		300.000		MBVCB.6990905545.LAM QUOC TE chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 0281000560309 LAM QUOC TE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18640		100.000		020097042209101103062024JFIC493847.18640. 110307.Ung ho nguoi dan mien Bac chong choi thien tai lu lut
10/09/2024 5213.75766		50.000		731783.100924.110306.NGO THI HONG LE chuyen FT24254851740089
10/09/2024 5189.19439		1.000.000		020097040509101103072024LDPG079766.1943 9.110308.Vietcombank:0011001932418:DO THI KIM QUY chung suc ho tro khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.18644		300.000		02009704220910110306202499GD712118.18644 .110307.DUONG ANH NGUYET UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5243.25129		500.000		MBVCB.6990903381.Ho tro nguoi dan thiet hai do lu lut.CT tu 9346742638 NGUYEN KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19473		1.000.000		020097042209101103072024JMTL865815.1947 3.110309.PHUNG THI HOANG THO chuyen tien cuu tro ba con vuot qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.25133		1.000.000		MBVCB.6990907278.chung tay khắc phục sau bao Yagi.CT tu 0331000477203 LE DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75818		100.000		731936.100924.110308.Ung ho dong bao lu lut FT24254299019612
10/09/2024 5217.76129		2.000		214102.100924.110308.ho van phat chuyen khoan
10/09/2024 5216.75823		200.000		138957.100924.110309.gia dinh con ung ho mien Bac khắc phục hậu quả sau bao Yagi
10/09/2024 5219.76116		60.000		057359.100924.110307.IBFT DO THI HOANG HAC chuyen tien
10/09/2024 5017.75840		200.000		748884.100924.110305.Ung ho dong bao cac tinh, thanh bi thiết hai boi Yagi
10/09/2024 5216.76170		200.000		189791.100924.110309.UNG HO NOI BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.75884		500.000		731999.100924.110309.NGUYEN THI HIEN ung ho dong bao mien bac FT24254220360938
10/09/2024 5219.75895		100.000		732097.100924.110310.Con kinh chúc sức khỏe đến tất cả người dân chịu thiết hại và các chiến sĩ cứu trợ. Ngay mai rồi sẽ tốt hơn. Que Anh FT24254559590570
10/09/2024 5241.25146		200.000		MBVCB.6990904053.VU NAM KHANH ung ho nhan dan vùng lũ.CT tu 1015996165 VU NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.25148		300.000		MBVCB.6990903962.BUI THI KIM THOA chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0451000368730 BUI THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.25151		200.000		MBVCB.6990907355.NGUYEN THI DA THAO chuyen tien ung ho thiết hại do bao Lũ.CT tu 0501000184169 NGUYEN THI DA THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.25828		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0898598.20240910.66480898598-0395161777_U ng ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.76243		200.000		139267.100924.110312.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.75974		300.000		750033.100924.110308.VU MINH ANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.75982		30.000		214383.100924.110312.ung ho ba con mien bac lu lut
10/09/2024 5212.75999		2.000.000		625963.100924.110313.Ung ho khắc phục hậu quả bão số 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.25162		500.000		MBVCB.6990908157.Shop Triduc Nguyen ung ho cuu tro bao lut Yagi.CT tu 0451000259581 PHAM THANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76315		100.000		732337.100924.110313.DINH THI THUY DUONG ung ho ba con bao lu FT24254295777669
10/09/2024 5017.76361		500.000		732324.100924.110313.LE THI HANG ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi FT24254505552212
10/09/2024 5387.19658		500.000		020097041509101103152024X61y664899.19658 .110316.PHAM MINH KHA Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5242.25171		200.000		MBVCB.6990907553.VO THI THANH LOAN chuyen tien.CT tu 0271000665340 VO THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18898		100.000		020097042209101103162024E0U7458821.18898 .110257.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.25874		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1289128.20240910.66481289128-0795533280_K hac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.18920		80.000		020097042209101103172024C4D0696484.18920 .110318.1 chut tam long nho cua con chau den ba con vung bi thiet hai
10/09/2024 5215.76428		200.000		732486.100924.110316.NGUYEN THI LAN chuyen mong tam long nho se den duoc noi can den FT24254050757746
10/09/2024 5240.25182		500.000		MBVCB.6990908306.NGUYEN THUC HUONG ung ho dong bao lu lut .CT tu 0031000185666 NGUYEN THUC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.76454		500.000		732488.100924.110316.CO TIEN XANH CLEANING SERVICE UNG HO DONG BAO MIEN BAC CO LEN FT24254889002168
10/09/2024 5387.18936		50.000		020097040509101103182024EGQ7080295.18936 .110258.Vietcombank:0011001932418:TRAN GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5209.76461		100.000		732542.100924.110316.TONG NGOC SON chuyen FT24254500241605
10/09/2024 5218.76473		3.000.000		056604.100924.110318.IBFT TRINH THI THU THAO chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.18957		50.000		020097042209101103182024X6A4194722.1895 7.110319.NGUYEN KHAC HAI LONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.25187		700.000		MBVCB.6990908431.Nguyen Phuong Uyen chuyen tien.CT tu 0871004244180 NGUYEN DAI KHOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19750		2.000.000		0200970405091011031920247JMF080323.19750 .110311.Vietcombank:0011001932418:gd mai thi khuyen bao loc lam dong ung ho ba con mien bac bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.77257		200.000		189934.100924.110319.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5017.76558		500.000		732811.100924.110320.NGUYEN VAN NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao FT24254024121690
10/09/2024 5390.20013		50.000		020097042209101103202024XZ7K172278.2001 3.110321.TRAN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.19825		200.000		020097040509101103222024OCYU080482.1982 5.110322.Vietcombank:0011001932418:gia dinh kimmy chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5219.77326		500.000		141112.100924.110322.KIM VINH THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.77324		1.900.000		056679.100924.110322.IBFT CTy TNHHTMDV Gia Cong Tien Phat
10/09/2024 5220.76625		300.000		749453.100924.110305.chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5242.25209		100.000		MBVCB.6990903862.NGUYEN THI DUNG chuyen tien.CT tu 1041027091 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19856		500.000		0200970415091011032320249e3Y665357.19856. 110323.DO THI NGAN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5388.20054		200.000		020097042209101103222024CT9S315223.20054 .110323.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.19883		1.000.000		020097040509101103232024OSYZ080580.1988 3.110324.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.76685		500.000		733057.100924.110323.Ung ho dong bao lu lut FT24254112003939
10/09/2024 5242.25214		200.000		MBVCB.6990908903.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0081001295412 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.76694		1.000.000		750275.100924.110316.ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.19903		200.000		020097040509101103252024JR9W080632.1990 3.110325.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Thi Huong Sen chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.77325		200.000		085505.100924.110321.PHAM NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien tu VNPT Money
10/09/2024 5388.19908		1.000.000		020097041509101103252024rggX665405.19908. 110325.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5388.20122		100.000		020097041509101103252024MD3r665413.2012 2.110305.Quang Vinh ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5239.25221		200.000		MBVCB.6990908792.HUA THI HAI HA chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0561000591146 HUA THI HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19929		100.000		020097042209101103242024BWLW222880.199 29.110326.uh
10/09/2024 5214.76735		500.000		692526.100924.110324.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.76713		100.000		733169.100924.110324.NGUYEN THI QUYNH HOA chuyen FT24254100016677
10/09/2024 5220.76740		100.000		693093.100924.110324.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5239.25231		500.000		MBVCB.6990908640.NINH THI HANG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0821000130455 NINH THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76784		1.000.000		733300.100924.110326.Ung ho dong bao FT24254809645705
10/09/2024 5017.77525		1.000.000		154278.100924.110328.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5216.77517		1.000.000		751133.100924.110324.ung ho cac tinh bi thien tai.mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5389.20225		300.000		0200970415091011033020243TYk666040.20225 .110330.BUI THI NGOC chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5388.20232		1.000.000		0200970422091011032920240NO8448667.20232 .110322.BUI VAN HO chuyen tien
10/09/2024 5243.25256		500.000		MBVCB.6990915303.ON TU MINH TUYEN chuyen tien giup do nguoi dan vuot qua bao Yagi.CT tu 0121000798741 ON TU MINH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77629		50.000		482101.100924.110330.VU THI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5215.77652		50.000		733715.100924.110331.NGUYEN THI NGOC XUAN chuyen FT24254657642065

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.21032		1.000.000		020097041509101103302024JGQf666056.21032. 110330.LE THE QUANG chuyen tien ung pho cuu ho bao so 3
10/09/2024 5212.76984		500.000		733722.100924.110331.TRUONG KHANH HOA ung ho dong bao FT24254101078476
10/09/2024 5242.25259		50.000		MBVCB.6990909410.HO MINH NGUYEN chuyen tien.CT tu 1012332706 HO MINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20293		2.000.000		020097041509101103322024x3Ur665754.20293. 110313.NGUYEN MAI HUYEN ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.76994		500.000		154545.100924.110333.Tran Thi Tan Dinh ung ho chut tam long cho ba con vung bao lu
10/09/2024 5387.21097		300.000		02009704150910110332202478fW666101.21097 .110332.DO PHUONG UYEN
10/09/2024 5017.78073		50.000		751286.100924.110328.NGUYEN THI HA PHUONG, truong DH Duoc Ha Noi
10/09/2024 5078.19221		100.000		MBVCB.6990916137.VU KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1029968527 VU KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20380		50.000		020097041509101103352024bQ8i665833.20380. 110335.VU LE NHUT MAI chuyen tien
10/09/2024 5209.78080		100.000		733922.100924.110334.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254775022272
10/09/2024 5390.20389		50.000		0200970422091011033420245H6X387649.20389 .110335.ung ho mien bac
10/09/2024 5240.25276		200.000		MBVCB.6990915796.TRAN THI NGA ANH DAO - hi vong mien Bac som vuot qua kho khan.CT tu 0431000245875 TRAN THI NGA ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.25279		100.000		MBVCB.6990915887.CUU TRO BAO YAGI MONG MIEN BAC BINH AN.CT tu 9911260992 LAM XUAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.25280		2.000.000		MBVCB.6990915938.TRAN THI NGUYET ung ho lu lut mien Bac .CT tu 0481000857166 TRAN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.25955		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0321035.20240910.66480321035-0941000679_L E THAO MINH ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5161.25981		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1291209.20240910.66481291209-0961511620_U ng ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.77826		10.000		693539.100924.110335.NGUYEN THI HAI THANH chuyen tien
10/09/2024 5244.25286		100.000		MBVCB.6990909850.baoso3.CT tu 0691000402862 VU VAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77866		5.000.000		734099.100924.110337.PHAM THI THAO QUYEN chuyen FT24254841590574
10/09/2024 5387.21244		200.000		020097042209101103372024R8I3838651.21244.110338.NGUYEN THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.77893		200.000		734155.100924.110337.NGUYEN THI TRANG LINH ung ho dong bao do bao yagi gay ra FT24254509665934
10/09/2024 5243.25294		1.000.000		MBVCB.6990909400.HO TRONG TIEN chuyen tien ung ho .CT tu 9385544822 HO TRONG TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78185		1.000.000		734154.100924.110337.LE THI PHUONG THAO FT24254974787668
10/09/2024 5218.78210		1.000.000		694696.100924.110339.WJSN Bona ho tro dong bao Viet Nam vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5389.21287		300.000		020097042209101103392024LUGR113353.21287.110340.Hoang Yen ung ho cuu tro dong bao phía Bac
10/09/2024 5078.19259		200.000		MBVCB.6990909734.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0021000275043 TA MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20498		3.000.000		0200970422091011033920246SPW249966.20498.110340.NGUYEN THI DUNG ung ho lu lut
10/09/2024 5244.25308		300.000		MBVCB.6990916839.mong duoc giup do cac tinh bi bao lu a.CT tu 0011004388387 NGUYEN HOANG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78286		200.000		734376.100924.110340.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254050759530
10/09/2024 5244.25317		100.000		MBVCB.6990910313.ung ho cuu tro bao so 3 .CT tu 0611001953502 NGUYEN PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78300		1.000.000		734486.100924.110341.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi. CHUC CAC DONG CHI DI DU VE DU FT24254645125040
10/09/2024 5212.78306		20.000		734499.100924.110341.NGUYEN MANH CUONG ung ho chai nuoc a FT24254530303472

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.79077		200.000		734535.100924.110342.Nguyen tuan Anh Toronto Canada ung ho bao lut Viet nam FT24254830086593
10/09/2024 5387.21357		200.000		020097041509101103432024cE2S665982.21357. 110343.CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5388.21359		300.000		020097042209101103422024PB32927835.21359. 110343.NGUYEN THU CUC UNG HO DONG BAO CAC TINH MIEN NUI LU LUT
10/09/2024 5078.19281		200.000		MBVCB.6990910379.ung ho ba con vung bao lu .CT tu 0301000370392 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20599		200.000		020097041509101103442024xoJV665997.20599. 110344.NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.20572		100.000		020097042209101103422024CFJQ201128.20572 .110343.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.78371		100.000		141705.100924.110344.HOANG THI LY ung ho dong bao
10/09/2024 5161.25975		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1292032.20240910.66481292032-0365596134_D ANG THI NGOC HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.25329		100.000		MBVCB.6990910315.DUONG TUYET VI chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1016633483 DUONG TUYET VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21418		200.000		020097040509101103452024AUIT081746.2141 8.110346.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH HAI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.26007		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1291331.20240910.66481291331-0913946876_T Truc- H Anh- ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.20650		100.000		020097041509101103462024sFmc666446.20650 .110346.LE THI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.25343		50.000		MBVCB.6990916650.DAO MINH ANH chuyen tien.CT tu 1014142525 DAO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.26026		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0540328.20240910.66480540328-0937890701_B UI THIEN NHI mong moi nguoi vuot qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.25353		100.000		MBVCB.6990917201.chungtaygopsuc.CT tu 1016495453 PHAM THI MUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20744		100.000		020097041509101103492024ZUtu667027.20744 .110350.Ung cuu ho tro nguoi dan
10/09/2024 5390.21509		200.000		020097042209101103492024O3UC715960.2150 9.110350.BACH THANH TUNG ho tro lu lut bao
10/09/2024 5161.26019		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1290795.20240910.66481290795-0869374045_U ng ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5189.20767		1.000.000		020097040509101103502024KNDT082005.2076 7.110351.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.79323		500.000		734976.100924.110348.Ung ho dong bao FT24254135048757
10/09/2024 5212.78506		300.000		735014.100924.110348.NGUYEN HUONG LY chuyen tien Ung ho dong bao bao lut mien Bac FT24254841591384
10/09/2024 5209.78520		3.363		655856.100924.110349.NGUYEN HOANG THU THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.78521		80.000		735072.100924.110349.Ung ho dong bao FT24254567187766
10/09/2024 5240.25366		100.000		MBVCB.6990910676.TRAN NGUYEN THAO NGUYEN Khac phu hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1029298920 TRAN NGUYEN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79326		2.000.000		734957.100924.110348.LE HUONG LAN chuyen FT24254299021619
10/09/2024 5212.79355		20.000		752254.100924.110343.Doi Ngu Thanh An ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.25368		200.000		MBVCB.6990917591.DO THI THUY DUNG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0281000529956 DO THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78553		100.000		735164.100924.110350.Dong bao chung tay cung vuot qua thien tai FT24254210557036
10/09/2024 5388.21559		500.000		020097041509101103522024t0yE666659.21559. 110332.DINH THU PHUONG chuyen tien ho tro ba con vung lu phía Bac
10/09/2024 5214.78572		500.000		482195.100924.110348.dong bao luon binh an
10/09/2024 5387.21567		200.000		020097042209101103512024CYB9607404.21567 .110332.Ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20818		1.000.000		02009704150910110353202477bJ666678.20818. 110353.NGUYEN THI MY HANH ung ho nguoi dan vung bi thien tai
10/09/2024 5216.78599		100.000		695142.100924.110350.VUONG TIEU TRUC chuyen tien
10/09/2024 5214.79411		100.000		735181.100924.110350.Nhi Pham ung ho nguoi dan vung bao FT24254720547548
10/09/2024 5388.21584		500.000		0200970422091011035220242YE5447188.21584. 110353.Quyen gop chia se cung cac tinh mien bac. Huong ve mien Bac than thuong.
10/09/2024 5189.21594		100.000		020097042209101103522024Y5SZ108902.21594 .110354.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.78662		1.000.000		735328.100924.110353.NGUYEN VIET PHONG chia se voi ba con FT24254716591270
10/09/2024 5209.78672		200.000		626886.100924.110354.Mong ba con binh an
10/09/2024 5161.26058		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1294046.20240910.66481294046-0705871373_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.79545		200.000		735448.100924.110354.ung ho dia phuong sau bao so 3 FT24254299522527
10/09/2024 5387.21654		100.000		020097041509101103562024vooT666743.21654 .110356.ung ho dong bao kho khan sau bao yagi
10/09/2024 5388.21673		2.930.000		020097042209101103562024JUUU653956.2167 3.110337.K65QTMB HVNNVN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.20934		200.000		020097041509101103572024mZln666778.20934. 110338.ung ho mien Bac ngap lut
10/09/2024 5214.78815		300.000		695424.100924.110357.UNG HO TO QUOC KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5239.25403		500.000		MBVCB.6990911135.Khac phuc bao Yagi.CT tu 1899339558 NGUYEN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.25408		100.000		MBVCB.6990918673.NGUYEN THI PHUONG xin gop phan khac phuc bao yagi.CT tu 0881000469236 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.25412		200.000		MBVCB.6990918809.VO NGOC PHONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua.CT tu 1033747779 VO NGOC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78874		1.000.000		753286.100924.110358.ung ho cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.25417		5.000		MBVCB.6990917979.LE NGUYEN YEN NGAN chuyen tien.CT tu 1034826890 LE NGUYEN YEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22032		100.000		020097042209101104002024H8RW506717.2203 2.110401.DAO NGOC LAM chuyen tien
10/09/2024 5161.26068		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3355509953921024.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84973067634 1833355509953921024
10/09/2024 5216.79779		100.000		735977.100924.110401.ung ho FT24254393704706
10/09/2024 5241.25424		100.000		MBVCB.6990911356.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1022087910 DUONG THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79788		300.000		190449.100924.110401.NGUYEN THE HIEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.78968		500.000		736009.100924.110401.Thanh Nhan ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254530304940
10/09/2024 5240.25428		300.000		MBVCB.6990911676.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0451000384864 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78975		100.000		696215.100924.110401.Yen Nhi ung ho cuu tro thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5209.79819		200.000		736052.100924.110402.BUI THI NGAN xin ung ho dong bao sau bao lu FT24254867007540
10/09/2024 5220.80021		50.000		752552.100924.110351.VU MINH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.25439		200.000		MBVCB.6990911790.Con Minh Dang-Minh Khoi ung ho khac phuc bao so 3..CT tu 0451000503899 DO THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22122		200.000		0200970415091011040420243rsd666958.22122. 110404.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.21868		200.000		020097042209101104042024EICO682963.21868 .110406.NGUYEN THIEN QUY chuyen tien
10/09/2024 5239.25449		100.000		MBVCB.6990919161.TRUONG THIEN KHAI chuyen tien.CT tu 1013443519 TRUONG THIEN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22173		700.000		020097042209101104052024F2TV964561.22173 .110406.Team Stream Vote NCT DREAM ung ho dong bao khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.22172		200.000		020097042209101104052024M8YI488727.22172 .110358.NGUYEN HIEU TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.80099		100.000		753108.100924.110353.Thiet hai bao yagi
10/09/2024 5212.80127		1.000.000		736355.100924.110406.GIA DINH AVOCABO CHUNG TAY UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254866735667
10/09/2024 5189.22208		200.000		020097042209101104062024CLK1779446.22208 .110408.NGUYEN THI NGU ung ho mien bac thuong yeu
10/09/2024 5209.79952		300.000		736413.100924.110407.DAO THI DOAN TRANG chuyen FT24254482585626
10/09/2024 5215.79972		500.000		142327.100924.110408.BUI NGUYEN HOANG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.22225		200.000		020097042209101104072024Q2MV854646.2222 5.110408.em gop 1 phan ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.80191		100.000		736488.100924.110408.LE THI HA chuyen FT24254815643604
10/09/2024 5220.80229		4.000.000		142386.100924.110410.Unityhub chung tay ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.25474		100.000		MBVCB.6990912428.LE THI HUYEN MY UNG HO TIEN THIET HAI CHO NGUOI DAN CAC KHU VUC DANG GAP BAO LU.CT tu 1027803900 LE THI HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23042		100.000		0200970415091011041120248Gt5668076.23042. 110411.Chau xin gop chut tien it oi nay den vung lu lut
10/09/2024 5217.81084		200.000		736705.100924.110411.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254860094420
10/09/2024 5214.80285		5.000.000		736663.100924.110410.Ung ho cac tinh lu lut FT24254995402044
10/09/2024 5189.22297		1.000.000		020097041509101104122024cnqr668080.22297. 110412.Ung ho cac Tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.26148		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1296408.20240910.66481296408-0927871611_L E NGOC NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.80315		300.000		736731.100924.110411.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254430854055
10/09/2024 5219.80351		500.000		998139.100924.110412.BUI THI BICH PHUONG CHUYEN KHOAN CHI SE DONG HANH DOT BAO YAGI T9.2024-100924-11:04:12 998139
10/09/2024 5212.80379		100.000		121493.100924.110412.ung ho ng dan vuot qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.19471		200.000		MBVCB.6990919237.ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0591000244993 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.81184		1.000.000		998170.100924.110412.LYPHAM UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-11:04:12 998170
10/09/2024 5215.80416		50.000		697124.100924.110413.Nguyen Thi Yen Nhi chuyen tien
10/09/2024 5240.25496		200.000		MBVCB.6990919362.Viet Nam Co Len.CT tu 1036034674 TRAN MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.81211		100.000		998202.100924.110414.KZY UNG HO CUU TRO-100924-11:04:14 998202
10/09/2024 5388.23094		500.000		020097041509101104142024jeUA668132.23094 .110414.Ung Ho Ba Con Vung Lu Bao So 3
10/09/2024 5213.80430		1.800.000		142550.100924.110415.NGUYEN VIET BAC chuyen tien
10/09/2024 5213.80400		1.000.000		142498.100924.110414.HOANG LAN ung ho mien bac
10/09/2024 5220.80441		500.000		736927.100924.110414.Ung ho dong bao FT24254482586102
10/09/2024 5245.25501		500.000		MBVCB.6990912291.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3, 2024.CT tu 1013125084 HUYNH AN DI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81235		500.000		697835.100924.110414.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.81237		100.000		753431.100924.110403.NGUYEN TU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.81268		1.000.000		737070.100924.110416.Mong moi nguoi binh an FT24254405059967
10/09/2024 5239.25512		1.000.000		MBVCB.6990912565.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001063561 NGUYEN THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.25510		500.000		MBVCB.6990920303.NGUYEN THI CAM LY chuyen tien.CT tu 0531002617838 NGUYEN THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80545		500.000		752739.100924.110356.Do Dung
10/09/2024 5244.25517		10.000.000		MBVCB.6990912634.Nguyen cho mng duoc binh an !.CT tu 0501000220901 PHAM HO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.25525		200.000		MBVCB.6990912924.DUONG NGOC ANH ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0221000024573 DUONG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80613		200.000		697365.100924.110419.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.22508		200.000		0200970422091011041920246Q9F717329.22508 .110420.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.22497		100.000		020097042209101104182024VT77765925.22497 .110411.PHAM THI MAI chuyen tien ung ho dong bao anh huong tu bao
10/09/2024 5212.80638		100.000		753802.100924.110414.TRAN MINH GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.80692		200.000		737351.100924.110419.DINH THI PHUONG THAO FT24254449270024
10/09/2024 5209.80699		100.000		754380.100924.110412.NGUYEN PHUONG THAO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.22581		100.000		0200970415091011042320245PVJ668373.22581. 110423.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5215.81464		500.000		864966.100924.110412.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.80770		500.000		754592.100924.110419.chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien bac do bao Yagi
10/09/2024 5390.23359		500.000		020097042209101104232024A5M1593986.2335 9.110416.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5215.81603		58.000		754636.100924.110420.TRUONG MAU THANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.80831		500.000		058752.100924.110424.IBFT Giup do moi nguoi
10/09/2024 5219.80835		800.000		737706.100924.110424.HOANG PHUONG NAM ung ho lu lut cac tinh phia bac FT24254429070128
10/09/2024 5213.80852		3.000.000		754633.100924.110420.NGUYEN HUU TOAN Chuyen tien ung ho bao lut cac tinh mien nui
10/09/2024 5219.81651		100.000		345572.100924.110426.PHAM NGUYEN THAI HA chuyen khoan
10/09/2024 5217.80859		100.000		737745.100924.110425.LUONG THI HANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254113507497
10/09/2024 5212.81667		300.000		737701.100924.110424.TRAN MINH NGOC ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 yagi FT24254879154988

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.19554		40.000		MBVCB.6990920847.TRAN THI HONG GAM chuyen tien.CT tu 0091000579700 TRAN THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.81676		200.000		754718.100924.110422.chut tam long nho mong mng binh an
10/09/2024 5389.22683		100.000		0200970422091011042520240HNM698751.2268 3.110427.ung ho cuu tro lu lut cho dong bao
10/09/2024 5212.81689		300.000		058939.100924.110426.IBFT Ung ho dong bao vuot qua sieu bao Yagi
10/09/2024 5216.80923		100.000		754618.100924.110419.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5245.25570		5.000.000		MBVCB.6990913418.ung ho ba con vung lu A Di Da Phat.CT tu 0911000044603 BUI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.25576		300.000		MBVCB.6990913659.Ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 0281000625150 HUYNH QUE LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.25577		20.000		MBVCB.6990913649.LAM TRAN MINH ANH chuyen tien.CT tu 0091000675818 LAM TRAN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23490		30.000		020097041509101104292024xYPI668536.23490. 110429.ung ho bao so 3
10/09/2024 5241.25579		1.000.000		MBVCB.6990910895.DAO THANH BINH chuyen tien.CT tu 0211000539397 DAO THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.81772		100.000		738040.100924.110429.Ung ho FT24254956848966
10/09/2024 5389.22758		1.000.000		020097041509101104292024ph9r669017.22758. 110430.NGUYEN THI LE THUY HO TRO HAU QUA BAO YAGI. MONG MN BINH An
10/09/2024 5216.81784		1.000.000		142997.100924.110430.NGUYEN THI TUONG UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO SO 3
10/09/2024 5218.81790		100.000		142994.100924.110430.Chung tay cuu tro nhan dan mien Bac chong lu
10/09/2024 5218.81777		1.000.000		998608.100924.110512.UNG HO DONG BAO-100924-11:04:29 998608
10/09/2024 5390.23517		100.000		020097041509101104302024mlUo668562.23517 .110430.NGO THANH HUONG chuyen tien ung ho nhan dan bi thiet hai
10/09/2024 5219.81836		200.000		754802.100924.110425.NGUYEN QUANG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5217.81838		100.000		738119.100924.110430.mong mng deu binh an FT24254447801754

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.82073		500.000		738071.100924.110429.TANG THI HANG chuyen ung ho lu lut mb FT24254200326107
10/09/2024 5209.82051		1.000.000		738174.100924.110430.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi FT24254094281278
10/09/2024 5161.26258		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0510683.20240910.66480510683-0981692715_U ng ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5217.82106		100.000		754962.100924.110430.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.22899		1.000.000		020097042209101104332024FXSM553945.2289 9.110435.Ung ho giup do nguoi dan khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.82119		1.000.000		059035.100924.110434.IBFT NGUYEN THI TUYET ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.22907		3.000.000		020097041509101104352024HIjO668673.22907. 110415.NGUYEN THI BICH LE chuyen tien ho tro giup mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5189.23647		10.000.000		020097042209101104342024605D123095.23647. 110427.TRAN KIM CUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.81974		200.000		699055.100924.110435.Tran Le Kim Phung ung ho bao va lu lut
10/09/2024 5219.81994		10.000		059109.100924.110436.IBFT Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.22950		300.000		020097041509101104372024Fijb669194.22950.1 10437.DOAN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5213.83006		100.000		754967.100924.110430.PHI THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5389.22993		260.000		020097042209101104372024MJ9E209164.22993 .110438.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.23714		100.000		0200970422091011043720246WUC426770.2371 4.110430.PHAM QUYNH MI chuyen tien
10/09/2024 5220.82261		1.000.000		738737.100924.110437.TRAN THAO YEN Mong moi nguoi binh an vuot qua con bao FT24254738067004
10/09/2024 5390.23727		200.000		020097041509101104392024Q5C1668772.23727 .110439.Cho chau gop chut it tam long cho nguoi dan mien bac nhe
10/09/2024 5219.83092		100.000		738795.100924.110438.UNG HO DONG BAO FT24254890933306
10/09/2024 5219.83120		100.000		738851.100924.110439.Gui toi dong bao noi lu lut FT24254050403947
10/09/2024 5219.82348		50.000		738911.100924.110440.Con xin ung ho cho cac dong bao bi thiet hai do bao gay ra FT24254237569473

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.82359		50.000		190963.100924.110440.DINH THI BAO UYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.82354		100.000		755538.100924.110434.hung tien ung ho
10/09/2024 5388.23790		200.000		020097041509101104412024q9u1668835.23790.110441.Hoang Thu Thuy ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5009.97835		100.000		SHGD:10016384.DD:240910.BO:NGUYEN LE PHAT.Remark:NGUYEN LE PHAT chuyen tien ho tro phan nho cho mien bac
10/09/2024 5017.83187		100.000		738959.100924.110440.NGUYEN THI PHUONG TRA ung ho khac phuc bao Yagi FT24254092828894
10/09/2024 5209.83208		1.000.000		628910.100924.110442.Ly Binh phuoc gui den ba con mien bac
10/09/2024 5219.82390		1.000.000		738987.100924.110441.Viet Nam co len FT24254901580183
10/09/2024 5189.24094		100.000		0200970415091011044220244nqN668881.24094.110443.DO TRA MY ung ho ba con vuot qua lu lut
10/09/2024 5215.83238		150.000		739126.100924.110442.NGUYEN LE CHI LAN chuyen ung ho FT24254778610628
10/09/2024 5244.25655		200.000		MBVCB.6990914683.DU THI HOANG THO chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0081001211004 DU THI HOANG THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83201		300.000		756152.100924.110435.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5213.83212		50.000		756319.100924.110440.VU MINH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.83320		2.000.000		739287.100924.110444.ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao yagi FT24254037613505
10/09/2024 5388.24198		500.000		020097041509101104442024kgHl668908.24198.110447.NGUYEN THI KIEU TRANG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5218.83386		1.000.000		755584.100924.110435.Em Hoa ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.25676		200.000		MBVCB.6990923064.Ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1023335062 DUONG MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23972		1.000.000		020097041509101104472024kVzF669404.23972.110439.NGUYEN NHAT LE chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.82476		200.000		739221.100924.110443.NGUYEN HA TRANG chuyen cuu tro bao lu FT24254684956040
10/09/2024 5219.82596		50.000		755733.100924.110439.Viet Nam

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.83422		2.500.000		739501.100924.110447.Phong Pham ung ho dong bao lu lut FT24254783933468
10/09/2024 5209.82707		300.000		756489.100924.110445.mong dong bao ta binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.25035		1.000.000		020097042209101104492024VBI3969794.25035. 110442.DO THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.25024		20.000		0200970415091011045020249Aap669459.25024 .110450.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5217.82748		200.000		391965.100924.110441.TRAN THI HUE ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.26344		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 0677612.20240910.66480677612-0906843033_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.83565		100.000		756560.100924.110447.VAN THUY LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5213.82795		200.000		755983.100924.110447.DO THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5242.25708		500.000		MBVCB.6990925611.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 1039998346 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.25710		250.000		MBVCB.6990923360.DUONG TUYET VAN chuyen tien.CT tu 9972744770 DUONG TUYET VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.19734		500.000		MBVCB.6990922410.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0451001313656 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82884		500.000		700538.100924.110453.Chau Duong Nguyen My Anh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.24373		500.000		020097040509101104552024Q9KT085270.2437 3.110455.Vietcombank:0011001932418:MAI NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.25722		1.000.000		MBVCB.6990914308.chia se kho khan voi nguoi dan mien bac.CT tu 0501000167589 NGUYEN NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25170		300.000		020097042209101104552024R7CZ747205.25170 .110456.xin ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5017.82946		100.000		757151.100924.110451.HA THI THUY AN Chuyen tien
10/09/2024 5387.25174		100.000		020097041509101104562024Kxyi669688.25174. 110447.mong ba con vung lu binh an
10/09/2024 5214.82952		400.000		755881.100924.110443.HUYNH THI YEN PHUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.25178		100.000		0200970422091011045520249G06579712.25178. 110456.Vi nhan dan vi To quoc
10/09/2024 5213.83703		1.500.000		700937.100924.110455.Nv cty Hanh Hai ung ho bao lu
10/09/2024 5242.25729		50.000.000		MBVCB.6990921993.Nguyen Tra My xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1110898989 NGUYEN TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.25730		2.000.000		MBVCB.6990914707.HOANG VAN TRONG ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 0351001127164 HOANG VAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25186		100.000		0200970415091011045620242iLm670098.25186. 110456.ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5218.82967		1.000.000		700926.100924.110455.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.24416		200.000		0200970422091011045520242Vnk900982.2441 6.110448.VU THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.24420		100.000		0200970415091011045720243AvZ669711.2442 0.110457.cau chuc moi nguoi an toan binh an
10/09/2024 5387.25198		1.000.000		020097042209101104562024ZRLl151417.25198 .110457.TRAN THI THUY TRANG xin gui chut tam long nho den ba con vung lu lut mong ba con som vuot qua kho khan va binh an.
10/09/2024 5189.25202		500.000		020097041509101104572024itmd669713.25202. 110437.NGUYEN THI NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5218.82997		100.000		740139.100924.110455.MAI THI DUNG chuyen ung ho bao yagi FT24254520315687
10/09/2024 5219.84047		300.000		740273.100924.110457.Ung ho ba con vung lu FT24254783934195
10/09/2024 5216.83767		500.000		143734.100924.110458.HAN MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5216.83782		3.000.000		716719.100924.110457.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.24457		500.000		020097042209101104572024M1H3215733.2445 7.110458.Mong Mien Bac som vuot qua con lu lich su
10/09/2024 5214.83790		200.000		740346.100924.110458.NGO THI HIEN ck ung ho bao lut Mien Bac FT24254193867538
10/09/2024 5390.25247		100.000		020097041509101104592024VCi1669764.25247. 110459.NGUYEN THI HUYEN NGA ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5209.84136		200.000		740490.100924.110500.TRINH THI LAN UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254069466391

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.83866		500.000		160998.100924.110500.LE THI THUY NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.84145		300.000		758025.100924.110459.Ung ho dong bao chong bao lut
10/09/2024 5388.25326		200.000		0200970405091011050220240K8N085623.25326 .110502.Vietcombank:0011001932418:Hoa Ngoc Tu chuyen tien
10/09/2024 5213.84171		100.000		740619.100924.110501.HOANG TUAN KHAI ung ho bao lu FT24254846667015
10/09/2024 5387.24575		100.000		02009704050910110503202430R4085655.24575. 110503.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.25764		500.000		MBVCB.6990925953.Nguyen Thi Huong - Nguyen Van Ich ung ho dong bao nui thien tai.CT tu 0341007211253 NGUYEN DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25358		1.000.000		0200970422091011050220244709362658.25358. 110503.VU THI TRANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAKI
10/09/2024 5213.83947		50.000		757424.100924.110459.pray for my Viet Nam
10/09/2024 5217.83949		200.000		701940.100924.110502.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.83967		200.000		999568.100924.110504.VAN THI MINH LOAN chuyen khoan-100924-11:05:04 999568
10/09/2024 5244.25769		100.000		MBVCB.6990926366.HOANG MINH TRANG chuyen tien.CT tu 0551000324712 HOANG MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83964		500.000		701986.100924.110503.Dang Thi Ngoc Han ung ho cuu tro Thai Nguyen
10/09/2024 5161.26375		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1453009.20240910.66481453009-0981038144_G ia dinh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.25431		200.000		020097040509101105062024Q93A085811.2543 1.110506.Vietcombank:0011001932418:UNG HO BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5214.84351		500.000		740985.100924.110506.LE THI AI THUY chuyen FT24254756269077
10/09/2024 5388.24657		200.000		020097041509101105072024zLqN670311.24657. 110507.HOANG LINH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.25454		200.000		02009704220910110506202451XU778411.25454 .110507.VU TRONG TUAN ANH ho tro chen
10/09/2024 5388.24679		200.000		02009704220910110506202450W3734111.2467 9.110507.NGO NGOC MINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.25473		200.000		020097042209101105072024G8JN193833.25473 .110508.NGUYEN VAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5212.84418		100.000		060583.100924.110508.IBFT cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.25492		200.000		020097041509101105082024R1Si670353.25492. 110509.ung ho nguoi dan tai vung bao lu
10/09/2024 5212.85133		300.000		741128.100924.110508.NGUYEN QUANG HUYNH- ung ho dong bao lu lut FT24254244207592
10/09/2024 5017.85152		1.000.000		741158.100924.110508.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254810379264
10/09/2024 5387.24731		45.000		020097041509101105102024shxz670520.24731. 110510.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.84427		100.000		741097.100924.110508.BUI LE MINH DAT chuyen FT24254817106149
10/09/2024 5243.25807		1.000.000		MBVCB.6990926977.Ung ho dong bao Viet Nam .CT tu 9384619319 DONG THI PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.25809		100.000		MBVCB.6990924616.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3(YAGI) gay ra..CT tu 1037859702 LE THI THU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85258		1.000.000		741357.100924.110511.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254570875684
10/09/2024 5218.85273		50.000		741398.100924.110511.binh an FT24254210462730
10/09/2024 5239.25818		1.000.000		MBVCB.6990935877.ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 0631000392185 TRUONG VO TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.85309		250.000		429883.100924.110513.Ung ho dong bao phuc hoi sau bao YAGI
10/09/2024 5216.85310		1.000.000		758335.100924.110508.xin gop suc ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5244.25821		5.000.000		MBVCB.6990926275.HQmedia ung ho dong bao lu lut.CT tu 0141000791861 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.25824		200.000		MBVCB.6990927177.TRAN NGOC THUY chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0281000369842 TRAN NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.85335		100.000		741587.100924.110514.Minh Chau chuyen ung ho khac phuc bao FT24254617106704
10/09/2024 5214.85336		500.000		702668.100924.110513.NGUYEN THI HOAI LAM chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5220.84637		300.000		757850.100924.110510.CHENH THI VY NA ung ho dong bao Mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.84651		100.000		702680.100924.110513.Nguyen Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5161.26473		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1455783.20240910.66481455783-0901965609_U ng ho dong bao gap thien tai bao lu
10/09/2024 5390.24911		300.000		020097042209101105162024XBBL877695.2491 1.110517.DINH HOAI HAN chuyen tien
10/09/2024 5387.24922		1.000.000		020097041509101105172024bfbg671058.24922. 110517.ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5220.84722		200.000		741774.100924.110516.ung ho dong bao bi thiet hai FT24254092830567
10/09/2024 5388.24977		50.000		020097042209101105182024GXZC952274.2497 7.110519.VU VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5218.84794		100.000		741942.100924.110518.PHAN MINH NHAT chuyen FT24254585793180
10/09/2024 5216.84826		100.000		758364.100924.110509.HUA HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.85554		5.000.000		703663.100924.110519.Mee Tea Nha Trang - Mong Moi Nguoi Binh An
10/09/2024 5241.25865		200.000		MBVCB.6990936386.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 1016394239 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25804		100.000		020097042209101105192024E97L882139.25804. 110520.NGUYEN GIA LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.25870		100.000		MBVCB.6990936634.OMMANIPADMEHUM OMMANIPADMEHUM OMMANIPADMEHUM.CT tu 0411001103415 DANG THI NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85587		300.000		742010.100924.110519.NGUYEN HOANG THUY AN dong gop phan nho mong mn binh an FT24254597099957
10/09/2024 5212.85630		150.000		742059.100924.110519.Ung ho ng dan FT24254526367404
10/09/2024 5212.85614		500.000		000121.100924.110520.PHUC HO TRO BAO SO 3 YAGI-100924-11:05:20 000121

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.84916		1.000.000		742163.100924.110521.Bui Thi Thu Huong ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi FT24254889010601
10/09/2024 5212.84917		100.000		742170.100924.110521.NGUYEN THI THANH HUE ung ho khac phuc bao YAGI FT24254837319564
10/09/2024 5218.84929		200.000		742087.100924.110520.TRAN HA MY FT24254684958901
10/09/2024 5387.26047		1.000.000		020097041509101105222024gjwx671163.26047.110522.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5243.25879		500.000		MBVCB.6990926198.Quan va Pa ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0451000433625 LE TRUONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25866		100.000		020097042209101105212024BU1F900339.25866.110522.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.86017		10.000.000		742397.100924.110524.Ung ho cho dong bao lu lut mien Bac FT24254607037793
10/09/2024 5220.86019		200.000		759117.100924.110518.TRAN QUYNH MAI Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5388.26116		500.000		0200970422091011052420246ZPW685048.26116.110525.ung ho dong bao ngap lut
10/09/2024 5390.25944		50.000		020097042209101105242024XLM1359890.25944.110516.TRAN THI THUY KIEU chuyen tien
10/09/2024 5245.25895		2.000.000		MBVCB.6990936136.ung ho khac phuc lu luc mien bac.CT tu 0911000007184 TRAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.19955		20.000		MBVCB.6990924962.NGUYEN VAN MANH chuyen tien.CT tu 1040491713 NGUYEN VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.85799		99.999		224112.100924.110527.NGUYEN HOANG NHAT PHI chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5389.27006		100.000		020097042209101105262024DEUP238665.27006.110527.e chi co 1 it tam long mong moi thu se on. ung ho dong bao sau bao YaGi
10/09/2024 5219.85812		300.000		742481.100924.110525.PHAM NGOC NGAN ANH chuyen FT24254507106460
10/09/2024 5219.86114		500.000		742508.100924.110525.ung ho dong bao mien bac FT24254716598173
10/09/2024 5242.25906		200.000		MBVCB.6990928284.VU HOANG YEN NHI gui toi Mat tran To quoc Viet Nam.CT tu 1039628759 VU HOANG YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.26174		100.000		02009704220910110527202427L3769717.26174. 110528.TRAN QUYNH ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5390.26195		1.000.000		020097042209101105272024MZIP8662321.2619 5.110509.con xin gui chut long chut suc toi mien bac than yeu dang phai chiu nhieu ap luc trong con bao. mong binh an toi mnguoi.
10/09/2024 5390.26210		3.000.000		020097042209101105282024BK3N263714.2621 0.110529.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5189.26199		500.000		020097041509101105282024yRhu670995.26199 .110529.mong mng vuot qua lu an toan.
10/09/2024 5390.27085		100.000		020097040509101105302024XRC9087028.2708 5.110531.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5209.86258		1.000.000		144657.100924.110531.TRAN VAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.26255		1.000.000		020097041509101105312024jcbS671572.26255. 110531.la lanh dum la rach
10/09/2024 5390.26265		200.000		020097041509101105322024Ha8b671582.26265 .110532.Tran Khanh Linh ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 YAGI
10/09/2024 5017.87011		500.000		742951.100924.110531.HA BAO LONG ung ho dong bao FT24254949857524
10/09/2024 5242.25931		500.000		MBVCB.6990938017.Kinh gui Quy MTTQVN cua it long nhieu ah.CT tu 0711000296866 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87019		500.000		209937.100924.110523.HOANG THI THU HIEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.25940		100.000		MBVCB.6990928526.ung ho ba con.CT tu 0441000732007 LAI THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27185		1.000.000		020097042209101105332024SUZH399555.2718 5.110533.LE TRUNG SY ung ho nhan dan chiu anh huong do bao yagi
10/09/2024 5209.86355		188.000		703506.100924.110533.Khan gia ATVNCG kinh gui va xin chia buon cung dong bao vung bao lu anh huong
10/09/2024 5078.20012		20.000		MBVCB.6990928261.chau co mot chut gui cuu tro a.CT tu 1048773592 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86399		200.000		144749.100924.110535.Ung ho cong tac khac phuc hau qua sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.87113		200.000		704389.100924.110534.Doan Thi Ngoc Day chuyen tien ho tro dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.87125		50.000		743174.100924.110534.ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254100818800
10/09/2024 5212.86415		3.000.000		743085.100924.110533.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi FT24254303074822
10/09/2024 5387.27212		200.000		020097041509101105342024iqZp671635.27212.110534.VU THI VAN xin duoc dong gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5214.87107		100.000		743139.100924.110534.Ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao gay ra FT24254816308383
10/09/2024 5161.26583		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481568492.20240910.66481568492-0935028496_D IEP BAO MINH - Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5388.26374		100.000		020097041509101105372024paKy671709.26374.110537.HUYNH VAN TUONG Chuyen tien ho ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5216.86447		1.000.000		704456.100924.110535.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5216.86450		2.000.000		759607.100924.110531.Hy vong moi ng binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.86473		2.000.000		144787.100924.110536.TRUONG HUYNH GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5240.25972		100.000		MBVCB.6990938379.Mong cac tinh, TP bi thiet hai som duoc khoi phuc.CT tu 9971792712 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87199		100.000		163782.100924.110536.UNG HO DONG BAO DO BAO SO 3(YAGI)
10/09/2024 5218.87241		2.000.000		122594.100924.110538.PHUNG THI MINH THU chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5239.25979		100.000		MBVCB.6990928968.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP MIEN BAC BI THIET HAI DO BAO SO 3 .CT tu 0201000712632 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.26627		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66481148532.20240910.66481148532-0366469712_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.87265		5.000		743568.100924.110540.CHU NGOC TOAN PHU THO FT24254710549374
10/09/2024 5219.86685		250.000		743619.100924.110540.PHAM THI THU ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254297816707

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.25991		200.000		MBVCB.6990928694.TRAN NGOC DIEU chuyen tien cuu tro..CT tu 1012345312 TRAN NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87353		125.000		000645.100924.110542.UNG HO-100924-11:05:41 000645
10/09/2024 5189.27459		50.000		0200970422091011054220240IZ0555470.27459.110535.DUONG KIEU TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.86605		200.000		000535.100924.110540.UNG HO DONG BAO MIEN TRUNG-100924-11:05:40 000535
10/09/2024 5213.87405		100.000		062369.100924.110543.IBFT NGOC NHU ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5017.86792		200.000		062168.100924.110545.IBFT Ung ho dong bao bao YAGI
10/09/2024 5387.26590		500.000		020097040509101105462024DTPW087826.26590.110546.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI DIEU THUY chuyen tien chia se cung dong bao trong bao lu 2024
10/09/2024 5209.86850		100.000		744065.100924.110546.ung ho dong bao bao lu FT24254036773202
10/09/2024 5217.86871		1.000.000		759905.100924.110540.NGUYEN THI NHAN Chuyen tien thuong lam VN oi
10/09/2024 5239.26017		200.000		MBVCB.6990929399.cau mong dong bao Binh An.CT tu 0011004019519 NGUYEN THI BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86903		1.000.000		744187.100924.110547.Gia dinh Hoan Quyen ung ho chong bao lu FT24254036773293
10/09/2024 5209.86906		200.000		145039.100924.110547.NGUYEN VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5220.86916		20.000		744226.100924.110548.LE MINH QUAN FT24254528794749
10/09/2024 5209.86945		300.000		760110.100924.110530.VI THI MY Chuyen tien
10/09/2024 5388.27614		500.000		020097041509101105492024HzzZ672246.27614.110550.Ung ho cuu tro cac tinh bi lu lut thien tai
10/09/2024 5389.26662		100.000		020097041509101105492024EPDj672245.26662.110530.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.86993		100.000		744380.100924.110550.Ung ho nguoi dan vung lu lut, mong moi nguoi binh an FT24254779956123

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.26034		200.000		MBVCB.6990939277.MAI THI THANH XUAN ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0101001160109 MAI THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.26039		100.000		MBVCB.6990930171.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho lu lut Mien Bac.CT tu 0201000259558 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.88042		200.000		744467.100924.110551.TRIEU VIET ANH ung ho cac tinh anh huong bao lu FT24254996754018
10/09/2024 5389.27666		300.000		020097041509101105512024mA6G672589.2766 6.110531.mong moi nguoi vuot qua a
10/09/2024 5216.88033		200.000		744447.100924.110551.UNG HO DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI FT24254284740783
10/09/2024 5209.87681		1.000.000		744557.100924.110552.DUONG PHAM KHANH QUYNH dong gop va khac phuc hau qua bao so 3 FT24254976381391
10/09/2024 5387.26739		480.000		020097042209101105522024BY4N389377.2673 9.110554.yeu thuong va chia se toi dong bao
10/09/2024 5216.88117		200.000		744640.100924.110553.Nguyen Thi My Linh chuyen tien ung ho cac tinh bi lu FT24254220372278
10/09/2024 5218.88121		300.000		631658.100924.110554.Cau cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.26702		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1570376.20240910.66481570376-0908162661_q uyen gop chia se dong hanh cung bao Yagi a
10/09/2024 5215.87742		1.000.000		705455.100924.110554.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.27783		100.000		0200970422091011055520240JZ8319457.27783. 110548.LE KIEU LINH gop chut nho nho ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.87763		100.000		145253.100924.110556.BUI THI TRANG NHUNG ung ho ba con lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.26793		200.000		020097041509101105562024o5Qc672717.26793 .110548.LE THUY ANH hdv dn ung ho bao lut
10/09/2024 5216.88217		368.013		744789.100924.110555.DONG BAO CO LEN FT24254528540600
10/09/2024 5213.88221		100.000		744785.100924.110555.Xin gop suc nho ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254375366457
10/09/2024 5387.27806		500.000		0200970422091011055520244ZQ1807274.27806 .110557.NGUYEN VAN KHOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.87826		50.000		744838.100924.110556.Ung ho vung bao FT24254259586633
10/09/2024 5241.26067		200.000		MBVCB.6990940148.KIEU THI HUONG chuyen tien.CT tu 9973701839 KIEU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27828		150.000		020097042209101105562024YO58285855.27828 .110557.VO AN BINH n yeu thuy tinh
10/09/2024 5078.20153		200.000		MBVCB.6990930743.ho tro dong bao vung lu a.CT tu 0421000449799 NGUYEN THI PHUONG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27885		200.000		0200970422091011055820247DR5123791.27885 .110559.VU TAN SANG Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5240.26082		500.000		MBVCB.6990940406.NGUYEN KHANH NINH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0451000483260 NGUYEN KHANH NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27921		300.000		0200970422091011055920242BFB947865.27921 .110540.BUI THI HONG THU chuyen tien
10/09/2024 5161.26709		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1572228.20240910.66481572228-0986464452_V O PHUOC TUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.26089		10.000.000		MBVCB.6990930225.Gia dinh Bamboo va Tora ung ho cac Tinh va Thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0491000149648 DANG PHU TUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87864		3.000.000		744956.100924.110557.Ung ho Dong bao bi thien tai FT24254449276404
10/09/2024 5217.88303		300.000		744977.100924.110558.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac FT24254657652028
10/09/2024 5213.87862		200.000		744950.100924.110557.TRINH THUY DUNG chuyen FT24254232391768
10/09/2024 5213.87874		50.000		744984.100924.110558.NGUYEN NGOC ANH THU chuyen tien ung ho. Chau mong moi nguoi binh an a FT24254112004550
10/09/2024 5215.87880		200.000		744995.100924.110558.LE THI LIEN chuyen ung ho mien bac FT24254284740260
10/09/2024 5389.26904		1.000.000		0200970422091011060020247YEW995421.2690 4.110601.NGUYEN QUOC DAT chuyen tien cua it long nhieu mong dong bao ba con binh an
10/09/2024 5218.87918		500.000		745071.100924.110559.Viet Nam co len FT24254680964819

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.87915		200.000		145368.100924.110600.GD Thao Trieu ung ho bao lu
10/09/2024 5388.27953		1.000.000		020097042209101106012024M2JL143084.27953 .110602.tam long nho mong mn vuot qua thien tai
10/09/2024 5017.87926		300.000		745185.100924.110600.LE QUYNH CHI ung ho quyen gop dong bao vung lu lut FT24254006130959
10/09/2024 5215.87989		100.000		706672.100924.110600.Tran Hoang Tuyet Nhi ung ho giai cuu mua lu
10/09/2024 5387.27982		200.000		0200970422091011060220244P0P604618.27982. 110603.mien bac co len
10/09/2024 5209.88436		200.000		145484.100924.110603.Ung ho bao lu
10/09/2024 5017.88520		200.000		761484.100924.110556.PHAN NHU HAI ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.28036		300.000		020097042209101106042024T8G2955214.28036 .110546.NGUYEN THI CHI chuyen tien
10/09/2024 5214.89075		200.000		745446.100924.110603.LAM THUONG ung ho bao Yagi FT24254633497800
10/09/2024 5216.88568		500.000		145575.100924.110606.DANG HAI TU chuyen tien
10/09/2024 5217.88613		300.000		707932.100924.110607.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5161.26764		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1572218.20240910.66481572218-0327385781_U ng ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.26128		2.954.582		MBVCB.6990924883.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9363870612 NGUYEN THI BAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28096		200.000		020097042209101106072024SUZ5608961.28096 .110600.PHAM HONG HA chuyen tien
10/09/2024 5241.26131		200.000		MBVCB.6990930049.Ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1028053516 DANG HOANG KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28103		100.000		020097042209101106072024EA86468624.28103 .110608.NGUYEN THI BINH gui 1 chut no cuu tro giup nguoi dan
10/09/2024 5161.26787		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6648 1571832.20240910.66481571832-0339876826_N hom Bao Con ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.88662		50.000		745764.100924.110608.LE THU NGAN chuyen FT24254944650631

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.88669		500.000		707964.100924.110607.gd be Phuong Vy ung ho dong bao sau bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.88686		500.000		745799.100924.110609.Haiminhcarservice FT24254120227543
10/09/2024 5216.89182		1.000.000		745688.100924.110607.PHAM KIM ANH chuyen FT24254112005198
10/09/2024 5215.89241		100.000		001291.100924.110611.UNG HO NGUOI DAN BAO YAGI-100924-11:06:10 001291
10/09/2024 5218.88715		200.000		096233.100924.110611.ZP242540096233 240910000274376 Khanh Nguyen ung ho
10/09/2024 5213.89143		100.000		745626.100924.110606.chuyen tien FT24254523758089
10/09/2024 5189.28166		270.000		020097042209101106102024HUB2367535.2816 6.110603.NGUYEN QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.88728		1.000.000		745895.100924.110610.TRINH HOANG TRUC LINH ung ho dong bao bi lu lut. Chuc moi nguoi dan VN deu binh an FT24254460200794
10/09/2024 5017.88748		500.000		745811.100924.110609.BUI VAN HIEN ung ho lu lut Mien Bac FT24254187321455
10/09/2024 5389.29146		2.000.000		0200970415091011061220246T7G673209.29146 .110612.Nguyen Le Thuy Hang ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5209.88760		200.000		145652.100924.110609.Ung ho vung bi anh huong sau bao so 3
10/09/2024 5389.29174		100.000		02009704050910110613202424E0089166.29174. 110553.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.88800		50.000		761745.100924.110602.mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.88809		1.000.000		632532.100924.110613.Remitly transfer R95581303891
10/09/2024 5213.89343		300.000		745922.100924.110610.Ung ho dong bao FT24254318825165
10/09/2024 5244.26159		500.000		MBVCB.6990931909.Con xin duoc chia se voi dong bao bi anh huong cua bao.CT tu 0071000918506 DOAN HAI THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88843		32.668		227647.100924.110614.NGUYEN DINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.89381		50.000		763056.100924.110611.BUI THUY HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.88842		20.000		227650.100924.110614.chau la sinh vien chau xin phep ung ho 1 chut nho mong dong bao ta deu binh an vuot qua giong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.89386		1.000.000		001391.100924.110615.HO TRO LU LUT MIEN BAC 2024-100924-11:06:14 001391
10/09/2024 5215.88894		200.000		762473.100924.110609.NGUYEN THI PHUONG LAN Chuyen tien
10/09/2024 5387.28292		600.000		020097042209101106152024SX33206398.28292 .110557.TRAN THAI SON chuyen tien
10/09/2024 5388.28307		1.000.000		020097041509101106172024Yxet673311.28307. 110617.THAI THI BICH VAN chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.90004		10.000		746401.100924.110618.binh an FT24254259588250
10/09/2024 5217.90003		500.000		145885.100924.110619.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5216.90002		300.000		746415.100924.110618.Ung ho bao lu mien bac FT24254006060045
10/09/2024 5213.89527		100.000		708425.100924.110618.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5217.90027		2.000.000		145895.100924.110619.TRAN THI NGOC THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.29327		200.000		02009704150910110619202444VQ673771.29327 .110619.LE THI VAN ANH uh dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5213.90046		100.000		707489.100924.110619.Ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.29336		200.000		020097042209101106192024WSL2252506.2933 6.110620.ung ho vung bi thiet hai
10/09/2024 5217.90056		1.000.000		746518.100924.110619.TRAN THI MY UYEN chia se voi ba con mien bac FT24254766280783
10/09/2024 5215.89572		100.000		708476.100924.110619.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5389.29350		100.000		020097042209101106192024QB7W572090.2935 0.110600.ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5078.20303		1.000.000		MBVCB.6990928125.Lien Duong chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0181003507030 DUONG THI THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29370		1.000.000		020097042209101106202024CG7K605940.2937 0.110621.TIENTIEN NGOUNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAKI
10/09/2024 5214.90084		50.000		763023.100924.110610.TRUONG DUC TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.90095		200.000		746576.100924.110620.VO THI LAM chuyen tien den Mat Tran To Quoc VN- Ban cuu tro TW FT24254930701780